

Liêu trai chí dị

Tác giả: **Bồ Tùng Linh**

Lời mở đầu

Các bạn thân mến!

Thế theo yêu cầu của đông đảo độc giả trên mạng, chúng tôi xin giới thiệu với các bạn tác phẩm: " Liêu Trai Chí Dị " của tác giả Bồ Tùng Linh. Đây là một trong những tác phẩm xuất sắc của văn học Trung Hoa với những câu chuyện hư hư thực thực biểu trưng cho một thế giới phương Đông thời trung đại, con người không có sự ngăn cách tuyệt đối giữa cõi sống và cõi chết. Bằng sự say mê lượm lặt, ghi chép tích lũy từ những cốt truyện dân gian, sự thăng hoa trong cảm xúc, ngòi bút sáng tạo tài hoa của ông đã viết nên "Liêu Trai Chí Dị". Chính nhờ tác phẩm này đã đưa Bồ Tùng Linh lên hàng một nhà văn kiệt xuất của thời Thuận Trị - Khang Hy và cũng là một trong những cây bút đoản thiên tiểu thuyết hàng đầu của văn học Trung Hoa cổ điển.

Hy vọng rằng tác phẩm này sẽ đem lại cho các bạn những giờ phút thư giãn và hiểu sâu hơn về xã hội và nền văn học Trung Hoa thời Trung Đại

<http://www.fpt.vn>

Liêu Trai Chí Dị
Nguyên Tác : Bồ Tùng Linh

Đại Nam

Dịch giả: **Cao Xuân Huy**

Hề Thành Liệt là một sĩ nhân ở Thành độ Có một vợ và một thiếp. Người thiếp họ Hà, tiểu tự là Chiêu Dung. Người vợ chết sớm, bèn lấy vợ kế họ Thân, tính đố kỵ nhau, ngược đãi người thiếp họ Hà sinh được một con trai đặt tên là đại Nam. Hề lâu nay không trở về, Thân gặt Hà ra, không thối cơm chung, cứ ngày ngày đóng phần thóc cấp cho đại Nam lớn dần, thóc ăn không đủ nữa Hà phải dệt vải để phụ vào phần ăn, không dám xin thêm. đại Nam thấy ở trường học, trẻ con ngâm nga đọc sách, cũng muốn đi học. Mẹ cho là hãy còn bé quá, nhưng cũng dắt đến trường cho học thử, để con chán phải bỏ. đại Nam sáng dạ, sức học gấp đôi các trẻ khác. Thầy làm lạ, tình nguyện không đii tiền học. Hà bèn cho con theo học thầy, biểu lễ chút đỉnh. được hai, ba năm đã học thông kinh sách. Một hôm, đi học về nói với mẹ rằng:

- Trong trường có năm sáu đứa đeo lấy cha xin tiền mua quà bánh, sao con lại không có chả

Mẹ nói:

- Chờ lúc nào con lớn lên, mẹ sẽ cho con biết.

đại Nam hỏi:

- Con nay đã bảy, tám tuổi, bao giờ mới là lớn?

Mẹ bảo:

- Con đến trường đi qua miếu đức quan Thánh thì nên vào lạy, ngài sẽ phù hộ cho chóng lớn.

đại Nam tin lắm, ngày hai buổi đi qua đều vào lạy Mẹ biết thế, hỏi:

- Con khẩn điều gì?

Cười đáp:

- Chỉ xin sang năm ngài cho con lớn bằng đứa mười lăm, mười sáu tuổi

Mẹ cười Song đại Nam sức học và hình vóc đều lớn như nhau, mới mười tuổi mà như mười ba mười bốn tuổi; những văn bài cậu làm, bài nào văn chương cũng trôi chảy Một hôm, nói với mẹ rằng:

- Trước kia mẹ nói, con lớn lên mẹ sẽ cho biết cha ở đâu, bây giờ đã đến lúc rồi đấy!

Mẹ bảo:

- Chưa đâu, chưa đâu!

Lại hơn một năm nữa, đã như người lớn hẳn hoi, càng gạn hỏi luôn luôn. Mẹ bèn thuật lại ngành ngọn. đại Nam nghe nói, thương cảm khôn xiết, múôn đi tìm cha Mẹ nói:

- Con hãy còn non trẻ quá, cha còn hay mất chưa biết, làm sao tìm được ngay

đại Nam không nói gì mà bỏ đi, đến giữa trưa không về, bèn đến hỏi ở trường, thì thầy nói sau giờ cơm sớm chưa trở lại trường. Mẹ cả kinh cho là đại Nam bỏ học, bỏ tiền ăn ra thuê người đi tìm kiếm khắp nơi mà không có tung tích gì.

đại Nam ra khỏi cửa, mù mờ chẳng biết nên đi đâu, cứ thẳng đường mà đi miết. Gặp một người đang đờn đi Quỳ Châu, nói mình họ Tiền. đại nam ăn xin và đi theo Tiền bực đi chậm quá, thuê cho một con lừa, tiền lưng cạn hết. đến Quỳ, cùng nhau ngồi ăn, Tiền lén bỏ thuốc vào thức ăn, đại Nam mê man bất tỉnh. Tiền chở đến một ngôi chùa lớn, giả thác là con mình, không may bị ốm giữa đường, hết tiền ăn, muốn đem bán cho nhà chùa Tăng đồ thấy mặt mũi khôi ngô khác thường, tranh nhau mua. Họ Tiền lấy được vàng rồi ra đi Tăng chúng đồ thuốc cho đại Nam, dần dần tỉnh, sư cụ trụ trì biết tin đến xem, thấy tướng mạo rất lạ, gạn hỏi ngọn ngành, lại càng thương, bảo các tăng giúp tiền bạc rồi cho đi.

Có thư sinh họ Tường ở Lô Châu, đi thi trượt trở về, trên đường gặp hỏi biết duyên cớ, khen là hiếu, kết làm bạn đồng hành. đến Lô Châu, cho ở trong nhà mình hơn một tháng, gặp ai cũng hỏi Có người mách rằng trong đám thương nhân đi Môn có người họ Hề, bèn từ biệt họ Tường để đi Môn. Tường giúp cho áo quần giày dép, xóm làng cũng góp nhau giúp tiền ăn. Trên đường gặp hai khách buôn vãi đi Phúc Thanh, mời cùng kết bạn đường. được vài ngày, khách dim được tiền trong dây của đại Nam, bèn đem đến chỗ vắng, trói tay trói chân, cướp hết mà đi. Vừa có ông cụ họ Trần người Vónh Phúc đi qua đấy, cởi trói, dìu lên xe, chở về nhà mình. Ông cụ là một nhà cự phú, thương nhân các trấn phần lớn đều từ cửa nhà cụ mà ra. Cụ dặn các khách buôn Nam Bắc hỏi dùm tin tức của Hề, và giữ đại Nam ở lại làm bạn đọc sách với các con mình. đại Nam bèn ở lại, không đi đây đi đó nữa, từ đó nhà càng xa, tin tức càng nghe.

Hà Chiêu Dung sống cô quạnh ba bốn năm, Thân thi xén bớt phần ăn, đè nén đến điều, bắt phải tái giá. Hà tự làm lấy mà ăn, ý chí không lung lay. Thân ép bán cho một lái buôn Trùng Khánh. Lái buôn bắt cóc đem đi đến đêm, Hà lấy dao cửa cổ. Lái buôn không dám bức, chờ cho vết thương lành lặn, đem bán lại cho một khách buôn ở Diêm đình. đến Diêm đình, Hà tự xé lồng ngực, lộ rõ phủ tạng. Người khách buôn hốt quá, lấy thuốc ra buộc vết thương; khỏi rồi, chỉ muốn làm vãi. Người khách buôn bảo rằng:

- Tôi có người bạn buôn, không có bộ phận của đàn ông, chỉ muốn tìm người may vá trong nhà, ở với người ấy cũng không khác gì làm bà vãi, mà lại cũng có thể bù lại chút vốn tôi bỏ ra.

Hà nghe theo. Người khách buôn cho xe đưa đi đến cửa, chủ nhân chạy ra, thì là chàng Hề. Sở là Hề đã bỏ nghiệp nho mà đi buôn. Người bạn buôn thấy không có vợ bèn đem Hà thi tặng cho. Gặp nhau kinh ngạc, buồn thương, kể lể những nỗi khổ sở. Hề mới biết là mình đã có con, đi tìm cha chưa về. Hề bèn dặn các quán trọ, di hỏi tin tức đại nam, mà Chiêu Dung tự phận thiếp nay trở thành chính thất. Nhưng trải qua nhiều bước gian truân, yếu đau lắm bệnh, không thể gánh vác được mọi việc, bèn khuyên chồng lấy vợ lẽ, Hề trông gương tai họa lúc trước, không chịu nghe theo. Hà nói:

- Nếu thiếp là kẻ tranh giành ngôi thứ ở nơi giường chiếu, thì trong mấy năm nay đã theo người ta mà đẻ con rồi, có còn được đoàn tụ với nhau như ngày nay nữa đâu! Và chẳng cái ách mà người ta đặt lên cổ mình, còn đau đớn âm ỷ ở trong lòng, lẽ nào tới phiên mình mình lại đem đặt lên cổ người khác!

Hề bèn dẫn bạn khách buôn mua cho một cô người thiếp già, tuổi hơn ba mươi. Qua nửa năm, khách quả mua được thiếp đem về. Khi vào cửa, thì lại chính là người vợ họ Thân. Người nào người nấy nhìn nhau lạ lùng, kinh hãi. Trước đó, Thân thi ở một mình được một năm, người anh tên là Bao khuyên tái giá. Thân nghe theo, duy ruộng nương thì bi con cháu trong họ ngăn không cho bán. Chỉ bán các vật sở hữu, tích cóp được mấy trăm đồng vàng, đem về nhà anh. Có người lái buôn ở Bảo Ninh, nghe nói thì giàu, có cả một him tư trang, bèn lót nhiều tiền cho Bao để lừa phỉnh thi mà cưới làm vợ. Nhưng người lái buôn thì già khụ và tàn phế, chẳng còn sức làm đàn ông nữa. Thân oán giận anh mình, không yên phận làm vợ, hết dọa thắt cổ trên giường, lại đe gieo mình xuống giếng, quấy nhiễu không chịu nổi. Lái buôn giận, lục soát tiền bạc lấy hết, đành đem bán làm thiếp, nhưng ai cũng chê đã lỡ thì rồi. Lái buôn ta đi Quỳnh Châu, đem thi đi cùng, gặp người khách buôn cùng một cửa hiệu với Hề, vừa may lại trúng ý đònh, bèn mua mà mang đi đến khi gặp Hề thì vừa thẹn, vừa sợ, nói không ra một tiếng. Hề hỏi lại người khách buôn cùng cửa hiệu cũng biết đại khái, bèn nói:

- Nếu gặp người đàn ông khoẻ mạnh, thì đã ở lại Bảo Ninh, đâu có gặp nhau ở đây nữa! Âu cũng là số cả! Nhưng nay ta mua thiếp chứ không phải cưới vợ, vì thế, trước hết hãy vào lạy Chiêu Dung để đứng lễ vợ cả vợ bé đã!

Thân lạy làm xấu hổ, Hề nói:

- Xưa kia còn làm vợ cả thì như thế nào

Hà khuyên nên miễn cho thi, nhưng Hề không chịu, cầm gậy đứng trước mặt cưỡng ép. Thân bất đắc dĩ cũng phải lạy, nhưng trước sau vẫn không chịu hầu hạ, chỉ làm lụng ở phòng khác. Hà đều khoan dung cho hết, cũng chẳng nề xét nét siêng năng hay lười biếng. Mỗi khi chuyện tri yến ẩm cùng Chiêu Dung, Hề cứ gọi Thân thi đến hầu hạ bên cạnh. Hà muốn thay thế bằng một con hầu, Hề không nghe. Gặp lúc quan huyện lệnh họ Trần tên Tự Tông, đến nhậm chức ở Diêm đònh. Hề có việc tranh chấp nhỏ với người làng, họ bèn kiện Hề tội cưỡng bức vợ cả làm vợ lẽ. Trần Công không xét, quát mắng đuổi rạ Hề mừng lắm, nói riêng với Hà, ca ngợi ông huyện nhân đức.

Một đêm, canh đã khuya, tiểu đồng gõ cửa vào báo quan huyện lệnh đến. Hề hốt quá, vội vàng mặc áo xỏ giày, thì quan đã vào nhà trong, lại càng hoảng, không biết làm thế nào. Hà nhìn kỹ, vội vàng đi ra, nói rằng: "Con ta đây mà!" Rồi khóc lên. Trần Công bèn sụp xuống đất, nước mắt nghẹn ngào. Sô là đại Nam

từ khi theo họ của cụ Trần đến nay đã nên quan. Lúc ông mới từ kinh đô chuyển đến, có vòng đường đi qua cổ hương, mới biết hai mẹ đều đã cải giá, gục đầu thương cảm. Người trong họ biết đại Nam đã là quan sang, đem nhà ruộng trả lại cả. Ông cho đầy tớ ở lại để sửa sang, xây cất, mong có ngày cha lại trở về. Rồi được bổ nhiệm ở Diêm đình, lại muốn bỏ quan để tìm cha Cụ Trần ra sức khuyên can. Vừa gặp lúc có người thầy bói bèn xin một quẻ. Thầy bói nói:

- Nhỏ thành lớn, thiếu thành trưởng, tìm trống được mái, tìm một được hai; quẻ này đi làm quan thì tốt.

Trần Công bèn đi nhậm chức. Vì không tìm được hai thân, nên làm quan mà không dám ăn mặn, uống rượu. Ngày hôm ấy, nhận được đơn kiện của người làng, thấy nói đến họ Hề, có ý ngờ, lén sai người tâm phúc đi hỏi han, quả đúng là cha, bèn thừa lúc đêm tối, đi ra theo kiểu "vi hành"; gặp lại mẹ chàng tin thầy bói là thần kỳ. Khi trở về, dặn chó tiết lộ, đưa hai trăm đồng vàng, bảo bố sửa soạn hành trang trở về làng cũ. Bố tìm đến nơi thì nhà cửa mới mẻ, nuôi thêm hai người hầu ngựa cưỡi, nghiễm nhiên là một đại gia.

Thân thi thấy đại Nam giàu sang thònh vượng thì lại càng hổ thẹn. Người anh là Bao nghe tin, đâm đơn lên quan, muốn giành lại ngôi vợ cả cho em mình. Quan điều tra được thực tình. Giận nói:

- đã tham của, khuyên em tái giá hai lần đổi chồng, còn mặt mũi nào mà tranh giành cả lẽ như ngày xưa.

Bèn truyền đem Bao ra đánh roi rất nặng.

Từ đó, danh phận rõ ràng, Thân cam phận bé mọn thờ Hà như chi, thì Hà cũng lấy ghóa mợ cả đối xử với Thân như em, quần áo, ăn uống không một thức gì tranh phần dùng riêng. Trước kia, Thân vẫn sợ Hà phục thù, đến đây lại càng thẹn thùng, hối hận. Hề cũng quên điều ác ngày xưa của thi, cho phép người nhà gọi bằng thái mẫu, chỉ có phong tặng là không được mà thôi.

Cô gái nghĩa hiệp

Dịch giả: Trần Thị Băng Thanh

Thư sinh họ Cổ người Kim Lăng, học rộng tài hoa, nhưng nhà rất nghèo, lại vì có mẹ già không nở rời dưới gối, nên hàng ngày chỉ vẽ thuê viết mướn kiếm ăn. Đã hai mươi lăm tuổi mà vẫn phòng không lạnh lẽo.

Trước cửa nhà chàng là một ngôi nhà bỏ hoang từ lâu, một hôm có một bà già cùng một cô gái đến thuê để ở. Vì thấy không có đàn ông, nên chàng cũng chưa tiện thăm hỏi gốc tích của họ. Một hôm tình cờ từ ngoài về, chàng gặp cô gái trong phòng mẹ đi ra, tuổi chừng mười tám mười chín, xinh đẹp, thanh tú, trên

đời ít có người sánh kịp. Gặp chàng, cô không tránh mặt nhưng có vẻ nghiêm lạnh. Chàng vào nhà hỏi mẹ, bà bảo:

- đó là cô gái ở nhà trước cửa, sang mượn thước và kéo may. Cô vừa cho biết nhà cũng chỉ có một con một mẹ. Trông cô có vẻ không phải con nhà nghèo. Hỏi sao không lấy chồng, đáp vì còn mẹ già. để mai mẹ sang chào bà cụ, nhân tiện đi ý xem sao. Nếu ước vọng của họ không cao xa quá thì con có thể phụng dưỡng mẹ già thay nàng.

Hôm sau bà qua nhà cô gái, thấy mẹ nàng là một bà lão điếc. Nhìn trong nhà, tênh không còn một bữa gạo cho ngày mai; hỏi cách sinh sống thì chỉ trông nhờ vào hai bàn tay cô gái. Dần dà mẹ chàng đem chuyện kết thân giữa hai nhà ra ước hỏi; bà cụ ý như cũng bằng lòng, nhưng còn quay sang bàn bạc với cô gái; nàng nín lặng, xem chừng không được vui.

Mẹ về, kể lại cho con nghe và tỏ ý ngờ vực nói:

- Hay là cô ấy ngại nhà mình nghèo chẳng? Tính tình nghiêm nghị không nói không cười, xinh như đào mận mà lại lạnh lùng như sương tuyết, thật là người kỳ lạ!

Mẹ con than tiếc một lúc rồi cũng bỏ qua.

Một hôm chàng ngồi ở phòng, bỗng có một thiếu niên đến nhờ vẽ tranh. Chàng ta dung nhan đẹp đẽ nhưng ý tứ thì khá buông tuồng. Hỏi ở đâu đến, đáp là ở thôn quê. Sau đó vài ba ngày lại đến một lần. Lâu dần thành quen, cười đùa cợt nhả. Chàng suồng sã ôm choàng lấy, cũng không chống cự gì lắm, liền tư thông với nhau. Từ đấy đi lại rất thân thiết.

Gặp khi cô gái đi ngang, thiếu niên đưa mắt nhìn, hỏi là ai, chàng đáp:

- Cô hàng xóm.

Thiếu niên nói:

- đẹp thì đẹp thật, mà sao thần sắc đáng sợ thế!

Lát sau chàng vào nhà trong, mẹ bảo:

- Vừa rồi cô gái sang xin gạo, nói đã hai ngày bếp không đủ lửa. Cô gái thật có hiếu nhưng nhà nghèo quá, kể cũng đáng thương, ta cũng nên chu cấp ít nhiều.

Chàng nghe lời, mang đấu gạo sang, gõ cửa nói lại ý mẹ. Cô gái nhận gạo cũng không cảm tạ.

Hàng ngày nàng sang nhà, thấy mẹ chàng may vá, cũng vá áo khâu kim giúp mẹ. Ra vào trong nhà, làm lụng mọi việc như con dâu. Chàng càng thêm biết ơn nàng, mỗi khi có ai biểu xén thức gì đều chia ra biểu lại mẹ nàng. Cô gái vẫn không hé răng nói một lời cảm tạ. Bỗng nhiên mẹ chàng mọc cái nhọt ở chỗ kín, đêm ngày kêu khóc. Cô gái thường xuyên đến tận giường chăm sóc, rửa mụn bôi thuốc cho bà, ngày ba bốn bận. Mẹ rất áy náy nhưng cô không nề hà chuyện bẩn thỉu. Mẹ nói:

- Ôi, làm sao có một nàng dâu như con trông nom mẹ lúc tuổi già, để chết cho mát mẻ đây!

Nói xong, buồn bã nhe răng. Cô gái an ủi bà rằng:

- Anh nhà là người con chí hiếu, còn hơn cảnh nhà cháu mẹ goá con côai gập trăm lần.

Mẹ nói:

- Tới lui hầu hạ bên giường, nào phải là việc người con trai hiếu làm nổi đâu. Vả lại, thân này cũng đã xế chiều, hôm trái nắng trở trời chẳng biết thế nào nên rất khắc khoải về một người nối dõi.

Đang nói thì chàng vào, mẹ khóc bảo:

- Mẹ mang ơn nường tử nhiều lắm, con chớ quên báo đáp.

Chàng cúi đầu vái tạ. Cô gái nói:

- Chàng kính trọng mẹ tôi, tôi không vái tạ, chàng vái tạ làm gì?

Do đấy chàng càng thêm kính yêu, nhưng cử chỉ nàng rần rỏ, không dám thắm, nên may may chẳng sàm sỡ được. Một hôm cô gái ra khỏi cửa, chàng dăm dăm nhìn theo. Nàng bỗng quay đầu lại cười tươi tắn. Chàng mừng rỡ vì việc xảy ra đến ngoài ý muốn, bèn chạy theo sang nhà; chộc ghẹo cũng không kháng cự, vui sướng cùng giao hoan. Xong xuôi, nàng dặn:

- Việc này chỉ một lần, không có lần thứ hai đâu nhé!

Chàng không đáp, ra về. Hôm sau, lại hẹn, thì nàng nghiêm nét mặt, không ngoái nhìn, đi thẳng. Ngày ngày nhiều lần qua lại, thường gặp nhau luôn, nhưng nàng không hề làm bộ tươi cười hay dùng lời đùa dăy; hơi đùa cợt một chút đã nghe những câu lạnh người. Một hôm, nhân chỗ vắng người, nàng chợt hỏi:

- Chàng thiếu niên hàng ngày vẫn đến là ai thế?

Chàng kể tình đầu; nàng bảo:

- đã nhiều lần y có những cử chỉ, thái độ vô lễ với thiếp rồi Vì là chỗ thân quen với chàng nên thiếp đành bỏ qua Nhờ chàng chuyển lời; nếu còn tái phạm tức là không muốn sống nữa đây!

đến tôi, thiếu niên tới, chàng nói lại, rồi dặn thêm:

- Anh phải cẩn thận, người ấy không đụng đến được đâu!

Thiếu niên nói:

- Không đụng đến được, sao anh lại đụng được?

Chàng chối là không có chuyện ấy, thiếu niên nói:

- Nếu không có gì sao những lời thô lỗ cợt nhả kia lọt vào tai anh được?

Chàng không còn biết nói thế nào Thiếu niên nói:

- Cũng phiền anh chuyển lời hộ: Cô nàng đừng giả vờ nghiêm nghị nữa Nếu không tôi nói toạc ra cho mọi người cùng biết.

Chàng rất giận, đỏ mặt tía tai; Thiếu niên bèn bỏ đi

Một đêm, chàng đang ngồi một mình, bỗng nhiên cô gái tìm đến, cười bảo:

- Em với chàng tình duyên chưa dứt, lẽ nào không phải là số trời

Chàng mừng cuống lên, ôm nàng vào lòng. đột nhiên, nghe tiếng giày lộp cộp, hai người giật mình nhổm dậy, thì thiếu niên đã xô cửa bước vào Chàng kinh hãi hỏi:

- Cậu là gì vậy

Anh ta cười đáp:

- Tôi đến để xem con người trinh trắng đây thôi

Rồi ngoái nhìn nàng nói:

- Hôm nay không chê trách người khác nữa ử

Cô gái đỏ lừng gị má, lông mày dựng đứng lên, không nói một lời Nàng hất mạnh vạt áo, để lộ một chiếc bao da, thuận tay rút phắt ra một con dao găm

sáng loáng, dài chừng một thước. Thiếu niên trông thấy, sợ hãi bỏ chạy đuổi theo ra đến cửa, nhìn quanh, thì đã mất hút. Nàng cầm dao găm ném vào khoảng không, chỉ nghe một tiếng Ồ đã thấy hiện ra một luồng sáng rực rỡ như cầu vồng. Lát sau nghe tiếng một con hồ trắng, đầu và mình mỗi thứ văng một nơi, nhìn mà thất kinh. Cô gái nói:

- Anh bạn đẹp trai của chàng đó. Tôi đã dẫn lòng tha thứ, nhưng hẳn nhất định không muốn sống thì biết làm thế nào

Rồi nàng cất dao vào bao Chàng cố kéo trở vào phòng, nàng bảo:

- Vừa rồi yêu quái làm mất cả hứng, xin để đêm mai

Nói đoạn ra cửa đi thẳng. đêm sau, quả nhiên cô gái lại đến, bèn cùng nhau ăn ại Hỏi về kiếm thuật, nàng đáp:

- đó không phải là điều chàng nên biết. Hãy giữ kín, nếu lộ ra, e tai vạ đến chàng.

Lại bàn chuyện hôn nhân, cô gái nói:

- đã chung chẵn gối, lại lo liệu việc nhà, không phải vợ thì còn là gì? đã là vợ chồng hà tất phải nói đến cưới hỏi

Chàng hỏi:

- Hay là chê tôi nghèo

Nàng đáp:

- Chàng đã đành là nghèo, nhưng thiếp giàu saò Sum vầy đêm nay, chính là thương chàng nghèo đấy thôi

Khi chia tay lại dặn:

- Việc làm cầu thả này không thể thường luôn được. Lúc nên đến, thiếp sẽ tự đến, không nên đến thì ép buộc nhau có ích gì!

Về sau mỗi lần gặp gỡ, hễ chàng nói chuyện riêng tư là cô gái lại tránh đi Tuy nhiên, việc vá may nấu nướng vẫn một tay nàng quán xuyến, không khác gì người vợ chính thức.

được mấy tháng, mẹ nàng chết, chàng dốc sức lo việc ma chay Từ đó, nàng ở nhà một mình. Chàng ghé phòng không bóng chiếc có thể tính chuyện chung chạ được, bèn nhảy qua tường mà vào, đến bên cửa sổ gọi mãi, nhưng rất cuộc

chẳng một ai thừa Bèn lại cửa chính nhim vào thì nhà trống không mà cửa vẫn cài Trộm ngờ cô gái có nơi hẹn nào khác. đến đêm, lại tới, vẫn y như vậy, bèn tháo viên ngọc vẫn đeo bên mình để lại trên cửa sổ rồi đi Hôm sau gặp nhau ở buồng mẹ. Khi chàng đi ra, cô gái theo sau, nói:

- Chàng ngờ thiếp ử Mọi người đều có tâm sự riêng, không thể nói hết với người khác. Nay dầu muốn chàng hết ngờ cũng đâu có được. Nhưng có một việc phiền chàng lo liệu gấp.

Hỏi việc gì, đáp:

- Thiếp có mang đã tám tháng rồi, e sinh nở nay mai Nhưng danh phận của thiếp chưa rõ ràng, chỉ có thể sinh con cho chàng chứ không thể nuôi con cho chàng được. Chàng hãy thưa riêng với mẹ lo tìm một người vú nuôi, nói dối là con xin được chứ đừng nói là con do thiếp sinh ra

Chàng nhận lời, về kể lại với mẹ, bà cười bảo:

- Con bé này kỳ thật! Hỏi cưới thì không chịu, mà lại ăn vụng với con mình.

Bà vui mừng làm theo ý nàng và chờ đợi

Lại cách hơn một tháng, có đến mấy ngày cô gái không sang. Mẹ lấy làm ngờ, đến cửa nhim xem thì cửa đóng mà nhà vắng lặng. Gõ cửa hồi lâu mới thấy cô gái đầu bù tóc rối, mặt mũi không rửa, từ trong buồng bước ra, mở cửa cho bà vào xong, đóng lại ngay Vừa vào trong nhà đã nghe tiếng trẻ khóc oe oe trên giường. Bà kinh ngạc hỏi:

- Con sinh từ bao giờ vậy

Nàng thưa:

- đã ba ngày

Giờ tả lót ra xem thì là đứa bé trai, má bụ bẫm trán rộng, bà vui mừng nói:

- Con đã vì già mà nuôi cháu; một mình lênh đênh, rồi sẽ nương tựa vào ai

Cô gái nói:

- điều con canh cánh trong lòng, chẳng dám phơi bày cùng mẹ. đợi lúc đêm hôm vắng vẻ sẽ cho cháu về với bà.

Mẹ về nói chuyện với con trai, cũng thầm cho là lạ. đến đêm, bế đứa trẻ về. Lại mấy đêm sau, vào khoảng nửa đêm, cô gái bỗng gõ cửa, bước vào, tay xách chiếc túi da cười nói:

- Việc lớn của thiếp đã xong rồi! Từ nay xin vónh biệt!

Chàng vội hỏi duyên cớ, nàng nói:

- Công ơn nuôi mẹ thiếp vẫn khắc sâu trong dạ. Trước đây từng nói Ở chỉ một lần thôi, không có lần thứ hai Ở không phải có ý đem việc chung đụng gối chăn ra để báo đáp. Chỉ vì chàng nghèo không thể lấy được vợ nên gắng sinh cho chàng một đứa con để nối dõi Những mong chỉ một lần là thành, chẳng ngờ lại thấy có kinh nên phải Ở phá giới Ở lần thứ hai Nay ơn chàng đã đền, chí thiếp đã toại, chẳng còn gì ân hận nữa!

Hỏi:

- Trong túi có vật gì đây

đáp:

- đầu kẻ thù!

Hé ra cho nhím, thì râu tóc bết vào nhau mà máu loang nhoè nhoẹt. Chàng sợ muốn đứt hơi, lại hỏi kỹ thêm. Nàng nói:

- Trước đây không dám nói với chàng, vì sợ nếu chuyện không giữ kín được sẽ lộ rạ Nay việc đã xong, kể chàng nghe cũng chẳng hại gì. Thiếp vốn người Chiết Giang, cha làm quan Tư mã bị kẻ thù hãm hại, nhà cửa bị tịch biên. Thiếp phải cõng mẹ già đi trốn, ẩn giấu họ tên, chôn vùi tung tích đã ba năm rồi Sở dĩ không báo thù ngay chỉ vì mẹ đang còn. đến khi mẹ mất, lại vướng Ở khối thi Ở đang mang trong bụng. Vì thế cứ nấn ná mà thành lâu đêm hôm nọ đi vắng, chẳng có duyên có gì khác, chỉ vì đường sá cống ngõ chưa thông thuộc, sợ có sự nhầm lẫn mà thôi

Nói xong, ra cửa, lại dặn rằng:

- đứa con thiếp sinh ra, hãy chăm sóc cẩn thận! Chàng phúc mỏng, chẳng sống lâu được, con rồi sẽ làm rạng rỡ cửa nhà. đêm khuya đừng làm kinh động đến mẹ, thiếp đi đây!

Chàng đang rầu rỏ, toan hỏi đi đâu thì nàng đã vụt đi nhanh như chớp, chỉ nháy mắt đã không thấy đâu nữa Chàng than tiếc, đứng sững như kẻ mất hồn. Sáng hôm sau kể lại với mẹ, hai mẹ con cứ tấm tắc là chuyện lạ lùng.

Ba năm sau quả nhiên chàng mất. đứa con mười tám tuổi đỗ Tiến só, phụng dưỡng bà nôi cho đến hết tuổi già.

Trương Hồng Tiệm

Dịch giả: Phạm Tú Châu

Trương Hồng Tiệm người phủ Vĩnh Bình, mười tám tuổi đã là danh sư trong quận. Bấy giờ quan lệnh hạt Lư Long là ông Triệu nọ tham tàn bạo ngược, nhân dân đều khổ vì ông. Có chàng họ Phạm bị đánh chết, các bạn học phần nộ trước nỗi oan của bạn, đồng kêu lên quan Bộ viện, nhờ Trương viết lá đơn, hẹn chàng cùng tham dự. Trương bằng lòng. Vợ chàng là Phương thi đẹp mà giỏi, nghe được mưu ấy, can rằng:

- đại phàm Tú tài hành sự, có thể cùng chung thắng lợi mà không thể cùng chung thất bại. Thắng thì ai nấy tham công của trời, một khi thất bại thì tan tác như ngói vỡ không sao họp lại được. Nay thế giới này là thế giới của thế lực, ngay hay queo khó xác đoán được bằng lý. Chàng lại đơn độc, hoặc giả công việc xấu đi, thì ai là ngược bằng lẽ. Chàng lại đơn

Trương phục lời vợ, có ý hối, bèn lựa lời từ tạ các thư sinh, chỉ viết lá đơn rồi ra về. Qua thăm vấn lần đầu, chưa biết là được hay không. Triệu đem số vàng lớn nộp cho các quan to, đám học tri bị bắt hết vì tội kết bè đảng. Lại truy bắt người viết đơn kiện, Trương hối, bèn lựa

đến địa giới phủ Phương Tường, tiền đi đường cạn hết. Trời xẩm tối còn trù trù giữa chốn đồng không, chẳng biết ngủ chỗ nào. Bỗng thấy một xóm nhỏ bèn rào bước đi tới. Một bà già đang đi ra đóng cổng, thấy Trương, hỏi chàng cần gì. Trương kể tình thực. Bà già bảo:

- Ăn uống ngủ nghỉ đều là việc vặt cả. Có điều là không có đàn ông, không tiện giữ khách lại

Trương hỏi:

- Tôi cũng không dám mong gì nhiều, chỉ xin ngủ nhờ trong cổng để tránh hùm sói là đủ.

Bà già bèn cho vào, đóng cổng lại, trao cho lá chiếu cói rồi dặn:

- Tôi thương khách không có chốn về, trộm cho ở lại qua đêm, tờ mờ sáng mai nên đi cho sớm, kéo nường tử nhà chúng tôi hay biết ắt sẽ quở mắng.

Bà già đi khỏi, Trương tựa vào tường nhắm mắt nghỉ. Bỗng có ánh đèn lồng lấp lánh, Trương thấy bà già dẫn đường cho một nữ lang đi ra, vội vàng lánh vào

chỗ tối, ghé mắt nhìn trộm, thì ra một cô gái đẹp chừng đôi mươi Ra đến cổng, thấy cái chiếu cói, cô hỏi vặn bà già, bà già phải nói thực. Cô gái giận dữ mắng:

- Cả nhà toàn đàn bà con gái, sao dám chứa chấp trộm cướp?

Lập tức gọi:

- Người kia đi đâu rồi

Trương sợ hãi, bước ra phục dưới thềm. Cô gái xét hỏi họ hàng xong, sắc mặt dịu lại bảo:

- May là kẻ sói phong, lưu lại không đáng ngại Nhưng u già không biết trình lên, sơ sài qua quýt như thế này, há phải cách tiếp đãi người quân tử?

Liền sai bà già dẫn khách vào nhà. Lát sau bày rượu ra, phẩm vật tinh khiết, rồi lại sai trái đơm gấm trên giường. Trương rất lấy làm cảm ơn, nhân đó hỏi riêng bà già họ tên gia chủ. Bà già đáp:

- Nhà chúng tôi họ Thi, ông bà đều tạ thế, chỉ còn ba con gái Người cậu gặp mới rồi là cô cả, tên là Thuần Hoa đó.

Bà già đi ra, Trương thấy trên ghế có tập Nam Hoa kinh chú, bèn lấy để trên gối rồi phủ phục trên giường mở ra xem. Bỗng Thuần Hoa đẩy cửa vào, Trương buông sách, tìm giày mũ. Cô gái đến bên giường ấn chàng ngồi xuống, bảo:

- Khỏi cần, khỏi cần!

Nhân đó nàng ngồi cạnh giường, then thi bảo:

- Thiếp thấy chàng là bậc tài sói phong lưu, toan đem nhà cửa gởi gắm, lại e phạm phải mối ngờ dưng mặt, chẳng hay có tránh khỏi bi vật bỏ không?

Trương hoảng sợ không biết trả lời ra sao, chỉ nói:

- Không dám giấu, tiểu sinh ở nhà đã có vợ rồi

Cô gái cười:

- điều đó tỏ rằng chàng rất thành thực, nhưng không ngại gì cả. Chàng đã không ghét bỏ thì đến mai xin phiền mai mối

Nói xong toan đi rạ Trương nhểm người kéo lại, cô gái cũng ở lại Trời chưa sáng đã trở dậy, tặng vàng cho Trương, bảo:

- Chàng giữ lấy dùng để đến thăm em. Về chiều, muộn muộn chàng hãy đến, kéo người khác trông thấy

Trương theo lời, sớm đi tối đến, nửa năm thành lệ thường. Một hôm, Trương đến khá sớm, tới chỗ ấy chẳng thấy thôn xóm nào, vô cùng kinh ngạc. đang loanh quanh thì nghe bà già lên tiếng:

- Sao cậu đến sớm thế?

Trong nháy mắt, nhà cửa y như cũ, còn mình đã ở trong phòng. Trương càng lấy làm lạ. Thuấn Hoa từ nhà trong đi ra, cười bảo:

- Chàng ngờ là thiếp chăng? Nói thực với chàng, thiếp là hồ tiên, cùng chàng vốn có mối duyên xưa. Nếu chàng lấy làm quái di, xin từ biệt ngay lập tức.

Trương quyến luyến sắc đẹp của nàng nên cũng yên tâm trở lại đến đêm bảo với nàng:

- Nàng đã là tiên, hẳn ngàn dặm chỉ bằng một hơi thở. Tiểu sinh xa nhà đã ba năm, nỗi nhớ vợ canh cánh bên lòng, vậy nàng có thể dắt tôi về thăm một lần được chăng?

Nàng có vẻ không bằng lòng đáp:

- Thiếp tự thấy tình cảm sắc sâu nặng hơn chàng. Chàng ở với người này lại nhờ người kia, đem cách ấy mà đối xử với người nhân ái với mình là sai lầm đấy

Trương tạ lỗi nói:

- Sao nàng lại nói ra những lời như thế? Ngạn ngữ có câu: 'Một ngày vợ chồng, trăm năm ơn nghĩa'. Sau này tôi trở về, khi nhớ đến nàng cũng như hôm nay tôi nhớ vợ vậy. Thiết nghĩ có mới quên cũ, nàng cho thế là phải được sao

Nàng bèn cười:

- Lòng dạ thiếp hẹp hòi, đối với thiếp, chỉ muốn chàng không quên; đối với người, chỉ mong chàng không nhớ. Nhưng nếu chàng muốn về thăm, việc ấy nào có khó gì? Nhà chàng chỉ cách gang tấc mà thôi

Rồi cầm tay nhau ra khỏi nhà. Thấy đường sá tối tăm. Trương ngại ngần không dẫn bước, nàng phải kéo đi Chẳng bao lâu, nàng bảo:

- đến nơi rồi! Chàng về, thiếp haúng đi đây!

Trương dừng chân nhận kỹ, quả thấy cổng nhà mình. Trèo tường vào thấy trong nhà đèn còn sáng. đến gần lấy hai ngón tay gõ cửa, bên trong hỏi là ai Trương nói rõ vì sao về. Người bên trong cầm đèn, mở then, đúng là Phương thi đôi bên mừng rỡ, dắt tay vào màn. Trương thấy con trai nằm trên giường, cảm khái nói:

- Hồi tôi đi, con mới đứng đến đầu gối, nay người đã dài bằng chừng này rồi!

Vợ chồng dựa kê, ngỡ còn trong mộng. Trương bắt kể hết những gì đã trải Hỏi đến việc kiện tụng, bấy giờ mới biết đám thư sinh kẻ chết vì đói rét trong ngục, kẻ bị đưa đi xa, Trương càng phục tầm nhìn của vợ. Phương thi buông mình ngã vào lòng chồng nói:

- Chàng có thêm vợ đẹp, hẳn không còn nhớ đến người rơi lệ trong chăn đơn gối chiếc nữa nhỉ!

Trương đáp:

- Không nhớ, sao còn về đây Với cô ấy, tuy gọi là gấn bó nhưng rút cục không phải người đồng loại, chỉ riêng ân nghĩa của cô ấy là khó quên mà thôi!

Phương thi đáp:

- Chàng tưởng thiếp là ai vậy

Trương nhìn kỹ, thì đâu phải là Phương thi mà là Thuần Hoa! đưa tay sờ con thì chỉ là một cái gối trệ Trương ngỡ quá, không nói sao được. Thuần Hoa bảo:

- Lòng chàng thế nào đủ biết rồi! Lẽ ra dứt tình từ đây, còn may chàng chưa quên ơn nghĩa, sẵn chân tự chuộc vậy!

Vài ba ngày sau, nàng chợt nói:

- Thiếp ghó si tình quyến luyến chẳng có vi gì. Chàng hàng ngày oán thiếp không đưa đi, nay vừa hay thiếp đành đến đô thành, tiện đường có thể cùng đến

Bên ngoài phía đầu giường lấy cái gối tre rồi cùng cười lên. Thuần Hoa dặn Trương nhắm mắt lại, chàng cảm thấy cách đất không xa, gió ù ù thổi Lát sau đổ xuống. Nàng nói:

- Giã biệt chàng từ đây!

Trương đang đành dặn di, nàng đã đi mất hút, Trương đứng sững giây lát, nghe chó sủa trong thôn; giữa khoảng mệnh mang thấy cây cối nhà cửa đều là cảnh vật làng cũ, bàn theo đường mà về. Vượt tường gõ cửa, hết như hôm trước.

Phương thi giật mình trở dậy, không tin là chồng về, gạn hỏi chứng cứ xác thực, mới khều đèn ngهن ngào bước rạ. Lúc thấy nhau, Phương thi không sao ngăn được nước mắt. Trương vẫn nghi Thuần Hoa biến hoá nên, lại thấy đầu giường có đứa trẻ nằm như đêm trước, bèn cười:

- Lại đưa cái gối tre về đây à?

Phương thi không hiểu, mặt biến sắc nói:

- Thiếp mong chàng ngày dài bằng năm, ngăn nước mắt trên gối vẫn còn đó. Vừa gặp được nhau tuyệt không có luyến thương gì cả, không hiểu lòng dạ chàng ra sao

Trương quan sát thấy đúng, bấy giờ mới nắm cánh tay vợ sụt sùi, kể lại tường tận. Hỏi đến kết cục của vụ kiện, quả như lời Thuần Hoa nói. Vừa mới cùng nhau cảm khái, đã nghe ngoài cửa có tiếng giày, hỏi không thấy thưa Thì ra trong làng có tên Giáp là kẻ vô lại, trộm thấy nhan sắc Phương thi từ lâu đêm ấy từ thôn khác về, xa xa thấy người trèo tường, hấn chắc mẩm là kẻ hén hi gian dâm, bèn bám theo vào Giáp vốn không quen biết Trương mấy, chỉ núp mà nghe đến khi Phương thi hỏi mấy lần, Giáp mới hỏi lại:

- Ai ở trong nhà thế?

Phương thi nói lảng:

- Có ai đâu!

Giáp nói:

- Tôi đứng nghe đã lâu, xin trộm phép bắt kẻ gian vậy.

Phương thi bất đắc dĩ phải nói thực. Giáp bảo:

- Cái án lớn của Trương Hồng Tiệm chưa xoá, hấn về nhà cũng phải trói nộp cho phủ quan.

Phương thi van nài mãi, Giáp càng nói sẵn sữ. Lửa giận bốc lên, Trương vớ dao xông vào, chém vào đầu Giáp. Giáp ngã xuống vẫn kêu được. Trương đâm liên mấy nhát nữa hấn mới chết. Phương thi nói:

- Việc đã đến thế này, tội càng thêm nặng. Chàng trốn ngay đi, thiếp xin chịu tội.

Trương nói:

- Kẻ trượng phu chết thì chết, há chiu để nỗi nhục liên lụy vợ con mà cầu sống hay sao. Nàng không phải lo nghĩ gì, chỉ cốt giữ sao cho thằng con này khỏi đứt mạch thư hương thì dù chết nhắm mắt được rồi

Sáng ra, Trương lên huyện thú tội Triệu vì là người trong vụ án nên tạm trưng tri sơ sợ ít lâu sau từ quân giải lên đô thành, cùm kẹp cấm đoán rất khổ. Trên đường đi, gặp một cô gái cưỡi ngựa có bà già dắt đi qua, chính là Thuần Hoa. Trương gọi bà già lại để nói chuyện, nước mắt theo lời gọi tuôn trào. Cô gái quay ngựa lại, vén tấm sa che mặt, kinh ngạc hỏi:

- Anh họ tôi đây, sao lại đến nông nỗi này

Trương kể vắn tắt, Thuần Hoa bảo:

- Cứ như anh trước đây thì quay đầu không ngó ngang tới mới phải, nhưng tôi không nỡ. Tệ xá không xa, xin mời các vị chức dịch cùng hạ cố, lại xin đỡ ít tiền đi đường.

Cả bọn đi theo vài ba dặm, thấy một xóm núi, lâu gác hẳn hỏi Thuần Hoa xuống ngựa đi vào, sai bà già mở cửa mời khách. Rồi đổ rượu, chả đây đặng ngon lành dường như có chuẩn bị trước. Lại sai bà già ra nói:

- Trong nhà vừa hay không có đàn ông, xin Trương quan nhân mời thêm hai vị công sai mấy chén, rồi đây trên đường còn nhờ cậy các vị nhiều. Có điều đã sai người sửa soạn mấy chục lạng vàng để quan nhân làm lộ phí và thù tiếp hai vị, nhưng nay chưa tới kịp.

Hai viên chức dịch mừng lắm, thả sức uống, không nói đến chuyện lên đường nữa. Trời gần tối, hai tên nọ say mềm. Thuần Hoa bước ra, chỉ tay vào gông, lập tức gông tuột rạ. Nàng kéo Trương cưỡi chung một ngựa, ruỗi nhanh như rồng bay. Lát sau, giục chàng xuống ngựa bảo:

- Chàng xuống đây thôi. Thiếp có hẹn với em gái ở hồ Thanh Hải, lại vì việc chàng nấn ná mất một buổi, phiền cô ấy trông đợi lâu rồi

Trương hỏi:

- Khi nào gặp lại nhau được?

Thuần Hoa không đáp, hỏi lần nữa, nàng đẩy Trương xuống ngựa mà đi đến sáng, hỏi mới biết nơi ấy là Thái Nguyên. Trương bàn đến quận, thuê nhà dạy học tri, lấy tên khác là Cung Tử Thiên. Ở đấy mười năm, hỏi thăm biết việc truy lùng kẻ trốn đã lơ lửng, lại loanh quanh trở về miền đông. Gần đến cổng làng, không dám vào ngay, đợi đến đêm khuya mới vào. Tới cổng nhà, thấy tường cao

kiên cố, không trèo qua được đành lấy roi ngựa đập cổng. Một lúc lâu, vợ mới ra hỏi Trương thì thầm cho biết, vợ mừng quá, mở cho vào, rồi giả vờ lớn tiếng mắng:

- ở đô thành có túng thiếu thì nên quay về cho sớm, ai khiến người nửa đêm đến đây

Vào đến nhà, kể cho nhau mọi chuyện, bấy giờ Trương mới biết hai tên công sai bỏ trốn chưa về. đang tri chuyện, ngoài rềm có một thiếu phụ đi qua đi lại, Trương hỏi là ai, vợ đáp:

- Con dâu mình đấy!

Trương lại hỏi:

- Con bây giờ ở đâu

Phương thi đáp:

- Con lên quận thi Hương chưa về.

Trương sa nước mắt:

- Lưu lạc chừng ấy năm, con nay đã khôn lớn nên người Chưa kể việc con nổi được mạch thư hương, chỉ riêng chờ mong, nàng cũng sắp cạn cả tâm huyết rồi

Tri chuyện chưa dứt, con dâu đã hâm rượu nấu cơm, bày la liệt khắp bàn. Trương vui mừng quá sức mong đợi Mấy ngày liền đều nấu trong buồng, chỉ sợ người hay biết.

Một hôm, vừa mới đi nằm, bỗng nghe tiếng người huyền náo, đập cửa rất gấp. Hai vợ chồng sợ quá, trở dậy. Nghe người nói:

- Có cổng sau không nhỉ?

Lại càng sợ, vợ vội lấy tấm cánh cửa thay thang đưa Trương trèo tường ra ngoài giữa đêm rồi mới ra cổng hỏi xem, thì ra người đến báo tin con thi đỗ. Phương thi mừng rỡ, hối hận để chồng bỏ trốn, không thể kéo lại được nữa

đêm ấy Trương vượt bờ chui bụi, vội chẳng kịp chọn đường, đến sáng vô cùng mệt mỏi Lúc đầu vốn định đi về hướng Tây, bèn hỏi người qua lại, thì ra cách con đường lớn lên kinh đô không bao xa nữa Trương bèn vào trong làng, toan gán áo để ăn. Thấy một cái cổng cao, có dán tờ báo tin đỗ trên tường, Trương tới gần xem, biết là nhà họ Hứa, mới đỗ Hiếu Liêm. lát sau, một cụ già từ trong đi ra, Trương đón chào và kể tình thực. Ông già thấy dung mạo thanh nhã, biết

không phải người kiếm miếng ăn bàn mời vào khoản đãi, nhân đó hỏi đi đâu Trương nói thác:

- Văn sinh mở trường dạy học ở đô thành, trên đường về gặp cướp.

Ông già giữ lại để dạy cậu út. Trương hỏi sơ chúc tước thì ra là quan Kinh đường đã nghỉ hưu; người đỗ Hiếu Liêm là cháu cụ. Hơn tháng sau, Hiếu Liêm dẫn một người đồ cùng bằng đến chơi, nói là họ Trương quê Vónh Bình, trẻ tuổi, chừng mười tám mười chín. Trương thấy họ, quê đều đúng, bụng ngờ là con mình, nhưng trong ấp có khá nhiều nhà họ Trương nên haúng im lặng. đến tối, khi cởi bỏ tang phục, Hiếu Liêm họ Trương đưa tờ giấy 'bổ dụng' ra, Trương vội mượn coi, thì đúng là con trai mình, bất giác sa lệ. Mọi người kinh ngạc hỏi han, Trương chỉ vào tên mình nói:

- Trương Hồng Tiệm chính là tôi đây

Rồi kể hết nguyên do Hiếu Liêm họ Trương ôm lấy cha khóc ầm lên. Hai chú cháu ông cụ Hứa khuyên giải, an ủi, mới đổi buồn thành vui Hiếu Liêm cùng họ Hứa lập tức gửi thư cùng tiền bạc thưa lên quan Ngự sử, rồi cha con họ Trương đưa nhau về.

Phượng thi từ lúc được báo tin con đỗ, hàng ngày buồn vì nỗi chồng bỏ trốn, bỗng nghe tin Hiếu Liêm đã về, thì càng đau buồn thương cảm hơn. Lát sau, cha con cùng vào, Phượng thi kinh hãi như thấy từ trên trời rơi xuống. Hỏi duyên cớ, mới cùng nhau mừng mừng tủi tủi

Cha con của Giáp thấy con trai Trương vinh hiển, không dám manh tâm gieo hoạ nữa Trương đãi ngộ rất hậu, lại kể rõ tình trạng đêm hôm ấy, cha Giáp cảm động thêm cả phần xấu hổ; từ đấy giao hảo với nhau.

Liên Hương

Dịch giả: Nguyễn Huệ Chi

Thư sinh họ Tang tên là Hiếu, tự là Tử Minh, người Nghi Châu Mồ côi từ nhỏ, thuê nhà ở tại bến nước Hoa Hồng. Tang là người tính ưa trầm tónh, một mình cũng đủ vui, ngày hai bận ra ngoài, đến nhà hàng xóm phía đông ăn cơm, kỳ dư ngồi lý trong nhà mà thôi

Có anh học trò ở láng giềng phía đông tình cờ đến chơi, nói đùa rằng:

- Anh sống một mình mà không sợ ma hồ ử

Chàng cười đáp:

- Là trượng phu thì sợ gì ma với hồ. Con trống đến ta có kiếm sắc, con mái đến thì còn phải mở cửa, rước vào ấy chứ!

Anh học trò lảng giềng trở về, bày kể với bạn hữu, đêm bắc thang cho gái điếm trào tường vào, rón tay gõ cửa

Chàng nhìn ra, hỏi là ai, cô kỹ nữ tự xưng là mạ Chàng khiếp đảm, răng va vào nhau lập cập.

Cô gái quay gót trở rạ Hôm sau, anh học trò lảng giềng đến phòng học của chàng tử sớm. Chàng kể lại điều mình đã gặp, lại ngỏ sắp bỏ đây mà về.

Anh học trò lá gập, giềng ngổ ố

- Thế sao không mở cửa rước người tả

Chàng bỗng hiểu ra mình bị lừa, bèn cứ ở yên như trước.

được chừng nửa năm, đang đêm một cô gái đến gõ cửa thư phòng. Chàng nghĩ đây chắc là trò đùa của bạn, bèn mở cửa mời vào, thì hoá ra một mỹ nữ đẹp nghiêng thành. Ngạc nhiên, Chàng hỏi từ đâu đến, nàng đáp rằng:

- Thiếp là Liên Hương, kỹ nữ ở khu nhà phía Tây

Trên bến sông vốn có nhiều thanh lâu nên chàng tin ngay Bèn tắt đèn lên giường, quần quít bằng thích.

Từ đó cứ cách dăm ba ngày lại một lần nàng đến.

Một đêm, đang ngồi một mình trầm tư mặc tưởng thì một cô gái thướt tha bước vào Chàng cứ nghĩ là Liên Hương, đón đợi để cùng trò chuyện, nhìn mặt hoá ra không phải Tuổi chỉ mười lăm, mười sáu, tay áo buông chùng, tóc thề bỏ xoã, phong vận thanh tú, bước đi uyển chuyển như chao qua lướt lại Thất kinh, ngờ là hồ. Cô gái bảo:

- Thiếp là con gái nhà lương thiện. Họ Lý , mến chàng cao nhã, mong được mắt xanh rủ lòng đoái đến.

Chàng mừng rỡ, cầm tay, thấy lạnh như băng, hỏi:

- Sao mà lạnh thế?

đáp:

- Tạng người mảnh dẻ, đêm nay lại phải dầm sương móc, không lạnh sao được!

Thế rồi giải quần là trút bỏ, lồ lộ là gái trinh. Nàng nói:

- Thiếp vì tình duyên xui khiến mà chỉ một sớm đánh mất tấm thân son trẻ; nếu không rẻ rúng là quê mùa, thì ngày ngày xin được hầu gối chăn. Không biết chốn khuê phòng còn có người nào nữa không?

Chàng đáp:

- Không có ai, chỉ có một nàng ca kỹ lảng giềng, nhưng thỉnh thoảng mới đến.

Nàng bảo:

- Nếu thế thì phải cẩn thận đề phòng mới được. Thiếp không thể sánh vai với đám người trong kỹ viện, chàng hãy giữ kín chỗ tiết lộ. Cứ bên kia đến thì bên này đi, bên kia đi thì bên này đến là được.

Gà vừa gáy, sắp từ biệt, nàng tặng lại một chiếc giày thêu, nói rằng:

- đây là vật thiếp mang dưới chân, cầm mà chơi cũng gửi vào đây chút thương nhớ, nhưng lúc có người thì cẩn thận, đừng có đem nghịch.

Chàng nhận lấy, ngẫm nghía, thấy mũi cong cong như chiếc dùi cửi nút, trong lòng rất thích thú. Đêm hôm sau nhân vắng người, lại mang ra sờ ngẫm, bỗng cô gái từ đâu phơ phới đi đến, bèn lại quần quít yêu đương. Từ đó mỗi lần mang giày ra, thế nào nàng cũng đến đúng như mình mong. Lấy lấy làm lạ, bàn gạn hỏi Nàng cười nói:

- Tình cờ mà phù hợp đấy thôi

Một hôm, Liên Hương đến, kinh ngạc hỏi:

- Chàng sao thần sắc tiêu tụy thế?

Chàng nói chính mình cũng không rõ vì sao Liên Hương bèn từ biệt mà đi, hẹn mười ngày sau sẽ trở lại. Sau khi nàng đi, Lý đến thường xuyên, không đêm nào vắng. Hỏi chài,

- Người tình của chàng sao đã lâu lắm không thấy tới

Nhân kể lại lời hẹn của Liên, Lý cự, Lẽ

- Chàng xem nhan sắc của thiếp so với Liên Hương thế nào

đáp:

- Khá khen cả hai đều tuyệt sắc. Nhưng Liên Hương da dẻ có phần ẩm áp hơn.

Mặt Lý sý biến sắc, bảo

- Chàng nói đẹp cả đôi là nói trước mặt thiếp thế thôi! ả ấy chắc phải là người tiên trong nguyệt điện, thiếp hẳn không bằng rồi

Nhân thế rầu rỏ không vui Rồi bấm đốt ngón tay, thì kỳ hẹn mười ngày đã đến, bèn dặn chó có tiết lộ, để mình nhìn trộm cô nàng xem sạo

đêm hôm sau, Liên Hương quả đến, cười nói rất dằm thắm. Kip đến khi đi nằm, bỗng hốt hoảng kêu lên:

- Nguy rồi! Mười ngày không thấy mặt, mà sao đã suy nhược nhanh thế? Có đảm bảo là không gặp gỡ ai khác nữa đấy chứ?

Chàng hỏi duyên có vì sạo Nàng đáp:

- Thiếp cứ xét thần sắc thì biết. Mạch đập tán loạn, như tơ rối, chứng này là ma ám rồi

đêm sau nữa Lý trở lại Chàng sau

- Ngắm Liên Hương thấy thế nào

- đẹp thật! Thiếp vẫn cho rằng trên đời không có người đẹp như vậy được, đích thi là hồ. Lúc đi rồi, mình bám theo đằng sau, thì ra ở núi Nam Ly, mà lại sống trong hang.

Chàng ghó cô ta ghen, nên cũng gặt đầu cho quạ Sau đấy một đêm, lại đùa bỡn Liên Hương rằng:

- Tôi chẳng tin đâu, nhưng có người nói nàng là hồ đấy

Liên vội hỏi ngay người ấy là ai Cười đáp:

- Tôi nói đùa nàng đấy thôi!

Liên hỏi lại:

- Hồ thì khác gì người

đáp:

- Kẻ nào bị nó mê hoặc thì bị ốm, nặng quá là chết, vì thế mới đáng sợ.

Liên đáp:

- Không đúng đâu, như cỡ tuổi chàng, ba ngày sau khi chung chạ, tinh khí có thể phục hồi, dù là hồ đi nữa cũng có hại gì! Còn như đêm đêm đánh riết thì dẫu là người còn tệ hơn hồ nữa kia! Trong thiên hạ, những xác bệnh lao, nhưng ma sài mòn, dễ thường đều là do hồ ám chết cả đấy! Tuy nhiên, hẳn là có kẻ nào thì thăm gì về tôi đây

Chàng cố biện bạch là không có ai Liên càng ra sức căn vặn. Núng thế chàng đành phải nói lộ rạ Liên bảo:

- Tôi vẫn thấy làm lạ sao chàng suy kiệt, nhưng có ngờ đâu lại chóng đến như vậy. Có lẽ đây không phải là người chẳng? Chàng đừng nói gì, đêm mai sẽ làm đúng như cách hẳn ta đã nhim thiếp.

đêm sau, Lý đến, vừa mới nói dăm ba câu lại nghe ngoài song có tiếng đặng hắng, lật đặt bỏ đi, Liên bước vào nóm sau,

- Chàng nguy thật rồi! đấy đúng là mạ Mê sắc đẹp của nó mà không dứt sớm đi, đường về âm phủ xem chừng gần đấy!

Chàng bụng vẫn cho là nàng ghen, trầm ngâm không nói Liên bảo tiếp:

- Vẫn biết chàng không phải là kẻ vong tình. Nhưng thiếp không nỡ ngồi nhìn chàng chết. Ngày mai sẽ xin đem thuốc tể đến để trừ âm độc cho chàng. Cũng may cuốn bệnh còn nông, chỉ mười ngày thì các chứng sẽ dứt. Xin nằm cùng giường để chăm nom cho đến lúc thuyên giảm.

đêm hôm sau, nàng quả đến đem theo ít thuốc tán bón cho chàng. Chỉ một lúc, nuốt được hai ba lượt cảm thấy tạng phủ thư thái, tinh thần nhẹ nhõm hẳn. Bụng rất biết ơn, nhưng trước sau vẫn không tin là bệnh do ma làm. Liên đêm đêm nằm chung chăn, ôm lấy chàng. Chàng muốn cùng nàng giao hợp, song nàng ngăn lại. Sau mấy ngày, da dẻ đã đầy đặn. Toan từ giả, khẩn khoản dặn phải dứt hẳn Lý. Chàng làm bộ nhận lời. Nhưng vừa đóng cửa, kêu đàn, đã cầm lấy chiếc giày mà tởn tởng. Lý chợt đến ngay. Mới cách biệt mấy hôm, đã hơi có vẻ hờn dỗi. Chàng nón

- Luôn mấy đêm cô ta phải lo thuốc thang giúp tôi, xin đừng vì thế mà đem lòng oán trách. Tình nồng mặn cốt ở nơi tôi

Lý đã hơi nguôi nguôi. Trong khi đầu gối tay ấp, chàng đã hơi nguôi

- Tôi yêu nàng lắm cơ, vậy mà có kẻ bảo nàng là ma đấy!

Lý cứng lưỡi hồi lâu. Chàng cũng cứng lưỡi

- Hẳn là con chồn dâm đãng đã ton hót với chàng rồi Nếu không dứt nó đi, thiếp không đến nữa đâu!

đoạn ghen ngào nuốt nước mắt. Chàng phải hết lời khuyên giải mới nín.

Cách một đêm, Liên Hương đến, biết Lý lại trở lại, giận giữ oán,

- Chàng hẳn muốn chết chẳng?

Chàng cười đáp:

- Nàng ghen gì mà khiếp thế?

Liên càng giận nói:

- Chàng trông cái mầm chết, thiếp đã vì chàng nhổ nó đi, không ghen thì biết làm thế nào được!

Chàng bày lời đùa cợt nói:

- Thế mà cô ta nói bệnh trước là do hồ ám đấy

Liên than rằng:

- Nếu quả như lời chàng nói thì chàng đã lú lẫn, không còn tỉnh nữa Vạn nhất có bề nào, thiếp dù trăm miệng cũng làm sao tự mình có thể phân tỏ được? Từ hôm nay xin giã biệt. Sau trăm ngày nữa sẽ đến thăm chàng ở tận đầu giường.

Giữ mấy cũng không được, cứ hậm hực đi thẳng.

Từ đây Lý sớm tối cặp kè bên cạnh chàng. được hai tháng, cảm thấy người mệt rũ. Mới đầu còn tự trấn an mình, nhưng rồi ngày càng gầy rộc đi, chỉ húp được một tô cháo loãng. Muốn về nhà để được chăm sóc, mà cứ quyến luyến không nỡ rút đi ngay. Lần nữa đến mấy ngày, trở bệnh mê mết, không dậy được nữa. Anh học trò lẳng giềng thấy chàng ốm nặng, ngày ngày sai thằng nhỏ trong quán ăn mang cơm cháo đến nhà. Chàng bấy giờ mới dâm ngờ Lý, nhây L sớm ý ấy

- Ta hối hận đã không nghe lời Liên Hương nên mới ra nông nỗi này

Nói xong, mắt tối sầm. Lúc sau tỉnh lại, mở to mắt nhìn quanh thì Lý đã đi mất; Từ đó hai bên mới đoạn tuyệt. Chàng nằm còm cõi giữa thư phòng trống vắng, ngó đến Liên Hương như người ta mong đến ngày mù L

Một hôm, đang giữa lúc mơ mơ màng màng, bỗng một người cuốn rèm bước vào, thì đúng là Liên Hương. đến sát bên giường, cất giọng mát mẻ:

- Anh chàng nhà quê! Nào tôi có nói điều đâu!

Chàng ghen ngào hồi lâu, nói rằng mình đã biết tội, chỉ mong được cứu vớt. Liên bảo:

- Bệnh đã vào đến cao hoang, thật hết phương cứu chữa, tôi chỉ đến đây cốt để nói với nhau một lời vánh biệt, để tỏ rõ không có gì ghen tuông.

Chàng buồn thảm quá, nói rằng:

- Một vật dưới gối, phiền nàng đập nát dùm tôi

Liên tìm được chiếc giày, đưa cầm ra trước đèn xoay trở ngắm nhìn. Cô gái họ Lý ở đâu vụt bước vào, thoát trông thấy Liên Hương, quay ngoắt lại đành chạy. Liên vội lấy thân chắn ngang cửa Lý quần bách không còn biết chạy đi đâu. Chàng trách móc day nghiến. Lý không sao đáp lại được. Liên cư họ Lữ

- Hôm nay tôi mới được cùng di đàn mặt để hỏi nhau đôi câu Hồi trước bảo rằng bệnh cũ của lang quân vì tất đã không phải do tôi gây ra, nay rốt cuộc thế nào

Lý cúi đầu tạ lỗi LiêL cúLữ

- Mỹ miều như thế mà nữ đem tình yêu để kết oán thù ử

Lý vật mình xuống đất khóc ròn, xin rủ lòng thương xót mà cứu giúp. Liên đỡ dậy, hỏi kỹ về thuở sinh thời đấLữ vật

_ Thiếp là con gái ông Thông phán họ Lý, chết non, chôn ở phía ngoài bức tường này. Như con tằm xuân, chết rồi mà mối tơ thừa vẫn còn vãn vương chưa dứt. Cùng chàng gần bó là nguyện của thiếp, đẩy chàng đến chỗ chết thật không phải bản tâm

Liên hỏi:

- Nghe nói loài ma, hễ người khác chết thì lợi cho mình, vì chết rồi sẽ đoàn tụ mãi bên nhau, có thực thế không?

đáp:

- Không đúng đâu, hai con ma gần gũi nhau, tòngh không có chút lạc thú. Như quả thích thú thì những chàng trai trẻ dưới tuổi vàng có thiếu đâu!

Liên bảo:

- Thực đến là ngốc! đêm nào đêm ấy làm miết, đến người cũng không kham nổi, huống hồ là ma!

Lý šý

- Hồ cũng có thể làm chết được người, chi có pháp gì riêng mình lại không?

Liên đáp:

- đó là hạng chuyên rút tinh bổ khí. Tôi không phải là hạng ấy. Mới hay, trên đời vẫn có giống hồ không hại người, chứ quyết không có giống ma nào không hại người cả, là vì âm khí thònh quá.

Chàng nghe hai bên trao đổi, mới biết hồ và ma đều là chuyện thực. Cũng may tiếp xúc lâu ngày đã quen, nên không còn thấy rợn mảy nữa. Song nghĩ mình chỉ còn chút hơi tàn như sợi tơ, bất giác rống lên khóc thất thanh. Liên quay lại hỏi Lý:

- Giờ xử trí thế nào cho chàng đây?

Lý đỏ mặt, nhún nhường từ tạ, Liên cứ L đLš

- Chỉ sợ chàng khoẻ mạnh rồi, nường tử lại thói chanh chua vẫn đâu vào đấy.

Lý khép vạt áo vái mà nó Lš

- Nếu gặp được tay đại danh y để thiếp khỏi phải phụ lòng chàng, thì cũng đáng vui đầu mả dưới đất đen, còn dám đâu ngẩng mặt lên với đời nữa.

Liên bèn cời đũa, lấy thuốc ra, nói:

- Tôi sớm biết có ngày hôm nay nên sau khi cùng chàng bái biệt đã trèo lên ba ngọn núi hái thuốc; trải ba tháng trời, mới đủ mọi vị Dấu bệnh đến sài mòn lim chết, cho uống vào cũng ít ai không tỉnh lại. Chỉ có điều, chứng bệnh do đâu thì phải lấy đấy làm vi dẫn thuốc. Cho nên không thể không cậy mình giúp sức.

Hỏi cần gì, đáp:

- Một chút nước dãi thơm trong khoé miệng anh đào đấy thôi. Tôi đặt viên thuốc vào, nhờ mình áp miệng vào nhổ cho trôi xuống.

Lý đỏ bừng cả mặt, cúi gằm đầu xuống đưa mắt ngó chiếc giày. Liên đùa nó Lš tiếp:

- Sở thích của em chỉ là chiếc giày đó thôi à?

Lý càng hổ thẹn, cúi hay ngửa, không còn biết giấu mặt đi đâu

Liên nói:

- Ngón ngạo lúc bình thường, nay còn tiếc gì nữa chứ?

Rồi lấy một viên thuốc để vào môi chàng, quay sang thúc ép Lý.

Lý không dừng được, phải áp vào miệng mà mớm. Liếc up

- Nửa đi

Lại mớm nữa

Mớm đến ba bốn lần, thuốc mới trôi xuống họng. Chỉ một lát, bụng nghe ùng ục như tiếng sấm. Liên lại đặt một viên thuốc khác, rồi tự mình áp môi hà hơi vào Chàng cảm thấy vùng rốn như có lửa đốt, tinh thần sảng khoái bừng dậy

Liên bảo:

- Khởi rồi

Lý nghe gà đã gáy, bàng hoàng giã biệt ra đi Liên nghó chàng mới khởi, cần phải điều dưỡng, ra quán cơm ăn cơm cũng chưa nên, bèn khoá trái cửa ở bên ngoài, vờ làm như chàng đã về quê, để dứt hẳn bạn bè lai vãng, ngày đêm giữ gìn, săn sóc chàng. Lý tối nào cũng đến, hầu hạ rất ân cần, coi Liên như chi, Liên cũng thương yêu hết liL

ở được ba tháng, chàng mạnh khoẻ như xưa Lý bèn baúng đi dần, cách hai ngày đêm mới một lần trở lại Tình cờ có tới cũng ngó qua một chút rồi đi ngay. Lúc gặp mặt nhau chỉ rầu rầu không vui Liên thường giữ nàng ở lại ngủ chung, cũng không nghe Chàng phải chạy theo ra, kéo lại, bế thốc về, người cứ nhẹ như hình nhân bằng cỏ. Nàng không còn trốn vào được, bàn để nguyên áo xống mà nằm, cuộn tròn mình lại, không đẩy hai thước. Liên càng thương, ngậm bảo chàng ôm ấp, như lay mấy cũng không tỉnh. Chàng ngủ thiếp đi, lúc tỉnh dậy tìm, thì đã biến mất. Luôn mười ngày sau cũng không thấy trở lại Chàng tưởng nhớ da diết, thường mang chiếc giày ra cùng đùa nghịch. Liê L bàạ

- Yếu điệu như thế, thiếp thấy cũng còn thương, huống gì là nam giới

Chàng nói:

- Ngày trước cứ mỗi lần nghịch đến giầy thì lại xuất hiện, trong lòng đã lấy làm ngờ, nhưng chung quy vẫn chẳng nhó được là mạ Nay nhìn giầy lại tưởng đến dung nhan, thật đáng mỉm cười.

Nói rồi chảy nước mắt.

Nguyên trước đây có nhà phú ông họ Trương, có người con gái tiểu tự là Yến Nhi, tuổi vừa mười lăm, bị bệnh không thoát được mồ hôi mà chết. Qua một đêm bỗng tỉnh lại, ngồi dậy ngó quanh rồi đành chạy Trương khoá cửa lại, không ra được, cô gái bèn tự nói rằng:

- Tôi là hồn cô gái ông Thông phán, cảm mỗi tình quyến luyến của chàng Tang, có chiếc giày còn để lại ở nhà chàng. Tôi thực là ma, giữ lại có ích gì?

Nghe lời nói có vẻ ngon ngành, bèn hỏi duyên cớ vì sao lại đến đây. Cô gái bồi hồi nhìn lui nhìn tới, mơ màng không hiểu ra sao cả. Có người nói thư sinh họ Tang vì ốm đau đã về quê rồi thì cô một hai bảo là nói dối.

Người nhà đâm hoang mang. Anh học trò phía đông nghe chuyện, trèo tường vào nhim thử xem, thấy chàng cùng một người đẹp đang đối mặt chuyện trò. Bất ngờ chạy sấn vào tận nơi; nhưng giữa lúc đang nhón nhác, người đẹp đã biến mất. Anh học trò lảng giềng thất kinh, gắng hỏi Chàng cười đáp:

- Độ trước chẳng đã nói với bác 'con mái thì rước vào đây thôi

Anh học trò lảng giềng thuật lại lời Yến Nhi. Chàng liền mở cổng, đành đi sang để đi xét thực hư, khổ nỗi không tìm ra cơ gì để đến nhà họ cả.

Bà Trương nghe chàng quả chưa về quê, lại càng lấy lạ, bàn sai một mụ ở tới hỏi chiếc giày. Chàng lấy trao ngay. Yến Nhi nhận được, mừng rỡ, thử xỏ chân vào thử thì giày nhỏ hơn chân đến một tấc. Sợ quá, cầm gương tự soi, bất chợt hiểu ra mình đã mượn thân người khác để sống lại. Bàn thuật lại đầu đuôi, mẹ mới tin là thực.

Cô gái soi mặt vào gương, khóc òa lên rằng:

- Mặt mũi hồi trước còn hơi tự tin một chút, thế mà mỗi lần gặp chi Liên vẫn xấu hổ vì thua kém, nay lại như thế này, thì làm người chẳng bằng làm ma cho xong.

Bèn cầm chiếc giày gào khóc, khuyên mấy cũng không được. Rồi trùm chăn nằm không nhúc nhích, bảo ăn cũng chẳng ăn, mình mẩy sưng phù lên. Suốt bảy ngày không ăn, rốt cuộc vẫn không chết, mà bệnh phù rạ xuống dần. Cảm thấy đói không nhón được nữa, bèn ăn trở lại. Vài ngày sau, khắp mình ngứa ngáy, da giẻ bong ra hết. Một buổi sáng ngủ dậy, đôi giày ngủ tuột ra từ lúc nào, vội nhặt lấy mang vào thì rộng tuênh, không vừa chân nữa. Nhân đấy bèn thử lại chiếc

giày cũ, thì cổ chân gầy béo nay thật vừa vặn. đã thấy mừng, lại lấy gương soi lại, thì lông mày, con mắt, gò má, khoé miệng, giống hệt như thuở bình sinh. Càng bội phần mừng rỡ. Rửa mặt chải đầu rồi lên thăm mẹ. Ai nấy cũng nhìn chăm chăm.

Liên Hương nghe câu chuyện lạ, khuyên chàng nên nhờ người mối đánh tiếng, nhưng chàng nghó giàu nghèo cách trở, không dám đường đột đến ngay. Gặp ngày sinh nhật bà Trương, bèn theo đám con rể nhà ấy đến mừng thọ. Bà Trương nhìn thấy tên chàng, bèn bảo Yến Nhi đứng trong rằm nhim ra để nhận mặt khách. Chàng đến sau cùng. Cô gái chạy thốc ra, túm lấy vạt áo, òn theo chàng cùng về. Mẹ phải nạt cho, mới xấu hổ quay lại. Chàng nhìn kỹ, rõ ràng là đúng, bất giác trào nước mắt, bèn phục xuống lại không chịu đứng dậy nữa. Bà mẹ đến đỡ, cũng không cho là sàm sỡ.

Chàng trở về, cậy ông cậu của cô gái đến làm mối. Bà mẹ òn chọn ngày lành cho chàng đến ở gửi rể. Chàng trở về nói với Liên Hương và đem chuyện đi hay ở ra bàn. Liên buồn bã hồi lâu, rồi toan từ biệt mà đi. Chàng cả kinh, bật khóc lên. Liên nói:

- Chàng làm lễ động phòng hoa chúc ở nhà người ta, thiếp theo chàng đến đấy, thì còn gì là mặt mũi nữa

Chàng tính kế trước hãy cùng nàng trở về làng cũ, rồi sau sẽ đón Yến Nhi. Liên mới chịu theo lời. Chàng đem tình thực thưa lại với họ Trương. Trương nghe chàng đã có vợ rồi, nổi giận buông lời trách móc. Yến Nhi phải hết sức phân trần, mới cho được như lời xin.

Đến ngày cưới, chàng đi đón dâu, nhà cửa bài trí có phần qua quít; đến lúc về thì từ ngoài cổng vào đến nhà lớn, thăm lông chim trái kín mặt đất, trăm nghìn đèn lồng, rực rỡ như gấm. Liên Hương đỡ cô dâu vào phòng cưới, làm lễ giao bài xong, lại cùng nhau hoan hỉ như ngày nào. Liên ngồi bên hai người tiếp chén rượu hợp cẩn, nhân hỏi căn kể câu chuyện lạ hoàn hồn. Yến nói:

- Hôm ấy, em cứ ưu uất không nguôi, chỉ vì nỗi mình với người lại là di loài Tự thấy hình hia của mình thật là nhơ bẩn. Sau khi chia tay, phần chí không trở về mộ, đành theo gió trôi dạt khắp nơi. Hễ thấy người sống thì lại thèm. Ban ngày nương vào cây cỏ, đêm thì nổi chìm phó mặc bước chân. Tình cờ đến nhà họ Trương, thấy một cô thiếu nữ nằm trên giường, bèn lại gần nhập vào, có hay đâu lại được sống lại

Liên nghe chuyện, trầm ngâm, có dáng nghó ngại

Qua hai tháng. Liên sinh một con trai. Sinh xong, bị bạo bệnh, suốt ngày nằm ly bì. Bèn cầm tay Yến dặn di:

- Phiền em vất vả nuôi dùm cái giống oan nghiệt này. Con ta cũng là con mình.

Yến chảy nước mắt, lựa lời khuyên giải Muốn mời thầy lang, nhưng nàng khước từ. Bệnh ngày thêm nguy kịch, hơi thở mỏng manh như sợi tơ Chàng và Yến Nhi đầu khóc. Bỗng nàng mở bừng mắt ra nói:

- đừng thế! Các người lấy sống làm vui, riêng ta lấy chết làm thích. Nếu quả có duyên, sau mười năm nữa lại được họp mặt.

Nói xong thì chết. Mở chần ra đònh liệt, thấy đã hoá thành con hổ. Chàng không nỡ coi là khác loài, lo tang gia hậu hỷ.

Con trai tên là Hồ Nhi, Yến nuôi nấng như con đẻ. Mỗi lần gặp tiết thanh minh, thế nào cũng bế con đến khóc trước mộ mẹ.

Về sau, chàng đậu kỳ thi Hương, nhà dần dần sung túc, mà Yến vẫn khổ sở vì không sinh đẻ. Hồ Nhi cũng khá thông tuệ, nhưng tạng người yếu đuối, lại lắm bệnh. Yến vẫn muốn tìm người vợ lẽ cho chồng. Một hôm, con hầu bỗng vào thưa:

- Ngoài cửa có một bà cụ, dắt theo người con gái muốn tìm chỗ bán.

Yến cho gọi vào Thoạt nhìn thấy giật nảy mình nói:

- Chi Liên lại ra đời đấy chẳng?

Chàng nhìn cô ta thì giống hệt, nên cũng hoảng. Hỏi:

- Bao nhiêu tuổi rồi

đáp rằng:

- Mười bốn.

- Tiền cưới đònh lấy bao nhiêu

đáp:

- Thân già chỉ được có mụn con này, chỉ cốt nó được chốn yên thân, mà tôi cũng có nơi để kiếm miếng cơm, ngày sau nằm xương tàn không đến nỗi bỏ nơi ngii rãnh, thế là đủ.

Chàng bàn trả giá cao, rồi giữ luôn bà cụ lại Yến cầm tay cô gái, dắt vào buồng kín, nâng cằm, cười mà bảo:

- Mà có biết tao không?

Thưa rằng:

- Không biết.

Hỏi họ là gì, đáp:

- Thiếp họ Vi Bồ làm nghề bán nước ở trong thành Từ Châu, chết đã ba năm rồi

Yến bấm ngón tay tính lại thì Liên vừa chết đúng mười bốn năm. Lại ngắm nhìn cô gái, dung nhan, cử chỉ, chỗ nào cũng giống Liên Hương đến thần tình. Bèn vỗ vỗ vào trán mà gọi to lên rằng:

- Chi Liên, chi Liên! Cái hạn 'mười năm lại gặp' đúng là không lừa tôi

Cô gái bỗng như trong mộng bừng tỉnh, thình lình mắt sáng lên, nói:

- A!

Rồi nhìn kỹ Yến Nhi Chàng cười bảo:

- đó là 'Dường như quen nhau én lại về' đấy

Cô gái ràn rụa nước mắt, nói:

- Phải rồi Nghe mẹ bảo, lúc thiếp mới sinh ra đã biết nói, nghó là điềm không lành, lấy máu chó cho uống, nên mới lú ấp cả nhân duyên kiếp trước. Hôm nay thực như trong mơ chợt tỉnh. Nương tử đây có phải là em Lý Văn Hổ thẹn vì phải làm ma không

Bèn cùng nhau trò chuyện về quãng đời thuở trước, buồn vui xen lẫn tuôn trào

Một hôm, gặp tiết hàn thực, Yến bảo:

- đây là ngày hàng năm em và chàng vẫn khóc chi đấy

Nói đoạn cùng nhau thân hành đi thăm mộ. Cỏ hoang đã xanh rờn, cây đã vừa ôm, nàng cũng động lòng than thở.

Yến bảo chàng rằng:

- Thiếp và chi Liên đã hai đời tình nghĩa, không nỡ lìa nhau, nên cho năm xương trắng được cùng huyết.

Chàng làm theo lời, đào mộ Lý, lấy xương mang về hợp táng ở mộ Liên. Họ hàng, bè bạn nghe câu chuyện lạ, mặc lễ phục kéo đến tận huyết, không hẹn mà tụ họp đến vài trăm người

Năm Canh tuất, ta đi chơi miền Nam đến đất Nghi, vì mưa ngăn trở, phải nghỉ lại ở quán trọ. Có thư sinh Lưu Tử Kính là thân thích bên ngoại của chàng Tang, đưa cho xem chuyện chàng Tang do người trong cùng văn xã là Vương Tử Chương soạn, khoảng hơn một vạn chữ, được đọc hết. Trên đây chỉ là tóm lược mà thôi.

Thôi Mãnh

Dịch giả: Cao Xuân Huy

Thôi Mãnh, tên tự là Vật Mãnh, con nhà thế gia ở Kiến Xương. Tính cương nghị Thuở nhỏ đi học, bọn trẻ hơi có gì xúc phạm đến thì lập tức vung tay đánh liền. Thầy học nhiều lần răn đe nhưng vẫn không chừa Tên và tự đều do thầy đặt cho đến mười sáu mười bảy tuổi thì võ nghệ cao cường tuyệt luân. Lại có thể chống sào dài nhảy lên nóc nhà. Rất thích giúp người khác và rửa sạch bất bình. Vì vậy, người làng đều cảm phục. Trong nhà ngoài cửa thường đứng đầy những người đến bẩm bạch, tố cáo

Thôi ưa chế ngự kẻ mạnh, nâng đỡ người yếu, không sợ oán thù. Ai ho he dám chống lại thì gạch, đá, gây gộc choảng luôn, kỳ cho đến tay chân thân thể phải tàn tật. Mỗi lần thành nộ bốc lên, không ai còn dám khuyên can.

Duy chàng thờ mẹ rất có hiếu, hễ mẹ đến là nguôi giận ngay Mẹ trách quở đủ điều, Thôi dạ dạ vâng lời, nhưng ra khỏi cửa lại quên mất.

Liên bên nhà, có một người đàn bà rất hung hãn, ngày ngày ngược đãi mẹ chồng. Mẹ chồng đói là gần chết, con trai lén cho ăn, chỉ ta biết được, thét mắng trăm điều, vang động khắp bốn bên hàng xóm.

Thôi giận lắm, vượt tường sang xẻo luôn tai, mắt, mũi, môi, lưỡi Mẹ chết ngay Mẹ hay tin kinh hoàng, gọi anh hàng xóm qua, hết lòng xót thương an ủi, gả cho anh ta một con hầu trẻ, việc mới yên.

Mẹ phần chí khóc lóc không chịu ăn. Thôi sợ, quỳ xuống xin chịu đòn, lại thưa rằng đã biết hối Mẹ cứ khóc, không thềm nhìn. Vợ Thôi họ Chu, cùng quỳ xuống với chồng; mẹ bèn cầm gậy đánh con, rồi lại lấy kim thích vào cánh tay, thành hình chữ thập, dùng sơn bôi vào cho khỏi mất dấu Thôi đều xin chịu hết, mẹ mới ăn trở lại

Bà mẹ thích đãi cơm các nhà sư và đạo số, thường mời họ dùng bữa no nê Xảy có một đạo số ở trước cửa thì Thôi đi qua đạo số nhìn Thôi mà nói:

- Tôi xem lang quân có nhiều khí hung hoành, sợ khó giữ được cho tròn tuổi thọ. Nhà tích thiện đáng ra không có người như vậy.

Thôi vừa mới nhận lời răn của mẹ, nay nghe được điều đó thì tỏ cung kính mà nói:

- Chính tôi cũng tự biết thế, nhưng hễ thấy bất bình, thì khó mà kìm được. Gắng hết sức sửa đổi, hoặc giả có tránh được không?

đạo số cười nói:

- Haừng đừng hỏi tránh được hay không tránh được, mà trước xin tự hỏi có thể sửa đổi hay không sửa đổi thôi. Chỉ nên tự mình ức chế thật riết; nếu muôn phần được một thì tôi sẽ mách anh một phép giả tử.

Bình sinh Thôi không tin bùa phép, nên chỉ cười mà không nói gì. đạo số nói tiếp:

- Tôi biết lang quân không tin, nhưng lời tôi nói chả phải như lời bọn đồng cốt. Cứ làm được cũng đã là thòng đứ, dầu không công hiệu cũng chẳng hại gì.

Thôi xin được nghe lời dạy bảo đạo số bèn nói:

- Vừa có một kẻ hậu sinh đi qua trước cửa kia, anh nên kết giao thật hậu tình với hắn; sau này có phạm tội chết, thì người ấy có thể cứu sống anh được.

Nói rồi gọi Thôi ra chỉ cho biết người đó. Thì ra đó là thằng bé con nhà họ Triệu, tên là Tăng Kha.

Triệu là người đất Nam Xương, gặp năm đói kém phải đến ngụ cư ở Kiến Xương. Từ đấy Thôi bèn cùng Triệu giao kết thân tình, mời dọn sang ở nhà mình, cung cấp cho rất hậu. Tăng Kha tuổi mới mười hai, lên nhà lạy mẹ, nhận nhau làm anh em.

Năm sau, đến vụ canh tác mùa xuân. Triệu đem gia quyến đi, từ đó không có tin tức gì.

Bà cụ họ Thôi, từ khi người đàn bà hàng xóm chết, răn con càng cẩn mật; có người nào đến kêu nài, cầu cứu gì, bà đều xua gạt đi. Một hôm, cậu ruột Thôi mất, chàng theo mẹ sang viếng, giữa đường gặp mấy người đang trói giải một người đàn ông, vừa mắng chửi vừa thúc đi cho nhanh, lại còn đánh đập. Người xem nghẽn cả đường, xe không tiến lên được. Thôi hỏi duyên do, thì những người biết Thôi đều xúm đến mách bảo.

Nguyên trước đây cậu con trai một vi chức sắc lớn, là tên Giáp nọ, ngang ngược nhất làng, dìm thấy vợ chàng Lý Thân có nhan sắc, muốn chiếm đoạt, nhưng không có cơ hội, bèn bảo người nhà dụ anh ta đánh bạc, đưa tiền cho vay, lấy lãi rất nặng, bắt đem cả người vợ ghi vào khế văn, thua hết lại cho vay, một đêm nợ đến vài nghìn. được nửa năm thì nợ mẹ đẻ con đã hơn ba mươi nghìn. Thân không sao trả được, cậy thế đông người chúng đến cướp lấy người vợ. Thân đến cửa mà khóc lóc, Giáp giận, bắt trói, treo lên cây, đánh bằng roi, cửa bằng dao, và bức phải làm tờ 'giấy không kêu nài.

Thôi nghe nói, nộ khí bốc lên ngùn ngụt, gia roi cho ngựa tiến lên, ý muốn dưng vồ.

Mẹ Thôi vén rèm xe, gọi lại bảo:

- Chà, lại thế đấy hả?

Thôi đành phải làm nhòn.

Viếng tang xong trở về, không nói cũng không ăn, chỉ ngồi sững, mắt nhìn thẳng, như đang giận dữ người nào Vợ căn vặn cũng không buồn đáp. đến đêm, mặc cả áo ngoài, nằm trên giường, trằn trọc mãi đến sáng. đêm sau cũng vậy, chợt mở cửa đi ra rồi lại trở vào nằm, cứ như thế đến ba bốn lần. Vợ không dám hỏi, chỉ lo lắng nín im để xem sao Thế rồi lại ra đi, rất lâu mới về, khép cửa lên giường ngủ say. Cùng đêm ấy, có người đã giết tên Giáp trên giường nằm, phanh bụng rút ruột ra ngoài; thân của vợ Thân cũng loã lồ nằm ở dưới giường.

Quan nghi cho Thân, bắt về tra xét, cùm kẹp tàn khốc, lii cả xương mắt cá chân nhưng vẫn không cung xưng; hơn một năm không chịu nổi cực hình, phải nhận liều, bị ghép vào tội tử hình.

Vừa gặp lúc mẹ Thôi mất. Chôn cất xong, chàng bảo vợ rằng:

- Kẻ giết tên Giáp, chính là tạ Chi vì còn mẹ già, không dám tiết lộ. Nay việc lớn đã xong, cố sao một người làm lại để kẻ khác vạ lây Ta sắp ra nhận tội chết trước nhà chức trách.

Vợ kinh hãi, túm áo kéo lại, chàng dứt chéo mà đi, tự ra thú nhận ở pháp đình.

Quan ngạc nhiên, cùm lại, tống vào ngục, mà tha cho Thân.

Thân không chịu, chứ một mực nhận tội Quan không thể quyết, giam cả hai Họ hàng thân thuộc chê trách Thân.

Thân nói:

- Cái việc mà công tử làm, là việc ta muốn làm mà không làm được. Công tử đã làm thay cho ta, mà ta lại nở lòng ngồi nhìn công tử chết hay sao. Nay ta cứ coi như công tử chưa ra đầu thú là được rồi.

Rồi cứ giữ nguyên, không đổi lời khai, lại cố tranh tội với Thôi Lâu về sau nha môn cũng biết duyên cớ, bắt Thân phải ra khỏi ngục, để Thôi chịu tội.

Ngày xử quyết đã gần đến, xảy có quan Tuất Hình Triệu Bộ Lang tới duyệt các án tù. đọc đến tên Thôi Mạnh, ông gạt hết mọi người ra rồi cho gọi vào.

Thôi vào, ngẩng nhìn lên công đường, thì là Tăng Khạ Vừa buồn vừa mừng, nói hết tình thực.

Triệu bồi hồi một lúc lâu, rồi vẫn truyền tổng giam, dặn lính ngục phải đối đãi tử tế. Dần dần lấy cớ là đã biết tự thú được giảm đẳng, sung làm lính thú Vân Nam.

Thân cũng được đi theo để phục dịch. Chưa đầy một năm, được viện lệ ân xá mà về, đều là nhờ sức của Triệu cả.

Sau khi đã về, Thân vẫn theo không rời, nhận làm quản gia cho chàng, nhưng trả tiền không lấy, chỉ những thuật leo trèo đánh đá là chú tâm tập luyện.

Thôi đãi ngộ rất hậu, cưới vợ cho và cấp cho ruộng đất. Riêng Thôi, từ đó cố gắng sửa đổi tính nết cũ, mỗi khi sờ đến vết kim châm trên cánh tay, thì ràn rụa nước mắt.

Trong làng xóm có xảy ra việc gì, thì Thân tự thác mệnh Thôi lo liệu dàn xếp mà không bầm cho Thôi hay.

Có viên giám sinh họ Vương, là nhà hào phú, bọn vô lại bất nhân bốn phương thường hay thậm thụt ra vào cửa hãn. Những nhà khá giả trong ấp phần lớn đều bị chúng cướp bóc, nếu có ai dám trái ý, hãn sai bọn cướp giết ngay ngoài đường. Con hãn cũng dâm bạo Vương có một bà thím goá chồng. Cả hai cha con cùng gian dâm với bà. Vợ là Cừu thi mấy lần can ngăn Vương, Vương liền thắt cổ nàng cho chết.

Anh em họ Cừu kiện lên quan thì Vương dút lút để người cáo giác mình phải mang tội vu khống. Hai anh em chịu oan uất không có cách gì phân giải được, bèn tìm đến Thôi để kêu cầu, tố cáo.

Song bị Thân cự tuyệt đuổi đi. Vài ngày sau có khách đến, gặp lúc không có người hầu ở nhà. Thôi bảo Thân pha trà, Thân làm thỉnh đi ra nói với người khách rằng:

- Tôi với Thôi Mãnh chẳng qua cũng là bạn bè thôi Theo nhau đi đày ở ngoài muôn dặm, không thể nói là không tận tình. Thế mà đã không trả công cho đồng nào lại sai khiến như đầy tớ, thì chịu sao cho nổi

Nói xong, hằm hằm sắc mặt bỏ đi Có người nói lại với Thôi Thôi lấy làm lạ sao Thân đổi tính thay nết như vậy, nhưng cũng chưa coi là kỳ cho lắm. Bổng Thân lên quan kiện Thôi ba năm không trả tiền công cho mình.

Thôi kinh di quá, phải thân đứng ra đối chất . Thân phần uất tranh cãi

Quan cho là lý không ngay thẳng, trách mắng, đuổi đi

Lại mấy ngày sau, bỗng đang đêm Thân vào nhà họ Vương bắt cả hai cha con, người thím, người dâu giết tất rồi dán giấy vào vách, tự viết tên họ mình. Khi cho truy bắt thì đã đào vong mất tích.

Nhà họ Vương nghi cho Thôi Mãnh là chủ mưu Quan không tin.

Thôi mới hiểu, câu chuyện kiện tụng Thân bày ra trước đây là vì sợ giết người sẽ liên lụy đến mình. Các địa đầu châu ấp phụ cận truy nã rất gắt. Vừa lúc giặc Sầm nổi loạn, việc ấy mới xếp lại

Chẳng bao lâu nhà Minh mất ngôi Thân đem gia quyến về, lại nổi tình thân với Thôi như xưa Lúc bấy giờ, giặc cỏ tụ tập như ong. Vương có đứa cháu họ tên là Đắc Nhân, tập hợp bọn vô lại do chú chiêu mộ ngày trước, chiếm cứ núi non làm giặc kéo đi đột cướp xóm làng.

Một đêm, chúng dốc hết cả sào huyệt kéo đến, rêu rao là để phục thù. Lúc đó Thôi không có nhà. Khi giặc phá cửa, Thân mới tỉnh dậy vượt qua tường nấp trong bóng tối

Giặc lục soát tìm Thôi, không thấy, bắt vợ Thôi, vợ vết của cải rồi đi

Thân trở vào, chỉ có một người đầy tớ, phần chí đến cực điểm, bèn cắt một sợi dây thừng thành mấy chục khúc, đem những khúc ngắn trao cho người đầy tớ, còn mình giữ lấy những khúc dài Dặn người đầy tớ phải vượt qua sào huyệt giặc, trèo lên lưng chừng núi, châm lửa vào dây thừng rồi treo lên các bụi gai, xong thì cứ bỏ dây về ngay, đừng ngoái lại

Người đầy tớ vâng lời ra đi

Thân nhìn thấy bọn giặc đứa nào cũng thắt dây lưng đỏ, và buộc miếng the đỏ trên mũ, bèn cũng bắt chước nguy trang như vậy Có một con ngựa cái đã già, mới đẻ con, giặc bỏ lại ngoài cửa Thân buộc con ngựa con lại, cưỡi ngựa mẹ, ngậm tăm ra đi, thẳng đến ổ giặc.

Giặc đóng ở một thôn lớn.

Thân buộc ngựa ngoài thôn, trèo tường vào, thấy bọn giặc còn lằng xằng, rối rít, giáo mác cầm trên tay chưa kịp buông. Thân vỗ hỏi mấy đứa, biết vợ Thôi còn ở chỗ tên Vương.

Một lát, nghe truyền lệnh cho quân nghỉ, tiếng dạ như sấm ran. Bỗng có người báo núi phía đông có lửa. Bọn giặc cùng nhau đứng trông. Lúc đầu mới chỉ có một hai chấm, rồi thì nhiều như sao sa.

Thân dồn hơi kêu lên rất gấp rằng mé núi phía đông có động! Tên Vương cả kinh, nài nít lại, dẫn quân ra.

Thân thừa dịp tụt lại phía sau bọn chúng rồi quay mình đi luôn vào trong trại. Thấy hai tên giặc đứng canh ở dưới trướng. Chàng phình chúng, nói:

- Vương tướng quân bỏ quên thanh bội đao ở đây!

Hai tên thay nhau tìm kiếm. Thân đứng đằng sau chém tới, một tên ngã nhào, đứa kia ngoảnh lại nhìn, Thân liền chém nốt. Rồi cõng vợ Thôi vượt tường mà ra, mở ngựa trao dây cương dặn:

- Nương tử không biết đường, cứ để mặc cho ngựa đi.

Ngựa nhớ con bon bon chạy. Thân theo sau, đến một hẻm núi, chàng châm lửa vào sợi dây thừng, treo khắp nơi rồi mới chạy về.

Ngày hôm sau Thôi trở về nhà, cho là điều đại sỉ nhục, bồng chồn, tức tối ra mặt, muốn đơn phương độc mã đi dẹp giặc. Thân phải can ngăn mới thôi. Bèn triệu tập người làng cùng bàn tính mưu kế.

Chúng đều khiếp sợ, không ai dám hưởng ứng. Giảng giải khuyên dụ đến vài bốn lần mới được hơn hai mươi người dám đi. Nhưng khổ nỗi lại không có khí giới. Vừa khi ấy lại trối hai tên gian tế trong một nhà bà con của đặc Nhân. Thôi muốn giết ngay, Thân không cho, hạ lệnh cho hai mươi người cầm gậy, dàn ra trước mặt, rồi cắt tai cả hai đứa mà thả cho về. Mọi người đều oán, nói rằng:

- Một đám quân gia thế này, đang sợ giặc nó biết được, thế mà lại cho hai thằng kia nhìn thấy hết. Nếu bất chợt chúng dốc toàn đội kéo xuống đây thì đóng cổng làng, cũng không sao giữ được!

Thân đáp:

- Chính tôi muốn cho chúng nó xuống!

Bèn cho bắt kẻ giầu giặc trong nhà đem giết đi Rồi sai người đi mọi nơi mượn cung nỏ, súng kíp, lại lên ấp mượn hai cỗ pháo lớn.

Trời vừa tối, chàng dẫn tráng só đến chỗ hẻm núi, đặt pháo vào nơi xung yếu, cho hai người cầm lửa nấp ở đấy, dặn hễ thấy giặc mới phát hoả.

Lại đi đến phía đông cửa hang, chặt cây đặt lên dốc núi

Thế rồi Thân và Thôi mỗi người lónh một suất hơn mười người chia ra mai phục hai bên bờ. Gần hết canh một, xa xa nghe tiếng ngựa hí, ngòm xem xét, giặc quả ồ ạt kéo đến từng xâu dài, liên miên không dứt.

Chờ chúng đã đi vào cả trong lũng rồi, bèn đẩy cây lăn xuống để chặn đường về.

Một lát, tiếng pháo nổ ran, tiếng hi reo chuyển động cả khe núi Giặc rút mau, dầm đạp lên nhau, đến chỗ hẻm phía đông, không thoát ra được, dồn cục một đồng. Hai bên bờ, tên đạn giáp công, khí thế như mưa bay gió cuốn. Quân giặc, đứa đứt đầu, đứa gãy chân, nằm gổn lên nhau, ngổn ngang trong rãnh, chỉ sót lại hai mươi đứa, quỳ gối xin chuộc mệnh; bèn sai người trói cả lại giải đi Thừa thắng tiến thẳng lên sào huyết giặc. Bọn giặc giữ trại nghe hơi chạy trốn sạch; bao nhiêu đồ đạc đều lục tìm kỳ hết đem về.

Thôi cả mừng, hỏi Thân về mưu kế đốt lửa Thân nói:

- đốt lửa ở phía đông, vì sợ chúng đuổi ở bên Tây; dùng thùng ngăn là để cho mau cháy hết, vì sợ chúng di biết là không có người; lại đốt ở cửa hang, vì sợ cửa hang rất hẹp, một người cũng đủ chặn giữ. Bọn chúng đuổi tới, thấy lửa, tất phải sợ. Đó đều là hạ sách, mạo hiểm mà dùng trong lúc nhất thời thôi

Bắt mấy tên giặc lên hỏi thì quả nhiên khi đuổi đến cửa hang thấy lửa, chúng đều hoảng sợ mà lui bước.

Hơn hai mươi tên cướp bắt được đều bị xẻo tai cắt mũi rồi thả cho về. Từ đó, họ Thôi và họ Thân uy danh lừng lẫy. Những người ti nạn xa gần theo về như chợ, vì vậy mà tổ chức được một đoàn dân binh hơn ba trăm người

Bọn cường hào ở các nơi không dám phạm đến nữa; cả một vùng nhờ đó mà được yên.

Gái thần

Dịch giả: Đỗ Ngọc Toại

Thư sinh họ Mễ, người đất Mân, người kể chuyện này quên mất cả tên tuổi, quận ấp. Tình cờ lên quận, uống rượu say, đi giữ phố xá, nghe bên trong một

toà nhà lớn có tiếng sáo, tiếng trống như sấm. Hỏi những người ở gần đấy thì nói là nhà ấy mở tiệc khao thọ. Thế mà ngoài cửa trong sân vẫn vắng vẻ lắm. Lắng nghe thì thấy tiếng sênh, tiếng hát vang lừng. đang say, chàng rất lấy làm thích, cũng không hỏi là nhà ai, liền ra ngay đầu phố mua đồ mừng rồi đưa thiếp ý vãn sinh vào

Có người thấy chàng mũ áo quê kệch, liền hỏi:

- Anh với ông cụ nhà này họ hàng thế nào

đáp:

- Không đâu!

Người ấy nói:

- Nhà này từ nơi khác đến kiều cư ở đây, không rõ quan tước gì, nhưng rất sang trọng kiều kỳ. đã không thân thuộc thì vào làm gì?

Chàng nghe mà hồi hận, nhưng thiếp đã đưa vào rồi

Chẳng mấy chốc, hai chàng trẻ tuổi ra đón khách, áo quần choáng mắt, dáng điệu phong nhã, vái chàng mời vào

Thấy một ông già ngồi ngoảnh mặt về hướng Nam; phía đông, phía Tây bày mấy trăm mâm cỗ;

Thấy chàng đến, đứng cả lên, làm lễ, ông già cũng chống gậy đứng dậy

Chàng đứng lâu, đợi ông cụ rước mời, mà cụ vẫn không rời khỏi chiếu

Hai chàng trẻ tuổi đỡ lời, nói:

- Phụ thân chúng tôi già yếu, đứng dậy vái rất khó, anh em tôi xin thay mặt tế ơn bậc cao hiền để cổ đến chơi

Chàng khiêm tốn đáp tạ lại Liền sai đặt thêm một cỗ ở phía trên, liền chỗ ông cụ. Một lát, nữ nhạc dạo ở dưới đằng sau phòng tiệc, có bày chiếc bình phong bằng lưu ly, để che cho người trong nhà.

Trống sáo nổi lên rầm rộ, khách trong tiệc không thể trò chuyện nữa

Tiệc sắp tàn, hai chàng trẻ tuổi đứng dậy, mỗi người một cốc to mời khách, cốc đựng chừng ba đấu Chàng có ý ngại nhưng thấy khách nhận nên cũng nhận. Chốc lát, trông bốn bên, chủ khách đều uống cạn cả. Chàng bất đắc dĩ phải cổ

uống hết. Chàng trẻ tuổi rót nữa, chàng thấy mệt quá, đứng lên mà cáo lui. Chàng trẻ tuổi cố nắm vạt áo giữ lại. Chàng say quá, ngã xuống đất, chỉ biết có người lấy nước lạnh rưới vào mặt; bàng hoàng tỉnh lại, dậy nhìn thì khách khứa đã đi hết, duy chỉ có một chàng trẻ tuổi xốc cánh tay đưa rạ Liền chào mà về. Sau đó chàng lại qua cổng, thấy đã dời đi chỗ khác.

ở quán về, tình cờ đi qua chợ, một người từ trong quán bước ra, mời chàng vào uống rượu. Nhìn thì không quen, nhưng cũng cứ theo mà vào. Thấy trên tiệc đã có người làng là Bảo Trang ngồi trước. Hỏi người đó thì ra họ Chư, làm nghề mài gương trong chợ. Hỏi:

- Sao biết đến nhau?

đáp:

- Người khao thọ hôm trước, ông có biết là ai không?

Chàng đáp:

- Không biết.

Chư nói:

- Tôi ra vào nhà ấy nhiều lần, ông cụ họ Phó, nhưng không rõ quê quán và quan tước ra sao. Lúc tiên sinh vào mừng thọ, tôi đang ở dưới thềm, cho nên nhớ được.

Chiều tối, bữa rượu tan. Bảo Trang về đêm, bị chết ở dọc đường. Người bố của Trang không biết họ Chư, cứ kêu tên chàng mà kiện. Khám thấy xác Bảo Trang có vết thương nặng, cho rằng chàng mưu sát, khép vào tội chết, chàng bị cùm xích đủ mọi đường. Vì chưa bắt được Chư, chưa có đủ chứng cứ nên việc kiện còn treo đấy.

Hơn một năm sau, quan trực chỉ đi tuần tra các nơi, xét biết chàng bị oan, mới tha cho rạ.

Trong nhà, ruộng nương, của cải đã mất hết, mà mũ áo sinh viên đã bị lột, nhưng cũng mong có thể lấy lại được, nên lại xách khăn gói lên quận.

Trời đã về chiều, chân đi đã mỏi, liền ngồi nghỉ ở ven đường. Từ xa thấy một chiếc xe nhỏ đi lại, hai cô gái áo xanh đi kèm hai bên.

đã qua chỗ chàng rồi, bỗng bảo dừng xe lại. Không biết trong xe nói gì. Một lát thấy một nàng áo xanh đến hỏi chàng:

- Có phải chàng họ Mễ không?

Chàng giật mình đứng dậy nói phải

Hỏi:

- Sao nghèo túng đến thế?

Chàng kể nguyên do Lại hỏi:

- đành đi đâu bây giờ?

Chàng lại nói cho biết. Nàng áo xanh bỏ đi, ghé vào trong xe nói chuyện; một lát lại trở lại, mời chàng đến trước xe Trong xe có một bàn tay thon thon thì ra vén màn, liếc trông thì ra một giai nhân đẹp tuyệt trần. Nói với chàng rằng:

- Chàng không may mắc phải cái vạ gió, nghe thấy mà buồn quá. Ngày mai, dinh quan đốc Học chẳng phải là nơi kẻ hai bàn tay trắng có thể ra vào được. Giữa đường không biết lấy gì tặng...

Bèn rút ra một đoá hoa ngọc trai trên mái tóc đưa cho chàng, nói:

- Vật này có thể bán được một trăm đồng vàng, xin cầm lấy mà dùng.

Chàng chấp tay vái tạ. đành hỏi cửa nhà gia thế thì xe đi rất nhanh, đã cách xa rồi, không biết là ai nữa. Cầm hoa ngó ngó, thấy trên có nạm ngọc trai, biết không phải vật thường, liền trân trọng cất giấu mà đi

đến quận, đưa đơn vào, bị trên dưới vùi vónh hạch sách rất khó. Giở hoa ra ngắm, không nỡ bán đi, đành quay về. Về rồi mà không có nhà ở, phải dựa vào anh chị May được anh là người hiền, trông nom lo liệu cho, nên nghèo mà vẫn không phải bỏ học.

Năm sau, chàng lên quận thi khoa đồng tử, nhằm đường lạc vào trong núi sâu Gặp tiết thanh minh, người đi chơi rất đông. Mấy người con gái cưỡi ngựa đi tới, trong đó có một cô, chính là người ngồi trong xe năm ngoái Thấy chàng thì dừng cương lại, hỏi đi đâu Chàng cứ thực nói Cô gái kinh ngạc hỏi:

- Khăn áo sinh viên chàng còn chưa lấy lại được ử

Chàng thẹn, rút ở dưới áo đoá hoa ngọc trai ra, nói:

- Không nỡ bỏ vật này nên vẫn còn là đồng tử vậy

Cô gái đỏ bừng mặt. đoạn bảo ngồi đợi ở góc đường, dong ngựa ung dung mà đi. Giây lâu, một con hầu ruổi ngựa tới, trao cho chàng một cái gói, nói:

- Nương tử bảo, ngày nay cửa quan đốc Học chỉ là cái chợ, xin tặng hai trăm đồng bạch kim để làm vốn tiến thủ. Chàng từ chối, nói:

- Nương tử làm ơn cho tôi đã nhiều! Tự nghĩ thi đỗ khoa đồng tử cũng không khó, nên món tiền to này không dám nhận. Chỉ xin được nương tử cho biết họ tên, để vẽ một bức hình, đốt hương tưởng bái, thế là đủ rồi

Con hầu không nghe cứ đặt tiền xuống đất mà đi. Từ đấy chàng chỉ dùng đầy đủ, nhưng chung quy vẫn không thêm lân la cầu cạnh ai. Sau đó được đổ đầu vào trường học của huyện.

Liên đưa tiền cho anh trai Anh khéo kinh doanh, trong ba năm, cơ nghiệp cũ lấy lại được hết.

Gặp lúc quan Tuần Vũ tỉnh Môn là học trò của ông nội chàng, thường giúp đỡ cho rất nhiều, hai anh em trở nên giàu tọ

Nhưng chàng vốn là người thanh cao, cứng cỏi

Tuy quen thuộc lâu đời với vi quan lớn, mà vẫn chưa từng đến yết kiến cầu xin gì.

Một hôm có một người khách mặc áo cừu, cưỡi ngựa đến cổng, cả nhà đều không ai quen. Ra xem thì ra công tử họ Phó. Chàng chấp tay mời vào, cùng nhau hàn huyên. Chàng sai bày rượu thết đãi. Khách lấy cớ bận từ chối, nhưng cũng không nói đến chuyện đi

Rồi khi cơm rượu đã bày, công tử bèn đứng dậy xin nói chuyện riêng. Hai người cùng vào nhà trong, công tử liền lay rạp xuống đất.

Chàng kinh ngạc hỏi chuyện gì, công tử ỏ dột nói:

- Phụ thân mắc vạ lớn, muốn nhờ quan Tuần một chút, ngoài anh ra, không ai giúp được.

Chàng từ chối nói:

- Ông ta tuy là chỗ quen biết lâu đời, nhưng lấy việc riêng ra cầu cạnh với người, thực từ thuở sinh bình đến nay, tôi chưa hề làm bao giờ.

Công tử nằm phục xuống đất kêu khóc thảm thiết. Chàng nghiêm sắc mặt nói:

- Tiểu sinh với công tử chẳng qua chỉ một bữa tiệc mà quen biết nhau, sao lại cố ép người ta làm việc mất danh tiết như vậy

Công tử hổ thẹn quá, đứng dậy từ biệt rồi đi

Hôm sau nữa, đương ngồi một mình, có một nàng áo xanh đi vào Chàng nhìn thì ra chính là người đưa tiền tặng mình ở trong núi ngày trước.

Chàng giật mình đứng dậy. Người áo xanh nói:

- Chàng quên đoá hoa ngọc trai rồi chăng?

Chàng nói:

- Dạ dạ, không dám quên.

Lại nói:

- Công tử đến đây hôm qua, tức là anh ruột nương tử tôi đấy

Chàng nghe thấy, mừng thầm, giả cách nói:

- điều đó khó tin lắm. Nếu được nương tử thân đến đây bảo với một lời, thì dầu vạc dầu cũng xin nhảy vào; nếu không, không dám vâng lời

Người áo xanh bước ra, nhảy lên ngựa mà đi. Canh khuya, lại trở lại, gõ cửa bước vào nói:

- Nương tử đã đến.

Nói chưa dứt lời thì cô gái rầu ró bước vào, ngoảnh mặt vào vách mà khóc, không nói một câu. Chàng vái chào, nói:

- Tiểu sinh không có nương tử, không lấy đâu ra có ngày nay. Có điều gì sai bảo, dám đâu không vâng lời

Cô gái nói:

- Kẻ được người ta cầu cạnh thường hay khinh người, kẻ đi cầu cạnh người thường phải sợ người. Nửa đêm bên ba, sinh bình nào đã biết cái khổ này, chỉ vì sợ người đầy thôi, còn biết nói gì?

Chàng an ủi nói:

- Sở dĩ tiểu sinh không nhận lời ngay là vì sợ xong việc này, được gặp nhau một lần nữa là khó. Làm cho nương tử đêm hôm phải xông pha sương tuyết, thực đã biết tội

Liền cầm ống tay áo cô gái len lén xoa Cô gái giận nói:

- Anh thực là người tệ, không nghĩ đến cái nghĩa ngày trước, lại còn muốn đành thừa cơ người ta nguy ngập nữa Tôi nhầm rồi! Tôi nhầm rồi!

Nói xong vùng vằng mà ra, lên xe toan đi Chàng đuổi theo ra, tạ lỗi, quỳ xuống chẵn đường. Người áo xanh cũng khuyên giải thêm. Cô gái ý đã nguôi nguôi, liền ngồi trong xe nói với chàng:

- Nói thực với chàng, thiếp không phải là người mà là thần nữ. Phụ thân làm quan đô Lý Ty ở Nam Nhạc, ngẫu nhiên thất lễ với địa quan, sẽ đến tai Thượng đế; không có ấn tín của quan đầu hạt đây thì không thể gỡ được. Nếu chàng không quên nghĩa cũ, thì kiếm một tờ giấy vàng, vì thiếp mà xin cho một cái dấu

Nói đoạn xe chuyển bánh đi

Chàng trở về, lo ngó mà không thôi Bèn mượn cố điều trừ ma, nói với quan Tuần Vũ.

Tuần Vũ bảo làm việc đó giống như việc đồng cốt, bùa ngải, không chịu

Chàng đem nhiều tiền đút cho những người tâm phúc của ông ta, chúng nhận lời nhưng chưa kịp có dịp nào tiện. Về đến nhà thì người áo xanh ngồi đợi ở cửa, chàng nói thực cho biết, bèn im lặng đi ra, hình như có ý oán chàng không hết lòng.

Chàng chạy theo tiễn nói:

- Về nói với nương tử, nếu việc không xong, tôi xin liều mạng chết theo

Quay vào, suốt đêm trằn trọc, không tìm ra được kế gì. May gặp lúc trong dinh có người vợ lẽ yêu của quan muốn mua ngọc trai, chàng liền lấy đoá hoa ngọc trai đem chợ

Người vợ lẽ thích lắm, liền ăn cắp dấu đóng vào giấy cho chàng.

Mang về đến nhà, người áo xanh cũng vừa tới Chàng cười, nói rằng:

- May không đến nỗi lỗi mệnh. Nhưng cái vật mà mấy năm nay, dù nghèo khó phải đi ăn xin cũng không nỡ bán, thì ngày nay lại vì chủ nó mà phải bỏ nó rồi!

Liền kể tình đầu, lại nói:

- Vàng vút đi tôi cũng không tiếc, nhưng nhờ nói với nương tử, đoá hoa ngọc trai thì phải đền mới được.

Qua mấy hôm, Phó công tử đến nhà tạ ơn, biếu một trăm lạng vàng. Chàng sầm nét mặt nói:

- Sở dó làm như vậy là vì lệnh muội đã giúp đỡ tôi một cách vô tư mà thôi. Nếu không thì dù vạn lạng vàng cũng không dễ gì đổi danh tiết tôi được.

Cổ ép, thì lời nói, nét mặt chàng càng gay gắt. Công tử then mà đi, nói:

- Việc này chưa xong được.

Ngày hôm sau nữa, người áo xanh vâng mệnh cô gái, đem biếu chàng một trăm hạt ngọc trai, nói rằng:

- Thế này đã đủ đền đoá hoa ngọc trai chưa?

Chàng nói:

- Tôi trọng đoá hoa ấy không phải vì tham quý ngọc trai. Nếu không thì vật báu vạn dật tặng tôi ngày trước, tôi đã đem bán đi làm một anh nhà giàu rồi, còn cất giấu nâng niu, cam chịu nghèo khó làm gì nữa. Nương tử người thần, tiểu sinh nào dám mong gì khác lạ. Nay may đã đền ơn sâu được trong muôn một, chết cũng không ân hận.

Người áo xanh để ngọc trai lên án, chàng liền vái rồi trả lại.

Qua mấy hôm nữa, công tử lại đến, chàng sai bày tiệc rượu. Công tử cũng bảo kẻ theo hầu xuống bếp nấu nướng. Hai người đối nhau uống rượu thỏa sức, vui như một nhà. Gặp khi có người khách biếu rượu nếp đắng, công tử khen ngon, uống luôn trăm chén, mặt đã hơi đỏ, bèn nói với chàng:

- Anh là người chính trực thanh cao, tôi và em trai tôi đều mê muội không biết sớm, thực đáng xấu hổ với kẻ quần thoa nhiều lắm. Phụ thân tôi cảm đức lớn, không thấy gì báo đền được, muốn cho em gái tôi kết duyên với anh, chỉ sợ anh hiềm nổi u minh khác nẻo vậy.

Chàng mừng mừng sợ sợ, không biết trả lời thế nào. Công tử từ biệt mà về, nói rằng:

- đêm mai, mồng 9 tháng Bảy, lúc trăng lười liềm vừa lên, Thiên Tôn có con gái gả xuống trần, đây là giờ tốt, nên sửa soạn phòng hoa.

đêm sau, quả dưa cô gái đến, mọi cái không khác gì người thường. Sau ba ngày, cô gái đối với anh chi dậu, cho đến kẻ hầu người hạ, đều có quà tặng. Lại rất nét na, thờ chi dậu như mẹ chồng.

Mấy năm sau không đẻ, khuyên chàng lấy vợ lẽ, chàng không nghe. Vừa khi người anh đi buôn ở Giang Hoài về, mua cho chàng một người thiếp trẻ tuổi

Thiếp họ Cỗ, tên là Bác Sớ, dáng người cũng thanh nhã. Vợ chồng đều mừng. Chợt thấy trên mái tóc có cài đoá hoa ngọc trai giống hệt như vật cũ năm trước, rút xuống xem, quả đúng. Thấy lạ liền hỏi

đáp rằng:

- Trước đây người thiếp yêu của quan Tuần Vũ chết, thi tỳ của bà ta ăn trộm bán ở chợ. Cha thiếp thấy rẻ mua về, thiếp rất thích. Cha thiếp không có con trai, chỉ có một mình thiếp, nên xin gì cũng được. Sau, cha thiếp mất, nhà cửa sa sút, thiếp phải sống gửi ở nhà bà họ Cỗ. Bà Cỗ là vai dì của thiếp, thấy ngọc trai, nhiều lần muốn đem bán. Thiếp nhảy xuống giếng toan tự tử, vì thế đến nay vẫn còn.

Vợ chồng cùng nói:

- Vật mười năm, lại về chủ cũ, chẳng phải là số ử

Cô gái bàn rút ra một đoá hoa ngọc trai khác nói:

- Vật này đã lâu không có đôi rồi!

Nhân tặng cả cho người thiếp và tự tay cài lên mái tóc cho Người thiếp lui xuống, hỏi gia thế cô gái rất kỹ, người nhà đều không dám nói. Nàng nói vụng với chàng rằng:

- Thiếp trông nương tử không phải là người trần. ở khoảng mắt và lông mày có thần khí. Hôm qua, lúc cài hoa, thiếp được nhìn gần, thấy vẻ đẹp từ bên trong da thịt toát ra, không phải như người thường, chỉ hơn nhau ở chỗ trắng đen bên ngoài mà thôi!

Chàng cười. Nàng lại nói:

- Xin chàng đừng nói gì, để thiếp thử xem. Nếu là thần thì mình muốn gì, cứ ở chỗ vắng người, đốt hương cầu khẩn là nương tử khắc biết.

Cô gái vốn có đôi tất thêu rất đẹp, Bác Sớ vẫn thích mà chưa dám nói, ngay lúc ấy bèn vào buồng đốt hương cầu khẩn. Cô gái bèn dậy sớm, bỗng mở him lấy đôi tất, sai con hầu đem cho Bác Sớ.

Chàng thấy thế bật cười Cô gái hỏi có sao, mới nói thật. Cô gái nói:

- Con bé ấy linh mẫn thật!

Nhân thấy Bác Sớ thông minh, càng yêu thương. Mà Bác Sớ càng cung kính, cứ tờ mờ sáng tất tắp gọi để lên hầu

Về sau, Bác Sớ đẻ một lần hai con trai, hai người chia nhau nuôi

Chàng đã tám mươi tuổi, mà diện mạo cô gái vẫn như người chưa lấy chồng. Chàng mắc bệnh, cô gái thuê thợ đóng cỗ quan tài rộng, to gấp đôi cỗ thường. Chàng mất, cô không khóc.

Các con vừa đi ra chỗ khác, thì cô đã tự chui vào áo quan mà chết rồi Vì vậy cùng chôn chung. đến nay vẫn truyền tụng là 'ngôi mộ quan tài to

Đảo Tiên

Dịch giả: Trần Thị Băng Thanh

Vương Miễn tên chữ là Mẫn Trai, người Linh Sơn có văn tài, nhiều lần đứng đầu trường văn, tâm khá kiêu, hay trách mắng, nhiều người bi nhục. Một hôm tình cờ gặp một đạo số, nhìn Vương

Tướng ông cực quý nhưng bi nghiệp khinh bạc chiết trừ gần hết rồi Trí tuệ như ông, nếu biết sửa mình mà tu đạo thì còn có thể được vào sổ tiên

Vương cười nhạt:

- Chuyện phúc trạch thực tình còn chưa biết, trên đời này há lại có tiên sao

đạo số nói:

- Sao ông nhìn thấp thế? Chẳng cần tìm đâu xa, tôi chính là tiên đây!

Vương càng cười nhạo lời khoác lác ấy đạo số liền bảo:

- Tôi chẳng đáng nói gì. Nếu đi theo tôi thì vài mươi vi chân tiên, thấy ngay tức khắc.

Vương nói:

- ở đâu

đạo số nói:

- Chỉ gang tấc!

Nói rồi kẹp gậy vào khoảng giữa hai đùi, đưa một đầu cho Vương bảo cười như mình, dặn Vương nhắm mắt, xong quát lên một tiếng:

- Bay!

Vương cảm thấy gậy to ra như chiếc túi đựng năm đấu gạo, bay vụt lên không. Ngắm sờ vào gậy xem thì thấy vẩy cứng, xấp từng lớp, sợ quá không dám cựa quậy. Lát sau lại nghe quát:

- đổ lại!

Tức thì rút gậy ra, hạ xuống một khu nhà lớn, lầu gác trùng điệp tiếp nối, như cung điện bậc đế vương. Có một đài cao hơn một trượng, trên đài có mười toà điện rộng rãi, đẹp để không gì bằng.

Đạo số kéo khách lên, sai tiểu đồng bày tiệc mời khách. Trên điện đặt mấy chục bàn tiệc, bày biện hoa mắt. Đạo số thay quần áo tề chỉnh đứng chờ.

Không bao lâu, khách từ không trung tới. Vật cưỡi hoặc là rồng, hoặc là hổ, hay chim loan, chim phượng, không một loại nào nhất đoàn. Mỗi người đều có mang theo nhạc cụ.

Khách có con gái, có đàn ông, có người đi chân đất. Trong số đó chỉ có một cô gái đẹp cưỡi chim phượng sắc sỡ, ăn mặc kiểu cung cầm, có đũa hầu nhỏ ôm theo nhạc cụ, dài năm thước trở lại, không ra đàn cầm, cũng không ra đàn sắt, chẳng biết tên gọi là gì. Tiệc rượu bắt đầu, thức ăn quý bày xen nhau, bỏ vào miệng thơm ngon, toàn là những món khác thường.

Vương lặng lẽ ngồi im, duy chỉ chăm chăm nhìn người đẹp; đã yêu người lại muốn nghe nhạc, chỉ sợ nàng không đàn lẫn nào. Rượu tàn, một ông già khởi xướng :

- được Thôi chân nhân nhã gọi tới, hôm nay có thể nói là ngày hội lớn, mọi người nên hết lòng vui. Xin mời những ai mang nhạc cụ giống nhau vào cùng một đội để hoà .

Thế là ai vào đội nấy, tiếng đàn tiếng sáo vọng tận sông Ngân. Riêng cô gái cưỡi phượng, tài đàn không có ai cùng sánh. Khi mọi âm thanh trên điện đã dứt, đũa hầu nhỏ mới mở túi gấm đặt ngang cây đàn trên kỷ, cô gái duỗi tay ngọc như chơi đàn tranh, âm lượng của nó vang gấp mấy lần đàn cầm; khi mãnh liệt khiến người nghe mở lòng mở dạ, khi êm đềm khiến hồn phách phiêu diêu đàn khoảng chừng nấu chưa chín nồi cơm, cả điện lặng phắc, không một tiếng họ. Hết khúc, một tiếng trong vất vang lên như gõ vào khánh đá. CỬ toạ đều trầm trồ.

- Tài đàn của Vân Hoà phu nhân tuyệt diệu thay!

Mọi người đều đứng dậy cáo biệt; hạc kêu, rồng gầm, chỉ một lát đã tản đi hết. đạo số đặt giường ngà chắn gấm chuẩn bị chỗ cho Vương ngủ. Còn Vương vừa thấy người đẹp lòng đã xao xuyến, sau lúc nghe đàn, càng mê đắm vương. Vốn ghét tài mình, áo tía, đai xanh dễ như lượm cỏ; khi phú quý rồi muốn gì chẳng được. Chốc lát, trăm mối ghét suy rồi như cỏ bòng. đạo số dường như đoán biết, bảo Vương :

- Ông kiếp trước là bạn học với tôi, sau nhân vì chí không bền nên sa lưới tục. Tôi vốn không coi ông là người ngoài, thực lòng muốn đưa ông ra khỏi chốn vẩn đục. Không ngờ mê muội đã sâu, mơ màng không thể giác ngộ được. Nay sẽ đưa ông về, chưa hẳn không có ngày gặp lại; song muốn làm tiên trên trời thì phải đến kiếp sau

đạo số bàn chỉ phiến đá dài dưới chân bảo Vương nhắm mắt ngồi lên, lại dặn kỹ không được nhìn, sau đó lấy roi quất vào hòn đá. đá bay lên, tiếng gió rít ào ào bên tai, chẳng biết đã đi được bao nhiêu dặm.

Chợt ghét cảnh vật bên dưới chưa biết thế nào, Vương bèn trộm hé hai mí nhỏ như kẻ chỉ, thấy biển lớn bao la mênh mông tuyệt không bờ bến. Sợ quá nhắm mắt lại nhưng cả người đã theo đá rơi tòm xuống nước, chìm ngấm như chim âu lặn. May trước kia Vương ở gần biển nên biết bơi bì bõm chút ít.

Chợt nghe tiếng người vỗ tay reo:

- Ngã nhào đẹp quá!

đang lúc nguy cấp, một cô gái cứu Vương lên thuyền, và nói:

- May thật, may thật! Tú tài 'trúng cấp' rồi!

Wương nhìn, cô gái khoảng mười sáu, mười bảy, nhan sắc xinh đẹp. Vương lên đến thuyền, rét run, xin đốt lửa sưởi Cô gái nói:

- Theo tôi về nhà sẽ thu xếp ổn thoả. Nếu vừa , chớ quên sẽ thu nhé!

Wương đáp:

- Sao cô lại nói thế! Tôi là bậc tài tử ở Trung Nguyên, chợt gặp chuyện quẩn bách. Qua được nạn này, xin lấy thân đền đáp, chứ đâu có không quên mà thôi!

Cô gái cầm sào đẩy thuyền đi nhanh như mưa bay gió cuốn, chỉ một loáng đã đến bờ. Cô gái mang từ trong khoang ra một bó sen mới hái, dẫn Vương đi cùng.

Chừng nửa dặm, vào thôn, thấy ngôi nhà cửa son mở về hướng Nam. Qua mấy lần cổng cô gái đi nhanh vào trước. Lát sau, một người đàn ông khoảng ngoài bốn mươi tuổi bước ra vái chào, mời Vương lên thêm, sai người hầu lấy mũ áo giày tất cho Vương thay, sau đó hỏi đến nhà cửa quê quán. Vương đáp:

- Chẳng dám nói khoe, tài danh của tôi, chắc ông có nghe qua Tôi từng được Thôi chân nhân quyền luyện rất mực, đã vọt lên cõi trời Song tự nghĩ công danh dễ như trở bàn tay, vì thế không muốn ẩn dật.

Người đàn ông kính cẩn nói:

- Nơi đây gọi là đảo tiên, cách xa hẳn cõi người Tôi tên Văn Nhược, họ Hoàn, trải mấy đời sống nơi hẻo lánh, may mắn làm sao lại được gặp bậc danh tài

Thế rồi ân cần mời rượu, lại thung dung nói:

- Tôi có hai đứa con gái đứa lớn tên là Phương Vân, mười sáu tuổi, đến nay chưa gặp người xứng đôi, muốn cho cháu hầu hạ bậc cao nhân, được chăng?

Wương đoán hẳn là cô gái hái sen nên đứng dậy rời khỏi bàn tiệc cảm tạ. Ông Hoàn cho mời vài ba vị tuổi cao đức cả trong làng đến, nhìn quanh một lượt rồi sai gọi con gái

Chốc lát, hương lạ nức thơm, hơn mười cô gái đẹp đỡ Phương Vân ra, rực rỡ dễ thương như bông sen tắm trong nắng sớm. Nàng vái chào rồi ngồi xuống, các cô gái xếp hàng đứng hầu, cô gái hái sen cũng trong số đó. Rượu vài tuần, một cô bé bỏ tóc xoã từ trong buồng chạy ra, mới chừng hơn mười tuổi mà đáng vẻ đã xinh đẹp, tươi cười dựa vào khuỷu tay chi, sáng mắt long lanh. Hoàn nói:

- Con gái không ở trong phòng, ra đây làm gì?

Rồi ngoảnh sang khách nói:

- đây là Lục Vân, con gái nhỏ của tôi Cháu khá thông minh, nhớ được sách vở điển phần.

Nhân đó bảo ngâm thơ cho khách nghe Cô bé bèn đọc ba chương Trúc Chi từ, giọng đọc êm ái dễ nghe

Ông Hoàn cho phép Lục Vân ngồi cạnh chi, rồi nói:

- Anh Vương là bậc thiên tài, thơ làm trước đây hẳn rất nhiều, có thể cho kẻ hèn này nghe mà học hỏi chăng?

Vương hăng hái đọc một bài cận thể rồi kiêu hãnh nhìn mọi người Trong bài thơ ấy có hai câu:

Một thân còn chút mây râu đó,

Cạn chén cho tan khối bất bình.

Ông già ngồi cạnh đọc đi đọc lại hai ba lần. Phương Vân bèn mách khẽ:

- Câu trên là Tôn Hành Giả rời động Hoả Vân, câu dưới là Trư Bát Giới qua sông Tử Mẩu

Cử tọa đều vỗ tay Ông Hoàn mời Vương đọc thêm bài khác, chàng bèn đọc bài thơ Chim Nước:

đầu dầm kêu kiu kít

Bỗng nhiên quên mất câu tiếp theo Còn đang trầm ngâm thì Phương Vân ghé tai em thầm thì rồi che miệng cười

Lục Vân thưa với cha:

- Chi ấy làm hộ anh rẽ câu tiếp theo đây ạ. Câu thể này:

Mông chó vãi bùm bùm

Mọi người trong tiệc lại cười ồ. Vương cả thẹn, ông Hoàn lừ mắt nhìn Phương Vân.

Khi sắc mặt Vương đã bình tónh lại, ông mời Vương nói tài nghệ văn chương của mình.

Vương cho rằng người ngoài cõi trần hẳn không biết nghề văn 'bát cổ' bèn khoe tài văn chàng đã chiếm giải quán quân; đầu đề là hai câu 'Hiếu thay Mẫn Tử Khiên'; phá đề là 'Thánh nhân khen lòng hiếu đức của bậc đại

Lục Vân quay sang nhìn cha nói:

- Thánh nhân không gọi học tri mình bằng tên tự. Câu 'Hiếu thay..' ắt là lời của nhân gian.

Vương nghe được mất cả hứng. Ông Hoàn cười:

- Trẻ con biết gì! Không nói về điều ấy, chỉ bàn văn thôi

Vương lại đọc tiếp. Cứ được vài câu hai chi em lại thì thầm với nhau, dường như bình phẩm về người, nhưng các cô nói lúng búng không nghe rõ.

Vương đọc đến đoạn hay, thuật lại cả lời bình, có nói rằng: 'Từng chữ, từng chữ đều thống thiết'.

Lục Vân thưa với cha:

- Chi con bảo nên bỏ chữ 'Thiết' đi

Cử toạ đều không hiểu Ông Hoàn sợ con nói năng khinh mạn không dám gạn hỏi

Vương đọc xong, lại thuật lời tổng bình, trong có câu: 'Trống yết đánh một tiếng, muôn hoa đều nở'.

Phượng Vân lại che miệng nói vào tai em, hai chi em cười đến nỗi không ngẩng lên được.

Lục Vân lại nói với cha:

- Chi bảo trống yết phải đánh bốn tiếng.

Mọi người vẫn không hiểu Lục Vân mở miệng đờn nói tiếp, Phượng Vân nín cười quát:

- Con ranh mà nói, tao đánh chết!

Cử toạ càng nghi ngờ, bàn đoán riêng với nhau Lục Vân không nhón được lại nói:

- Bỏ chữ 'thiết' đi, nói 'thống' tức là 'bất thông'. đánh bốn tiếng trống thì tiếng vang là 'Bất thông lại bất thông' vậy

Mọi người cười phá lên, ông Hoàn nổi giận quát con, nhân đó đứng dậy rót rượu, tạ lỗi mãi

Vương ban đầu tự khoe là bậc tài danh, dưới mắt mình thực chẳng coi ai ra gì; đến lúc này thần khí tiêu tan sạch, mồ hôi đầm đìa

Ông Hoàn bàn an ủi lấy lòng:

- Vừa nghe được một câu xin các vi trong tiệc cùng đối: 'Vương tử thân biên vô hữu nhất điểm bất tự ngọc'.

Chưa ai kịp ngó thì Lục Vân đã đọc ngay 'Mẫu ông đầu thượng tái trước bán tích tức thành quý'.

Phượng Vân cười sặc lên véo vào sườn em ba bốn cái, Lục Vân giãy ra bỏ chạy, quay lại bảo:

- Việc gì đến chỉ Chi mắng anh ấy bao nhiêu thì không cho là trái; người ta nói hộ một câu không được phép à?

Ông Hoàn quát lên, cô bé mới cười rồi đi

Các ông già lảng giềng cũng cáo từ.

Đám thi nữ dẫn đôi vợ chồng vào phòng ngủ, trong đó đèn nện giường màn đã sắp đặt tinh khôi, đầy đủ.

Vương nhìn phòng tân hôn, thấy sách đầy giá, không thiếu một loại nào, hỏi qua những chỗ khó, Phượng Vân đều trả lời được trôi chảy, tường tận. Bấy giờ Vương mới thấy hết nỗi xấu hổ của kẻ đứng trước biển khơi

Vợ chàng gọi 'Minh đang!' thì cô gái hái sen ban chiều chạy đến, nhờ vậy Vương mới biết tên nàng.

Sau nhiều lần bị chế giễu nhục nhã, Vương sợ chốn khuê phòng cũng không được coi trọng. May sao Phượng Vân tuy nói năng xác xược nhưng trong chốn phòng the, tình vợ chồng rất đầm thắm.

Vương ở yên vô sự, bàn ngâm nga

Vợ bảo:

- Thiếp có lời hay muốn nói, chẳng biết chàng có chịu lắng tai không?

Hỏi điều gì, thì bảo:

- Từ nay chàng đừng làm thơ nữa! đó cũng là một cách để che giấu cái vụng của mình vậy

Vương lấy làm thẹn, bỏ hẳn chuyện bút mực. Lâu dần càng quẩn quít với Minh đang, bèn nói với Phượng Vân.

- Minh đang đối với tiểu sinh, có cái ơn cứu mạng, mong ít khi phải cau mặt, nặng lời với nàng.

Phương Vân bằng lòng. Thường mỗi khi vợ chồng vui chơi trong phòng, cũng cho nàng cùng dự.

Hai bên vì thế càng say nhau, thường liếc mắt, đưa tay thay lời

Phương Vân thoáng biết, trách móc nhiều lần, Vương chỉ liến láu cãi ngượng cho qua chuyện.

Một đêm hai vợ chồng đối ẩm, Vương kêu vắng vẻ, khuyên vợ gọi Minh đang.

Phương Vân không nghe, Vương bảo vợ:

- Sách gì nàng cũng đọc, sao chẳng nhớ mấy chữ 'độc lạc nhạc' nhỉ?

Phương Vân nói:

- Thiếp nói chàng bất thông, nay càng nghiệm. Cách chấm câu còn chưa biết hay sao 'Riêng mình thì lấy người làm lạc thú, nhưng nói đến lạc thú, hỏi có ai không, lại đáp rằng không'.

Chàng bật cười đành bỏ ý đờn .

Gặp buổi hai chị em Phương Vân y hẹn sang chơi nhà cô bạn hàng xóm. Vương được dịp liền dẫn ngay Minh đang vào, ái ân hết mực.

đến tối chàng thấy đau ở bụng dưới, hết đau thì dương vật sưng lên. Vương sợ quá nói với vợ.

Vân cười đáp:

- Chắc hẳn đã báo cái ơn của Minh đang rồi

Vương không dám dấu, cung khai hết. Phương Vân bảo:

- Tự gây ra họa, thực không còn cách nào. Nếu không đau đốn, ngứa ngứa thì kệ thế cũng được.

Mấy ngày sau không khỏi, Vương lo lắng kém vui Phương Vân biết nhưng không hỏi han gì, chỉ đăm đăm nhìn chồng, đôi mắt như hồ thu đầy đặn, sáng tựa sao mai Vương nói :

- Nàng có thể gọi là người 'trong lòng ngay thẳng nên trông mắt sáng'.

Phương Vân cười:

- Còn chàng, có thể gọi là người 'trong lòng không ngay thẳng nên trông mắt sáng'.

Bởi hai chữ 'mắt', dân gian cũng đọc gần như chữ 'Mắt' nên nàng đem chữ đó ra để đùa chồng.

Vương bật cười, van nài xin chữa cho Nàng nói:

- Chàng không nghe lời nói phải, trước đây vì tất không ngờ là em ghen, đâu biết rằng con hầu đó vốn không thể gần gũi được. Lúc trước thực rất yêu chàng, nhưng chàng chỉ như gió xuân thổi qua tai ngựa nên em ghét mà bỏ mặc. Nếu không đã chữa cho rồi Nhưng thầy lang phải xem kỹ chỗ đau đấy!

Bàn sờ tay vào trong áo rồi đọc chú rằng:

- Chim vàng, chim vàng, chó đậu cành gai

Vương bắt giắc cười rộ, cười xong thì bệnh khỏi

Mấy tháng sau Vương vì cố cha già con dại thường nhớ nhà không nguôi Chàng đem tâm sự nói với vợ. Nàng nói:

- Về nhà thì không khó, chỉ không có ngày sum họp nữa thôi

Vương nước mắt lã chã, xin nàng về cùng. Phương Vân ngó ngọi hồi lâu mới bằng lòng.

Ông Hoàn bày tiệc tiễn đưa, Lục Vân xách làn vào nói:

- Chi sắp ra đi, chẳng có gì tặng chị Chỉ sợ khi đến Hải Nam không có nhà mà ở nên đêm qua đã làm hộ chi lầu gác, xin đừng chê bai là sơ sài

Phương Vân cảm ơn em rồi nhận lấy đến gần xem thì thấy dùng loại gỗ nhỏ kết thành lầu gác, toà lớn thì như quả thanh yên, toà nhỏ thì như quả quất, tất cả chừng hơn hai chục toà. Trong mỗi toà kèo cột rui mà đều phân minh đầy đủ; lại có giường phản rèm tường, mỗi thứ chỉ to bằng hạt vừng.

Vương xem như đồ chơi con trẻ, lòng thầm khen cô em vợ khéo tay

Phương Vân nói:

- Nói thật với chàng, bọn em là tiên dưới đất, vì có túc duyên nên được theo bên chàng. Em vốn không muốn đặt chân tới cõi trần, nhưng chỉ vì chàng còn cha già, không nỡ trái lời ối khi cha đủ tuổi trời, chúng ta nên trở lại đây

Phương xin vâng, ông Hoàn hỏi:

- Muốn đi thuyền hay đi xe

Phương sợ sóng gió nguy hiểm xin đi đường bộ. Ra đến cửa thì ngựa xe đã chờ sẵn, vợ chồng từ biệt lên đường. Ngựa phi nhanh vun vút, chỉ thoáng chốc đã đến bờ biển, Vương trong lòng lo không có đường đi

Phương Vân đem ra một tấm lụa trắng ném về phương Nam, lập tức hoá thành con đê dài, mặt đê rộng vừa một trượng, trong nháy mắt xe ruổi qua, đê cũng thu lại dần. Đến một nơi, nước triều tràn qua, bốn phía mênh mông, Phương Vân bảo dừng lại. Nàng xuống xe lấy những đồ bằng gỗ ra, rồi cùng với bọn Minh đang mấy người sắp xếp bày đặt đúng theo phép tắc, chỉ trong nháy mắt đã hoá thành ngôi nhà lớn.

Vợ chồng cùng vào, cởi bỏ hành lý, thì toà nhà không khác chút nào với nơi đã sống trên đảo, giường ghế đều y nguyên như phòng tân hôn lúc trước.

Trời đã xẩm tối, nhân nghỉ lại qua đêm. Sáng hôm sau, Phương Vân bảo Vương còn về đón cha mẹ. Vương sai đóng ngựa ruổi về làng cũ.

Đến nơi thì nhà cửa đã thuộc về nhà họ khác. Hỏi người làng mới biết mẹ và vợ đã chết, chỉ còn cha già. Con trai đam mê cờ bạc, ruộng vườn gia sản hết sạch, ông cháu không thể có chỗ trú chân, hiện nay tạm ở căn nhà thuê bên thôn Đoài

Wương lúc mới trở về, ngó về công danh vẫn còn vương vấn, kip khi nghe tin nhà như vậy, âu sầu buồn bã, tự ngó giàu sang nếu có được thì so với những ảo ảnh trong khi hoa mắt nào có khác gì.

Chàng quất ngựa sang thôn Đoài, thấy cha quần áo rách rưới, già sạm, thật đáng thương. Cha con gặp nhau khóc lặc cả tiếng; hỏi đến đứa con bất hiếu, còn đi đánh bạc chưa về.

Wương bèn chở cha quay về. Phương Vân lạy chào xong, nấu nước mời bố chồng tắm, đưa quần áo gấm cho ông thay, để ông nghỉ ngơi trong ngôi nhà thơm ngát. Sau đó nàng sai mời các ông bạn già cũ tới cùng cha tri chuyện, phụng dưỡng hơn cả các nhà thế tộc.

Một hôm con trai Vương tìm đến, chàng dứt tình không cho gặp, chỉ cho hai chục đồng vàng và sai người dặn: 'cầm lấy mà mua vợ, rồi lo làm ăn. Nếu còn đến nữa sẽ đánh chết tươi. Con trai khóc mà đi

Wương từ khi trở về không hay tiếp khách, nhưng nếu bạn bà cũ tình cờ đến thăm thì đón tiếp lưu luyến, khiêm nhường, khác hẳn thuở trước. Riêng có

Hoàng Tử Giới bạn đồng môn thuở trước cũng là một bậc anh tài lặn lội, được Vương lưu lại rất lâu, thường kể cho nghe nhiều chuyện kín và biếu tặng rất hậu

được ba bốn năm Vương ông mất, Vương bỏ vạn bạc chọn đất chôn, làm ma theo đúng lễ.

Bấy giờ con trai Vương đã lấy vợ; con dâu quản chồng rất nghiêm, nhờ thế con cũng đỡ cỡ bạc.

Ngày vào đám, nàng dâu mới đến chào bố mẹ chồng.

Phượng Vân thoát gặp con dâu đã thấy người giỏi việc nhà, bèn cho vợ chồng ba trăm đồng vàng để mua sắm điền sản.

Hôm sau chàng Hoàng cùng con Vương đến thăm thì lâu đài nhà cửa đã không thấy nữa, chẳng biết ở đâu.

Cô gái áo xanh

Dịch giả: Trần Thị Băng Thanh

Chàng họ Vu tên Cảnh, tự là Tiểu Tống, người ích đô, ở nhờ chùa Lễ Tuyền để học. Ban đêm Cảnh đang giở sách ra đọc, bỗng một cô gái đứng ngoài song cửa khen:

- Vu tướng công chăm học làm sao!

Vu tự nghĩ ở chốn núi sâu làm gì có con gái Còn đang nghi ngại, cô gái kia đã đẩy cửa bước vào cười bảo:

- Chăm học làm sao!

Vu sững sốt đứng dậy, nhìn xem thì thấy một nàng áo xanh, váy dài, mềm mại xinh xắn không ai sánh được. Vu biết không phải là người, cố vịn hỏi quê quán, nàng đáp:

- Chàng nhìn thiếp chẳng phải là kẻ căn cước người, việc gì phải hỏi đến cùng cho mệt!

Vu lòng thấy mến, bèn ngủ chung. Cởi đến chiếc áo lót bằng lụa thì eo lưng nàng nhỏ chưa đầy hai chũm tay đêm gần tàn, nàng đã nhẹ nhàng ra đi Từ đó không đêm nào không tới Một đêm cùng uống rượu, trong lúc chuyện trò cô gái tỏ ra rất sành âm luật. Vu nói:

- Giọng nàng nhỏ mượt, nếu ca một khúc ắt khiến người nghe tiêu hồn!

Cô gái cười:

- Chẳng dám ca, sợ tiêu mất hồn chàng mà thôi!

Vu cổ nài, nàng nói:

- Thiếp chẳng tiếc sến gì đâu, chỉ sợ người khác nghe được. Nếu chàng đã thích thì xin dâng chút tài mọn, nhưng chỉ hát nhỏ để tỏ thôi nhé!

Nói rồi gót sen nhà nhẹ gõ nhip vào chân giường mà hát rằng:

Cành cữu tiếng chim kêu,

Giữa đêm em chạy tản,

Chẳng hồn ướm giày thêu,

Chỉ sợ chàng không bạn.

Tiếng hát khẽ như tiếng nặng, nghe kỹ mới nhận biết được. Nhưng lắng nghe thì giọng hát uyển chuyển trơn ấm, tai nghe mà lòng rung động. Cô gái hát xong, mở cửa nhim ra, bảo:

- để phòng ngoài song có người

Lại đi vòng quanh nhà xem xét rồi mới trở vào Chàng hỏi:

- Sao nàng lại lo ngại quá thế ?

Cười đáp:

- Ngạn ngữ có câu: Ma sống trộm thường sợ người , thân phận thiếp là thế đấy!

Lát sau đi ngủ, buồn bã không vui, nói:

- Chút phận bình sinh có lẽ chấm dứt ở đây chẳng?

Vu vội hỏi han, cô gái nói:

- Thiếp thấy lòng hồi hộp quá, lộc của thiếp e hết rồi

Vu an ủi:

- Hồi hộp trong lòng hay máy mắt là chuyện bình thường, sao vội nói thế ?

Cô gái hơi yên lòng bèn cùng nhau ân ái đêm tàn, nàng khoác áo bước xuống giường. đang định mở cửa thì cứ bỗng chồm vào ra, nói:

- Không hiểu sao lòng thiếp tự nhiên thảng thốt khiếp sợ, xin tiền thiếp ra khỏi cửa

Vu trở dậy, đưa nàng ra tận ngoài cửa Nàng dặn:

- Chàng đứng đây trông cho thiếp. Thiếp vượt khỏi tường này rồi haúng vào

Vu đáp:

- được rồi

Trông thấy nàng vừa ngoặt khỏi hành lang đã bật tắt, không thấy đâu nữa Vu đang định quay vào ngủ thì nghe nàng kêu cứu rất gấp. Vu vội chạy dẫn nhìn quanh, không thấy đâu, nhưng tiếng kêu vọng ra từ mái hiên. Ngẩng đầu nhìn kỹ thì một con nhện to bằng viên đạn đang chộp bắt một sinh vật nhỏ; tiếng kêu vo ve đau đớn. Vu phá mạng nhện, khều xuống, gỡ bỏ những sợi tơ nhện chẳng trói, thì ra là một con ong xanh thoi thóp sắp chết. Mang về phòng, đặt ở đầu bàn. Con ong hồi tỉnh, một lúc mới bi được; nó thông thả leo lên nghiên, nhúng chân vào mực rồi leo ra đậu trên tròng kỷ, bi thành chữ "tạ" rồi chớp cánh mấy lần mới xuyên qua cửa sổ mà bay đi, từ đó không trở lại nữa.

Thanh Mai

Dịch giả: Đỗ Ngọc Toại

Thư sinh họ Trình ở Bạch Hạ là người lười lạc, không câu thúc. Một hôm, ở ngoài về, cởi thắt lưng, thấy đầu dây nặng nặng như có vật gì bám vào Nhìn xuống không thấy gì. Ngoảnh đi ngoảnh lại có người con gái từ sau áo hiện ra, vén tóc mỉm cười, xinh đẹp tuyệt trần. Trình ngỡ là mẹ Cô gái nói:

- Thiếp không phải là ma, mà là hồ đây

Trình nói:

- đã là giai nhân thì ma cũng không sợ, huống chi là hồ.

Bèn cùng nhau giao hoan. Hai năm sau, nàng sinh được đứa con gái, đặt tên là Thanh Mai

Nàng thường khuyên Trình:

- đừng lấy vợ, tôi sẽ sinh con trai cho anh.

Trình tin lời bèn không lấy ai nữa

Họ hàng bạn hữu đều chê cười, Trình xiêu lòng, lại lấy người con gái họ Vương ở Hồ đông.

Hồ nghe tin, tức giận, đến cho con gái bú rồi giao cho Trình nói:

- đây là món hàng phải bù tiền của anh, để nó sống hay giết nó đi đều tùy anh, tôi việc gì đi làm vú nuôi cho người

đoạn ra cửa đi thẳng.

Khi Thanh Mai lớn lên thông minh, linh lợi, mà vẻ người thanh tú y hệt như mẹ. được ít lâu, Trình bị bệnh chết, Vương thi cũng tái giá, gửi nuôi Thanh Mai ở người chú họ. Chú phóng đảng vô hạnh, đành đem bán để kiếm lợi Gặp có ông tiến số họ Vương, còn ở nhà chờ bổ, nghe tiếng nàng thông minh, liền bỏ ra một món tiền lớn mua về để hầu hạ con gái là A Hỷ.

Hỷ vừa mười bốn, dung nhan tuyệt thế, thấy Thanh Mai vừa lòng lắm, cho ngủ chung một giường.

Thanh Mai cũng khéo léo hầu hạ, thường đón biết chủ, nên cả nhà đều yêu thương.

Trong vùng có chàng thư sinh họ Trương, tên là Giới Thụ, nhà nghèo xác, không có chút sản nghiệp, phải ở thuê căn nhà của ông Vương. Nhưng chàng nết na, hiếu thuận, không cầu thả, lại chăm học.

Một hôm, Thanh Mai tình cờ sang nhà, thấy chàng ngồi trên một hòn đá ăn cháo tấm, vào nhà trong nói chuyện với mẹ chàng thì thấy trên bàn có cái di lợn. Lúc ấy người cha đang ốm, chàng vào nâng cha dậy đi tiểu, nước tiểu dấy bắn ra áo chàng. Sợ ông cụ thấy sẽ ân hận, chàng vội giấu vết bắn, tự ra ngoài giặt giũ.

Mai thấy thế lạ lắm, về kể chuyện đó rồi nói với cô chủ:

- Người khách thuê nhà của nhà ta không phải là người tầm thường, nường tử không muốn lấy người chồng xứng đáng thì thôi, còn muốn lấy được người xứng đáng thì chàng Trương chính là người ấy

Cô gái sợ cha mẹ chê chàng nghèo, Mai nói:

- Không phải, việc này là do ở nường tử, nếu thấy được, em sẽ bảo riêng với cậu ấy để nhờ người làm mối Phu nhân tất gọi nường tử đến bàn, bấy giờ nường tử chỉ vâng một tiếng là tốt đẹp thôi

Cô gái lại sợ sau này ngàò mải, sẽ bị người ta chê cười Mai nói:

- Em cam đoan là biết xem tướng kẻ số trong thiên hạ, nhất đònh không nhầm.

Hôm sau, sang nhà nói chuyện với mẹ Trương.

Bà cụ hoảng hốt, cho lời cô gái là triệu chẳng lành. Mai bảo:

- Tiểu thư nghe nói đến công tử nhà, khen công tử là người có đức, cháu đã nhim biết tử như vậy, nên mới nói Người mỗi đến, hai chúng tôi sẽ giúp thêm thì việc có thể xong. Bằng không được thì đối với công tử cũng có gì là nhục đâu

Bà cụ nói : được.

Bèn nhờ bà bán hoa, họ Hầu đến hỏi Phu nhân nghe xong, buồn cười, nói lại với Vương. Vương cũng cười tộ Gọi con gái đến, kể lại Hầu nhĩ Cô gái chưa kịp trả lời, Thanh Mai đã hết sức tán tụng chàng là người hiền đức, quyết phải quý hiển. Vương phu nhân lại hỏi rằng:

- đây là việc trăm năm của mày, nếu có thể ăn cơm hẩm gạo lúc được thì ta cũng bằng lòng chọ

Cô gái cúi đầu một lúc lâu, ngoảnh mặt vào vách nói:

- Giàu nghèo là số, nếu số tốt thì có nghèo cũng chẳng lâu, mà lâu dài sẽ không còn nghèo Còn như số đã xấu thì tuy gấm vóc vương tôn mà có phải ít người không thước đất cắm dùi đâu Việc này xin tùy thầy mẹ.

Lúc đầu Vương bàn với con gái cũng chỉ là muốn mua một trận cười, đến khi nghe thấy con nói vậy thì bụng không vui, nói:

- Mày muốn lấy gã họ Trương ử

Cô gái không đáp. Lại hỏi, vẫn không đáp. Giận nói:

- Con này cốt cách bần tiện, chẳng muốn khá, đònh xách bi làm vợ thằng ăn mày, không biết xấu chết quách đi!

Cô gái đỏ mặt, uất giận, cố cầm nước mắt bước ra, bà mồi cũng trốn mất.

Thanh Mai thấy việc không xong, muốn tự làm mối cho mình. Mấy hôm sau đang đêm đến nhà Trương. Chàng đang đọc sách, giật mình hỏi đến làm gì thì lời lẽ thổ lộ có phần úp mở. Chàng liền nghiêm nét mặt mà từ khước.

Mai khóc nói:

- Thiếp là con nhà tử tế, không phải là gái dâm bôn, chỉ vì thấy chàng là người hiền đức nên muốn đem thân để nương tựa

Chàng nói:

- Nàng yêu tôi, bảo tôi là người hiền đức, mà việc đêm hôm ám muội, kẻ tự trọng cũng không làm nữa là người hiền đức ư Trước lăng nhăng mà sau thành vợ chồng, người quân tử cũng cho là không nên, nữa là việc không thể thành được thì sau này hai bên đối xử với nhau thế nào

Mai nói:

- Nếu vạn nhất mà thành được, thì có ra ơn cứu mạng được không?

Chàng nói:

- được người như nàng, lại còn mong gì hơn nữa Nhưng có ba điều không thể, và không biết làm thế nào, nên không dám khinh di mà nhận lời

Mai hỏi:

- Là những gì?

đáp:

- Nàng không có khả năng tự chủ, nên không thể, thì biết làm thế nào Dù có tự chủ mà thầy mẹ tôi không bằng lòng thì cũng không thể, vậy biết làm thế nào Dù thầy mẹ tôi bằng lòng mà thân nàng cao giá, tôi nghèo không sao chuộc được, thì lại càng không thể, và biết làm thế nào Thôi nàng về ngay cho, cái hiềm gốc môn ruộng đưa thật đáng sợ.

Mai sắp đi, lại dặn rằng:

- Nếu chàng có lòng thì xin cùng nhau lo toan.

Chàng nhận lời Mai về, cô chủ hỏi đi đâu, bàn quỳ mà tự thú. Cô gái giận là dâm bôn, toan đánh. Mai khóc, biện bạch rằng không có điều gì khác, nhân mới kể thực tình. Cô gái thở dài nói:

- Không đi lại cầu thả, thế là người có lễ; hỏi cha mẹ, thế là người có hiếu; không khinh di mà nhận lời, thế là người có tín. Có ba đức tốt ấy, trời tất sẽ giúp. Người đó không lo nghèo đói

đoạn lại nói:

- Mày đành thế nào

Thanh Mai đáp:

- Làm vợ anh ấy

Cô gái cười nói:

- Con ngậy, mày tự chủ được ừ

Mai nói:

- Không được thì chỉ còn chết thôi

Cô gái nói:

- Ta sẽ làm cho mày được như nguyện.

Mai cúi đầu mà vái Lại vài hôm sau, nói với cô gái rằng:

- Hôm nọ cô nói là đùa chẳng? Hay quả có lòng thương em thực? Nếu quả là thương thì còn việc nhỏ này nữa, xin rủ lòng thương cho trọn.

Cô gái hỏi việc gì. đáp:

- Chàng Trương không có tiền cưới mà tì này cũng không lấy gì để tự chuộc mình ra được. Nếu ông bà đii nhiều tiền thì có gả em cũng như không gả thôi

Cô gái trầm ngâm rồi nói:

- Việc này thì sức ta không làm nổi Ta cho mày đi lấy chồng sợ còn chưa được, huống chi là bảo không đii tiền chuộc, thì tất ông bà không nghe, mà ta cũng không dám nói đâu

Thanh Mai nghe nói thế, nước mắt ròn ròn, chỉ xin nàng thương mà cứu vớt. Cô gái nghó lúc lâu, nói:

- Thôi thì ta còn để dành được một ít vàng, sẽ dốc túi ra giúp mày vậy

Mai vái tạ, nhân lên sang báo với Trương. Mẹ Trương mừng lắm, cố vay mượn khắp nơi, cộng được số tiền khá khá, cất đi đợi tin mừng.

Vừa gặp lúc Vương được bổ làm quan tạ ở Khúc ốc, Hỷ thừa dịp nói với mẹ:

- Thanh Mai tuổi đã lớn, nay nhà ta sắp chuyển đến nơi thầy trò nhậm, chi bằng cho nó rạ

Phu nhân vốn thấy Thanh Mai khôn ngoan quá, sợ lại dẫn con gái vào đường bất nhóa, cũng đành đem gả đi mà sợ con gái không vui. Nay nghe con nói, mừng quá. Hai hôm sau, có bà mối đến tỏ bày đònh của Trương Thị Vương cười nói:

- Nhà đó thì xứng đôi với thi tỳ nhà ta rồi; trước kia sao lại càn rỡ thế. Nhưng nếu bán nó làm tỳ thiếp ở cửa nhà quan thì được giá gấp đôi hồi mua đấy.

Cô gái vội bước lên nói:

- Thanh Mai hầu hạ con đã lâu, nếu đem bán nó làm hầu thiếp, thì thật không nỡ.

Wương bàn truyền cho nhà họ Trương mang tiền trả nguyên số sẽ gả Thanh Mai cho chàng.

Khi đã về nhà chồng, nàng hầu hạ cha mẹ chồng rất hiếu, chiều chuộng còn hơn cả con trai chiều bố mẹ, làm lưng rất siêng năng, ăn rau cá không lấy làm khổ. Vì thế cả nhà ai cũng yêu kính Thanh Mai. Mai lại làm thêm nghề thuê thừa, bán chạy lắm người mua đợi ở cửa chỉ sợ không mua được. được thêm món tiền, nhà cũng đỡ túng. Nàng lại thường khuyên chàng chớ lo việc nhà mà lờ việc học, nhà cửa cứ phó mặc cho nàng. Nhân ông chủ đi nhậm chức, nàng sang tiễn A Hỷ, Hỷ trông thấy khóc mà nói:

- Em được toại nguyện rồi, ta cũng không bằng.

Mai đáp:

- được thế này là ai cho em mà dám quên, nhưng cô đừng bảo là không bằng con hầu, e lại giảm tuổi thọ của con hầu đi đấy.

Bèn khóc mà biệt nhau.

Wương đến đất Tấn được nửa năm thì phu nhân chết, quan tài quản ở trong chùa. Lại hai năm sau, Vương vì tham tang bị cách chức, phải bồi thường hàng vạn, dần dần nghèo túng, không đủ ăn, đây tớ cũng bỏ đi. Bấy giờ bệnh đậu lan rộng, Vương mắc bệnh rồi chết, chỉ còn một vú già ở với cô con gái; chẳng bao lâu vú già cũng chết nốt. Nàng càng lênh đênh cơ khổ. Có bà cụ hàng xóm khuyên đi lấy chồng, nàng nói:

- Ai chôn cất được cha mẹ tôi, tôi sẽ xin theo.

Bà cụ thương tình tặng cho mấy đấu gạo rồi đi. Nửa tháng sau lại đến nói:

- Tôi đã hết sức giúp nương tử, nhưng việc này khó quá! Người nghèo thì không sao chôn cất được, mà kẻ giàu thì chê cô là con gái của một gia đình sa sút, biết làm thế nào Có một cách này, chỉ sợ nương tử không theo được thôi

Nàng hỏi:

- Cách gì?

Nói rằng:

- ở gần đây có một chàng họ Lý, muốn lấy vợ lẽ; nếu được trông thấy dung nhan thì đâu có bảo tổng táng thật linh đình, hèn cũng chịu cái đáng mà không tiếc.

Nàng khóc oà lên, nói:

- Thiếp là con nhà quan, mà phải đi làm lẽ người ta ử

Bà cụ không nói gì, bỏ đi Sau đấy, mỗi ngày chỉ được một bữa, gắng sống để chờ xem có ai hỏi không, nhưng ở được nửa năm thì không chịu được nữa Một hôm bà cụ đến, nàng khóc lóc nói:

- Khốn đốn thế này, vẫn chỉ muốn chết, còn dùng dằng sống tạm bợ đây là vì hai cỗ quan tài còn đó. Nếu đã đâm đầu xuống ngòi xuống rãnh rồi thì ai thu nhặt nằm xương cho cha mẹ? Cho nên nghĩ lại chẳng bằng nghe lời bà vậy

Bà cụ dẫn Lý đến. Thoáng trông thấy nàng, anh ta thích lắm, tức thì bỏ tiền ra lo việc tổng táng, cả hai cỗ quan tài cũng đưa đi, xong rồi mới đón nàng về. Vào nhà chào vợ cả, vợ cả vốn hung hãn, lại cả ghen, lúc đầu Lý cũng chưa dám nói là thiếp, chỉ nói thác là mua tỳ. đến khi thấy nàng thì nổi giận đùng đùng, liền vác gậy đuổi thẳng không cho vào nhà. Nàng rũ tóc, nước mắt giàn giụa, không biết tiến thoái đành nào Có một ni sư già đi qua, rủ về cùng ở.

Nàng mừng bèn theo về.

đến am, nàng vái xin làm lễ cắt tóc, bà sư không cho nói:

- Tôi trông nương tử không phải chịu đầy đoạ lâu trong cảnh phong trần. Am đây dưa muối gạo lức, kham khổ cũng đủ no, haúng cứ tạm ở để đợi thời, thời đến nương tử khắc sẽ đi!

ở được ít lâu, bọn vô lại trong chợ dim thấy nàng đẹp, cứ đến đập cửa, buông lời trêu ghẹo làm vui Bà sư không ngăn được. Nàng kêu khóc toan tự tử. Bà sư đến cầu xin ông nọ ở bộ Lại yết thi nghiêm cấm, lũ thiếu niên ác nghịch kia mới hơi

né tránh. Sau đang đêm có kẻ đào tường vào nhà chùa, bà sư kêu lên bộ, bắt được đứa cầm đầu, đưa về quận phạt đòn, mới dần dần được yên.

Lại được hơn một năm, có một công tử thế gia đi qua am thấy nàng, kinh ngạc lắm, ép bà sư dỗ dành nàng, lại đem nhiều tiền đến đút lót cho bà sư. Bà sư mềm mỏng nói rằng:

- Người ấy con nhà trâm anh, không chịu làm lẽ, công tử cứ về đi, rồi thông thả xin bẩm lại

Lúc y đi rồi, nàng toan uống thuốc độc tự tử, bỗng đêm nằm mộng thấy cha đến, mặt mày đau khổ, nói rằng: Ta không theo con, để con đến nỗi này, ăn năn thì đã muộn rồi, nhưng con hãy khoan, đừng chết vội, ước nguyện của con còn có thể đạt được. Nàng lấy làm lạ. Trời sáng, rửa mặt xong, bà sư trông thấy giặt mình nói:

- Trông sắc mặt nương tử, trọc khí đã tiêu hết, tai ương không đáng lo nữa. Phúc sẽ lại đến, đừng quên thân già này nhé.

Nói chưa dứt lời, nghe có tiếng gõ cửa, nàng sợ thất sắc, nghó bụng tất là thầy tớ nhà công tử nọ. Bà sư mở cửa, quả thế thực. Bọn thầy tớ xúm lại hỏi việc mưu tính thế nào. Bà sư ngọt ngào đơn đả, xin hoãn ba ngày nữa. Chúng thuật lại lời chủ:

- Nếu việc không xong, bắt bà nói thế vào

Bà sư vâng dạ chúng mới đi. Cô gái đau đớn lắm, lại muốn tự tử, bà sư ngăn lại. Nàng lo rằng ba ngày nữa chúng trở lại sẽ không biết nói thế nào. Bà sư nói:

- Còn thân già này đây, chém giết tôi xin chịu

Hôm sau, trời vừa trưa thì mưa như trút nước. Bỗng nghe có mấy người đập cổng, réo gọi ồn ào; nàng tưởng lại có biến, khiếp sợ không biết làm thế nào. Bà sư đội mưa ra mở cổng, thấy chiếc kiệu đỗ lại, một đám thi tỳ đỡ một người đẹp bước ra, kẻ hầu người hạ thầy tớ oai vệ, mũ lông rất lộng lẫy. Kinh ngạc hỏi thăm; đáp rằng:

- đây là bà nội tướng quan tư lý tạm vào tránh mưa

Bà dẫn vào trong điện, chuyển sập mời ngồi; bọn người nhà thi tỳ chạy vào các phòng trai tìm chỗ nghỉ. Vào trong buồng thấy nàng, cho là đẹp, liền chạy ra bẩm với phu nhân.

Một lúc mưa tạnh phu nhân đứng lên xin đi thăm thiên xá trong am. Bà sư bèn đưa vào. Trông thấy cô gái kinh ngạc quá, cứ nhìn chăm chăm, không chớp mắt,

nàng cũng nhìn lại rất lâu Thì ra phu nhân không phải là ai khác, chính là Thanh Mai Hai người đều khóc nức nở, nhân mới cùng kể lại sau xưa Mới biết Trương ông đã ốm mà mất. Chàng Trương sau khi hết tang, đỗ liền thi hương, thi hội, được bổ làm quan tư lý. Chàng rước mẹ cùng đi, sau lại dời cả gia quyến đến.

Cô gái than thở nói:

- Hôm nay trông nhau mà sao như một trời một vực!

Mai cười, đáp:

- Cũng may nương tử gặp bước gian truân, chưa lấy ai, chính là trời muốn cho chúng ta sum họp đây thôi Nếu không bị mưa cản thì làm gì có cuộc gặp gỡ bất ngờ này Trong việc này có quỷ thần chứ không phải sức người làm được.

Liền lấy mũ ngọc, áo gấm, giục cô gái thay Nàng cúi đầu bõ ngỡ. Bà sư cũng khuyên thêm. Nàng sợ cùng ở chung thì danh không được thuận. Mai nói:

- Danh phận đã có từ trước, thiếp đâu dám quên đức lớn, và nghó chàng Trương đâu phải là người phụ nữ ép thay quần áo rồi từ biệt sư bà mà đi

Về đến nơi, mẹ con đều mừng. Nàng sụp xuống lạy nói:

- Ngày nay không còn mặt nào dám trông thấy mẹ!

Mẹ cười khuyên giải; nhân mới bàn chọn ngày làm lễ hợp cẩn. Cô gái nói:

- Nếu trong am mà còn đường sống, dù chỉ bằng sợi tơ, thì cũng không theo phu nhân đến đây; ví như còn nghó đến tình cũ, thì xin cắt cho một túp lều để đặt tấm bồ đoàn niệm Phật, thế là đủ rồi

Mai cười mà không nói gì. đến ngày, ôm các thứ trang sức lộng lẫy, nàng loay hoay không biết là thế nào Giây lát bỗng nghe tiếng nhạc nổi lên, nàng càng không tự chủ được. Mai sai thi tỳ, u già ép nàng mặc áo rồi xốc tay đỡ đưa ra Thấy chàng mũ áo đứng vái, nàng bất giác cũng ngơ ngẩn vái theo Lễ xong, Mai kéo nàng vào động phòng, bảo rằng:

- Ngồi vi này bỏ trống, đợi chi đã lâu rồi

Rồi lại ngoảnh vào chàng nói đùa:

- đêm nay được dip đèn ớn, phải làm cho tròn nhé.

Quay ra toan đi Cô gái nắm lấy quần. Mai cười nói:

- đừng giữ em lại, việc này không thể làm thay nhau được.

Rồi gỡ tay thoát rạ

Thanh Mai đối xử với cô gái rất kính cẩn, không dám giành riêng phần ân ái Mà cô gái vẫn thẹn thùng không yên tâm. Vì vậy, bà mẹ bắt gọi cùng nhau là phu nhân, nhưng Thanh Mai rốt cục vẫn giữ lễ tỳ thiếp, không dám lơ là.

Ba năm sau, Trương được triệu vào kinh đô, đi qua am cũ của bà sư, đem năm trăm lạng vàng để tạ ơn sư bà; bà sư không nhận, cố ép mới nhận hai trăm lạng để dựng đền đại số và lập bia cho Vương phu nhân. Sau Trương đến làm thi lang. Trình phu nhân sinh được hai trai, một gái Vương phu nhân sinh được bốn trai, một gái Trương dâng thư trần tình, hai người đều được phong làm phu nhân.

Liêu trai chí dị

Tác giả: **Bồ Tùng Linh**

Thạch Thanh Hư

Dịch giả: Trần Văn Từ & Nguyễn Chí Viễn

Hình Vân Phi, người Thuận Thiên, thích đá, thấy đá đẹp, không tiếc tiền mua giá cao. Tình cờ đánh cá ở sông, có vật vướng vào lưới, lặn xuống lấy thì được một tảng đá bề ngang bảy thước, bốn mặt long lanh, núi non trùng điệp kỳ tú. Hình mừng lắm, như bắt được của báu. Trở về lấy gỗ đàn hương tía chạm thành cái đế bày ở đầu bàn. Mỗi khi trời sắp mưa thì các lỗ đá đùn mây, nhìn xa như bông đùn kín lỗ hổng.

Có nhà thế hào nọ, đến cửa xin cho xem, đoạn trao ngay cho một đũa đầy tứ khỏe mạnh vác lấy, quất ngựa đi mất. Hình không làm thế nào được, chỉ dậm chân uất ức mà thôi. Đũa đầy tứ vác đá đến bờ sông nghỉ vai ở trên cầu, chợt tuột tay, đá rơi xuống sông. Nhà hào phú giận, lấy roi đánh đầy tứ, rồi bỏ ngay tiền ra, thuê người lặn giỏi, tìm đủ cách mi lặn được, rút cuộc không thấy đâu cả. Từ đó, người mi đá ngày ngày kéo đến đầy sông, mà chẳng ai thấy được.

Sau đó, Hình đến chỗ đá rơi, nhìn dòng sông mà than thở thì thấy nước trong suốt đáy, tảng đá vẫn ở dưới đó. Hình mừng quá, cởi áo lặn xuống, ôm đá lên. Về nhà rồi không bày ở nhà sảnh nữa, dọn sạch phòng trong, đặt ở đó.

Một hôm, có một ông cụ gõ cửa xin xem đá. Hình nói thác rằng đã mất đã lâu. Cụ cười mà rằng:

- ở phòng khách không có sao

Hình bèn mời vào phòng khách, để chứng tỏ là không có thực. Vào đến nơi thì rõ ràng tảng đá này ở trên kỳ, ngạc nhiên không biết nói sao.

Ông cụ vỗ vào tảng đá nói rằng:

- đây là vật cũ của nhà tôi, mất đã lâu, vẫn còn ở đây à? Nay đã thấy xin cho lại.

Hình quẫn quá, bèn tranh với ông cụ làm chủ tảng đá.

Ông cụ cười mà hỏi:

- đá là của nhà ông, lấy gì làm bằng?

Hình không trả lời ra sao được. Ông cụ nói:

- Tôi thì biết rõ, trước và sau tảng đá có chín mươi hai lỗ, trong lỗ lớn có năm chữ: Thanh Hư Thiên Thạch Cung .

Hình xem kỹ, trong lỗ ấy quả có hàng chữ nhỏ như hạt gạo, rần rắt sức nhìn mới có thể thấy được; lại đếm lỗ, đúng như số ông cụ nói; Hình không trả lời được, nhưng cũng cố chấp không chịu đưa Ông cụ cười mà nói rằng:

- Cửa nhà ai mà ông đi làm chủ ử

Chấp tay vái chào đi rạ Hình tiến ra đến ngoài cửa, quay vào thì đá đã biến đâu mất. Hình vội đuổi theo, thấy ông cụ thủng thỉnh bước đi cũng chưa xa, chạy tới kéo vạt áo mà van xin. Ông cụ nói:

- Lạ chưa, tảng đá bày thước, há có thể cầm lấy giấu trong tay áo hay sao

Hình biết là thần, cố kéo về nhà, quì xuống van xin. Ông cụ bèn hỏi:

- đá đó thực là của nhà ông hay là của nhà tôi

Hình đáp:

- Quả là của nhà cụ, chỉ xin cụ dứt tình mà cho tôi

Ông cụ nói:

- đã vậy thì đá vẫn ở đó.

Vào đến phòng trong thì đá vẫn nguyên chỗ cũ. Ông cụ nói:

- Cửa báu trong thiên hạ nên để cho người biết quý . đá này có thể tự chọn lấy chủ, tôi cũng mừng. Nhưng nó vội xuất hiện, ra mắt hơi sớm, ma kiếp chưa trừ, tôi thực muốn mang nó đi, đợi ba năm nữa mới đem tặng ông. Nếu muốn giữ nó ngay thì phải giảm tuổi thọ ba năm, nó mới có thể ở mãi với ông được. Ông có bằng lòng không?

Hình đáp:

- Bằng lòng.

Ông cụ bèn lấy hai ngón tay đặt vào một lỗ đá, thấy đá mềm như bùn, theo ngón tay mà vít kín lại Lần lượt vít ba lỗ. Ông cụ nói:

- Số lỗ trên đá là tuổi thọ của ông.

Xong rồi từ biệt mà đi Hình hết sức giữ lại, ông cụ nhất định từ chối; hỏi họ tên, cũng không nói, rồi đi ngay

được hơn một năm, Hình có việc đi vắng, đêm có kẻ trộm vào buồng, chẳng lấy cái gì, chỉ lấy tảng đá mà mang đi Hình về tiếc tưởng chết, đi hỏi thuê tìm, tuyệt không ra vết tích. được vài năm, tình cờ vào chùa Báo Quốc, thấy có người bán đá, thì ra là vật cũ của mình, bèn nhận lấy Người bán đá không chiu, nhân đó vác đá đến cửa quan.

Quan hỏi:

- Lấy gì làm bằng?

Người bán đá nói đúng số lỗ. Hình hỏi còn gì khác nữa, người bán đá không nói được. Hình bèn nói năm chữ trong lỗ, với ba vết ngón tay, lý ngay được tỏ.

Quan toan phạt đánh người bán đá, người ấy khai là mua ở chợ mất hai mươi đồng vàng, bèn thả

Hình lấy được đá về, lấy gấm bọc lại, cất vào trong rương, thỉnh thoảng mới lấy ra ngắm nghía một lần, đốt trầm trước rồi mới lấy đá rạ

Có ông thượng thư nọ đem một trăm đồng vàng đến mua Hình bảo:

- Dầu là vạn lạng, cũng không đổi

Thượng thư nổi giận ngầm lấy việc khác mà hăm hại Hình bị bắt, lo cầm bán hết điền sản chạy vạy Thượng Thư nhờ người bầy tin cho con Hình là muốn lấy đá. Con thưa với Hình.

Hình bằng lòng chết theo đá, không chiu bỏ. Vợ bàn riêng với con, dâng đá cho Thượng Thư Hình ra khỏi ngục mới biết, chửi vợ đánh con, nhiều lần toan thắt cổ chết, người nhà đã biết mà cứu thoát. Một đêm nằm mơ thấy một người đàn ông đến, tự xưng là Thạch Thanh Hư, bảo Hình chớ buồn:

- Chỉ tạm biệt nhau hơn một năm thôi, ngày hai mươi tháng tám sang năm, lúc tờ mờ sáng, có thể đem hai quan tiền đến cửa Hải đại chuộc về.

Hình được mộng, mừng rỡ, ghi cẩn thận ngày tháng. Còn tảng đá ở nhà thượng thư cũng mất vẻ kỳ lạ, không còn đùn mây nữa, lâu dần cũng coi thường. Năm sau thượng thư có tội, bị cách chức rồi chết.

đúng ngày hẹn, Hình đi đến cửa Hải đại thì gia nhân quan thượng thư ăn cắp tảng đá đem ra đó, tìm người để bán, nhân đó Hình bỏ hai quan tiền mua được về.

Về sau, Hình sống đến tám mươi chín tuổi, tự sắm sửa quan quách, lại dặn con, hễ mình chết thì lấy đá chôn theo đến khi mất, con vâng lời trời, chôn đá vào trong mộ. được độ nửa năm, kẻ trộm đào mộ lấy đá đi Người con biết nhưng không tìm hỏi ở đâu được. Qua hai năm, cùng đây tớ đi trên đường, chợt thấy hai người mồ hôi nhễ nhại, chạy theo, ngửa mặt lên không đưa tay vái và nói:

- Hình tiên sinh, tha cho chúng tôi, hai đứa lấy đá đi chẳng qua bán được bốn lạng bạc mà thôi

Bèn bắt trối lại, đưa đến quan, quan hỏi tên liền phục tội ngay. Hỏi đến đá, thì nói là bán cho người họ Cung. Lấy đá đến, quan cầm xem rất thích, muốn chiếm, bèn sai cắt vào kho Viên lại vừa nâng tảng đá lên thì bỗng rơi xuống đất, vỡ làm mười mấy mảnh, ai nấy đều thất sắc. Quan cho cùm hai tên trộm, ghép vào tội chết.

Con Hình nhặt các mảnh đá rồi lại đem chôn vào mộ như cũ.

Công Tôn Hạ

Dịch giả: Ngô Thế Long

Vùng Bảo đình có chàng Mỗ, học sinh rường Quốc Học, sắp vào kinh đi lo lót tiền để kiếm chức Huyện Doãn.

đang sửa soạn hành trang thì bi ốm, hơn một tháng không dậy được.

Bỗng đứa tiểu đồng vào thưa: Có khách đến.

Mỗ cũng quên cả bệnh, chạy ra đón khách.

Khách ăn mặc sang trọng, thuộc loại người quyền quý.

Mỗ vái chào mấy lượt rồi mời vào nhà, hỏi khách từ đâu tới

Khách đáp:

- Tôi tên Tôn Công Hạ, môn khách của hoàng tử thứ mười một. Nghe tin ngài chuẩn bị hành trang vào kinh lo chức Huyện Doãn, ngài đã có chí ấy sao không lo ngay chức Thái Thú có hơn không?

Mỗ khiêm tốn từ chối, chỉ nói:

- Tôi tài lực mỏng không dám có ước vọng quá cao

Khách tình nguyện cố gắng hết sức mình giúp Mỗ, bảo Mỗ hãy chỉ bỏ trước ra nửa số tiền thôi, nếu xong việc, sẽ đến nhận sở lấy nốt.

Mỗ rất mừng, hỏi kể sách thế nào Khách trả lời:

Tổng đốc, Tuần Phủ đều là bạn rất thân của tôi Chỉ cần đưa tạm năm nghìn quan là mọi việc xong tất. Trước mắt, ở đất Chân đònh chức Thái Thú đang khuyết, cần phải lo tính ngay

Mỗ ngại là vi ở ngay tỉnh nhà. Khách cười bảo:

- Ngài khéo lo ngó vắn vợ Cứ chỉ có tiền là được rồi Còn ai hỏi đến gổ tang gổ tử ấy ở đất Ngô hay đất Việt làm gì.

Mỗ rớt cuộc vẫn trù trừ, ngại rằng việc này hơi trái lẽ thường. Khách bảo:

- Không phải nghi ngờ gì nữa Tôi xin nói thực với ngài: đây là chức Thành Hoàng ở dưới âm ty bị khuyết. Tuổi thọ của ngài đã hết. Sổ ma đã chấm rồi Phải thừa dịp này mà xoay xở mới có thể trở thành người quý hiện ở âm phủ được.

Nói rồi lập tức đứng dậy từ biệt. Lại dặn:

- Ngài hãy tự suy tính đi, ba ngày nữa sẽ gặp lại

Sau đó khách ra cổng, lên ngựa mà đi

Mỗ bỗng mở mắt ra, vónh biệt vợ con, bảo mang tiền để dành của nhà đi mua một lạng thoi vàng giấy, đến nỗi vét hết mặt hàng đó trong quận, rồi đem chất đồng giữa sân lẫn với trâu ngựa giấy, cùng các con nộm bằng rơm, đốt suốt đêm ngày, tro cao như núi

Ba ngày sau khách đến thật. Mỗ đem tiền ra trao Khách dẫn Mỗ đến ngay công thự. Thấy một vi quan ngồi ở trên điện, bàn sụp lạy

Quý quan hỏi qua tên họ, đoạn khuyên Mỗ những câu như Thanh liêm, cẩn thận...ý rồi lấy văn bằng ra, gọi chàng tới trước án mà trao

Mỗ rạp đầu, ra khỏi cổng thự. Tự nghĩ: giám sinh vốn là chân thấp hèn, nếu không có xe cộ, quần áo rực rỡ thì không đủ để ra oai với bọn lại thuộc. Do đó, chàng sắm thêm xe, ngựa Lại sai bọn lính ma đem chiếc xe kết hoa về đón người thiếp yêu của mình.

Cắt đặt vừa xong, thì đoàn nghi trượng từ Chân đònh đã tới Suốt đoạn đường hơn một dặm, kẻ đón người đưa, ồn ào tấp nập. Chàng thấy đặc ý lắm.

Bỗng toán đi trước ngừng chiêm trống, dẹp cờ quạt. đang khi ngơ ngác sợ hãi, thấy những người cưỡi ngựa đều nhảy cả xuống, phủ phục ở bên đường. Người chỉ thấp độ một thước, ngựa nhỏ bằng con hồ ly

Người đi trước xe sợ hãi nói:

- Quan để đến rồi

Mỗ sợ quá, xuống xe phủ phục dưới đất. Từ xa trông thấy vi để quân cùng bốn năm kỵ só, lỏng cương từ từ đi tới Bộ râu ngài tốt trùm cả má, không giống hẳn với hình dáng trong tranh người ta thường vẽ, nhưng thần thái thì uy nghi dũng mãnh. Mắt dài gần tới mang tai

Quan để ngồi trên ngựa hỏi:

- Quan nào đây

Người đi theo đáp:

- Viên Thái Thú Chân đĩnh.

để quân nói:

- Ru rú một quận con con sao dám phô trương bề thế như vậy

Mỗ nghe thấy, giật mình, sợ rợn gai ốc, co rúm người lại, tự thấy mình chỉ còn như đứa trẻ lên sáu bảy tuổi

để quân bảo dậy, đi bộ theo sau chân ngựa Bên cạnh đường có toà cung điện, để quân vào đó, ngồi ngoảnh mặt về hướng Nam, sai lấy bút giấy, đưa cho bảo tự ghi họ tên, quê quán vào đó.

Mỗ viết rồi trình lên. để quân xem xong nổi giận nói:

đây là đứa bán hàng ở kẻ chợ, sao có thể giao cho trò dân được.

Lại sai xét trong sổ chép công tội Bên cạnh đó là một người quì tâu, không rõ nói câu gì. để quân lớn tiếng bảo:

- Cầu cạnh tiến thân là tội nhỏ, bán chác quan tước mới là tội nặng.

Bỗng thấy vi thần Kim Giáp cầm lấy dây xích ra đi ngay Về phần Mỗ, có hai người bắt ra, lột hết mũ áo đánh cho năm chục roi, cặp móng hầu như rụng hết thịt, đoạn tống ra khỏi cổng.

Nhìn khắp bốn phía, xe ngựa đã sạch không. Mỗ đau đớn không thể bước đi được, đành nằm thở trên vạt cỏ. Nhận kỹ chỗ mình nằm thì thấy cách nhà không xa lắm. May sao thân nhẹ bỗng như tàu lá, nên mất một ngày một đêm mới bị về được đến nhà.

Thốt nhiên, chàng bừng dậy như đang mơ chợt tỉnh, rên rĩ trên giường. Người nhà xúm lại hỏi han. Mỗ chỉ kêu rằng bắp đùi đau lắm. Thì ra chàng bị mê man như chết đã bảy ngày rồi, đến lúc này mới tỉnh lại Chàng nói:

- Cô Lân đâu, sao không tới

đó là tên tự người vợ bé của Mỗ. Trước đây, cô Lân đang ngồi trò chuyện, bỗng nhiên nói:

- Ông ấy đã làm quan Thái thú quận Chân đờn, sai lính về đây đón ta đây

Nói rồi trở vào buồng trang điểm thật đẹp, trang điểm xong thì chết, cũng mới qua một đêm thôi

Nghe người nhà kể lại sự lạ đó, Mỗ hối hận đấm ngực, bảo để thi hài lại đó, không được chôn, hy vọng cô ta sẽ tỉnh lại Nhưng qua mấy ngày vẫn không thấy tăm hơi gì, đành phải mai táng.

Bệnh của Mỗ đỡ dần, nhưng vết thương ở đùi lại rất nguy kịch, nửa năm mới dậy được. Chàng thường tự bảo:

- Tiền của để lo chức quan đã hao phí hết, lại chịu hình phạt tai ác dưới âm ty Những thiệt thòi đó còn có thể chịu được, duy người thiếp yêu không biết đem đi đâu mất, thì những lúc canh khuya, chịu sao cho nổi.

Phòng Văn Thục

Dịch giả: Ngô Thế Long

đặng Thành đức người phủ Khai Phong du học đến đất Duyện trợ trong một ngôi chùa hư nát, chép thuê cho người làm sổ đinh trong vùng.

Cuối năm, đám nha dịch ai về nhà nấy, riêng đặng ở lại, thối cơm ăn trong chùa

Tờ mờ sáng, một thiếu phụ nhan sắc tuyệt đẹp gõ cửa đi vào, đến trước bàn thờ Phật đốt hương, lễ bái rồi rạ

Hôm sau, lại cũng làm như vậy

đang giữa đêm, đặng dậy khêu đèn, vì có việc cần làm, thì nàng đã đến từ sớm. đặng hỏi:

- Sao đến sớm thế?

Nàng đáp:

- Chờ sáng tỏ thì người tới lộn xộn, không bằng lúc đêm hôm. đến sớm quá, lại sợ quấy rầy giấc ngủ ngon lành của anh. Vừa trông thấy đèn sáng, biết anh đã dậy, nên tôi đến thôi

Chàng nói đùa:

- Chùa không có người, ở lại mà nghỉ cho đỡ đi lại vất vả.

Thiếu phụ cười, bảo:

- Chùa không có người, thì để anh là ma chẳng?

đặng xem chừng có thể sàm sỡ được, đợi lễ bái xong, kéo nàng ngồi lại, đii giao hoan. Nàng nói:

- Trước bàn thờ Phật, làm thế sao được? Tắm thân đã chẳng có chốn nường nấu lại còn mơ tưởng vẫn vợ

đặng cứ nài nỉ mãi không thôi Nàng nói:

- Tại một làng kia, cách đây ba mươi dặm, có sáu bảy trẻ em, mời thầy dạy học mãi chưa được. Chàng hãy tới đó, hỏi thăm nhà ông Lý Tiền Xuyên, có thể được đấy. Hãy nói dối là có mang vợ đi theo, nhờ họ thu xếp cho một gian nhà. Thiếp sẽ thổi cơm nấu nước cho chàng. Ấy mới là kế lâu dài

đặng sợ việc bại lộ sẽ mang tội Nàng bảo:

- Không ngại, thiếp họ Phòng, tên là Văn Thục, tòng không có ai thân thuộc, quanh năm ở nhờ nhà ông cậu, có ai biết đâu

đặng sau khi từ giã nàng, liền tới ngay làng nọ, yết kiến Lý Tiền Xuyên, quả nhiên bàn tính xong xuôi, hẹn sẽ mang gia quyến đến ngay sau Tết.

Chàng quay về chùa báo tin cho thiếu phụ biết. Nàng hẹn sẽ đứng chờ ở giữa đường. đặng bèn từ biệt bạn bè, thuê ngựa mà đi Quả nhiên đến nửa đường thì gặp nàng, bèn xuống ngựa, trao dây cương cho nàng cầm, dắt ngựa cùng đi Tới phòng học, cùng sống chung rất vui vẻ, tương đắc.

ở với nhau sáu bảy năm, rõ ràng cảm sắc hoà hợp, cũng không có ai theo dõi bắt bớ gì.

Nàng bỗng sinh được một đứa con trai

đặng vì vợ ở nhà không sinh đẻ, nay có con thì mừng quá, đặt tên là Duyên Sinh. Thiếu phụ bảo:

- Tự kết đôi, chung quy cũng khó thành chuyện thật. Thiếp sắp từ giã chàng ra đi, lại sinh ra cái của nợ này, chẳng biết tính sao đây!

đặng bảo:

- đang tính nếu số mình khấm khá, giành dụm được ít tiền sẽ cùng nàng trốn về quê Sao lại thốt ra như vậy

Nàng đáp:

- Cảm ơn! Cảm ơn! Tôi không thể so vai rứt cổ cười lấy lòng để mong chi cả bao dung được. Làm vú em cho người, trẻ nó khóc oe oe khó mà chịu nổi

đặng thanh minh rằng vợ mình không ghen. Thiều phụ cũng chẳng nói gì.

Hơn một tháng sau, đặng giải tán lớp học, bàn với con trai Lý Tiên Xuyên cùng xuất lực đi buôn. Chàng nói với nàng:

- Tôi nghĩ làm thầy giáo mở lớp dạy học chắc không bao giờ giàu có được. Nay tập đi buôn còn mong sẽ có ngày khá giả về quê

Nàng cũng không trả lời

đến tối, bỗng thiếu phụ bế con dậy đặng hỏi:

- Làm gì thế?

- Thiếp muốn đi

đặng vội trở dậy, chạy theo để hỏi Nhưng cửa vẫn chưa mở, mà thiếu phụ đã biến mất. đặng sợ hãi hết sức, mới biết rằng cô ta không phải là người Vì hình tích của nàng cũng đáng nghi nên đặng không dám nói với ai, chỉ thối chí là vợ mình về thăm bố mẹ.

Trước đây, lúc đặng rời nhà ra đi, có hẹn với người vợ họ Lâu rằng cuối năm sẽ về. Thế rồi mấy năm không có tin tức gì, lại nghe đồn chàng đã chết. Người anh vợ nghĩ rằng em mình không có con, muốn cho em gái tái giá. Lâu thì hẹn đợi ba năm nữa Hàng ngày nàng chỉ vi vãn phòng không, làm nghề kéo sợi để sinh nhai Một hôm, trời đã nhá nhem, nàng ra đóng cổng ngoài, thì gặp một thiếu phụ xộc vào, trong lòng aùm một đứa bé đang nằm trong tã, nói rằng:

- Tôi từ nhà mẹ đẻ trở về, đến đây vừa tối được biết chi ở một mình, nên xin nghỉ nhờ một đêm.

Lâu Thi mời vào đến nhà trong, nhìn kỹ mới biết là một người đẹp, tuổi trạc ngoài hai mươi làm mừng, để nằm chung giường và đùa với em bé. Thấy đứa bé trắng như hòn bột, bèn than rằng:

- Mụ goá này lại không có được một mụn con như vậy

Cô gái bảo:

- Tôi đang hiềm vì nổi nuôi nó phiền hà quá. Muốn cho quách chi làm con nuôi để nổi dỗi về sau, chi thấy thế nào

Lâu Thi đáp:

- Chẳng nói gì đến chuyện cô không nỡ lòng dứt tình máu mủ với cháu, dù có thế thật, tôi cũng không có sữa đâu mà nuôi cháu

Cô gái nói:

- Có khó gì đâu Ngày sinh cháu, tôi cũng lo mất sữa, chỉ uống nửa liều thuốc là công hiệu ngay. Nay vẫn còn một nửa liều ở đây, xin để biểu chi

Bèn lấy ra một gói đặt trước cửa sổ.

Lâu thi cũng ừ ào cho qua, chưa nghĩ ngay được có điều gì khác lạ đã ngủ mất. Khi tỉnh giấc, gọi lên, thì đứa trẻ vẫn còn đó, mà cô gái đã bỏ đi rồi Nàng sợ quá. đến nửa buổi, đứa bé đói kêu khóc. Lâu thi bất đắc dĩ phải uống thử tể thuốc kia Chốc lát, có sữa xuống cho đứa bé bú.

Hơn một năm sau, đứa bé dần dần bụ bẫm, học nói bi bộ Nàng yêu mến chẳng khác gì con mình để rạ Do đó, đành cải giá mới thôi hẳn. Chỉ khốn nỗi từ sáng sớm đã trở dậy bế con, không làm ăn được gì, nên ngày càng túng quẫn.

Một hôm, cô gái bỗng lại tìm đến. Sợ cô ta đi lại con. Lâu thi trước hết trách ngay cái tội ra đi không nói với mình, rồi mới kể đến nỗi khó nhọc nuôi nấng đứa bé. Cô gái cười:

- Chi kêu ca khó nhọc để tôi không đi con nữa chứ gì?

Bàn vẫy gọi đứa bé. Nó khóc, sà vào lòng Lâu thi

Cô gái nói:

- Con nghe con không chịu nhận mẹ nó nữa rồi! Của này đâu có trăm lạng vàng cũng không thể đổi được. Hãy đem tiền ra đây ta sẽ làm khoán ước hẳn hoi

Lâu thi tưởng nói thật mặt đỏ bừng. Cô gái cười:

- Chi chớ lọ Em lại đây chính vì cháu đấy! Sau khi ra đi, lo chi không có gì nuôi cháu, nên tìm đủ mọi cách dành dụm được hơn mười đồng vàng đem tới đây

Bèn trao vàng cho Lâu Lâu thi sợ rằng nàng giao tiền xong thì sẽ có cớ để bắt con lại, nên nhất quyết từ chối Cô gái đặt số vàng giữa giường, ra cửa đi thẳng.

Nàng bế con theo ra, thì đi đã xa, gọi cũng không ngoái lại Ngờ rằng có ác , nhưng được số vàng đem buôn bán kiếm lời, cả nhà cũng no đủ.

Ba năm sau, đang buôn bán dư dật, sắm sửa hành trang trở về nhà. đang truyện trò an ủi vợ, đang thấy có đứa bé, hỏi con ai, vợ kể lại duyên do Hỏi:

- Tên là gì?

- Mẹ nó gọi là Duyên Sinh, thiếp vẫn giữ y tên như thế.

Chàng sững sốt bảo:

- Thế thì chính nó là con ta đấy

Lâu hỏi ngày giờ nàng ra đi thì đúng vào đêm thiếu phụ bế con đến nhà. đang bà lần lượt kể lại những chuyện giữa mình với Phòng Văn Thục. Vợ chồng càng thêm khuây khoả, vui mừng. Còn mong cô gái có dịp trở lại nhưng rốt cuộc vẫn biệt tăm.

Thanh Phượng

Dịch giả: Đỗ Ngọc Toại

Họ Cảnh ở Thái Nguyên, vốn trước là thế gia, cửa nhà rộng rãi bề thế. Về sau sa sút, lầu viên san sát bỏ hoang đến quá nửa Nhân đó, sinh ra nhiều điều quái dị Cửa vào nhà lớn cứ tự dưng mở đóng, thường khi giữa đêm hôm, người nhà hốt hoảng xông xáo Cảnh đâm lo, phải dời đến một cơ ngơi khác ở, chỉ để một ông lão ở lại canh cửa mà thôi

Từ đấy, cảnh hoang tàn đổ nát càng tệ hơn. Có người còn nghe cả tiếng nói cười đàn hát trong đó nữa

Cảnh có người cháu ruột tên là Khứ Bệnh, tính cuồng phóng, không gì câu thúc nổi, dặn ông lão hễ nghe thấy gì lạ chạy đi báo cho mình ngay đêm đó, thấy trên lầu có ánh đèn lúc sáng lúc tắt, ông lão vội đến báo với chàng.

Chàng muốn vào tận nơi xem cho biết sự lạ, ai ngăn cũng không được.

Cửa ngõ trong nhà vốn đã thuộc hết, chàng bàn rẽ cỏ rậm, lần đường quanh co đi vào Trèo lên lầu rồi, vẫn chưa thấy có gì khác lạ. Bẵng qua lầu đi quá vào trong nữa, thì nghe có tiếng người nói chuyện rì rầm. Lén nhিম xem, thấy hai ngọn đèn lớn thấp song song, sáng trưng như ban ngày. Một ông già khăn áo nhà nho, ngồi quay mặt hướng Nam; đối diện là một bà già, cả hai đều khoảng ngoài bốn mươi tuổi. Ngoảnh Về hướng đông là một chàng trai tuổi chừng hai mươi; bên phía tay mặt lại là một cô gái, tuổi mới cập kê. Ai nấy đang cùng ngồi vây quanh một bàn đầy rượu thịt, vui cười trò chuyện.

Chàng đột ngột bước vào, cười, nói to lên rằng:

- Có một người khách không mời mà đến đây!

Cả đám cùng kinh hoảng chạy trốn, riêng ông già bước ra, quát hỏi:

- Ai mà lại dám xông vào buồng riêng nhà người ta thế?

Chàng đáp:

- đây là buồng nhà tôi, ông chiếm lấy. Có rượu ngon tự mình uống với nhau, không mời qua chủ nhà một câu, chẳng phải là bủn xỉn lắm sao

Ông già ngấm kỹ một lượt rồi nói:

- Không phải là chủ nhân mà.

Chàng nói:

- Tôi là đồ nông, tên là Cảnh Khứ Bệnh, cháu ruột của chủ nhân đây.

Ông già vội kính cẩn đáp:

- Lâu nay vẫn ngưỡng mộ danh tiếng Thái Sơn, Bắc Đẩu!

Bèn đưa tay vái, mời chàng vào. Rồi gọi người nhà thay mâm cỗ.

Chàng ngăn lại Ông liền rót rượu mời khách. Chàng nói:

- Chúng ta hai nhà như một, khách khứa cùng ngồi với nhau cần gì phải lánh mặt, xin mời cả ra cùng uống cho vui. Ông già gọi 'Hiếu Nhí', giây lát chàng trai từ ngoài bước vào. Ông nói:

- đây là thằng con tôi

Vái chào rồi ngồi xuống. Hỏi thăm qua về gia thế, ông già tự nói mình tên là Nghóa Quân, họ Hồ.

Chàng vốn tính hào hoa, nói năng bàn luận như gió. Hiếu Nhi cũng là người phóng khoáng, chuyện trò qua lại, đã thấy mến nhau ngay. Chàng hai mươi một tuổi, hơn Hiếu Nhi hai tuổi, bàn gọi cậu ta là em. Ông già bảo:

- Nghe nói cụ tổ ngài khi xưa có soạn cuốn 'đồ Sơn ngoại truyện' ngài có biết chăng?

Chàng đáp:

- Thưa có biết.

Ông già nói tiếp:

- Chúng tôi là giòng dõi họ đồ Sơn đây. Từ đời đường trở về sau, gia phả còn nhớ được, còn từ Ngũ đại trở về trước thì thất truyền. Dám xin công tử làm ơn chỉ giáo cho.

Chàng kể qua công trạng của cô gái họ đồ giúp vua Vũ thuở xưa, thêm thật nhiều lời, lưu loát trôi chảy.

Ông lão cả mừng, bảo con trai rằng:

- Hôm nay may mắn được nghe những điều chưa từng được nghe bao giờ. Công tử đây cũng chẳng phải ai xa lạ, hãy vào mời mẹ và Thanh Phượng ra cùng nghe, để cho biết công đức của tổ tiên mình một thể.

Hiếu Nhi bước vào sau bức màn. Chốc lát, bà cụ cùng cô gái bước ra. Nhìn kỹ, thấy dáng liễu yếu kiêu, làn thu ba lóng lánh, trên đời dễ không ai đẹp bằng. Ông già trở vào bà cụ nói:

- đây là bà lão nhà tôi.

Lại trở sang cô gái nói tiếp:

- Còn đây là Thanh Phượng, cháu gọi tôi bằng chú. Cũng có phần sáng dạ, hãy nghe được điều gì nhớ không quên. Cho nên gọi ra cho nghe cùng.

Chàng nói chuyện xong bàn uống rượu, nhìn cô gái trân trân không chớp mắt. Cô gái biết, bèn cúi đầu xuống. Chàng ngấm đặt chân lên mũi giày của nàng. Nàng vội thu chân lại, nhưng cũng không có ý giận dữ. Bấy giờ tâm thần, chí của chàng đều bay bổng, không thể tự chế được nữa, liền vỗ bàn mà nói:

- được người vợ như thế này, dầu đổi cho làm vua cũng không màng.

Bà cụ thấy chàng đã có vẻ say, càng thêm ngông, bàn cùng cô gái đứng dậy, vén bức màn, bước vào Chàng mất hết hứng thú, cũng từ biệt ông già về. Nhưng tơ lòng vẫn vương, không sao quên được tình cảm của mình đối với Thanh Phượng.

đến đêm, lại lần sang, thì hương còn thơm nức, mà chờ đợi đến hết đêm, tòng không còn nghe một tiếng động nhỏ. Trở Về bàn với vợ, muốn đem cả nhà sang ở hẳn bên đó, hầu mong lại có lúc được hội ngộ chẳng. Vợ không nghe Chàng cứ một mình dọn sang, học hành dưới lầu Ban đêm đang ngồi tựa ghế, thì một con quỷ xoã tóc bước vào, mặt đen như sơn, tròng mắt ngó chàng. Chàng cười, nhúng ngón tay trở vào nghiên mực rồi tự bôi lên mặt, giương mắt thao láo nhìn lại Con ma then mà bỏ đi đêm hôm sau, canh đã khuya, vừa tắt đèn đèn nháy, nghe phía sau lầu có tiếng mở then, rồi tiếng kẹt cửa Chàng vội trở dậy nhìn xem thì thấy cánh cửa hé mở. Giây lát, nghe có tiếng giầy nhỏ nhẹ, lại có ánh đèn từ phòng trong đi rạ Nhìn sang, thì chính là Thanh Phượng. Bất chợt thấy chàng, nàng hoảng hốt trở lui vào, vội vã đóng hai cánh cửa lại Chàng quỳ dài xuống, nói vọng vào:

- Tiểu sinh không nề hà khó khăn, nguy hiểm, thực cũng chỉ vì nàng. May gặp lúc không có ai, xin được cầm tay cười một tiếng, thì chết cũng không dám ân hận.

Cô gái từ trong nói ra:

- Thâm tình khăng khít, sao thiếp lại không hay, nhưng lời giáo huấn của chú về phận gái chốn khuê môn rất nghiêm, nên không dám vâng mệnh.

Chàng cố van nài:

- Cũng chẳng dám mong được kề da áp thịt, chỉ xin trông thấy nhan sắc cũng đủ lắm rồi

Cô gái dường như có ý bằng lòng, mở then cửa bước ra, nắm lấy cánh tay chàng kéo dậy Chàng mừng cuống lên, đem nhau xuống dưới lầu, ôm ghì lấy và đỡ lên ngồi trên đầu gối mình.

Nàng bảo:

- Cũng may có chút túc duyên, nhưng chỉ hết đêm nay thôi, sau dầu có nhớ nhau cũng không làm gì được nữa

Chàng hỏi:

- Vì sao vậy

Nàng đáp:

- Chú thiếp sợ chàng nông, nên giả dạng làm quý dữ để dọa chàng, mà chàng vẫn không nao núng; hôm nay tính dọn nhà đi nơi khác. Cả nhà đều đã mang đồ đạc đến nơi ở mới, chỉ còn mình thiếp ở lại đây coi giữ, ngày mai cũng ra đi

Nói xong đành lui gót, bảo rằng:

- Sợ chú Về.

Chàng gắng giữ lại, muốn cùng nàng giao hoan. đương lúc còn giằng co, đôi đáp, thì ông già ập vào Cô gái vừa then, vừa sợ, không biết làm thế nào, chỉ cúi đầu đứng tựa thành giường, mân mê giải áo, không nói gì cả.

Ông già giận dữ mắng:

- Con tiện tì này, làm nhơ nhục danh giá nhà tao! Không đi ngay, roi vọt quất vào lưng bây giờ!

Nàng cúi đầu vội vã bước ra Ông già cũng ra theo Chàng từ phía sau lắng nghe, tiếng chửi mắng vang lên không ngớt, rồi tiếng Thanh Phượng khóc rưng rức. Lòng đau như cắt, chàng cất tiếng nói to lên:

- Tội lỗi ở cả tiểu sinh đây, chứ Thanh Phượng có dự gì vào đấy Hãy tha lỗi cho Phượng, bao gươm đao rìu búa, một mình tiểu sinh xin chịu tất.

Một lúc thấy yên ắng, chàng bàn trở về giường ngủ.

Từ đấy, trong nhà tuyệt không còn nghe thấy tăm hơi gì nữa Chú chàng được tin lấy làm lạ, vui lòng bán rẻ cơ ngơi cho chàng. Chàng mừng, đem cả gia quyến dọn sang. ở được hơn một năm, vừa lắm, song vẫn chưa một lúc nào quên được Thanh Phượng.

Gặp tiết thanh minh, chàng đi tảo mộ, lúc trở về thấy hai con chồn nhỏ đang bị chó đuổi riết. Một con nhảy vào bụi rậm chốn thoát, còn một con chạy cuống quýt ở trên đường, từ xa trông thấy chàng, quẩn lại bên cạnh, kêu thương, cụp tai cúi đầu, dường như có cầu cứu Chàng bỗng thấy thương, mở vạt áo bọc vào, đem về. đến nhà, đóng cửa, đặt lên giường, thì ra là Thanh Phượng. Mừng quá đổi, bèn an ủi và thăm hỏi Nàng đáp:

- Vừa rồi, đang cùng con hầu đùa giỡn thì gặp phải nạn lớn. Nếu không có chàng, ắt đã táng mạng vào bụng chó. Mong không vì khác loài mà ghét bỏ nhay

Chàng đáp:

- Ngày đêm tưởng nhớ, hồn mộng vẫn vương. Nay gặp nàng như bắt được của báu, có đâu lại nói đến ghét bỏ!

Nàng nói:

- Ấy cũng là số trời Nếu không vì gặp chuyện thì đâu còn được theo nhau Nhưng thế cũng lại là may, con hầu hản cho thiếp đã chết, thì có thể cùng chàng đính ước bền lâu được.

Chàng mừng dọn một căn nhà riêng làm chỗ ở cho nàng.

Cứ thế được hơn hai năm, một đêm, chàng đang đọc sách, chợt Hiếu Nhi ở đâu bước vào Chàng ngừng đọc, ngạc nhiên hỏi đến có việc gì. Hiếu Nhi sụp xuống đất, cất tiếng buồn thảm nói:

- Phụ thân tôi gặp nạn bất kỳ, phi anh ra không ai cứu nổi Lẽ ra phải thân đến khẩn cầu, nhưng sợ không được tiếp, nên cho tôi đi thay

Hỏi có việc gì thì Hiếu Nhi đáp:

- Công tử có quen biết cậu Ba nhà họ Mạc không.

Chàng đáp:

- Người ấy là con nhà đồng niên với tôi

Hiếu Nhi nói:

- Ngày mai cậu ta đi qua đây, Nếu có đem theo một con chồn săn được, mong anh giữ lại cho

Chàng đáp:

- Câu chuyện xấu hổ dưới lầu hồi nào, vẫn canh cánh mãi trong dạ, nên những việc gì khác, không dám tự biết đến. Như muốn tôi đem hết sức hèn ra giúp, trừ phi Thanh Phượng đến đây, không xong.

Hiếu Nhi rơi lệ đáp rằng:

- Em Phượng đã chết ngoài đồng từ ba năm nay rồi!

Chàng bèn giữ áo nói:

- đã thế thì mỗi hận lại càng sâu nặng hơn thôi

Rồi chàng cầm sách cao giọng ngâm nga, tuyệt không đoái nhìn đến gì nữa Hiếu Nhi đứng dậy, khóc lạch cả giọng, che mặt mà bước rạ

Chàng liền đến buồng Thanh Phượng, kể cho nghe duyên cớ. Nàng thất sắc hỏi:

- Thế có cứu thật không?

Chàng đáp:

- Cứu thì vẫn cứu, nhưng vừa rồi mà không nhận lời ngay là cũng để trả miếng chuyện ngang ngược hồi trước cái đã.

Nàng mới mừng rỡ nói:

- Thiếp mồ côi từ bé, nhờ chú nuôi nấng mới trưởng thành. Ngày ấy, dẫu có mang lỗi với chàng, nhưng cũng do phép tắc trong nhà mà phải thế.

Chàng nói:

- đành thế, nhưng cũng không khỏi phải làm người ta ấm ức trong lòng. Nàng mà chết thật, thì nhất định là không cứu đâu

Nàng cười mà đáp:

- Nhẫn tâm nhì!

Ngày hôm sau quả nhiên có chàng Ba họ Mạc đến, túi cung da hổ, đai ngựa chạm vàng, đầy tớ theo hầu rất hách. Chàng ra cửa đón tiếp, trông thấy các giống cầm thú săn được rất nhiều, trong đó có một con chồn đen, máu ướm đầm cả da và lông. Vỗ vỗ xem, da thịt hầy còn ấm. Bèn thác cố áo cừu bi rách, hỏi xin để dùng vá áo Mạc khảng khái cởi dây ra tặng chàng. Chàng liền giao ngay cho Thanh Phượng, rồi ra yến ẩm với khách. Khi khách đi về rồi, cô gái ôm con hồ vào lòng, ba ngày sau thì sống lại Quay trở một lát, lại hóa thành ông già. Ngược mắt nhìn thấy Phượng, ngỡ mình không còn ở dưới cõi trần. Nàng lần lượt kể hết thực tình. Ông già bàn sục xuống lạy, then thùng xin tạ lỗi xưa Rồi mừng rỡ nhìn nàng nói:

- Ta vẫn cho là mày không chết, nay quả thế thật.

Cô gái nói với chàng:

- Như chàng có lòng ngó đến thiếp, thì xin cho mượn chỗ nhà lâu, để thiếp được trả nghĩa chú về công ơn nuôi nấng.

Chàng nhận lời Ông già bẽn lễn, giã biệt mà đi đến tối, quả mang cả nhà lại Từ đó, như cha con trong một nhà, không còn điều gì nghi kỵ.

Chàng ở riêng chỗ nhà học. Hiếu Nhi thỉnh thoảng đến cùng chuyện trò. Con trai người vợ cả của chàng dần dần lớn lên, bèn nhờ Hiếu Nhi dạy dỗ, vì tính nết ôn tồn, chỉ vẽ khéo léo, thật có tư cách mô phạm của ông thầy.

Tiểu Thu

Dịch giả: Đỗ Ngọc Toại

Quan Thái Thường họ Vương, người đất Việt, lúc còn trái đào, ban ngày nằm ngủ trên sập. Bỗng trời tối sầm, sấm sét nổi lên ầm ầm, một vật gì to hơn con mèo đến nằm phục bên cạnh mình, quanh quẩn mãi không rời. Một lúc trời quang tạnh, con vật liền bỏ đi. Nhìn xem, không phải là mèo, mới sợ, gọi anh ở buồng bên, anh nghe thấy, mừng nói:

- Em tất sẽ hiển quý tọ đấy là giống hồ đến tránh sấm sét đó.

Sau quả nhiên tuổi trẻ đỗ tiến só, rồi từ huyện lệnh vào kinh là thi ngự. Sinh được một trai là Nguyên Phong, rất mực ngây ngô, mười sáu tuổi vẫn chưa biết thế nào là đực cái, vì thế mà người quanh vùng không ai gả con cho Vương lo lắm.

Chợt có người đàn bà đưa một cô gái đến nhà, tự xin gả cho Nguyên Phong. Trông người con gái, thấy nõn nức tươi xinh thật là phẩm tiên. Vương mừng, hỏi họ tên. Tự nói là họ Ngu, con gái tên Tiểu Thu, tuổi vừa đôi tám. Bèn đến tiền sảnh lễ, nói:

- Trước đây, nó ở với tôi, rau cháo không đủ no, nay một sớm được gởi thân chốn nhà cao cửa rộng có kẻ hầu người hạ, thừa miếng ngon của lạ, nó được vừa mà tôi cũng thỏa nguyện, có phải bán rau đậu mà nói giá!

Phu nhân mừng lắm, tiếp đãi rất hậu. Người đàn bà liền bảo cô gái lạy Vương và phu nhân, dặn rằng:

- đây là bố chồng, mẹ chồng của mày, phải hầu hạ cẩn thận. Ta vội lắm, phải đi, vài ba hôm nữa sẽ trở lại.

Wương sai đầy tớ thắt ngựa đưa về. Người đàn bà nói:

- Làng tôi không xa, không dám phiền bày vẽ.

Bèn ra cửa đi.

Tiểu Thu cũng không có vẻ buồn bã quyến luyến, liền mở him lấy đồ trang sức ra

Phu nhân cũng yêu thích cô gái lắm.

Mấy hôm sau, người đàn bà không đến. Hỏi quê quán, cô gái cũng ngớ ngẩn, không nói rõ được đường xá thế nào. Bèn sắp đặt cho một căn nhà riêng, cho vợ chồng làm lễ thành hôn. Họ hàng nghe thấy Vương vợ quàng con nhà bần tiện làm dâu ai cũng chê cười. Khi trông thấy cô gái thì đều kinh ngạc, những lời bàn tán từ đó mới thôi.

Cô gái lại rất thông minh, biết di đón ý tứ mừng giận của bố mẹ chồng. Vợ chồng Vương yêu quý con dâu quá thói thường, lại lo ngay ngáy chỉ sợ vợ nó chê con trai mình ngây; thế mà cô gái vẫn một mực vui cười, không lấy thế làm điều. Chỉ có cái hay đùa; lấy vải khâu làm quả cầu, đá chơi; đi đôi hài da nhỏ, đá quả cầu xa đến vài chục bước rồi đánh lừa công tử chạy ra nhặt; công tử và thi tỷ thường toát mồ hôi chạy theo.

Một hôm, Vương tình cờ đi qua, quả cầu bỗng bay vụt đến, trúng ngay vào mặt. Cô gái và thi tỷ chạy mất, còn công tử vẫn nháy nhót đuổi theo. Vương nổi giận, lấy đá ném, chàng mới lặn ra mà khóc.

Wương đem chuyện về kể với phu nhân, phu nhân sang mắng cô gái, cô gái cúi mặt cười tủm, lấy tay xoa mép giường. Phu nhân về rồi, lại đùa nghịch như trước, lấy phấn trát vào mặt công tử loang lổ như quỷ.

Phu nhân trông thấy, giận lắm, gọi đến mắng thậm tệ.

Cô gái dựa vào ghế, mồm mê giải lưng, không sợ, cũng không nói năng gì.

Phu nhân không làm thế nào được, nhân lấy roi đánh cậu con.

Nguyên Phong kêu ầm lên, cô gái mới biến sắc, quỳ xuống xin tạ.

Phu nhân ngời ngay cơn giận, vút roi trở về.

Cô gái vừa cười, vừa lôi công tử vào nhà, rũ bụi ở quần áo, lau nước mắt, xoa những vết roi đòn, lấy quả táo và hạt dẻ cho ăn. Công tử bèn thôi khóc, lại vui ngay. Cô gái đóng cánh cửa thông ra sân, lấy mũ áo trắng bộ cho công tử đóng vai Bá Vương, làm người sa mạc, còn mình thì trang điểm, bó lưng lại, rồi sủng sính múa điệu 'Dưới Trướng'. Hoặc có khi lấy lông đuôi chim tró, cài vào mái tóc, gảy đàn tỳ bà, tiếng tình tang réo rắt mãi; cười vang cả nhà; lâu ngày coi là thường.

Vương thấy con mình ngây, không nỡ trách dâu, dù thoảng nghe thấy cũng bỏ qua

Cùng ngõ, có một viên quan cấp gián họ Vương, ở cách nhau hơn mười nhà, nhưng vốn không ưa nhau. Bấy giờ, gặp lúc triều đình ba năm xét công các quan lại. Cấp gián ghen Vương được giữ ấn đạo Hà Nam, đònh bụng làm hại Vương biết mưu hãm, lo nghó mà không có kế gì. Một tối đi nằm sớm. Cô gái đội mũ đeo đai đóng giả làm Tể Tướng, cắt tơ trắng làm râu rậm, lại cho hai người thi tỳ ăn mặc giả làm quan hầu, rồi ngấm lấy ngựa mà cưỡi, nói đùa rằng đến thăm Vương tiên sinh.

Ruổi ngựa đến cổng nhà Cấp gián tức thì lại lấy roi đánh người theo hầu, nói rằng:

- Ta đến thăm Thi ngự họ Vương chớ đâu có đến thăm Cấp gián họ Vương!

Quay ngựa mà về. đến cổng nhà, người canh cổng ngỡ là thật, chạy vào báo Vương.

Vương vội dậy ra nghênh tiếp, mới biết là con dâu đùa Giận lắm, bảo với phu nhân:

- Người ta đương rình từng kẽ hở của mình, mà mình lại đem cái xấu xa trong phòng khuê đến tận cổng nhà người ta mà tiêu thì tai họa đến nơi rồi!

Phu nhân giận, chạy sang nhà cô gái mắng thậm tệ, cô gái chỉ ngó ngẩn cười, chẳng cãi lại câu nào đánh không nỡ mà đuổi thì không cửa không nhà, hai vợ chồng buồn bực suốt đêm không ngủ.

Thời bấy giờ, quan Tể Tướng đương triều rất hách, nghi vệ, phong thái, xiêm áo, quan hầu so với những kẻ giả trang của cô gái thì không khác chút gì.

Vương cấp gián cũng nhầm, tưởng là thật; Mấy lần sai người đến tận cửa nhà Vương di, mãi đến nửa đêm mà chưa thấy khách ra, ngờ rằng Tể Tướng với Vương mưu tính chuyện cơ mật.

Hôm sau vào chầu sớm, gặp mặt hỏi rằng:

- đêm qua Tướng công đến nhà ngài đấy ử

Vương ngỡ là hãm diễu mình, chỉ đỏ mặt dạ, không nói thêm nữa. Cấp gián càng nghi, không dám mưu hại nữa, mà từ đó càng cố kết giao lấy lòng với Vương, Vương di biết sự tình, mừng thầm, nhưng vẫn dặn ngầm phu nhân khuyên cô gái sửa đổi những việc làm trước. Cô gái cười xin vâng.

Hơn một năm sau, Tể Tướng bị bãi Nhân có người viết thư riêng cho Vương, lại gửi nhăm vào nhà Cấp gián. Cấp gián mừng lắm. Trước hãy nhờ người quen biết Vương đến hỏi mượn một vạn lạng vàng. Vương từ chối Cấp gián thân hành đến nhà, Vương tìm khăn áo, mãi cũng không thấy Cấp gián đợi lâu, giận Vương xước với mình, bực tức đành quay rạ Bổng thấy công tử, áo cổn mũ miện, có người con gái từ trong cửa đẩy rạ Cấp gián hải quá, đoạn rồi lại cười và vỗ về công tử, lột lấy áo mảo của chàng cuốn lai mang đi

Wương vội ra, thì khách đã đi xa; nghe kể duyên do, sợ mặt nhợt như đất thó, khóc oà lên mà rằng:

- đây là họa nàng dâu đây Bất nhật sẽ giết cả họ nhà ta thôi!

Liền cùng phu nhân vác gậy chạy sang. Cô gái đã biết trước, đóng chặt cửa, tha hồ cho chửi mắng.

Wương giận, lấy búa phá cửa Cô gái ở trong nhà mỉm cười nói:

- Thầy chó giận. Có con dâu ở đây, đao kiếm búa rìu con dâu cũng xin chịu, quyết không để phiền lụy đến thầy mẹ. Thầy làm thế là muốn giết dâu để bit miệng nhân chứng ử

Wương bàn thôi

Cấp gián về, quả dâng sớ tâu Vương mưu phản, đem mũ miện áo cổn ra làm bằng. Chúa thượng giật mình, xét nghiệm ra thì tua mũ miện làm bằng lõi cây cao lương, cây bố, áo bào khâu bằng vải nát lấy ở khăn bao vàng.

Vua giận Cấp gián vu cáo, lại cho triệu Nguyên Phong đến, thì thấy dáng điệu ngây ngô lộ rõ, mới phì cười nói:

- Thế này mà cũng làm vua được ử

Bàn giao việc cho Pháp ti xét. Cấp gián lại kiện nhà Vương có yêu quái Pháp ti tra hỏi nô bộc trong nhà, đều nói không có ai, chỉ có nàng dâu điên và anh con trai ngây, suốt ngày cười đùa Hàng xóm láng giềng cũng không khai gì khác. Bấy giờ án mới đành; cấp gián bị xung làm lính ở Vân Nam.

Wương từ đấy mới biết cô gái là kỳ di, lại thấy mẹ nàng lâu không đến, ngờ không phải là người trần. Bảo phu nhân di, nàng chỉ cười không nói Hỏi gạn mãi thì bưng miệng đáp:

- Con là con gái Ngọc Hoàng, mẹ không biết ử

Không bao lâu, Vương được thăng chức Kinh Khanh. Ngoài năm mươi tuổi vẫn lo không có cháu. Cô gái ăn ở đã ba năm mà đêm đêm vẫn nằm riêng, hình như chưa có sự chung chạ gì. Phu nhân sai khiêng sập đi, dặn công tử nằm chung với vợ. được vài hôm, công tử nói với mẹ:

- Mượn sập của con mang đi, sao ngang bướng không mang trả? Tiểu Thu cứ đêm đêm gác chân lên bụng, thử chả được, lại quen tay, cứ cấu vào đùi người ta nữa!

Con hầu, vú ở , không ai nhón được cười; phu nhân nạt, phát cho mấy cái, bảo đi

Một hôm cô gái tắm ở trong buồng, công tử trông thấy đi tắm chung, cô gái bật cười ngăn lại, dỗ bảo đợi một lúc. Ra rồi nàng mới thay nước nóng đổ vào vại, cởi quần áo của chàng ra, cùng thi tỳ đổ vào. Công tử cảm thấy hơi nóng ngọt ngọt hết to lên đi ra; cô gái không nghe, lấy chăn trùm lên. Một lát, không thấy kêu nữa, mở ra xem thì đã tắt thở. Nàng vẫn cười nói thản nhiên, không sợ, kéo ra đặt lên giường, lau khô mình mấy, đắp thêm chăn chợp

Phu nhân nghe thấy, vừa khóc vừa chạy vào mắng:

- Con điên kia, sao giết con tao

Cô gái nhoèn cười đáp:

- Con ngây như thế chẳng thà không có.

Phu nhân càng giận, lấy đầu húc cô gái, bọn thi tỳ xô vào kéo ra khuyên can. đương lúc ồn ào, một con thi tỳ chạy đến báo:

- Công tử rên được rồi!

Phu nhân thôi khóc, sờ vào mình con thì thấy hơi thở nhỏ nhẹ mà mồ hôi ra như tắm, ướt cả chăn chiếu. Một lát, mồ hôi không chảy nữa, bỗng mở mắt trông bốn bên, nhìn khắp gia nhân như không quen ai cả, nói:

- Bây giờ nhớ lại những việc trước, cứ như nằm mộng! Sao vậy nhỉ?

Phu nhân nghe câu nói không có vẻ ngây, lấy làm lạ lắm, dắt về thăm bố. Hỏi thử mấy lần, quả không ngây. Mừng rỡ như bắt được của báu đến tối sai khiêng trả sập về chỗ cũ, sắp sửa chăn gối để xem sao

Công tử vào buồng, đuổi hắt thi tỳ đi Sáng ra, ngó xem thì sập vẫn bỏ không. Từ đấy, không thấy ngây và điên nữa, mà sắc cầm hoà hợp quần quít như hình với bóng.

Hơn một năm. Vương lại bị bè đảng của Cấp gián đàn hặc, đìi bãi chức, nên quan trên cũng khiển trách. Trước kia quan Trung Thừa Quảng Tây có tặng Vương một bình ngọc, giá đáng nghìn vàng, bấy giờ đành đem ra đứt lót để gỡ tội. Cô gái cũng thích, cầm xem chơi, bỗng tuột tay rơi vỡ, xấu hổ, chạy đến tự thú. Vợ chồng Vương đang buồn nghe về nỗi bị người dèm báng đìi cách quan, nghe thế giận lắm, cùng nhiech mắng thậm tệ.

Nàng trời dậy đi ra, nói với công tử:

- Tôi ở nhà anh, những cái bảo toàn được không phải chỉ một cái bình, sao không nể mặt nhau một chút? Nói thực với anh: tôi không phải là người Vì mẹ tôi gặp nạn sấm sét, ơn sâu được thầy che chở, lại vì đôi ta có duyên phận năm năm với nhau, cho nên tôi đến đây để đền ơn, và cũng để cùng anh trọn nguyên đấng thôi. Thân tôi bị nhiech mắng đã nhiều, nhổ tóc mà đếm cũng không xuể, sợ đó không đi ngay là vì cái duyên năm năm chưa trọn. Bây giờ thì làm sao còn nán lại được nữa

đoạn hăm hăm bước ra đuổi theo thì đã biến mất. Vương ngăn người ra, hối hận đã không kịp nữa. Công tử vào trong nhà, nhìn phần thừa, thoa cứt, khóc lóc muốn chết, ăn ngủ không ngon, ngày càng gầy mòn héo hắt. Vương lo lắm, vội toan cưới vợ khác cho con để giải phiền, mà công tử thì không vui, chỉ tìm thợ vẽ giỏi họa tranh Tiểu Thu, ngày đêm thếp hương khấn vái

Gần hai năm sau, tình cờ có việc từ làng khác về. Trăng sáng vắng vặc. Ngoài thôn vốn có một khu vườn cảnh của nhà Vương; công tử vừa cưỡi ngựa đi qua bên ngoài tường, bỗng nghe có tiếng cười, liền dừng cương, sai đầy tớ năm hàm thiếc rồi đứng lên trên yên trông vào, thì thấy hai người con gái đang chơi đùa trong đó. Vì bóng trăng bị mây phủ mờ mờ, không trông rõ lắm. Chỉ nghe một cô áo xanh nói:

- Con ranh này, phải đuổi ra ngoài cổng mới được!

Một cô áo đỏ nói:

- Mày đang ở ngay trong sân viện nhà tao, lại còn đành đuổi ai

Cô áo xanh nói:

- Con ranh, không biết thẹn. Làm vợ không đắ, bị người ta tổng về, lại còn nhận vợ sản nghiệp của người ử

Cô áo đỏ nói:

- Chẳng hơn cái đứa đến già vẫn không ai thềm ngó đến!

Nghe giọng nói giống hệt Tiểu Thu, công tử vội cất tiếng gọi tọ Cô áo xanh bước đi, nói:

- Tao không cãi vã với mày nữa, đức ông chồng nhà mày đã đến kia kìa

đoạn rồi cô áo đỏ đi tới, quả là Tiểu Thu Công tử mừng lắm. Cô gái bảo trèo lên tường để mình đỡ xuống, nói:

- Hai năm không thấy mặt mà xương gầy còn một năm rồi!

Công tử cầm tay khóc, kể nỗi nhớ nhung. Cô gái nói:

- Thiếp cũng biết thế, nhưng không còn mặt nào trông thấy người nhà được nữa. Hôm nay cùng chi cả chơi đùa, nào ngờ lại gặp nhau ở đây, mới biết duyên lứa trước không thể tránh được.

Mời cùng về, nàng không nghe; xin nàng ở lại trong vườn thì bằng lòng. Công tử bèn sai đầy tớ chạy về thưa với phu nhân. Phu nhân giạt mình ngồi kiệu đến, mở khóa vào Cô gái chạy đến, sụp xuống lạy. Phu nhân nắm lấy cánh tay nâng dậy, chảy nước mắt nhận hết lỗi xưa, hồ như không thể dung thứ cho mình nói:

- Nếu con không chấp nhận chuyện cũ thì xin hãy cùng về cho mẹ vui tuổi già.

Nàng đáp rằng không được, lời lẽ quả quyết. Phu nhân lo ngôi đình Tế hoang vắng, đành cho nhiều người đến hầu hạ. Cô gái cười nói:

- Con không muốn gặp ai cả, duy chỉ có hai đứa thi tỳ ngày trước, sớm tối theo con, không thể không quyến luyến chúng. Ngoài ra chỉ xin một người lão bộc trông coi cổng, còn thì không cần gì nữa

Phu nhân thấy theo như lời nàng; lại nói thác đi rằng công tử dưỡng bệnh trong vườn, rồi hàng ngày mang thức ăn vật dụng ra mà thôi

Cô gái thường khuyên công tử lấy vợ khác, công tử không nghe; hơn một năm sau, sắc mặt, tiếng nói của nàng dần dần đổi khác, lấy bức vẽ ra, rõ ràng là hai người Lấy làm lạ. Cô gái nói:

- Trông thiếp bây giờ có đẹp như ngày xưa nữa không?

Công tử đáp:

- Bây giờ thì vẫn đẹp, nhưng so với trước thì hình như không bằng!

Cô gái nói:

- Nghóa là thiếp đã già rồi!

Công tử nói:

- Người ngoài hai mươi, làm gì lại già ngay được!

Cô gái cười, đột bức về đi, giặt lại thì đã cháy thành tro. Một hôm nàng nói với công tử:

- Ngày trước khi còn ở nhà, mẹ chàng thường bảo thiếp đến chết cũng không làm kén được. Bây giờ thì thầy mẹ đã già, chàng lại là con một, thiếp thực không sinh nở được, sợ nhỡ việc nối dõi của chàng! Xin lấy vợ về nhà, sớm tối hầu hạ thầy mẹ, chàng đi lại cả hai nơi, cũng không có gì là không tiện.

Công tử bằng lòng, nạp sính lễ ở nhà quan Thái sử họ Chung. Gần đến ngày cưới, nàng tự khâu áo giày cho cô dâu, rồi đưa về chỗ phụ nhân.

đến khi cô dâu vào cổng thì tiếng nói, nét mặt, cử chỉ không khác gì Tiểu Thu chút nào. Chàng lấy làm lạ lắm. Trở lại khu vườn cảnh thì cô gái đã đi đâu không biết. Hỏi thì tỳ, thì tỳ đưa ra một chiếc khăn hồng, nói:

- Nương tử tạm về thăm bên ngoại, để lại vật này cho công tử.

Mở khăn, thấy có buộc cái quyết bằng ngọc, bụng đã biết nàng không trở lại nữa, bàn đem cả thi tỳ cùng về. Tuy giấy lát không quên được Tiểu Thu nhưng may mà đối diện với vợ mới cũng như trông thấy người xưa. Mới chợt hiểu rằng cái duyên với cô gái họ Chung, Tiểu Thu đã dự biết, nên thay đổi dáng mặt của nàng trước, để khuây khoả nỗi nhớ của chàng ngày sau.

Cửu Đại Nương

Dịch giả: Cao Xuân Huy

Cửu Trọng, người đất Tấn, không còn nhớ ở quận huyện nào. Gặp cơn đại loạn, bỏ giặc bắt đem đi.

Hai con Phúc và Lộc đang còn thơ ấu. Vợ lẽ họ Thiệu, nuôi đôi trẻ mồ côi, sản nghiệp để lại may ra cũng được ấm no, nhưng đói kém mấy năm liền, lại bỏ cường hào lấn áp, đến nỗi miếng ăn thức uống hàng ngày không còn duy trì được.

Người chú của Trọng và Thượng Liêm, nhìn thấy mỗi lợi trong việc cải giá của cháu dâu, thường khuyên nhủ Thiệu thò lấy chồng, nhưng nàng thề giữ chí, không chòu nao núng. Liêm ngầm mưu khoán cháu cho một nhà đại tộc đông nhà lấy thế cưỡng ép bắt nàng đi.

Hai bên ước đònh đầu đấỷ cả rồi, mà người ngoài vẫn chưa ai biết.

Trong làng có tên Ngụy là đứả rất giáo quyết, đều cáng, vốn có hiềm khích lâu ngày với nhà Trọng; gặp việc gì cũng nghó cách để ngằm hãm hại Nhân thấy Thiệu thờ ở goá, bèn phao ra tiếng nọ điều kia để bêu xấu

Nhà đại tộc kia nghe đượ, cho Thiệu thờ là người không có đứ, bèn thối

Lâu ngày, mưu mô của Liêm và tiếng đồn bên ngoài cũng dần dần đến tai Thiệu thờ . Nàng mang nỗi oan ức trong lòng, sớm chiều rơi lụy, rồi đến tay chân tê bại, nằm liệt trên giường.

Phúc đã đượ mười sáu tuổi, nhân trong nhà không có người may vá, bèn hỏi gấ vợ cho con. Vợ Phúc là con gái ông tú tài Khương Dó Chiêm, cũng là người làm ăn khá giỏi giang, xấp đặt mọi việc có ngăn nắp, nhờ đó ăn tiêu cũng tạm đầy đủ, nên mới cho Lộc đi học.

Ngụy thấy thế thì đem lòng ghen ghét, nhưng ngoài mặt lại làm ra vẻ thân thiện. Nhiều lần, Ngụy mời Phúc đi uống rượu Phúc bằng vào đấỷ, xem Ngụy như một người bạn tâm phúc. Ngụy thừa dòp nói rằng:

- Mẫu thân cậu còn nằm trên giường bệnh, không trông nom đượ việc nhà; cậu em thì chưa biết làm gì, chỉ ngồi ăn không. Hai vợ chồng nhà cậu tốt thế, mà sao làm trâu ngựa cho người tạ Khi nào cậu em cưới vợ thì còn tốn tiền bạc rất nhiều Tôi nghó hộ cậu một kế, chi bằng cậu nên sớm ở riêng ra, có thế thì nghèo về em mà giàu sẽ về anh.

Phúc về nhà, bàn với vợ, bỏ vợ mắng chợ

Nhưng ngày một ngày hai, Ngụy nói ra nói vào, dần dần thăm thía, Phúc bỏ mẹ hoặc, bèn quyết đem việc ấy nói thẳng với mẹ .

Mẹ giận, mắng chửi thậm tệ . Phúc càng tức tối, cho rằng đã thế thì không cần gì nữa, thóc tiền cũng chẳng qua như của người khác, cho nên mặc kệ, không đoái hoài gì đến.

Ngụy thừa cơ, rủ Phúc đi đánh bạc,thóc trong kho ngày càng với, vợ biết mà chưa giám nói Mãi đến lúc hết thóc ăn, mẹ kinh hãi, hỏi vì sao, vợ mới nói thật. Mẹ giận lắm, nhưng cũng không biết làm sao, bèn cho ra ở riêng.

đượ cái may, cô gái họ Khương là người hiền đứ, mỗi ngày hai buổi, thổi cơm hộ mẹ, và qua lại hầu hạ chẳng khác gì trước.

Phúc đã ở riêng, không còn kiêng nể gì nữa, tha hồ đắm mình vào cuộc đỏ đen. Chỉ trong vài tháng đã bán sạch ruộng nương để trả nợ chơi bời, mà mẹ và vợ

vẫn chưa biết. Khi đã hết kiệt vốn liếng. Phúc không còn nghó được kể gì hơn, bàn đem vợ gán cho người ta để vay tiền, nhưng khốn nỗi không ai chòu nhận.

Trong huyện có tên Triệu Diêm La, nguyên là một tên trộm cừ khôi sống lười pháp luật, ngang ngược vũ đoán nhất vùng. Nó vốn biết Phúc không dám nuốt lời, bàn khảng khái cho vay

Phúc cầm tiền đi, được vài ngày đã hết nhai. Còn trù trừ rắp tâm bội ước, thì Triệu đã quắc mắt dòm ngang.

Phúc sợ hãi, phỉnh vợ đến nhà Triệu

Ngụy nghe được, mừng thầm, chạy sang ngay mách với ông tú họ Khương, nghó chuyện này thì họ Cừu tất phải đổ xiêu nghiêng ngửa

Họ Khương giận lắm, phát đơn đi kiện.

Phúc hoảng quá liền bỏ trốn.

Nàng Khương đến nhà Triệu mới biết là bỏ chồng lừa bán, khóc nức nở, chỉ muốn chết ngay

Lúc đầu Triệu còn dỗ ngon dỗ ngọt, nhưng nàng không nghe, Triệu ra oai nạt nộ thì nàng lại càng mắng chửi Triệu giận quá, lấy roi đánh đập, nàng cũng không phục, rút trâm tự đâm vào cổ .

Người nhà vội đến giật ra thì đã vào đến thực quản, máu phụt rồi

Triệu vội vàng xé lụa quần xung quanh cổ, chắc mẩm rằng cứ để thông thả rồi thế nào cũng khâu phục được.

Ngày hôm sau đã có trát đòi, Triệu vẫn đứng dưng, không lấy làm điều

Ra huyện, quan khám thấy vết thương của Khương thò rất nặng, truyền nọc Triệu ra để đánh đòn. Lính lệ dòm nhau, không dám ra tay

Quan vốn nghe tiếng Triệu ngang ngược đã lâu, thấy thế càng tin, bèn nổi giận, gọi người nhà ra đánh, đánh Triệu chết tươi

Nhà họ Khương bàn khiêng con gái về .

Mãi đến khi họ Khương đi kiện, Thiệu thò mới biết con mình khốn nạn như thế nào, hét lên một tiếng, cơ hồ đứt hơi, rồi mê man ốm nặng.

Bấy giờ Lộc đã mười lăm tuổi, vò vố một mình không dựa vào đâu được.

Nguyên Trọng còn có một người con gái đời vợ trước nữa tên là đại Nương, gả chồng ở quận xa, tính khí cương cường, mỗi khi về thăm, cho quà cáp không vừa, thì ngỗ ngược với cha mẹ, nhiều khi giận dữ bỏ về, do đó Trọng giận và ghét; lại vì đường xa cho nên có khi vài năm mà không có một lần thăm hỏi

Khi biết bà Thiệu bệnh nguy, tên Ngụy bàn lập mưu gọi đại Nương về để gây cuộc tranh giành của cải trong nhà họ Cừu

Vừa gặp một người lái buôn. ở cùng làng với đại Nương, Ngụy thác cớ nhắn tin cho đại Nương, lại sách động đại Nương rằng có thể nhân cơ hội này thu tóm hết nhà cửa được.

được vài ngày quả nhiên đại Nương đến, đem theo một đứa con nhỏ. Vào cửa, thấy em nhỏ đang trông nom mẹ, cảnh tượng thật thảm đạm, nàng bất giác tủi lòng. Hỏi em Phúc ở đâu, Lộc kể hết đầu đuôi đại Nương nghe giận đến nghẹn cả cổ, nói rằng:

- Nhà không có người lớn, để cho người ta giày xéo đến thế! Ruộng nương nhà ta sao quân ăn cướp kia dám phỉnh gạt bán hết!

Nói xong bèn đi xuống bếp, nhen lửa nấu cháo bưng lên mời mẹ trước, rồi gọi em và con cùng ăn. Ăn xong nàng hăm hăm ra đi, đến huyện nộp đơn kiện bọn đánh bạc. Chúng sợ, góp tiền để dứt lốt đại Nương... Nàng nhận tiền nhưng vẫn kiện. Huyện cho bắt tên Giáp, tên Ất v.v... đánh đòn quở trách, nhưng không xử việc điền sản.

đại Nương vẫn căm, đem con đi thẳng lên quận. Quận thú là người rất ghét cờ bạc. đại nương hết sức bày tỏ mọi nỗi cô khổ, cùng tình trạng bỏ bọn gian lừa đảo, lời lẽ thống thiết, làm cho quận thú động lòng, truyền cho huyện phải truy thu ruộng vườn mà cấp lại cho chủ cũ, và phải trừng phạt Cừu Phúc để làm gương cho những đứa hư hoang.

Sau khi trở về, viên quan huyện nhận được lệnh trên, ráo riết thi hành, nhờ đó điền sản thu về được hết.

Bấy giờ, đại Nương góa chồng đã lâu, bèn cho đứa con nhỏ trở về nhà, bảo phải theo anh học làm ăn, đừng trở ngại nữa đại Nương thì ở lại nhà mẹ, nuôi mẹ dạy em xấp đặt trong ngoài có ngăn nắp cả.

Mẹ rất hài lòng, bệnh dần dần khỏi, việc nhà thầy đều giao cho đại Nương.

Bọn cường hào trong làng có lấn áp điều gì thì nàng vác dao đến tận cửa, cứng cỏi đấu lý, là cho chúng phải chầu khuất.

được hơn một năm, ruộng vườn ngày càng tăng, thịnh thoả lại mua thuốc, bánh, thức ngon vật lạ gửi cho cô gái họ Khương.

Lại thấy Lộc ngày càng trưởng thành, nàng bèn nhiều lần cậy mối lái tìm nơi cưới hỏi

Nguy nói với mọi người rằng:

- Sản nghiệp nhà họ Cừu đều ở trong tay đại Nương cả, e rằng sau này không thu về được.

Mọi người đều tin y, vì vậy không ai muốn nói chuyện hôn nhân với họ Cừu

Có một công tử họ Phạm, tên là Tử Văn, nhà có một khu vườn nổi tiếng bậc nhất ở Tấn. Trong vườn, các loại hoa quý trồng hai bên đường chạy thẳng đến nội thất.

Người nào không biết, đi nhầm vào đấy, gặp lúc công tử đang yến tiệc, thì ông nổi giận, cho là kẻ trộm, bắt đi trói lại đánh đập, gần chết mới thôi

Nhân gặp tiết thanh minh, Lộc từ trường học trở về, Nguy bèn rủ đi chơi, lân la đến khu vườn của công tử. Người giữ vườn có quen biết với Nguy, cho vào xem, ghé thăm các nơi đình tạ .

Bỗng đến một chỗ nước khe chảy xiết trên có cầu vẽ, một hàng lan can đỏ, dẫn đến một cái cổng sơn đen, trông vào thấy hoa rậm như nấm. Đó là thư trai bên trong của công tử, Nguy phỉnh rằng:

- Cậu cứ vào trước, tôi phải đi giải một tý .

Lộc tin là thật, lững thững đi qua cầu vào cửa, đến một toà lầu viện thì nghe tiếng con gái nô cười Vừa mới dừng bước, thấy một con sen đi ra, dòm thấy chàng bèn quay gót trở vào ngay

Lộc bấy giờ mới thất kinh bỏ chạy Giây lát sau, công tử bước ra, gọi người nhà lấy dây thừng đuổi bắt. Lộc quẩn quá, nhảy luôn vào giữa khe nước. Công tử liền đổi giận ra cười bảo người hầu xuống dắt Lộc lên. Thấy dung nhan và y phục của Lộc đều có vẻ phong nhã, ông bảo đem áo và giày ra cho thay Rồi lại dắt Lộc vào một cái đình, gạn hỏi tên họ, dòm dáng nét mặt, êm đềm lời nói, có vẻ hết sức thân mật, xuề xòa Một lát, công tử đi nhanh vào nhà trong, rồi trở ra ngay, cười cầm tay Lộc dắt qua cầu, dần dần đến chỗ ban nãy Lộc không hiểu ra sao, dùng dằng không dám đi vào Công tử cố kéo vào, thì thấy trong giậu hoa thấp thoáng có bóng mỹ nhân đang dòm ngó . Khi đã an tọa, thò tỳ dọn rượu rồi Lộc từ tạ, nói rằng:

- Cháu còn trẻ người non dạ không biết gì, đi nhầm vào chốn khuê môn, được ngài khoan hồng xá lỗi cho, như thế là ngoài mộng tưởng. Bây giờ chỉ mong được thả cho về sớm thì đời ơn vô cùng.

Công tử không chòu Chốc lát, nem chả bày ra la liệt.

Lộc lại đứng dậy, từ tạ là đã quá no say rồi!

Công tử kéo ngồi xuống, cười nói rằng:

- Lão có mấy chữ nho tên đặt cho phách nhạc, Nếu cậu đối xử được thì xin để cậu đi ngay

Lộc dạ dạ xin cho biết. Công tử nói:

- Phách đặt tên: Chẳng giống tí nào

Lộc ngẫm nghó hồi lâu rồi đối rằng:

- Bạc thành nén: biết làm sao được

Công tử cười to lên mà rằng:

- Thật là Thạch Sùng đấy!

Lộc không hiểu ông nói gì . Nguyên công tử có một cô con gái tên là Huệ Nương, xinh đẹp lại có học thức, đang kén chồng, đêm chiêm bao thấy có người bảo với mình sẽ lấy Thạch Sùng, hỏi ở đâu, thì nói rằng ngày mai sẽ rơi xuống nước. Sáng dậy, nàng nói chuyện lại với cha mẹ; mọi người đều lấy làm lạ . Việc Lộc đến vừa rồi rất hợp với giấc mộng, cho nên công tử mời chàng vào nhà trong để phu nhân và đàn bà con gái trong nhà xem mặt.

Công tử nghe câu đối của Lộc rất mừng, nói rằng:

- Tên Phách nhạc là do con gái bé của lão đặt ra, cứ nghó mãi mà không đối được; bây giờ mới được câu đối hay, cũng là duyên trời Lão có thể để cháu làm người nâng khăn sửa túi cho cậu; cả chỗ tệ xá đây cũng còn nhiều viện, nhiều phòng, không dám phiền cậu rước dâu về bên nhà .

Lộc luống cuống, khiêm nhường từ tạ, viện lẽ rằng mẹ đang còn ốm, không ở gửi rể được.

Công tử bảo hãy cứ về nhà bàn tính đã, rồi sai người giữ ngựa thả ngựa mang quần áo ướt và đưa Lộc về .

Về đến nhà, Lộc kể chuyện lại với mẹ, bà mẹ sợ hãi cho là chuyện bất thường; từ đó mới biết Ngụy là kẻ hiểm độc. Nhưng vì dữ mà lại hoá lành, nên cũng mặc, không đem lòng thù oán, chỉ khuyên con nên cắt đứt với y mà thôi

Qua vài ngày, công tử lại cho người đến ngỏ với bà mẹ; bà mẹ chung quy vẫn không dám nhận.

đại Nương bèn đứng ra nhận lời rồi mướn hai bà mối đi nạp thái

Chả bao lâu, Lộc đến ở gửi rể nhà công tử, được hơn một năm thì vào học nhà phán, lừng lẫy tài danh.

Em vợ dần dần trưởng thành, không kiêng nể anh rể như trước, Lộc giận, đem vợ về ở nhà mình.

Mẹ cũng đã chống gậy đi lại được; nhà có đại Nương trông nom mấy năm liền, nhà cửa cũng được hoàn hảo. Nay cô dâu mới đã về, trong nhà đầy tớ con hầu tấp nập, rõ ràng có phong thái đại gia

Tên Ngụy bỏ xa lánh lại càng ghen ghét, giận không tìm ra chút tỳ vết nào để hãm hại. Y bàn lời kéo bọn lính đào ngũ vu cáo Lộc gửi tiền cho chúng.

Thuở quốc sơ việc lập pháp rất nghiêm; theo lệnh trên, Lộc bỏ xử đi đầy ra ngoài cửa ải

Phạm công tử dứt lót gửi gắm từ trên xuống dưới, mà kết quả chỉ được miễn việc đi đầy cho Huệ Nương.

điền sản đều bỏ sung công.

May sao đại Nương cầm tờ giấy chia gia tài, dẫn thân ra trước cửa quan cãi lý, có bao nhiêu thửa ruộng mới mua đều ghi tên Phúc cả, do đó mẹ con mới được ở yên.

Lộc ngó mình đi không trở về bàn viết tờ ly hôn, gửi cho ông nhạc, rồi vò võ lên đường.

đi được mấy ngày, đến phía Bắc kinh đô, vào ăn trong quán, thấy ngoài cửa có đứa ăn mày đứng thập thò, mặt mũi rất giống anh mình.

Ra gạn hỏi thì quả anh thật. Lộc kể lại chuyện mình, anh em đều buồn thảm.

Lộc mở áo lót, chia cho Phúc một ít tiền, bảo trở về nhà. Phúc rơi lụy từ biệt. Khi đến cửa ải, Lộc sung làm lính hầu trong phủ một vò tướng quân. Vì Lộc là con nhà học trò, chân mềm tay yếu, nên được giữ việc biên chép, viết lách, cùng ăn

ở với những phục dòch khác. Khi họ hỏi đến gia thế, thì Lộc kể hết đầu đuôi; trong bọn, có một người kinh ngạc nói rằng:

- Chính là con tôi đây!

Nguyên trước kia bọn cướp bắt Cừu Trọng đi chặn ngựa cho chúng, sau đó cả bọn bỏ trốn, rồi bán Trọng vào làm lính. Trọng bàn theo chủ ra đồn thú ngoài cửa ải

Trọng thuật lại cho Lộc rõ đầu đuôi, cha con mới nhận ra nhau, bèn ôm lấy nhau mà khóc.

Mọi người đều thấy chạnh lòng.

Rồi Trọng lại phần uất kêu lên:

- Chả biết đứa nào bỏ chạy sang miền đông mà lại đổ thừa cho con ta!

Nhân đó kêu khóc với tướng quân. Tướng quân bèn giao cho Lộc viết một lá thư gửi đến vò thân vương trong triều, cho Trọng cầm về kinh đô .

Trọng đến kinh, rình khi xa giá thân vương đi ra liền đến dâng thư tỏ lòng bày oan khuất. Vò thân vương vì ông mà tâu xin lên vua, nên Lộc được minh oan; vua sắc chỉ cho quan đòa phương chuộc lại ruộng đất giao về cho họ Cừu

Khi Trọng quay về, hai cha con người nào cũng vui mừng. Rồi Lộc hỏi kỹ số nhân khẩu trong nhà, để tính tiền chuộc cho bố, mới biết từ khi vào làm lính hầu Trọng đã hai lần lấy vợ mà không sinh đẻ, bây giờ lại đang ở góa

Lộc bèn sắm sửa hành trang mà trở về quê quán.

Lại nói đến Phúc, sau khi từ giã em, về đến nhà, sụp lạy xin chầu tội

đại Nương rước mẹ lên ngồi nhà trên, tự mình cầm hèo, hỏi Phúc rằng:

- Mà có tự nguyện chầu đòn, thì mới có thể tạm cho ở lại còn như không muốn, thì ruộng vườn của mày đã hết sạch, đây không phải là chỗ mày đến tọng cơm được nữa, mời tetch ngay!

Phúc khóc lóc, phục xuống đất, xin chầu đòn. đại Nương vứt cái hèo đi, nói rằng:

- Con người đã bán vợ, thì cũng chẳng trừng phạt làm gì nữa; nhưng án cũ chưa xoá, Nếu tái phạm thì báo ngay!

Nói xong, nàng cho người sang báo tin bên họ Khương. Cô gái họ Khương dẫn giọng nói rằng:

- Tôi có là người gì của họ Cừu nữa đâu mà phải báo tin!

đại Nương nhiều lần nhắc lại câu nói ấy để bêu xấu Phúc; Phúc hổ thẹn không dám lên tiếng.

Nửa năm trôi qua đại Nương tuy cho Phúc đủ ăn đủ mặc, nhưng bắt làm việc nặng như đứa ở .

Phúc cũng làm lụng mà không oán trách gì, có giao cho tiền bạc, cũng không dám cầu thả .

đại Nương xét thấy Phúc không có gì khác, bèn thưa với mẹ cho mời nàng Khương trở về .

Mẹ nghĩ rằng không có cách gì làm cho cô ấy nghĩ lại được nữa

đại Nương nói:

- Không phải thế . Nếu người ta có lòng nào thờ hai chồng thì đã chẳng tự chuốc lấy đòn gông khổ sở . Chẳng qua ai mà lại không có cái giận như vậy!

Rồi nàng thân hành đem em trai sang chầu tội bên nhà vợ. Ông nhạc, bà nhạc trách mắng đủ điều

đại Nương nạt Phúc, bảo phải quỳ xuống rồi mới xin mời vợ ra gặp. Mời đến ba bốn lần, nàng vẫn khẳng khái tránh mặt không chầu rạ

đại Nương vào nhà tìm, kéo ra, thì nàng chỉ vào mặt Phúc mà mắng nhiếc tàn tệ .

Phúc thẹn toát mồ hôi, không còn cách gì dung thứ được cho mình.

Bà cụ họ Khương mới kéo Phúc, bảo đứng dậy

đại Nương xin cho biết ngày nào thì vợ Phúc sẽ trở về . Nàng nói:

- Từ trước đến nay chầu ớn của chò đã nhiều, nay chò dạy như thế, đâu dám trái lời, nhưng chỉ sợ không giữ được cho em khỏi bỏ bán lần nữa. Vả chẳng ân nghĩa đã dứt hẳn rồi, còn mặt mũi nào mà ăn ở với cái đứa vô lại, lòng đen như mực ấy. Muốn xin với chò dọn riêng cho một cái nhà, cho em sang đây để phụng dưỡng mẹ già, còn hơn cạo đầu đi tu, thế là đủ rồi!

đại Nương bày tỏ lòng hối hận của Phúc và ước hẹn ngày mai đến rước, rồi từ biệt.

Sáng hôm sau, nàng cho xe sang đón em dâu về . Bà mẹ ra tận cửa quỳ lạy, nàng Khương cũng sụp lạy mà khóc to lên .

đại Nương khuyên can, rồi dọn tiệc rượu để ăn mừng, cho Phúc ngồi bên cạnh bàn. đoạn nàng nâng cốc nói rằng:

- Sở dĩ tôi phải tranh giành khổ sở, không phải là cốt mưu lợi cho mình. Nay em đã biết hối cải, vợ hiền đã trở về, vậy tôi xin đem sổ sách giao lại Tôi đến tay không, bây giờ lại trở về tay không.

Vợ chồng đều rời bàn tiệc đứng dậy nghiêm nét mặt, sụp lạy mà khóc. đại Nương bèn thôi

Chưa được bao lâu thì cái lệnh rửa oan đã về đến nơi Chỉ trong vòng vài ngày ruộng vườn lại trở về chủ cũ hết.

Tên Ngụy kinh hãi, không hiểu ra sao, chỉ biết tự giận mình không còn kế gì để mà thi thố .

Chợt nhà láng giềng phía Tây phát hoả, Ngụy lấy cố chữa cháy chạy sang, rồi ngẫm lấy mối rơm đốt nhà Lộc; gió lại thổi mạnh, cháy lan gần hết, chỉ trừ hai ba căn nhà của Phúc. Cả nhà phải dời sang ở chung. ít lâu sau đấy thì Lộc về, gặp nhau mừng mừng tủi tủi

Trước kia, Công tử họ Phạm nhận được tờ ly hôn, đem bàn với Huệ Nương, Huệ Nương khóc lóc, xé thư vứt xuống đất . Cha nàng cũng chiều lòng, không ép nữa Khi Lộc về, biết nàng chưa cải giá mừng lắm, đến ngay nhà ông nhạc. Công tử biết nhà Lộc mới bỏ hoả hoạn, muốn giữ ở lại , Lộc không chòu, cáo tử ra về .

May đại Nương có vàng riêng, bỏ ra sửa chữa nhà cháy , Phúc vác cuốc thuê đi đào đất đắp nền, tìm thấy một hố tiền chôn.

đến đêm, cùng với em ra đào hố lên: một cái bệ xây bằng đá dài vừa một trượng, toàn dựng tiền đồng. Nhờ đó khởi công làm nhà mới, dựng lên toà ngang dãy dọc, tráng lệ không kém đại gia

Lộc cảm phục ơn nghĩa của tướng quân, để saün ngàn vàng để đi chuộc chạ Phúc xin đi Nhà cho một đầy tớ trai lực lưỡng theo hầu

Lộc bèn đón Huệ Nương trở về .

Chẳng mấy chốc, cha nàng và anh cùng về, một nhà vui vẻ từng bừng. Đại Nương từ khi về ở nhà mẹ, thì cấm con đến thăm, để tránh tiếng, nay cha đã về, liền quyết xin đi

Anh em không nỡ để chò đi Cha bèn chia gia sản làm ba, con trai hai phần, con gái một.

Đại Nương tạ từ không chò nhận. Phúc và Lộc ứa nước mắt mà bảo:

- Hai em không có chò thì làm gì được có ngày nay!

Đại Nương mới bằng lòng, cho người đi gọi con, dọn nhà về ở chung. Có người hỏi Đại Nương rằng:

- Chò em khác mẹ, sao mà gần bó như vậy

Đại Nương nói:

- Biết có mẹ mà không biết có cha, chỉ có giống cầm thú mới thế thôi! đã là người, lẽ nào lại bắt chước giống vật!

Phúc và Lộc nghe nói đều chảy nước mắt. Rồi khoán thợ làm nhà cho Đại Nương, cũng rộng lớn như nhà mình.

Tên Ngụy nghó bụng rằng: trong hơn mười năm, mình tìm cách gây họa cho người mà hoá ra lại càng gây phúc cho người, lòng khôn xiết hổ thẹn và áy náy. Thấy họ Cừu giàu có, Ngụy lại sinh lòng ngưỡng mộ, muốn làm thân, bèn lấy cơ Trọng mới về, sắm lễ vật sang mừng, Phúc muốn khước đi, nhưng Trọng không nỡ phật nên nhận lónh gà và rượu. Gà có buộc dây vải ở chân, sống ra chạy vào bếp, lửa bén vào dây vải, gà nhảy lên đồng củi đậu, lửa tiểu đồng, con hầu nhìn thấy nhưng cũng không đi. Một chốc, củi bốc cháy căn nhà, mọi người hoảng sợ, may nhà đông người nhiều tay, dập tắt được, nhưng đồ đạc trong bếp đã cháy hết. Anh em đều bảo con người đó là không lành. Sau đó, gặp lễ thọ của cha, Ngụy lại dắt một con dê đến biếu. Từ chối không được, phải buộc dê vào một gốc cây ngoài sân. Đến đêm, một đứa tiểu đồng bò tên người nhà đánh đập, tức giận chạy đến gốc cây mở dây buộc dê thắt cổ mà chết.

Anh em than rằng:

- Nó làm phúc cho mình chẳng bằng nó gây họa cho mình!

Từ đấy, tuy Ngụy vẫn ân cần, nhưng bên nhà Trọng cũng không dám nhận đến một cây kim sợi chỉ, chỉ hậu đáp cho y mà thôi

Sau Ngụy về già, nghèo đến nỗi phải đi ăn mày

Trọng lấy ân giả oán, thường đem vải vóc và thóc chu cấp cho.

Ngũ Thu Nguyệt

Dịch giả: Đỗ Ngọc Toại

Vương đình, quê ở Tân Bưu, tự là Tiên Hồ, người khảng khái, có sức khỏe, giao du rộng. Năm mười tám tuổi, vợ vừa cưới đã chết. Chàng thường đi chơi xa, hàng năm không về. Anh là Nại, danh số đất Giang Bắc, rất mực thương yêu em. Thường khuyên em không nên đi xa, muốn kén vợ cho chàng không nghe, thuê thuyền đến Trấn Giang thăm bạn. Bạn đi vắng, nhân thuê một gian gác nơi quán khách để trọ. Nước sông gợn sóng, núi Kim Sơn ở ngay trước mặt, bụng lấy làm thích lắm. Hôm sau người bạn đến, mời chàng dọn về nhà mình ở, chàng từ chối không đi.

ở già nửa tháng, đêm nằm mộng thấy một cô gái tuổi chừng mười bốn mười lăm, thuyền mò tình tứ, lên giường giao hợp với mình. Tỉnh dậy thì thấy mình di tinh. Chàng hơi lấy làm lạ nhưng cũng cho là ngẫu nhiên. Đến đêm lại nằm mộng thấy như thế, luôn ba bốn đêm, bụng rất kinh dò, không dám tắt đèn. Thân tuy nằm im trên giường mà bụng vẫn nơm nớp đề phòng. Vừa chớp mắt, đã mộng thấy người con gái lạ đến. đang ôm ấp bỗng giật mình tỉnh dậy. Vội mở mắt nhìn thì thấy một cô gái như tiên vẫn đang trong vòng tay mình. Nàng thấy chàng đã tỉnh, hơi có ý thẹn, sợ. Chàng tuy biết không phải là người, nhưng bụng lại rất thích, nên không can vặn gỏi, lại cùng nàng vân vũ cật lực.

Cô gái hình như không chòu nổi nói:

- Cường bạo như thế chả trách người ta không dám gặp thẳng ở ngoài giấc mộng.

Chàng bấy giờ mới hỏi kỹ.

Cô gái đáp:

- Thiếp họ Ngũ, tên Thu Nguyệt. Thân phụ là danh nho, tinh thông dòch số, rất thương yêu thiếp, nhưng nói mệnh thiếp không thọ, nên không hứa gả cho ai cả. Sau đến năm mười lăm tuổi, quả nhiên chết yểu, liền đào huyệt ở phía đông gian gác này mà chôn bằng, không đắp nấm cũng không có mộ chí, duy chỉ đặt ở bên ngoài quan tài một phiến đá, đề rằng: Gái Thu Nguyệt, chết không mồ, 30 năm sau gả về Vương đình. đến nay đã 30 năm, chàng đến vừa đúng. Trong bụng rất mừng, muốn tự hiến cho chàng, nhưng tắc lòng còn e thẹn, nên phải mượn chiêm bao đây thôi!

Vương cũng rất mừng, lại đòi hành sự tiếp.

Nàng nói:

- Thiếp chỉ cần một ít dương khí để mong sống lâu Thục không ngại gì chuyện gió mưa ấy. Sau này duyên lành vô hạn, thì cứ gì phải đêm nay.

Bèn đứng dậy mà dò

đêm sau lại đến. Ngồi đối nhau, cười đùa vui vẻ như bạn bình sinh. Tắt đèn lên giường không khác gì người sống. Có điều khi nàng đã dậy thì tinh rây dầm dề, thấm dẫm cả chăn đệm.

Một đêm, trăng sáng vằng vặc, cùng lững thững dạo bước trong sân. đĩnh hỏi cô gái:

- Cõi âm cũng có thành quách chứ?

Cô gái đáp:

- Cũng như ở cõi dương thôi. Thành phủ cõi âm không ở chốn này mà cách đây ba bốn dặm, nhưng lấy đêm làm ngày.

Vương hỏi:

- Người sống có thể trông thấy không?

Cô gái đáp:

- Có thể.

Chàng xin đi xem, nàng bằng lòng.

Nhân lúc đêm trăng cùng dò Cô gái nhẹ nhàng lướt đi như gió. Vương cố sức đuổi theo. Chẳng mấy chốc đến một nơi kia, nàng bảo:

- Không xa nữa

Vương cố giương mắt nhìn nhưng chẳng thấy gì cả. Cô gái lấy nước bọt bôi lên hai mí mắt chàng, mở ra thì thấy mắt sáng gấp bội lúc bình thường, trông ban đêm không khác gì ban ngày. Chợt thấy một bức tường thành ẩn hiện trong đám sương mù xa xa, người đi trên đường tấp nập như đi chợ.

Một lát, thấy hai tên lính trói ba bốn người giải đi qua, người đi cuối lạ thay sao giống hệt như anh mình vậy. Đến gần, quả là anh thật, Vương kinh ngạc hỏi:

- Sao anh lại đến chốn này

Người anh trông thấy chàng thì ứa nước mắt, nói:

- Anh cũng không biết việc gì mà bò bắt trối như tù.

Vương tức giận nói:

- Anh ta là người quân tử, biết giữ lễ nghĩa, sao đến phải xiềng trối như vậy

Liền xin hai tên lính cởi trối cho Lính không nghe, lại ngạo mạn, trừng mắt nhìn. Chàng phẫn uất, toan giằng nhau với chúng, người anh ngăn:

- đây là lệnh quan, ta cũng phải giữ phép. Chỉ hiềm ta thiếu tiền chi dùng, bò họ vùi của đứt, khổ lắm. Em về, nên lo toan cho

Chàng nắm lấy cánh tay anh, khóc thất thanh. Lính tức giận kéo mạnh cái tròng cổ, người anh liền ngã sấp xuống. Chàng trông thấy, lửa giận đầy ức, không thể nén được, liền rút thanh đao đeo bên mình, phật đứt đầu một tên. Tên kia kêu thét lên, chàng lại giết nốt.

Cô gái kinh sợ nói:

- Giết sai nha nhà quan, tội không thể tha được. Nếu chậm, hoạ sẽ đến. Xin lập tức tìm thuyền về Bắc. Về nhà, chớ hạ lá phướn xuống, phải đóng cửa không cho ai vào nhà. Quá bảy ngày sẽ không lo gì nữa

Vương liền dắt anh đi, ngay đêm ấy thuê một chiếc thuyền nhỏ vội vã về Bắc. Về thấy khách khứa đến viếng ở cửa, mới biết là anh đã chết thật. Chàng liền đóng cổng khoá lại, rồi đi vào, anh đã mất hút; vào nhà thì người chết đã tỉnh lại, gọi: đói chết mất! Mang mì nước lại đây!

Lúc đó, anh chết đã hai ngày; người nhà thấy đều kinh hãi Chàng liền kể lại duyên do Bảy ngày sau, mở cửa, bỏ lá phướn đi, người ta mới biết ông anh sống lại

Bè bạn thân thuộc xúm đến hỏi thăm, Vương chỉ trả lời chống chế.

Lại tranh nghó đến Thu Nguyệt, tưởng nhớ thêm rầu Bèn lại quay xuống Nam, đến gian gác cũ, đốt đèn lên ngồi đợi rất lâu, cô gái vẫn không lại Chập chờn toan ngủ, thấy một người đàn bà bước vào nói:

- Cô Thu Nguyệt nhờ nói lại với anh là hôm nọ hai tên công sai bò giết, hung phạm chạy mất, chúng bắt cô ấy đồ Hiện đang ở trong ngục. Bọn ngục tốt đối đãi tàn ngược. Ngày ngày trông chờ anh, anh nên nghĩ cách cứu giúp.

Vương buồn rầu phẫn uất, liền theo người đàn bà đến một toà thành, vào cửa Tây, người đàn bà chỉ vào một cái cổng nói:

- Cô em bò giam ở gian này

Chàng bước vào, thấy nhà này buồng nọ cũng nhiều, tù phạm bò nhốt thậm đông mà chẳng thấy Thu Nguyệt đâu. Lại vào một cửa nhỏ, thì thấy trong căn phòng hẹp có đèn lửa. Chàng ghé lại gần cửa sổ để nhòm vào, thấy Thu Nguyệt ngồi trên giường, lấy ống tay áo che mặt mà khóc. Bên cạnh có hai tên ngục tốt đang sờ cằm vuốt chân nàng, để đùa ghẹo. Nàng khóc càng cuống quít. Một tên ngục tốt bá lấy cổ nàng nói:

- Đã là kẻ có tội còn giữ trinh tiết ử

Chàng tức giận không nói không rằng, rút dao xông vào, chém mỗi đứa một nhát như người ta phạt gai, rồi đoạt lấy cô gái mà chạy ra, may không ai biết.

Vừa đến quán trọ bỗng giật mình tỉnh giấc. Còn đương lạ vì giấc mộng dữ, đã thấy Thu Nguyệt nước mắt dàn dụa đứng ở đó. Chàng kinh hoảng trỗi dậy, kéo nàng ngồi xuống, kể lại giấc mộng. Cô gái nói:

- Thật đấy, không phải mộng đâu

Chàng hốt hoảng hỏi:

- Thế thì làm thế nào

Nàng thở dài đáp:

- Đấy cũng là số đã đành. Thiếp vốn đợi ngày nguyệt tận mới là kỳ hạn sống lạo. Bây giờ đã gặp thế này thì đợi sao được nữa. Xin chàng mau mau đào chỗ chôn thiếp lên, đưa thiếp cùng về, mỗi ngày gọi tên thiếp nhiều lần. Qua ba ngày có thể sống lạo. Nhưng vì chưa đủ ngày, xương mềm, chân yếu, không thể lo việc gáo nước trong nhà giúp chàng được.

Nói xong, gấp gáp toan đi. Bỗng quay lại nói:

- Thiếp suýt quên. Nếu âm ty sai đuổi theo thì làm thế nào. Khi còn sống, cha thiếp có truyền cho một đạo bùa, nói rằng ba mươi năm sau có thể hai vợ chồng cùng đeo!

Liền lấy bút vẽ hai đạo bùa và nói:

- Một đạo chàng đeo, còn một đạo xin dán vào lưng thiếp.

Chàng đưa nàng ra đến chỗ nàng biến thì đánh dấu lấy đào độ hơn một thước thấy quan tài, gỗ đã mục nát, bên cạnh có một tấm bia nhỏ, quả đúng như lời nàng nói. Mở quan tài ra xem, nhan sắc vẫn như sống. Ôm vào buồng, quần áo

theo gió tan hết. Dán bùa xong lấy chăn bọc lại, cồng đến bên sông, gọi một chiếc thuyền đỗ bên bờ, nói thác rằng con gái ốm nặng, muốn đưa về nhà. May được gió Nam thổi mạnh, trời vừa sáng đã về đến cổng. Bế vào đặt nàng yên ổn rồi mới nói với anh chò. Cả nhà kinh ngạc nhìn nhau, cũng không dám nói thẳng là điều huyền hoặc.

Chàng mở chăn, gọi to Thu Nguyệt. Ban đêm thì ôm xác nàng mà ngủ. Thi thể nàng mỗi ngày mỗi ấm dần, ba ngày thì sống lại Bảy ngày sau đã có thể đi lại được. Bèn thay quần áo ra chào chò dâu, phất phới chẳng khác nào thần tiên cả. Nhưng ngoài mười bước lại phải có người đỡ mới đi được, nếu không thì xiêu theo chiều gió, chỉ chực nghiêng ngả. Những người trông thấy đều cho rằng nàng có bệnh đó lại càng tăng thêm vẻ đẹp.

Nàng thường khuyên chàng:

- Tội nghiệt của chàng quá dày, phải tích đức, tụng kinh sám hối đờ Nếu không e rằng không sống lâu

Chàng vốn không tin Phật, bây giờ cũng thành tâm quy ự Về sau không việc gì cả.

Xảo Nương

Dịch giả: Nguyễn Huệ Chi

Miền Quảng đông có thân hào họ Phổ, tuổi ngoại sáu mươi, sinh một trai tên là Liêm, rất thông tuệ, nhưng chẳng may bi trời hoạn, mười bảy tuổi mà dương vật chỉ nhỏ như con tằm. Xa gần biết chuyện, không một nhà con gái nào dám hứa gả. Tự ngó phận mình dòng dõi đã tuyệt, ngày đêm lo lắng không biết làm thế nào

Liêm theo thầy học tập, một hôm nhân thầy đi vắng, ngoài cửa có gánh xiếc khi, bèn bỏ học đi xem. đến chừng đoán thầy sắp về dẫn nơi, sợ hãi, bỏ trốn luôn. Rời nhà được mấy dặm, trông thấy một nàng áo trắng dắt một con hầu nhỏ đang đi ở phía trước. Một lần cô gái quay đầu lại, thì ra khuôn mặt diễm lệ ít ai sánh được. Gót sen bước có vẻ chậm rãi, Liêm vội đi vượt lên. Cô gái quay sang nói với con hầu:

- Thử hỏi chàng xem có phải đờnh đến kẻ Quỳnh không?

Con hầu bèn gọi chàng hỏi Liêm hỏi lại rằng có việc gì. Cô gái đáp:

- Ví thử có đi Quỳnh thì có phong thư, phiền chàng tiện đường đưa giúp về nhà hộ. Mẹ già tôi ở nhà cũng là người hiếu khách.

Liêm lúc ra đi vốn cũng chưa đành đi đâu Nghó rằng lênh đênh hồ hải một
chuên cũng hay, bàn nhận lời Cô gái liền rút lá thư đưa con hầu, con hầu trao lại
cho chàng. Hỏi họ tên quê quán người nhận thì nàng đáéáên

- Họ Hoa, ở làng gái Tân, cách thành Bắc chừng ba bốn dặm.

Chàng bàn đáp thuyền mà đi đến được thành Bắc đất Quỳnh Châu vào lúc trời
đã chiều tối Hỏi thăm thôn gái họ Tân thì chẳng một ai biết cả. đành nhắm
hướng Bắc mà đi, được chừng bốn năm dặm thì trăng sao đã hiện lên nhấp
nháy, cỏ dại thơm lừng trái dài mở cả mắt, chốn đồng không chẳng có lấy một
quán trọ nào; tình cảnh thật khốn quẫn. Nhìn thấy một ngôi mộ bên đường,
nghó muốn nằm nghỉ quách bên ngôi mộ đó, nhưng lại khiếp sợ hổ lang. Bèn
ôm cây trèo lên, ngồi chồm chồm trên ngọn cao Nghe tiếng thông reo xào xạc,
côn trùng tỷ tê, trong lòng thảng thốt, hồi hận như thiêu như đốt. Thốt nhiên
nghe bên dưới có tiếng người Cúi đầu nhim xuống, thì rành rành đã là một nơi
sân viện; một cô gái xinh đẹp ngồi trên phiến đá, hai con hầu vãn tóc châm đuốc
hoa đứng hầu hai bên. Người đẹp quay đầu sang bên trái bảo:

- đêm nay trăng sáng sao thưa, gói trà cô Hoa vừa tặng có thể đem pha một ấm
uống thưởng thức đêm thanh được đấy

Chàng nghó đây hẳn là ma quỷ, trong mình sớn cả gai ốc, nín hơi không dám
thở. Chợt một con hầu nhìn lên nói:

- Trên cây có người

Cô hải kinh hải đứng bật dậy kêu lên:

- Trẻ ranh lớn mật ở đâu dám mi đến đây nhim trộm người khác!

Chàng cả sợ, không còn chỗ nào để trốn nữa, đành ôm cây tụt xuống, phục
xuống đất xin tha thứ. Cô gái đến gần, đưa mắt nhìn qua một lượt, chợt đổi giận
làm vui, kéo chàng dậy cùnnng ngồi Chàng liếc mắt ngó nàng, thì tuổi khoảng
mười bảy mười tám, vẻ người xinh đẹp có một. Nghe giọng nói cũng tiếng vùng
này, nàng hỏi:

- Chàng đi đâu đây

đáp rằng:

- Có người nhờ đưa giúp lá thư

Nàng nói:

- đồng hoang khối khách ăn đêm, ngủ giữa trời sương rất đáng ngại Nẫu chẳng hiềm nhà tranh vách đất, xin mời vào nghỉ tạm.

Nói rồi đưa chàng vào nhà. Trong nhà chỉ có một chiếc giường, nàng sai con hầu sắp hai tấm chăn lên đấy. Chàng tự thẹn thân hình khiếm khuyết, xin nằm ở dưới đất. Nàng cười đáp:

- Khách quý đến nhà, con gái đâu dám thất lễ, đii nằm cao hơn khách

Chàng không biết tính sao đành phải nằm chung một giường, nhưng trong lòng hoang mang lo lắng, không dám tự tiện co duỗi. Chẳng bao lâu, cô gái liền bàn tay nhỏ nhắn qua lớp chăn, cấu nhẹ vào đùi chàng. Chàng vờ ngủ, như không biết gì. Lại một chốc nữa, nàng mở chăn ra chui hẳn sang, lay chàng, chàng vẫn nằm im không động. Nàng thuận tay lần xuống thám thính chỗ kín, bỗng ngừng ngay lại, dáng buồn thiu, rồi thiếu não lật chăn trở dậy; giây lát nghe có tiếng khóc. Chàng bàng hoàng cả người, không biết chui vào đâu cho hết thẹn, lại giận trời kia sao nỡ bắt người ta phải khuyết tật. Cô gái gọi con hầu thắp đèn lên. Nhìn thấy mặt nàng còn ngấn lệ, con hầu kinh ngạc có điều gì buồn. Nàng lắc đầu đáp:

- Ta tự thương phận mình bạc thôi!

Con hầu đứng trước giường, nhìn chăm chăm xuống mặt chàng. Nàng bảo:

- Hãy gọi anh ta dậy rồi bảo xéo đi!

Nghe mấy lời ấy chàng bội phần xấu hổ. Lại thêm lo đang giữa đêm hôm, tối tăm mù mịt chẳng biết đâu mà đi. Giữa lúc còn dừng dằng chưa quyết đi một người đàn bà đẩy cửa bước vào. Con hầu thưa:

- Cô Hoa đã về.

Chàng hé mắt nhìn trộm thì thấy bà này tuổi đã ngoài năm mươi, nhưng còn giữ được phong vận. Thấy cô gái chưa ngủ, bà liền hỏi duyên cớ. Nàng chưa kịp đáp thì lại thấy trên giường có người nằm, bèn hỏi:

- Nằm cùng giường là ai đấy

Con hầu trả lời thay:

- Lúc tối có một chàng trai trẻ đến đây xin ngủ nhờ.

Bà liền cười:

- Biết đâu Xảo Nương hôm nay vui vầy đuốc hoa cơ chứ!

Chợt thấy cô gái ngẩn lệ chưa khô, bà kinh ngạc hỏi:

- đêm hợp cần mà lại buồn bã khóc lóc không phải cách; chẳng lẽ chàng rạ thô bạo lắm sao

Nàng không đáp, mặt càng thêm âu sầu Bà ta đành kéo vạt áo để nhìn rõ chàng, vừa động đến áo thì phong thư rơi xuống giường. Nhặt lên xem bà bỗng sợ hãi nói:

- Chừng nét chữ của con gái tôi đây mà-

Mở ra đọc, bà than lên một tiếng chua xót. Cô gái hỏi nguồn cơn thì bà đáp:

- đây là thư của con Ba báo tin nhà, nói rằng chàng Ngô chồng nó đã mất, nó nay trở trời không nơi nương tựa Chưa biết tính thế nào

Cô gái tiếp:

- Ban nãy anh ta nói là chuyển giúp lá thư cho ai đó, may mà tôi chưa đuổi đi

Bà già gọi chàng dậy, hỏi rõ nguyên ủy lá thư Chàng kể tình đầu Bà bảo:

- Xa xôi làm phiền lặn lội đưa thư, nay biết lấy gì báo đáp!

Lại ngẩng kỹ chàng rồi cười, hỏi:

- Vì sao lại làm trái Xảo Nươi

Chàng đáp:

- Chẳng biết mình có tội gì.

Bà quay sang hỏi cô gái Nàng than rằng:

- Chỉ thương cho thân mình, sống đã vớ phải anh chồng lại cái, chết cũng lại nhà đứa bi thiên mà ăn nằm. Vì thế mà tủi thôi

Bà già quay lại nhìn chàng nói:

- Thông minh linh lợi thế này, vốn là trống mà hoá ra lại là mái ử Thôi thì khách nhà tôi, không thể làm phiền người khác mãi thế được.

Nói rồi dẫn chàng sang chái nhà phía đông, đưa tay sờ xuống gối mà khám nghiệm, rồi vừa cười vừa nói:

- Chẳng trách nào Xảo Nương khóc hết nước mắt cũng phải Nhưng may vẫn còn chút cuống rể. Còn có thể cố sức được.

Bèn khêu đèn, lục hết him rương, lấy ra một viên thuốc màu đen trao cho chàng, bảo nuốt ngay, lại dặn nhỏ rằng đừng cử động. Rồi đi rạ

Còn lại một mình chàng nằm ngó ngọi, không biết thuốc chữa chứng bệnh gì. Chứng khoảng canh năm tỉnh dậy, cảm thấy dưới rốn một luồng hơi nóng xông thẳng vào chỗ kín, lại lũng như có vật gì treo ở khoảng dưới háng. đưa tay sờ thử, thì ra mình đã thành một gã đàn ông hẳn hoi Trong lòng mừng đến thẳng thốt, giống như vi thượng quan thành linh được trao chín vật báu

Khi hừng đông lờ mờ ở chốn song thì bà già trở lại, đem bánh mới hấp vào buồng cho chàng, lại dặn hãy cứ ngồi yên, rồi khoá trái cửa lại, ra ngoài nói với Xảo Nương rằng:

- Anh chàng vất vả mang thư đến đây, hãy giữ lại đây, gọi con Ba về, cho nó kết nghĩa chi em. Với lại, cũng phải đóng cửa để khỏi người ta buồn chán.

Nói rồi ra cửa mà đi

Chàng quần quanh mãi đâm buồn, thỉnh thoảng lại đến gần khe cửa, y như con chim ngó trộm qua nan lồng. Trông xa thấy Xảo Nương cũng muốn gọi lại báo rõ sự tình, nhưng e then ngập ngừng nên lại thôi Mãi đến tối mịt bà già mới dẫn con gái trở về. Vừa đẩy cửa đã lên tiếng:

- để sầu muộn giết mất lang quân rồi! Con Ba hãy vào mà bái tạ đi!

Cô gái gặp trên đường mấy bữa trước rụt rè bước vào, ngược nhìn chàng, e ấp vái chào Bà mẹ bảo họ gọi nhau bằng anh em. Xảo Nương cười:

- Gọi là chi em gái cũng được.

Rồi cùng kéo nhau ra gian giữa, ngồi quay quần quanh mâm rượu Uống được vài chén, Xảo Nương hỏi đùa:

- Người hoạn thấy sắc cũng động lòng chứ?

Chàng đáp:

- Thì chân què vẫn nhớ đến giày; Mắt loà vẫn cứ loay hoay muốn nhìn mà!

Ai nấy cùng cười rộ. Xảo Nương lấy cớ Tam Nương vừa đi đường mệt nhọc, ép cô phải đi nghỉ. Bà mẹ quay sang Tam Nương, bảo cùng nằm chung với chàng. Tam Nương xấu hổ mặt đỏ bừng, không chịu đi Bà mẹ bảo:

- đây là trượng phu mà cũng là cân quắc, còn có gì mà sợ?

Rồi giục hai người vào buồng, lại dặn riêng chàng:

- Trong thì làm rể ngoài cứ vờ làm con ta cũng được.

Chàng mừng rỡ, nắm cánh tay nàng dắt lên giường. Như dao sắc mới mài lần đầu đem thử, khoát trá thế nào cũng có thể biết rõ. Trong lúc đầu gối tay ấp, hỏi nàng:

- Xảo Nương là người như thế nào

đáp:

- Là ma đấy. Tài sắc vô song nhưng số phận lại thường gặp ghềnh trắc trở. Lấy phải cậu út nhà họ Mao, bị bệnh liệt dương, mười tám tuổi đầu vẫn chẳng nên hôn. Vì thế ẩn ức không vơi được, ôm hận mà chết.

Chàng thất kinh, ngờ Tam Nương cũng là mẹ Nàng nói:

- Nói thật với chàng, thiếp chẳng phải ma mà là hồ. Xảo Nương sống lẻ loi không có đôi mà mẹ con thiếp lại không có nhà, nên mượn tạm căn nhà này ở nhờ.

Chàng rất ngạc nhiên. Nàng nói:

- đừng ngại. Tuy là ma là hồ, nhưng không gây họa cho nhau đâu.

Từ đấy, hàng ngày họ thường cùng nhau chuyện trò, yếm ả. Dẫu biết Xảo Nương chẳng phải là người mà lòng chàng vẫn quyến luyến nhan sắc. Chỉ hận một nỗi muốn được hiến cho nàng mà không có dịp. Chàng vốn là người hoà nhã, lại giỏi yêu chiều pha trò, nên dần được Xảo Nương rất thương.

Một hôm, mẹ con họ Hoa có việc đi vắng, lại đóng cửa nhốt chàng ở trong buồng. Chàng tức bực, loanh quanh trong nhà mãi rồi đứng cách lần cửa gọi Xảo Nương. Xảo Nương bảo con hầu đem chìa khoá ra thử, mấy lượt thì cửa mở. Chàng ghé tai xin gặp riêng. Xảo Nương bảo con hầu đi chỗ khác, chàng liền kéo nàng lên giường và nằm áp lại. Nàng đưa tay sờ phía xuống dưới rốn mà bảo:

- đến là tiếc! Chỗ này lại khuyết mất rồi!

Nói chưa dứt lời thì tay đã chạm phải vật gì, tày một nắm, hoảng hốt kêu lên:

- Sao trước lở mờ có thấy gì đâu mà nay đã lớn vồng lên nhanh thế?

Chàng cười đáp:

- Trước xấu hổ vì phải sắm vai khách nên nó rụt lại Nay bị phỉ báng quá không chịu nổi, nên nó làm con ếch giận dữ đấy thôi!

Bèn cùng nhau giao hoan. Xong xuôi nàng mới chột nghó ra, tức tối nói:

- Thì ra nay mới biết đóng cửa là có duyên cớ. Hồi trước cả hai mẹ con lênh
đênh không nơi nương náu, đã nhường nhà cho mà ở. Rồi Tam Nương theo học
thêu thùa, cũng lại hết lòng bày vẽ, không giấu giếm tí gì. Thế mà nay lại sinh
lòng đố kỵ thế đ giầu

Chàng phải lựa lời khuyên giải, lại lấy tình thực mà nói, nhưng Xảo Như vẫn hậm
hực mãi Chàng bảo:

- Giữ kín đấy nhé! Cô Hoa dặn tôi nghiêm lắm.

Nói chưa dứt lời thì Hoa Cô đã đẩy cửa bước vào Hai người vội vàng nhóm dậ
Hoa Cô trừng mắt hỏi:

- Ai mở cửa

Xảo Nương cười chặn lời, tự nhận mình mở cửa Hoa Cô càng giận, quát mắng
mãi không thôi Xảo Nương vẫn cười mỉa, đáp:

- Mẹ này mới thật nực cười chứ! đã là trượng phu mà cũng cân quắc thì còn làm
được gì nữa

Tam Nương thấy mẹ mình và Xảo Nương ra sức khích bác lẫn nhau, trong lòng
không yên, bàn đứng ra can ngăn, cả hai mới đổi giận làm lành. Xảo Nương lời
lẽ dẫu gay gắt, nhưng xem từ đấy đã muốn nhún mình thờ Tam Nương làm chị
Chỉ hiềm Hoa Cô ngày đêm canh phòng ráo riết, nên đôi tình nhân không thể tự
do thổ lộ, chỉ biết đầu mày cuối mắt đưa tình mà thô xem

Một hôm Hoa Cô bảo chàng rằng:

- Cả hai chi em chúng nó đều đã hầu hạ anh. Nhưng nghó lại, sống ở đây không
phải là kế lâu dài Vậy anh nên về trình với cha mẹ để sớm tính chuyện đính ước
trăm năm thì hơn.

Liên đấy, bà sắm sửa hành trang, giục chàng lên đường. Hai cô gái nhìn chàng,
mặt mày ủ rũ, mà Xảo Nương càng như không chịu nổi, lệ ròn ròn như châu
sa, không lúc nào dứt. Hoa Cô ngăn họ lại rồi dẫn chàng ra đi Vừa ra khỏi cửa
thì lầu viện đã biến đâu mất, chỉ còn thấy một ngôi mộ hoang.

Hoa Cô tiễn chàng lên tận thuyền, nói:

- Sau khi anh đi, già này cũng sẽ dắt hai con gái đến trú ngụ ở quý ấp. Nếu không quên ước cũ thì xin đợi nhau trong đám vườn hoang nhà họ Lý để làm lễ nghênh hô ngụ

Chàng bèn trở về quê

Bấy giờ, ông già họ Phó đã tìm kiếm con trai hết cách. đang giữa lúc lòng lo như lửa đốt thì bỗng thấy con về, mừng rỡ ngoài tưởng tượng. Chàng kể lại vắn tắt đầu đuôi, nhân nói cả việc đính ước của họ Hoạ Cha bảo:

- Lời nói của yêu quái sao đủ để tin. Mà y sở dĩ còn toàn mạng trở về cũng chỉ vì bị tật nguyên chứ không thì đã chết rồi

Chàng đáp:

- đám đó tuy khác loài nhưng tình cũng như người; huống nữa, lại thông minh, xinh đẹp, có lấy làm vợ cũng chẳng sợ họ hàng làng xóm chê cười

Cha không nói gì, chỉ cười nhạt. Chàng bèn lui rạ Nhưng rồi vì ngựa nghề, không đành phận, bèn tư thông với con hầu Dần dần giữa ban ngày cũng công khai giờ trò dâm dật, có muốn làm cho câu chuyện kinh động đến tai cha mẹ. Một hôm, con hầu nhỏ lén nhìn thấy, chạy đi báo với bà cụ. Bà cụ không tin, đến gần xem, bấy giờ mới đâm hoảng. Cho gọi con hầu đến hỏi, liền biết rõ sự thật. Mừng quá sức, gặp ai cũng nói toạc ra, để chứng tỏ con mình không có tật; rắp tính chuyện hôn nhân với nhà thế gia Chàng nói riê muốn là s

- Không phải nhà họ Hoa thì không lấy đâu

Mẹ nói:

- Trên đời thiếu gì gái đẹp, hà tất phải là quý với yêu

Chàng đáp:

- Con ví không có Hoa Cô thì đâu biết mùi đời Bội bạc người ta chẳng phải là điều hay

Ông lão họ Phó nghe lời, cho một người tớ trai và một vú già đến nơi xem xét. Ra khỏi thành đông chừng bốn năm dặm thì tìm được thửa vườn hoang nhà họ Lý. Nhác thấy một làn khói bốc lên nghi ngút giữa một khóm trúc bên bức tường thấp đã đổ nát, bà vú bèn xuống xe, rào thẳng đến cửa, thì bắt gặp mẹ con đang lau ghế cọ nhà, như có chờ đợi Bà vú vái chào, thưa rõ lời chủ dặn. Nhìn thấy Tam Nương, bà họ L. Nhá họ

- đây chính là vợ của tiểu chủ tôi sao Tôi vừa thấy đã phải thương, không trách công tử cứ mê mẩn như người mất hồn.

Rồi hỏi luôn đến cô chị Hoa Cô than thở mà rằng:

- đó là con gái nuôi của tôi Ba hôm trước cháu bỗng bi bạo bệnh, tạ thế mất rồi

Nhân đó, đem rượu thịt ra thết đãi bà vú và người tớ trai Bà vú trở về thuật rõ dung mạo, cử chỉ của Tam Nương. Cả ông bà đều vui mừng. Sau cùng mới nói đến tin Xảo Nương mất. Chàng nghe đau đớn muốn trào nước mắt. đến đêm ngênh hôn, gặp mặt Hoa Cô, tự mình hỏi lại Hoa Cô đáp:

- đã đầu thai ở đất Bắc rồi

Chàng than thở giây lâu đón Tam Nương về rồi mà rốt cuộc vẫn không dứt tình được với Xảo Nương. Hễ nghe có người nào ở kẻ Quỳnh mới dẫn đến cho gọi đến hỏi chuyện. Có người cho biết dưới mộ cô gái họ Tần đêm đêm vẫn nghe tiếng quỷ khóc. Chàng ngỡ có sự lạ, vào báo với Tam Nương. Tam Nương trầm ngâm một lúc lâu rồi khóc mà nói:

- Em phụ chi rồi!

Gạn hỏi lại thì đáp rằng:

- Thú thực lúc mẹ con thiếp ra đi, không nói cho chi ấy biết. Tiếng gào oán đó chẳng phải của chi ấy thì còn ai nữa Trước đã đành bảo thật cho nhau, nhưng lại sợ phơi bày tội lỗi của mẹ.

Chàng nghe đoạn đổi buồn thành vui, lập tức cho sắm sửa xe cộ, ngày đêm vượt đường đi gấp; ruổi đến trước mộ nàng, gõ vào tấm mộ chủ cắm ở mộ mà gọi to lên:

- Xảo Nương! Xảo Nương! Anh ở đây!

Giây lát thấy cô gái aùm một đứa trẻ từ trong mồ chui ra, đau đớn ngược đầu lên, mắt nhìn ai oán không dứt. Chàng cũng ngậm ngùi rơi lệ. Sờ vào đứa bé trong lòng hỏi con ai Xảo Nương đáp:

- đây là cái mầm oan nghiệt của chàng để lại Sinh được ba tháng rồi

Chàng nói:

- Trót nhầm nghe lời Cô Hoa khiến mẹ con phải chôn chặt mối hờn ở dưới lòng đất. Tội thật không tha thứ được.

Rồi cùng nhau dắt díu lên xe, bằng vời vượt biển mà về. Ôm con vào lòng mẹ. Mẹ nhìn thấy đứa bé mặt mũi khôi ngô, thân thể khoẻ mạnh, không giống với loài yêu ma, càng thêm mừng rỡ. Hai cô gái sống hoà thuận, thờ bố mẹ chồng rất có hiếu. Về sau, ông Phó bị bệnh, mời thầy thuốc đến, Xảo Nương bảo:

- Bệnh không làm gì được nữa, vì hồn đã lìa khỏi xác.

Nàng đôn đốc sắm đồ tang liệm, xong đâu đấy thì ông mất.

Đứa bé lớn lên giống cha, phần thông tuệ còn trội hơn. Mười bốn tuổi đã vào học nhà phán.

Ông già ở Cao Bưu, hiệu Tử Hà, từng làm khách đất Quảng, nghe được chuyện này. Chỉ có tên làng xóm thì nhớ không chính xác, và chung cục câu chuyện ra sao cũng không được rõ.

Bộ da vẽ

Dịch giả: Đỗ Ngọc Toại

Thư sinh họ Vương, quê ở Thái Nguyên, một hôm đi sớm, gặp một người con gái ôm bọc quần áo, bên ba một mình, chân bước ra dáng khó nhọc. Vương vội đi vượt lên, nhìn kỹ thì ra một cô gái tuổi chừng đôi tám, nhan sắc tuyệt vời. Bụng yêu thích lắm, liền hỏi:

- Sao mới sớm hôm mà đã đi lẻ loi một mình thế?

Cô gái đáp:

- Là khách qua đường, hiểu sao được nỗi lo buồn của người khác. Hỏi nhau làm gì cho mệt?

Chàng hỏi lại:

- Nàng có nỗi buồn lo gì vậy? Nếu có thể giúp được, tôi sẽ không từ.

Cô gái ừ dột đáp:

- Bố mẹ tham tiền, bán thiệp cho một nhà giàu sang. Người vợ cả rất hay ghen, sớm chiều đánh mắng nhục nhã, không thể chịu nổi nên phải trốn đi.

Hỏi:

- đi đâu bây giờ?

Đáp:

- Người đã đi trốn, lại có nơi nào đành trước được?

Chàng nói:

- Tệ xá không xa, xin mời nàng quá bước lại đó.

Cô gái mừng lắm, theo chàng. Chàng mang hộ bọc quần áo, đưa nàng về cùng.

Cô gái thấy nhà không có người bèn hỏi:

- Tại sao chàng không có người nhà?

Chàng đáp:

- đây chỉ là thư trai thoi

Cô gái nói:

- Nơi này tốt lắm. Chàng như có bụng thương mà cứu sống thiếp thì xin bí mật, chớ để lọt ra ngoài

Chàng bằng lòng. Liền cùng nàng chung chạ. Dấu diễm trong buồng kín, qua mấy ngày cũng không ai hay

Chàng nói hé với vợ. Vợ họ Trần, ngờ rằng đó là nàng hầu vợ bé của nhà đại gia nào, khuyên chồng để cho cô ta đi Chàng không nghe. Tình cờ một hôm đi qua chợ, gặp một đạo số, nhìn chàng kinh ngạc, hỏi có gặp ai lạ không.

Chàng đáp:

- Không.

đạo số nói:

- Người anh đầy tà khí, sao lại nói là không?

Chàng lại cố chối đạo số liền bỏ đi và nói:

- Mê muội thay! đời vẫn có kẻ sắp chết đến nơi mà còn chưa tỉnh!

Chàng thấy lời nói lạ nên cũng hơi ngờ người con gái, nhưng lại nghĩ cô gái đẹp sò sò ra đây, sao đến nỗi là yêu quái được; cho đạo số là kẻ mượn tiếng yểm tà để lấy miếng ăc;

Một lát sau về đến nhà học. Cổng trong đóng chặt, không thể vào được, trong bụng đã ngờ có sự gì, liền trèo qua chỗ tường lở mà vào, thì cửa buồng cũng đóng. Chàng rón rén đến trước cửa sổ nhìn, thấy một con quỷ nanh ác, mặt xanh lét, răng chom chồm như răng cưa, đang giải một tấm da người lên trên giường, lấy bút màu vẽ lên trên. Vẽ xong, ném bút, nhấc tấm da như thể nâng tấm áo, khoát lên người, lập tức hoá ra một cô gái

Trông thấy tình trạng đó, chàng sợ quá, bi rập trên mặt đất mà lén ra Vội đi tìm đạo số thì đã không biết là đi đâu. Tìm kiếm khắp nơi, mới gặp ngoài đồng, liền quỳ xuống xin cứu mạng. đạo số nói:

- Sẽ xin trừ giúp. Con quỷ đó cũng khổ lắm mới tìm được người thay nó, ta cũng không nỡ hại tính mạng nó.

Liền lấy chiếc phất trần đưa cho chàng, dặn treo ở cửa buồng ngủ. Lúc sắp đi, hẹn gặp lại ở miếu Thanh đế.

Chàng trở về không dám tới nhà học, đành ngủ ở buồng vợ, treo phất trần lên. Vào khoảng canh một, nghe ngoài cửa có tiếng lách cách, tự mình không dám dậy nhim, phải bảo vợ nhim xem. Chỉ thấy cô gái đi đến, nhìn lên phất trần không dám bước nữa; đứng đó mà nghiêng rằng, một lúc lâu mới đi. Lát sau lại đến mắng rằng:

- đạo số chỉ dọa ta nhưng đâu có được! Chẳng lẽ miếng ăn đã đến miệng lại nhả ra sao

Liền lấy phất trần bẻ nát, rồi phá cửa buồng ngủ bước vào, nhảy lên giường của chàng, xé bụng chàng, moi lấy quả tim rồi đi

Vợ chàng kêu thét lên. Con hầu vào soi đèn thì chàng đã chết, trên khoang bụng máu me bê bết. Trần thi rất sợ, chỉ khóc, không dám kêu. Hôm sau nàng cho em chồng là chàng Hai chạy đi nói với đạo số. đạo số tức giận nói:

- Ta đã thương tình, ngờ đâu con quái này lại dám to gan đến thế!

Lập tức theo người em chàng về thì cô gái đã biến mất.

Bàn ngẳng đầu, nhìn bốn phía nói:

- May nó trốn chưa xa

Lại hỏi:

- Phía Nam là nhà ai

Chàng Hai đáp:

- Đó là nhà của tiểu sinh.

Đạo số nói:

- Hiện nó ở nhà anh.

Chàng Hai ngạc nhiên, cho rằng không có. Đạo số hỏi:

- Có người lạ nào mới đến không?

Chàng Hai đáp:

- Tôi đến miếu Thanh đế, quả thực không biết, để về nhà hỏi xem.

Đi một lát, trở về nói:

- Quả có thật, sáng nay có một mục già đến, xin làm mướn cho nhà tôi, vợ tôi giữ lại, mục vẫn còn đó.

Đạo số nói:

- Chính là nó đấy

Liên cùng đi sang, cầm kiếm gỗ đứng ở giữa sân thét:

- Yêu nghiệt, đền ta phát trần đây!.

Mục già ở trong nhà hốt hoảng, tái mặt, ra cửa toan chạy. Đạo số đuổi theo đâm mục, mục ta ngã xuống, tấm da người tuột ra, hoá thành một con quỷ dữ, nằm kêu rống lên như lợn. Đạo số lấy kiếm gỗ chém, bêu đầu lên; thân nó biến thành đám khói dày đặc, xoáy tròn trên mặt đất, thành một đám dày. Đạo số lấy ra một cái hồ lô mở nút để vào giữa đám khói, kêu vù vù như mồm hút hơi, một lát khói hết, đạo số nút hồ lô lại, bỏ vào đây. Mọi người nhìn tấm da, lông mày, con mắt, chân tay không thiếu gì cả. Đạo số cuộn lại, tiếng kêu như cuộn trục tranh, cũng bỏ vào trong đây, rồi từ biệt toan đi. Trần thi đón vái trước cửa, khóc xin làm phép hồi sinh cho chồng. Đạo số từ chối, không thể làm được. Trần thi càng thảm thiết, quỳ rạp trên đất không dậy. Đạo số ngó ngại rồi nói:

- Phép thuật của ta còn nông cạn, thực không thể làm người chết sống lại được. Ta trợ giúp một người, may ra có thể làm điều đó. Đến cầu xin tất là có kết quả.

Hỏi người nào đáp:

- Trong chợ có một người điên, thường nằm trên đồng phân, thử đến mà kêu xin với ông ta xem. Nhưng dù có buông tuồng làm nhục phu nhân, phu nhân cũng chớ có tức giận.

Chàng Hai cũng đã biết người điên đó, bèn từ biệt đạo số, rồi cùng chi dậu đi tìm. Thấy người ăn mày rồi đại ca hát trên đường, mũi dãi lòng thòng, bắn thiu quá không thể gần được. Trần thi lết đầu gối đến trước mặt. Người ăn mày cười, nói:

- Người đẹp yêu ta chẳng?

Trần thi kể nguyên do, thì lại cười lớn, nói:

- Ai cũng là chồng được cả, làm sống lại làm gì?

Trần thi cố kêu van. Bàn nói:

- Kỳ thay, người chết mà lại nhờ ta làm sống lại được; ta là Diêm Vương hay sao

Tức giận lấy gậy đánh Trần thi Trần thi nhủ nhục cố chịu đau Người trong chợ dần dần đổ đến xem chật như bức tường. Người ăn mày khạc đờm ra đây bàn tay, đưa tới trước Trần thi nói: Ăn đi! Trần thi đỏ bừng mặt, có vẻ ái ngại Lại nghĩ đến lời đạo số dặn liên cố liêu nuốt.

Thấy bãi đờm trong cổ họng, cứng như túm lông, cố nuốt thì nghẹn nghẹn mà trôi xuống, rồi dừng lại ở quãng ngực. Người hành khất cười lớn nói:

- Người đẹp quả yêu ta thay!

Liền đứng dậy đi, chẳng ngoảnh lại nữa Bước theo sau, thấy vào trong miếu Cổ đuổi kịp để kêu nài nữa, thì không biết đã đi đâu mất. Tìm trước, tìm sau không thấy tăm hơi đâu cả, vừa then vừa giận mà trở về. đã thương chồng chết thảm, lại hối vì nổi nhục ăn bãi đờm, nàng ôm mặt ngồi khóc, chỉ muốn chết ngay đương toan gạt máu liệm thân chồng, người nhà cứ đứng nhìn, không ai dám đến gần; Trần thi ôm lấy thân chồng, nhặt mớ ruột, vừa xếp lại vừa khóc. Khóc đến lúc khản cả tiếng, bỗng buồn nôn, thấy cái vật kết trong ngực trôi tuột ra, chưa kịp quay đầu lại, nó đã rơi vào trong ngực người chết.

Kinh hãi nhìn kỹ thì ra đó là quả tim người, vẫn đang nhảy thon thót trong ngực, hơi nóng bốc lên như khói Lấy làm lạ, vội đưa hai tay khép bụng chồng lại, hết sức giữ chặt lấy, hơi nới tay thì khí nóng từ khoang bụng lại toả ra; mới xé lụa vội buộc chặt lại Sờ tay vào thân chồng, dần dần ấm lại, bàn lấy chặn đắp lên. Nửa đêm mở ra xem, thấy mũi có hơi thở. đến sáng thì sống lại hẳn. Chồng kể lại: Hoàng hôn như nằm mơ, chỉ thấy bụng còn đau lâm râm. Xem chỗ bị xé rách, thấy đóng vẩy to bằng đồng tiền, sau dần dần khỏi.

Bành Hải Thu

Dịch giả: Phạm Tú Châu

Nho sinh ở Lai Châu, là Bành Hiếu Cồ, học ở cơ ngơi khác cách nhà khá xa Trung thu không về kịp, một mình hiu quạnh, ngó trong thôn chẳng có ai trò chuyện được. Chỉ có chàng thư sinh họ Khâu là danh số trong huyện, nhưng vốn có tật kín, Bành thường khinh bỉ.

Trăng lên, càng thấy buồn tênh, cực chẳng đã đành viết thiệp mời Khâu Rượu nửa chừng, có một người gõ cửa lách cách, tiểu đồng chạy ra xem thì là một thư sinh muốn yết kiến chủ nhân. Bành đứng lên cung kính mời khách vào Vái chào xong, cùng ngồi quanh chiếu rượu, hỏi họ hàng quê quán, khách đáp:

- Tiểu sinh người Quảng Lăng, cùng họ với ngài, tên chữ là Hải Thụ Gặp đêm trăng đẹp thế này, ở nhà trọ càng buồn khổ. Nghe tiếng ngài là bậc cao nhã, bàn đường đột yết kiến.

Nhìn xem, người ấy áo vải mà sạch sẽ chỉnh tề, nói cười phong lưu Bành mừng lắm nói:

- Vậy ra là người đồng tông với tôi đêm nay là cái đêm gì mà gặp được khách quý thế nàch

Liền sai rót rượu, khoản đãi như bạn thân từ trước. Xem , khách dường như cũng rất khinh Khâu, Khâu ngẩng lên bắt chuyện, thì ngạo mạn không đáp lễ. Bành then thay cho Khâu, bàn đánh lảng câu chuyện, xin hát trước một khúc dân ca cho vui Rồi ngửa mặt dặng hăng lần nữa, hát khúc Hào Sớ Phù Phong, cùng nhau vui cước.

Khách nói:

- Tiểu sinh không biết hát, không lấy gì đáp lại khúc dương xuân của ngài Xin nhờ người hát thay được chăng?

Bành đáp:

- Xin vâng.

Khách hỏi:

- ở thành Lai Châu này có danh kỹ nào không?

Bành trả lời:

- Không có.

Khách nín lặng hồi lâu rồi bảo tiểu đồng:

- Ta vừa gọi một người đến ở ngoài cửa, hãy ra dẫn vào đây!

Tiểu đồng đi ra, quả thấy một cô gái đang loanh quanh ngoài cửa Nàng khoảng đôi tám, xinh đẹp như tiên. Bành ngạc nhiên hết sức, kéo nàng cùng ngồi Cô gái mặc áo màu lá liễu, choàng khăn màu vàng, hương thơm sức nước bốn bên.

Khách an ủi:

- Lặn lội ngàn dặm tới đây, thật phiền nàng quá!

Cô gái mỉm cười vâng dạ. Bành lấy làm lạ, gạn hỏi, khách đáp:

- Quê quán khổ nỗi không có giai nhân, tiểu nhân vừa phải gọi cô này trên thuyền ở Tây Hồ đến đây-

đoạn bảo nàng:

- Khúc Chàng Bạc Tình cô vừa hát ở trên thuyền hay lắm, xin hát lại lần nữa

Cô gái hát rằng:

Chàng bạc tình,

Tắm ngựa ao xuân nọ,

Tiếng người xa,

Tiếng ngựa bỏ.

Trời sông cao,

Trăng núi nhỏ,

Ngoảnh đầu đi không về,

Trong sân trời rặng tỏ.

Chẳng oán xa nhau nhiều,

Sầu hội vui ít có,

Ngủ nơi nào

đừng như bông theo gió.

Cho dù chẳng phong hầu,

Chớ về Lâm Cùng đó!

Khách lấy cây sáo ngọc dặt trong tất ra hoà theo tiếng hát, hết khúc thì sáo cũng dừng.

Bành sửng sốt khen mãi không thôi, rồi hỏi:

- Từ Tây Hồ đến đây đâu chỉ ngàn dặm? Thế mà trong phút chốc vời đến được, chẳng là tiên hay sao

Khách đáp:

- đâu dám nói đến tiên, nhưng có thể coi muôn dặm gần như ngoài cửa đêm nay trăng gió trên Tây Hồ đẹp hơn mọi khi nhiều, không lẽ không đến xem một chuyến? Ngài theo chơi được chẳng?

Bành đang để tâm xem sự lạ liền nhận lời đáp:

- Rất hân hạnh.

Khách hỏi:

- Ngài đi thuyền hay cưỡi ngựa

Bành ngó ngòai thuyền nhàn nhã hơn bàn nói:

- Xin cho đi thuyền.

Khách bảo:

- Nơi đây gọi thuyền hơi xa, trên sông Ngân hắt có người chở đi

Bàn giơ tay vẫy lên không, gọi:

- Thuyền ơi! thuyền xuống đây! Bọn tôi muốn đến Tây Hồ, không sẵn tiền thưởng đâu

Lát sau, một chiếc thuyền hoa từ trên không lướt xuống, khói mây quấn quýt. Họ cùng lên thuyền. Thấy một người cầm bơi chèo ngắn, đoạn cuối gài kín lông chim dài, hình dáng như cái quạt lông, phẩy một cái là gió mát vi vự Thuyền dần dần lên tít mây xanh, nhắm hướng Nam lướt tới, vùn vụt như tỳ

Khoảnh khắc thuyền đã hạ xuống nước. Chỉ nghe sáo đàn rộn rã, chiêng trống vang lừng. Ra khỏi khoang nhìn, trăng in khói sóng, thuyền chơi hớp chợ, người lái buồm chèo, mặc thuyền tự trôi Nhìn kỹ, quả là Tây Hồ thật.

Khách lấy ra từ sau khoang món nhắm lạ và rượu ngon, vui vẻ đối ẩm. Lát sau, một chiếc thuyền lâu tới gần rồi đi sát ngay bên cạnh. Nhìn qua song cửa thấy trong thuyền có hai người đang cười rộ bên bàn cờ.

Khách đưa chén rượu mời cô gái, nói:

- Cạn chén, rồi đưa cô về.

Trong lúc cô gái nâng chén, Bành bòn ròn bồi hồi, chỉ sợ nàng đi mất, bàn lấy chân bấm khế. Nàng đưa mắt liếc ngang, Bành càng xao xuyến, xin hẹn ngày gặp lại

Cô gái nói:

- Nếu chàng có lòng thương, cứ hỏi tên Quyên Nương là ai cũng biết.

Khách lấy ngay khăn lụa của bành trao cho nàng, bảo:

- Tôi thay ông ấy đính ước lời hẹn ba năm sau

đoạn khách đứng lên, đặt cô gái trên lòng bàn tay nói:

- Tiên chẳng! tiên chẳng!

Rồi kéo cửa sổ thuyền bên, bỏ cô gái sang. Mắt cửa chỉ bằng cái đóa nàng ép mình trườn vào, không cảm thấy bị chật hẹp chút nào Lát sau nghe thuyền bên có tiếng nói:

- Quyên Nương tỉnh rồi!

Tức thì thuyền ấy chèo đi ngay. Xa trông thuyền nọ đã ghé bến, người dưới thuyền kéo cả lên bờ, Bành bỗng mất hứng chơi, bèn nói với khách muốn lên bờ cùng xem qua đây đó. Vừa mới thương lượng, thuyền đã tự cập bờ, nhân đó bỏ thuyền lên bộ dạo quanh chừng hơn một dặm. Khách đến sau, dắt một con ngựa, bảo Bành giữ lấy. Rồi khách lại đi ngay, dặn rằng:

- đợi tôi mượn thêm hai con ngựa nữa

Mãi không thấy khách đến, đường đã vắng người, ngóng trông trăng đã xế về Tây, trời đã sắp rạng. Khâu cũng không biết đi đường nào Bành dắt con ngựa tới lui, không biết nên đi hay ở. Khi giọng cương cho ngựa tới nơi đậu thuyền thì cả

người lẫn thuyền đều chẳng thấy đâu Bành nghó lưng túi rỗng không, càng thêm lo sợ. Trời đã sáng rõ, thấy trên mình ngựa có một túi nhỏ, thi tay xem, được ba bốn lạng bạc, bàn mua thức ăn rồi cứ đợi, bất giác gần trưa Bành tính chi bằng hỏi thăm Quyên Nương dần dà sẽ hỏi được tin Khâu nhưng khi hỏi đến tên Quyên Nương thì chẳng một ai biết cả. Bành cụt hứng buồn tênh, hôm sau lên đường. Ngựa chạy tốt, may không liệt nhược, nửa tháng về tới nhà.

Lúc ba người cưỡi thuyền bay lên, tiểu đồng về báo:

- Ông chủ đã lên tiên rồi!

Cả nhà đau buồn khóc lóc, nghó rằng không về nữa Bành về tới nhà, buộc ngựa bước vào, người nhà sung sướng mừng rỡ, xúm lại hỏi han, bấy giờ Bành mới kể hết những sự lạ. Nhân nghó chỉ một mình về quê quán, e bên nhà Khâu nghe tin sẽ đến gạn hỏi, bàn răn người nhà chớ nói rộng rạ Trong lúc chuyện trò, Bành kể đến lai lịch con ngựa Mọi người nghe nói của tiên cho bàn kéo cả ra chuồng xem. Tới nơi chẳng thấy ngựa đâu, chỉ thấy chàng Khâu bị buộc cạnh chuồng ngựa bằng giây cương cỏ. Ai nấy kinh hãi quá sức, gọi Bành đến xem. Thấy Khâu gục đầu dưới máng cỏ, mặt mày xám ngắt, hỏi không nói, duy hai mắt lúc nhắm lúc mở mà thôi Bành thấy bất nhẫn quá, sai người cởi giây cương vực lên giường.

Khâu như người mất hồn, đổ nước cháo nóng cho, nuốt được chút ít, giữa đêm hơi tỉnh vội đi ra nhà tiêu Xốc nách nách đưa đi Khâu xón ra được mấy cục phân ngựa Lại cho ăn uống tí chút, bấy giờ mới nói được, Bành đến bên giường hỏi han, Khâu kể:

- Sau khi rời thuyền, hắn dẫn tôi đi nói chuyện phiếm. đến chỗ vắng, hắn vỗ đùi vào gáy, tôi liền mê mẩn ngã lăn rạ Nằm phục giây lát, nhìn lại thấy mình đã hoá ngựa Tâm trí vẫn tỉnh táo nhưng không nói được. Thật là chuyện vô cùng nhục nhã, không sao nói với vợ con được. Xin bác chớ tiết lộ.

Bành nhận lời, sai người hầu thắt ngựa đưa Khâu về.

Từ đấy Bành không sao quên được Quyên Nương. Ba năm sau, vì có người anh rể làm chức quan Phán ở Dương Châu, Bành nhân đến thăm. Châu này có Lương công tử là chỗ thân quen với Bành, mở tiệc mời chàng đến uống rượu Trong tiệc có mấy đào hát đều đến vái chào Công tử hỏi đến Quyên Nương, người nhà thưa là bi ếm.

Công tử giận dữ nói:

- Con tiện tỳ cao ngạo thanh giá, hãy mang thùng trối đem đến đây!

Bành nghe đến tên Quyên Nương, giật mình hỏi là ai Công tử đáp:

- Nó là con hát số một ở Quảng Lăng. Cây có chút tiếng tăm mới dám kêu căng vô lễ.

Bành ngờ tên họ ngẫu nhiên trùng nhau, nhưng lòng vẫn xúc động hồi hộp, chỉ mong được thấy mặt ngay. Lát sau, Quyên Nương đến, công tử hăm hăm kể tội.

Bành nhìn kỹ, quả là người đã gặp trong tiết trung thu, bèn thưa với công tử:

- Cô này là chỗ tôi quen biết cũ, mong ông tha thứ.

Quyên Nương đưa mắt ngắm Bành, dường như cũng ngạc nhiên.

Công tử chưa vội hỏi kỹ đã sai người mời rượu Bành hỏi:

- Khúc Chàng Bạc Tình nàng còn nhớ chăng?

Quyên Nương càng kinh hãi, chăm chú nhìn Bành rồi mới hát khúc xưa Lăng nghe, đúng là tiếng hát đêm trung thu năm ấy.

Rượu tàn, công tử sai nàng chần gối hầu khách. Bành nắm lấy tay nàng hỏi:

- Lời hẹn ba năm hôm nay mới thực hiện được chăng?

Quyên Nương đáp:

- Năm xưa theo người đi chơi thuyền Tây Hồ, em uống chưa được mấy chén đã như say. Trong lúc choáng váng bị một người nhấc đem đến một thôn nọ. Một tiểu đồng dẫn em vào nhà trên chiếu rượu có ba người, chàng là một trong số đó. Sau lại đi thuyền đến Tây Hồ, người ta mới đưa em về thuyền cũ qua mắt cửa sổ. Mỗi khi nhớ lại lúc cầm tay ân cần, cứ bảo là mộng ảo. Nhưng khăn lụa còn đây, em vẫn gói kỹ cất đi.

Bành kể nguyên do rồi cùng nhau than thở. Quyên Nương ngả mình vào lòng Bành, nức nở nói:

- Tiên đã làm mối, xin chàng đừng cho em là kẻ phong trần đáng vứt bỏ mà thôi. Không ghó đến người đang ở trong bể khổ này.

Bành đáp:

- Lời hẹn trên thuyền chưa ngày nào tôi lãng quên. Nếu nàng có đó, dù có phải dốc túi bán ngựa, tôi cũng không từ.

Sáng hôm sau, thưa chuyện với công tử, lại vay mượn quan Biệt giá ngàn vàng, xoá sổ cho nàng rồi đưa nhau về quê. Tình cờ đến cơ ngơi nọ, nàng vẫn nhận ra nơi uống rượu năm nào.

Liêu trai chí dị

Tác giả: **Bồ Tùng Linh**

Hồng Ngọc

Dịch giả: **Đỗ Ngọc Toại**

Ông cụ họ Phùng người Quảng Bình có một con trai tên chữ là Tương Như Hai bố con cùng là Chư sinh. Ông Phùng tuổi gần sáu mươi, tính ương ngạnh mà nhà vẫn thiếu thốn. Trong khoảng vài năm, vợ và con dâu lại cùng mất cả, việc cơm nước đều phải tự làm lấy.

Một đêm, Tương Như ngồi dưới bóng trăng, chợt thấy người con gái láng giềng từ bên kia tường nhim sang. Chàng nhìn thấy đẹp, đến gần thấy hé cười, lấy tay vẫy, không đến, cũng không đi, cổ nài mãi mới trèo thang sang. Liền ăn nằm với nhau. Hỏi họ tên, cô gái nói:

- Thiếp là con gái nhà láng giềng, tên là Hồng Ngọc.

Chàng rất yêu, xin cùng nàng tính chuyện lâu dài. Cô gái nhận lời. Từ đấy, đêm đêm thường đi lại, được độ nửa năm. Một đêm, ông Phùng thức dậy, nghe có tiếng con gái cười nói, nhim vào gian nhà của con thì nhìn thấy cô gái Giận lắm, gọi chàng ra mắng:

- Đồ súc sinh, làm cái trò gì thế? Cửa nhà sa sút như thế, còn không biết chiu khó gìn giữ, lại còn học thói đàng điếm ử. Người ta biết ra thì phẩm hạnh của mày còn ra gì nữa! Dẫu người ta không biết thì tuổi thọ của mày cũng giảm.

Chàng quỳ xuống nhận lỗi, khóc xin hối cải. Ông cụ mắng cô gái:

- Con gái không biết giữ phép buồng khuê, đã nhuốc mình lại làm nhuốc cả người. Nếu việc vỡ lở ra, hắn không chỉ một mình nhà này xấu hổ.

Mắng xong, bực tức trở về nhà ngủ. Cô gái chảy nước mắt nói:

- Lời bố quả trách thật là thẹn nhục! Duyên phận hai ta thôi thế là hết.

Chàng nói:

- Còn cha, con không được tự quyết đònh. Nếu nàng còn có tình, thời nên cố gắng ngậm tủi làm lành.

Cô gái muốn quyết tuyệt. Chàng nghe, sa nước mắt. Cô gái lại khuyên giải, nói:

- Thiếp với chàng không có lời của mỗi lá, không có lệnh của cha mẹ, chỉ là trèo tường chui gạch mà theo nhau, thì sao có thể cùng nhau đầu bạc được? Vùng này có một người tốt đôi với chàng, có thể hỏi làm vợ.

Chàng phàn nàn nhà nghèo, cô gái nói:

- Tối mai xin đợi, tôi sẽ mưu tính cho

đêm hôm sau, cô gái quả nhiên đến, bỏ bốn mươi lạng bạc ra tặng chàng, nói rằng:

- Cách đây sáu mươi dặm, ở thôn Ngô có người con gái họ Vệ, tuổi đã mười tám, còn cao giá nên chưa ai lấy; chàng đưa nhiều tiền thì ắt phải xong việc.

Nói xong, từ biệt mà đi Chàng tựa lúc thuận tiện, thưa với bố, muốn xin đi xem mặt, nhưng câu chuyện số tiền thì giấu đi, không dám nói cho bố biết. Ông Phùng tự lượng nhà nghèo, lấy cớ đó gạt đi Chàng lại tìm lời ôn tồn nói với bố cứ thử đến xem cho biết thôi Ông cụ gạt đầu

Chàng bàn thuê đầy tớ và người ngựa đi đến nhà họ Vệ. Vệ vốn là người làm ruộng. Chàng gọi ra ngoài nói chuyện riêng. Vệ biết chàng là con nhà dòng, lại thấy dáng vẻ đàng hoàng, trong bụng đã bằng lòng, nhưng còn ngại chàng kỳ kèo tiền nong chăng.

Chàng nghe ông cụ nói ngập ngừng, đã biết , bàn dốc tiền trong túi ra, bày trên bàn. Vệ mừng, nhờ người học trò bên láng giềng đứng giữa, viết tờ giấy đỏ mà giao ước với nhau Chàng vào nhà chào lạy cụ, thấy nhà cũng chật hẹp, cô gái đứng nép sau mẹ. Chàng đưa mắt nhìn, tuy ăn mặc xuềnh xoàng mà thần sắc tinh anh rực rỡ, bụng mừng thầm. Vệ mượn tạm nhà bên để tiếp đãi chàng rể và nói:

- Công tử không cần đón dâu, đợi may được ít quần áo sẽ đưa đến tận nơi

Chàng liền hẹn ngày rồi về, nói dối với bố rằng:

- Họ Vệ mướn nhà ta dòng dõi thanh bạch nên không đi tiền.

Ông cụ cũng mừng.

đến ngày hẹn, Vệ quả đưa cô gái đến. Cô gái siêng năng dè sẻn, lại thuần tục nết na, tình nghĩa vợ chồng thật là thắm thiết. Hơn hai năm sau, sinh được một con trai, đặt tên là Phúc Nhi

Nhân ngày tết Thanh Minh, bố con đi thăm mộ, gặp kẻ thân hào trong huyện họ Tống. Tống nguyên làm quan Ngự Sử trong triều, phạm tội tham tang, phải cách

chức về làng, những vắn giường oai hà hiếp người Hâm đó cũng đi thăm mộ về, thấy cô gái cho là đẹp, hỏi người trong thôn biết là vợ chàng. Nghó Phùng là học trò nghèo, đem nhiều của ra dụ dỗ, có thể làm cho đổi lòng. Liền sai người bắt tin cho chàng. Chàng nghe thấy, giận hiện ra mặt, rồi lại nghó thể không địch nổi với Tống, bèn nén giận làm vẻ tươi cười, về nói với bố. Ông Phùng giận lắm, chạy ra trước mặt người nhà họ Tống, trỏ trời vạch đất mắng nhiếc tàn tệ. Tên người nhà ôm đầu lủi đi mất. Họ Tống cũng tức giận, sai mấy đứa xông vào nhà chàng, đánh cả bố lẫn con, làm sôi sùng sục. Cô gái nghe thấy, bỏ con xuống giường, xoắn tóc chạy ra kêu cứu. Chúng bèn cướp lấy, khiêng lên rồi âm thầm kéo đi. Hai bố con bị đánh sụm, rên rở trên đất; đứa bé khóc oe oe trong nhà. Hàng xóm láng giềng cùng thương hại, xóc đỡ đặt lên giường. Qua ngày sau, chàng chống gậy mới đứng lên được, còn ông cụ thì tức giận không ăn rồi thổ huyết mà chết.

Chàng lăn khóc, aùm con đi kiện đốc Phủ. Kiện hầu khắp mọi nơi, rút cục vẫn không thắng, sau lại nghe nói vợ không chịu khuất phục mà chết, lại càng đau xót. Khí oan đầy bụng, không lối nào giải bày được. Thường nghó muốn đón đường đâm Tống chết, nhưng lo đầy tớ nó đông, con nhỏ, lại không gửi được. Ngày đêm buồn bã nghó ngợi, hai mắt không chớp nổi.

Chợt có một người đàn ông đến viếng nhà, râu quăn, hàm bệnh, xưa nay chưa từng quen. Chàng mời ngồi, toan hỏi họ tên quê quán, khách đã vội nói trước:

- Ông có cái thù người ta giết mất bố, cướp mất vợ mà không báo ử

Chàng ngỡ là người của Tống sai đến dò hỏi, nên chỉ trả lời ậm ừ cho xong. Khách giận, mắt trợn tròn muốn rách khóe, liền bước ra nói:

- Tôi tưởng anh là người, nay mới biết anh là thằng hèn không đáng đếm xỉa

Chàng xét thấy có cái gì là lạ, liền quỳ xuống, kéo áo khóc nói rằng:

- Thực ra vì sợ là người nhà họ Tống đến dò hỏi, nay xin giải bày hết tâm can. Cái điều nằm gai nằm mật của tôi, kể đã nhiều ngày rồi vậy; chỉ thương hồn máu trong bọc này, sợ rồi tuyệt tự mất. Ngài là bậc nghóa sớ, liệu có thể vì tôi mà làm chàng Chử Cu được chăng?

Khách nói:

- Đó là việc của đàn bà con gái, tôi không làm được. Cái việc ông muốn nhờ người, xin hãy tự làm lấy, còn cái việc ông muốn tự làm thì tôi xin làm thay cho

Chàng nghe nói, đập đầu xuống đất. Khách chẳng thềm ngoái lại, bỏ đi. Chàng chạy theo hỏi họ tên, đáp rằng:

- Việc không xong, không oán; việc xong không nhận ơn.

Rồi đi liền.

Chàng sợ vạ đến mình, aùm con đi trốn.

đến đêm, cả nhà họ Tống đang ngủ, có người vượt qua mấy lần tường, giết ba cha con nhà Ngự Sử với một thi tì, một con dâu Nhà họ Tống làm tờ trạng cáo quan, quan rất kinh hãi Tống cố vu cho Tương Nhự Vì thế quan cho lính đi bắt chàng. Chàng trốn không ai biết là đi đâu, vì thế càng cho là thật. đây tớ nhà họ Tống cùng với nhà quan đi lùng khắp nơi, đêm đến núi Nam Sơn, nghe có tiếng trẻ khóc, lần tìm ra được, liền trói mang về. đưa bé càng khóc dữ, chúng liền giật lấy vút đi Chàng oan ức muốn chết. Khi gặp quan lệnh ở huyện, quan hỏi tại sao giết người Chàng thưa:

- Thực là oan! Nhà họ Tống chết về đêm, tôi ra đi từ ban ngày; vả lại aùm đưa nhỏ khóc oe oe như vậy thì leo tường giết người sao được?

Quan lệnh nói:

- Không giết người sao lại đào tẩu

Chàng đuối lý, không biện bạch được nữa Liền giam vào ngục. Chàng khóc nói rằng:

- Tôi chết cũng không tiếc nhưng đứa bé mồ côi kia có tội tình gì?

Quan lệnh nói:

- Mà y giết con người ta đã nhiều, thì giết con mà y còn oán gì nữa

Chàng bị lột áo mũ nho sinh lại bị cùm kẹp, đánh đập khổ sở nhưng cung không xưng nhận điều gì.

Quan lệnh đêm hôm ấy nằm ngủ bỗng nghe có vật gì cắm phập vào giường, kêu bần bật thành tiếng, sợ quá kêu lên. Cả nhà giật mình thức dậy, xúm lại đốt đuốc soi, thấy một con dao ngắn lưỡi sắc nhọn sáng loáng, găm vào giường, sâu xuống gỗ đến hơn một tấc, chặt cứng không thể rút ra được. Quan lệnh trông thấy, sợ hết hồn vía, cho người cầm giáo đi lùng khắp nơi cũng không thấy tung tích gì cả. Bụng cũng nản, lại nghĩ: người nhà họ Tống đã chết rồi, không có gì phải kiêng họ nữa, bèn trình bẩm lên quan trên để giải oan cho chàng rồi tha về.

Chàng về đến nhà, trong hũ không còn một đấu gạo, một mình một bóng ngồi trông bốn bức tường mà thôi May được nhà hàng xóm thương xót cho ăn uống, tạm bợ sống qua ngày. Nghó đến cái thù lớn đã trả được thì mừng đến tưng tưng

lại; nhưng nghó đến cái hoạ thảm khốc, sut nữa chết cả một nhà thì nước mắt lại đầm đìa sa xuống; lại nghó nửa đời nghèo xác dòng dõi không ai nối, thì ở nơi vắng người bỗng khóc rống lên, khản cả tiếng không tự nén giữ được.

Như thế chừng nửa năm, việc bắt bớ cũng nhạt dần, bàn kêu xin với quan huyện được mang hài cốt họ Vệ về. Chôn cất xong, đau xót muốn chết. Một mình trần trọc trên giường, nghó không còn cách gì để sống.

Bỗng có người gõ cửa, chàng chú lắng nghe, thấy ngoài cửa có tiếng một người đang nói chuyện với trẻ con. Chàng vội dậy, dim xem thì hình như một người con gái Cánh cửa vừa mở, liền hỏi:

- Cái oan lớn đã được rửa, may không việc gì chứ?

Tiếng nói nghe quen lắm, mà trong lúc thăng thốt không thể nhớ được. đánh lửa soi thì ra Hồng Ngọc, dắt một đứa nhỏ cười đùa ở dưới đầu gối Chàng chẳng kịp hỏi, ôm lấy cô gái mà khóc oà. Cô gái cũng thảm đạm lắm. Rồi đẩy đứa bé mà nói:

- Mà quên bố mày rồi ử

đứa bé nắm lấy áo cô gái, mắt chòng chọc nhìn chàng. Chàng nhìn kỹ thì ra Phúc Nhi Giật mình kinh hãi, khóc mà nói rằng:

- Sao con lại về đây được?

Cô gái nói:

- Nói thực với chàng, trước kia thiếp nói là con gái bên láng giềng là nói dối đấy, thiếp thực là hồ. Nhân đi đêm thấy tiếng trẻ khóc trong hang, liền bế về nuôi ở Tần. Nghe nạn lớn đã yên nên đem con về cùng chàng đoàn tụ.

Chàng gạt nước mắt lay tạ. đứa bé ngồi trong lòng cô gái y như nương tựa vào mẹ đẻ, thật không nhận ra bố nữa. Trời chưa sáng, cô gái đã trở dậy. Hỏi thì đáp:

- Kê hèn mọn này muốn đi đây

Chàng chưa mặc áo, quỳ ở đầu giường, khóc không ngẩng mặt lên được nữa. Cô gái cười nói rằng:

- Thiếp nói dối chàng đấy. Nay nhà đương gây dựng lại, không thức khuya dậy sớm sao được?

Rồi phát cỏ, quét dọn, làm như đàn ông vậy. Chàng lo nhà nghèo túng, không thể đủ ăn. Cô gái nói:

- Chỉ xin chàng cứ việc buông màn đọc sách không phải hỏi đến thiếu đủ, may không đến nỗi chết đói nào

Rồi bỏ tiền sắm khung cửi dệt vải, lại thuê vài mươi mẫu ruộng, mướn người cày cấy, vác phạng đi phát tranh, kéo lá lợp nhà, hàng ngày như thế, coi là việc thường. Làng xóm nghe nói có vợ hiền càng vui lòng giúp đỡ. Chừng nửa năm sau, cảnh nhà thành vượng, như thể một nhà giàu lớn.

Một hôm chàng nói:

- Sau lúc tro tàn, nhờ mình tay trắng gây dựng lại, nhưng còn một việc chưa được thoả mãn, biết làm thế nào

Hỏi là việc gì, chàng đáp:

- Kỳ thi sắp đến, mà khăn áo chưa lấy lại được?

Cô gái cười nói:

- Trước đây thiếp đã lấy bốn lạng vàng gửi lên quan quảng văn đã lấy lại được tên vào sổ. đợi chàng nhắc thì đã lỡ lâu rồi còn gì?

Chàng càng cho là thần. Khoa ấy, chàng đỗ thi Hương. Bấy giờ tuổi vừa ba mươi sáu, ruộng tốt liền bờ, nhà cửa cao rộng. Cô gái người vẫn mảnh dẻ tưởng như gió thổi là bay, mà làm lụng quá con nhà nông. Tuy mùa đông rét buốt vẫn chịu khó làm, mà bàn tay vẫn mềm mại như mỡ đông. Tự nói là ba mươi tám tuổi, người ta trông chỉ chừng đôi mươi.

Không đề

Dịch giả: Cao Xuân Huy

Tôn Tử Sở người Việt Tây là một danh số, sinh ra có một ngón tay chề, lại có tính vẩn vơ, lẩn thẩn, ai nói dối điều gì cũng tin là thật, hoặc khi gặp đám tiệc mà có ca nhi kỹ nữ thì từ xa nhác thấy đã bỏ chạy. Có người thấy vậy, dụ chàng đến nhà, cho kỹ nữ đến ôm ấp để bốn chàng chơi thì mặt đỏ đến tận cổ, mồ hôi chảy xuống thành giọt. Họ nhân đó cười với nhau, rồi xa gần chuyền nhau vẽ vời cái trạng mạo ngậy ngô của chàng để làm một trò cười, lại đặt cho chàng cái tên Tôn khờ.

Trong huyện có ông nọ là nhà buôn lớn, giàu lướt cả vương hầu, thông gia họ mạc đều là dòng dõi quý phái Ông cụ có một con gái tên là A Bảo, là người tuyệt sắc. đến tuổi kén duyên, con cái các nhà đại gia tranh nhau đưa sính lễ đến giạm, nhưng không ai vừa ông cả. Chàng Tôn bấy giờ vừa goá vợ, có người đùa nên cậy mối đến hỏi Chàng không biết phận, quả nhiên nghe theo lời khuyên.

Ông cụ vốn biết tiếng chàng nhưng chê nghèo. Khi暮 mỗi vù ở chỗ ông đi ra thì gặp A Bảo, hỏi đi đâu,暮 nói thật. Cô gái nói bốn rằng:

- Nếu chàng ta bỏ được ngón tay chẽ đi thì tôi về với ngay.

Mụ về kể lại với chàng. Chàng nói:

- Cái đó thì khó gì.

Mụ đi rồi, chàng lấy búa chặt ngón tay chẽ, đau thấu ruột, máu phụt ra chảy lênh láng, suýt chết, qua mấy ngày mới dậy được, sang nhà mụ mỗi chìa tay xem. Mụ thất kinh, chạy sang nói với cô gái Nàng cũng lấy làm lạ, nhưng lại nói bốn rằng còn phải bỏ cái ngậy đi nữa. Mụ về nói lại, chàng cãi ầm lên, bảo nào tôi có ngậy đâu! Nhưng cũng không có cơ gì gặp mặt để tự giải bày. Dần dà bàn chuyện, ngó rằng cô nàng Bảo chưa chắc đã đẹp như tiên sao dám tự đánh giá mình quá cao như vậy. Từ đó lòng chàng nguội hết mộng tưởng trước.

Vừa gặp tiết Thanh Minh, lệ thường cứ đến ngày ấy phụ nữ đi chơi, những thiều niên khinh bạc cũng kết thành từng đội đi theo, tha hồ bình phẩm. Mấy người bạn làng văn đến rủ chàng, bắt đi cho được. Có người lại nói đùa rằng:

- Lại không muốn xem mặt người mình ưng hay sao?

Chàng cũng biết hãnh nói bốn mình, nhưng vì đã bi cô gái hờn hính đùa cợt nhiều phen, nên cũng muốn nhìn mặt một lần xem sao, bèn vui vẻ nhập bọn đi tìm.

Thấy đằng xa có một cô gái đang nghỉ dưới gốc cây, những cậu trai mất nết vây quanh như bức tường. Cả bọn nói:

- Chắc là cô nàng Bảo đấy rồi.

Chàng rào bước đến xem thì quả là Bảo. Nhìn kỹ, thì thấy vẻ xinh đẹp yếu diệu có một không hai. Một lát, người xem lại càng xúm đông. Cô gái vội đứng dậy bỏ đi. Mọi người đều nhộn nhạo bàn tán, kẻ khen cái đầu, người tán cái chân, nhao nhao cả lên như một lũ điên. Chỉ riêng chàng là đứng lặng lẽ. Đến lúc cả bọn đã tản đi nơi khác, ngoái lại, vẫn trông thấy chàng vẫn đứng ngậy ra ở chỗ cũ, gọi chẳng thưa, chẳng rằng. Họ bàn kéo nhau đi, nói:

- Hồn theo A Bảo rồi ử.

Cũng không đáp. Biết tính chàng vốn lẩn thẩn, nên họ cũng không thấy làm lạ, người thì đẩy, người thì kéo, dẫn về.

đến nhà thì lên ngay giường nằm, suốt ngày không dậy, li bì như người say rượu, gọi mấy cũng không tỉnh. Người nhà nghi là mất hồn, đi gọi hồn ở ngoài đồng, nhưng cũng vô hiệu. Lay người thật mạnh để hỏi thì ú ớ nói rằng: Tôi ở góc nhà cô Bảo

Hỏi kỹ lại thì lại làm thinh không nói nữa. Người nhà hoang mang không biết ra sao

Nguyên hôm ấy, khi chàng thấy cô gái đứng dậy, bỏ đi thì lòng không nở dứt, bỗng cảm thấy mình đã bén gót đi theo rồi; dần dần đi sát vào cạnh tà áo, đai lưng, cũng không ai la mắng gì cả. Cứ như thế, theo mãi cô ta về nhà, khi ngồi khi nằm đều tựa kề một bên, đêm lại thì cùng ân ái, rất lấy làm thích; nhưng thấy trong bụng đói quá, muốn trở về nhà mà quên mất cả đường. Còn nàng thì mỗi lần chiêm bao thấy mình giao hợp với một người nào đó, hỏi tên nói là Tôn Tử Sở, lòng lấy làm lạ, nhưng không thể nói với ai được.

ở bên nhà, chàng đã nằm ba ngày, hơi thở chỉ còn thoi thóp. Người nhà hoảng lên, cho lấy lời mềm mỏng đến nói với ông cụ xin tới nhà để chiêu hồn cho chàng. Ông cụ cười rằng:

- Bình nhật không từng vắng lai thăm hỏi gì cả, làm sao mất hồn ở nhà tôi được?

Người nhà năn nỉ van lơn mãi, ông mới chịu. Thầy pháp cầm áo cũ và đồ cúng bằng rơm sang nhà, cô gái bắt gặp, hỏi biết lý do, mặt thất sắc, không cho đi tìm chỗ khác mà dẫn thẳng vào phòng mình, để cho mặc y kêu gọi xong rồi rạ. Thầy pháp vừa về đến cửa thì ở trên giường chàng đã rên lên một tiếng. Tỉnh rồi, phòng nàng có bao nhiêu tráp hương, hộp phấn, bao nhiêu đồ đạc, sắc gì, tên gì, kể ra vanh vách không sai. Nàng nghe tin lại càng kinh hãi và thâm cảm cái thâm tình của chàng. Chàng đã dậy khỏi giường được rồi thì khi đứng khi ngồi, trầm ngâm ngó ngọi chột nhớ chột quên. Thường thăm di tin tức cô Bảo, chỉ mong tìm được cơ hội để gặp lại.

đến ngày tắm Phật nghe tin nàng sẽ dâng hương ở chùa Thủy Nguyên, chàng dậy thật sớm, đến đứng ở một bên đường chờ nàng đi qua. Trông ngóng đến hoa cả mắt, mãi khi mặt trời đứng ngọ, nàng mới đến, ngồi trong xe dim ra thấy chàng, lấy bàn tay xinh nhỏ vén màn, mắt nhìn đăm đăm không chuyển. Chàng càng xao xuyến, đi theo xe luôn. Nàng bỗng sai thi nữ đến hỏi họ tên. Chàng ân cần kể lại Hồn vía rung chuyển, xe đi đã xa rồi mới quay về. Đến nhà thì ốm trở lại, mê man không ăn uống, trong giấc mơ thường gọi tên Bảo, những giận hờn mình sao không thiêng như trước nữa. Trong nhà nguyên có nuôi một con vẹt, bỗng lặn ra chết, đứa bé cầm chơi ở trên giường. Chàng ngó nếu thân được làm con vẹt thì có thể vỗ cánh bay đến phòng nàng. Còn đang chú tâm mơ tưởng thì mình đã là con vẹt nhẹ nhàng phớt phớt bay vụt lên, thẳng sang nhà A

Bà Cô gái thấy vẹt bay xuống mừng quá, chộp bắt, xích chân lại, lấy hạt vừng cho ăn. Vẹt kêu to lên rằng:

- Cô đừng xích! Tôi là Tôn Tử Sở đây mà!

Nàng kinh hoàng, mở dây buộc, vẹt cũng không bay. Nàng khẩn rằng:

- Tình thâm đã khắc tận đáy lòng, nhưng nay người và chim khác loài, làm sao nhân duyên còn vuông tròn được!

Vẹt nói:

- được gần vóc thơm là mãn nguyện lắm rồi!

Người khác cho mỗi thì không ăn, nàng cho mới ăn. Nàng ngồi thì đầu trên vế, nằm thì đứng mé giường. Như thế ba ngày, cô gái rất lấy làm thương, cho người sang nhà chàng thăm di, thì biết chàng thiếp đi, nằm sóng sượt tắt thở đã ba ngày, chỉ còn một chút trên tim chưa lạnh.

Nàng lại khẩn rằng:

- Nếu chàng trở lại làm người, thì xin thề chết cũng theo nhau

Vẹt nói:

- Lừa tôi đấy!

Nàng bèn thề thốt. Vẹt nghiêng mắt, ra dáng ngó ngọi. Một lát, nàng bó chân, cởi giày để dưới gầm giường. Vẹt nháy vẹt xuống, ngậm giày bay đi, nàng kịp gọi lại thì đã bay xa rồi. Nàng cho mụ ở sang di thăm thì thấy chàng đã tỉnh. Người nhà thấy con vẹt ngậm chiếc giày bay về, ngã xuống đất mà chết, đang cùng lấy làm lạ thì chàng vừa hồi sinh, hỏi ngay đến chiếc giày. Không ai hiểu ra sao cả. Vừa lúc ấy thì mụ ở bên nhà kia đến, vào thăm chàng, hỏi chiếc giày ở đâu. Chàng nói rằng:

- đó là vật làm tin của cô Bà. Xin gửi lời về nhắn hộ, rằng tiểu sinh không dám quên lời vàng đá.

Mụ ở về bẩm, nàng lại càng lấy làm lạ, cố bảo thi tỳ tiết lộ sự tình cho mẹ biết. Mẹ xét thấy đích xác, bảo rằng:

- Anh chàng ấy tài danh cũng chả vừa, chỉ hiềm nghèo như Tương Như. Kén chọn mấy năm được rạ như thế, sợ các nhà quý hiển người ta cười cho.

Cô gái vin có chiếc giày, thề không lấy người khác. Ông bà cũng phải theo vậy, cho người kíp báo với chàng. Chàng mừng, bệnh khỏi ngay. Ông muốn cho chàng ở gửi rể, nàng thưa rằng:

- Con rạ không nên ở nhà cha vợ lâu, huống chàng lại nghèo, ở lâu càng bị coi rẻ. Con đã về tay người, thì ở nhà gianh, nhà lá cũng cam, ăn rau lê rau hoắc cũng không dám oán trách.

Chàng bàn làm lễ rước dâu; hai người gặp nhau như có cái vui cách thế. Từ đó, nhà chàng nhờ có cửa hồi môn của nàng cũng khá hơn trước, mua sắm thêm của cải. Chỉ phải cái chàng mê sách, không biết chăm lo việc sinh kế trong nhà. Nhưng nàng khéo chắt lọc, những việc trong nhà không phải phiền đến chàng.

Được ba năm, nhà thêm giàu, bỗng chàng mắc bệnh tiêu khát mà chết. Nàng khóc lóc thảm thiết, nước mắt không lúc nào ráo, bỏ cả ăn ngủ, ai khuyên giải cũng chẳng được. Thừa lúc đêm khuya, bèn thắt cổ, may có con ở biết được, vội cứu sống lại, nhưng cũng không chịu ăn. Được ba ngày, mời họ hàng đến để liệm chàng, bỗng nghe trong quan tài có tiếng rên và tiếng thở nhẹ. Mở ra, chàng đã sống lại. Tự nói rằng:

- Khi ra mắt Diêm vương, ngài bảo: Người này bình sinh thành thực, chất phác, cho làm chức Bộ Tào Bổng có người đến thưa rằng: Vợ của Bộ Tào họ Tôn sắp tới. Ngài tra sổ ma rồi bảo: Người ấy chưa đáng chết. Lại tâu rằng: Không ăn đã ba ngày rồi. Diêm vương ngoảnh lại nói rằng: Ta cảm vợ người tiết nghĩa, cho người sống lại, bàn sai lính thẳng ngựa đưa tôi về.

Từ đó bình phục dần.

Gặp năm có kỳ thi Hương, trước khi vào trường bọn thiếu niên muốn bày trò trên chàng, bèn cùng đặt ra bảy đầu đề rất hiểm hóc rồi kéo chàng ra chỗ vắng nói riêng rằng:

- Đây là nhờ thế lực của đại gia mới có, xin bí mật trao tay nhau.

Chàng tin là thật, đêm ngày mài miệt, làm cả bảy bài. Chúng cười thầm.

Không ngờ năm ấy, viên chủ khảo ngó rằng ra đề quen thuộc thì thường có cái tệ sao chép văn cũ, bàn cố sức thay đổi cho thật mới lạ. Giấy đầu bài đưa xuống thì cả bảy bài chàng làm đều phù hợp. Nhờ đó, chàng đỗ thủ khoa. Năm sau đỗ tiến sĩ, được chọn vào viện Hàn lâm. Vua nghe thấy chuyện lạ, triệu vào hỏi, chàng khai tấu lên, vua hết lòng ngợi khen, liền cho gọi A Bảo vào bệ kiến, tặng thưởng rất nhiều.

Anh Ninh

Dịch giả: Nguyễn Huệ Chi

Vương Tử Phục, người La diêm, huyện Cử. Sớm mồ côi cha, thông tuệ rất mực, mười bốn tuổi đã vào học nhà phán. Mẹ hết đối cung yêu, bình thường không cho đi chơi ra ngoài đồng ruộng. đã hỏi con gái họ Tiêu, chưa cưới thì nàng mất. Vì thế việc nhân duyên vẫn chưa thành.

Gặp tiết Thượng Nguyên, có người con nhà cậu là chàng Ngô đến rủ đi chơi Vừa ra đến đầu xóm thì có đầy tớ nhà cậu sang gọi Ngô về. Chàng thấy con gái đi chơi lữ lượt như mây, hứng lên cũng một mình ngao du

Có một cô gái dắt con hầu đi theo, tay cầm một cành hoa mai, nhan sắc tuyệt vời, nụ cười xinh tưởng có thể vốc được. Chàng nhìn đắm đắm đến nỗi quên cả giữ ý tứ. Cô gái đi vượt lên mấy bước, quay sang nón cả giữ

- Người đâu mà mắt chòng chọc như giặc.

Rồi bỏ cành hoa xuống đất, cười nói mà đi Chàng nhặt cành hoa, buồn thiu, hồn phách xiêu lạc đâu mất, lăm lũi quay về.

đến nhà đặt hoa dưới gối, gối đầu lên mà ngủ, không nói cũng không ăn. Mẹ đâm lo, đi cầu cúng thì bệnh càng nặng, da thịt gầy tóp. Thầy thuốc thăm bệnh, cắt cho thang phát tán, nhưng chàng cứ hốt hoảng như người mê Mẹ dỗ dành hỏi nguyên do, chàng lặng thinh không đáp.

Vừa lúc đó chàng Ngô đến, bà dặn nhỏ chàng hỏi di riêng xem sao Ngô vào trước giường; vừa nhìn thấy, chàng đã chảy nước mắt. Ngô ghé sát bên giường an ủi, lần la gặng hỏi Chàng bèn thổ lộ thực tình, lại nhờ lo toan hộ. Ngô cười đáp:

- Anh cũng lại ngộ rồi! ước muốn đó thì khó gì mà chẳng toại! để đây tôi hỏi dùm chọ Cuộc bộ ở giữa đồng, thì hẳn không phải là con nhà thế gia Nếu chưa có đám nào thì việc xong là cái chắc. Bằng không, cứ liều vút nhiều tiền ra thì toan tính gì cũng phải thành. Chỉ cần anh thuyên giảm, xong việc là ở tôi

Chàng nghe vậy bất giác nở nụ cười Ngô trở ra bảo với bà mẹ rồi đi tìm làng ở của cô gái; song thăm hỏi đã cùng khắp vẫn không di ra tin tức. Mẹ lo lắng, chẳng biết tính thế nào Nhưng từ sau khi Ngô về rồi thì sắc mặt con tự nhiên tươi tỉnh, ăn uống đã có phần khá hơn .

Mấy hôm sau, Ngô trở lại Chàng hỏi đã lo giúp đến đâu Ngô vờ vit nói:

- Xong rồi! Cứ tưởng người nào, hoá ra là con gái bà cô tôi, tức là vào hàng em con nhà di với anh đấy Hiện vẫn còn đợi gả chồng. Dẫu họ hàng về đăng mẹ kết thông gia không tiện, nhưng cứ tình thực mà nói thì cũng chẳng có gì không xuôi

Chàng mừng, rạng rỡ cả mặt mày, hỏi Ngô:

- Thế ở làng nào

Ngô thác rằng:

- ở trong núi, về phía Tây Nam cách đây ngoài ba mươi dặm.

Chàng lại dặn di nhờ cậy đến năm lần bảy lượt. Ngô cũng sốt sắng tự xin đảm nhận, rồi lui gót. Từ đấy chàng ăn uống ngày một khá hơn, sức khoẻ dần dần bình phục. Lật gối lên xem, hoa tuy khô nhưng vẫn chưa tàn héo hẳn. Mãi mê cầm ngắm, tưởng như còn thấy được người

Mãi sau lấy làm lạ sao Ngô không đến, bàn viết giấy mời, thì Ngô kiếm cớ chối từ không chịu đến. Chàng tức giận, buồn bã không vui. Mẹ lo bệnh con lại tái phát, vội bàn chuyện hôn nhân, nhưng mới trao đổi sơ qua, đã lắc đầu không chịu, chỉ ngày ngày ngóng đợi chàng Ngô. Cuối cùng tin tức về Ngô cũng bật, chàng càng thêm ức. Rồi bỗng vụt nhớ rằng ba mươi dặm cũng chẳng lấy gì làm xa, hà tất phải ỷ lại vào người khác. Bàn giấu cành mai vào tay áo, tức mình cất bước ra đi, mà người nhà chẳng một ai hay.

Lủi thủi cuốc bộ một mình, không có ai để hỏi đường, chỉ nhắm mắt hướng núi Nam đi tới được chừng hơn ba mươi dặm, thấy núi mọc ngổn ngang, lô nhô chông chênh; xanh rợp tầng không, mát rượi da thịt; vắng vẻ tịch mịch không một bóng người, chỉ có đường chim bay. Xa xa trông xuống dưới khe núi trong chỗ cây cối um tùm chẳng chít hoa nở từng đám dày, thấp thoáng như có một xóm nhỏ. Xuống núi, vào trong xóm, thấy nhà cửa thưa thớt, toàn là nhà tranh, mà xem chừng lại rất thanh nhã. Một ngôi nhà hướng Bắc, trước cửa buồng đầu tư liễu, trong tường đào hạnh lại càng sum suê, chen lẫn với những khóm trúc vươn dài; chim rừng kêu lách cách ở trong. Chàng cho là nơi vườn cảnh của ai, không dám đường đột bước vào. Quay nhìn phía đối diện với cánh cổng, thấy có hòn đá lớn trơn nhẵn, sạch sẽ, bàn ngồi lên đó tạm nghỉ. Giây lát nghe phía trong tường có tiếng một người con gái dài giọng gọi: Tiểu Vinh, tiếng nghe êm ái, nhỏ nhẹ. đang chăm chú lắng nghe, thấy một cô gái từ phía đông rào sang phía Tây, tay cầm đóa hoa hạnh, cúi đầu cài lên mái tóc; vừa ngẩng đầu lên trông thấy chàng liền không cài nữa, mỉm cười cầm đóa hoa đi vào. Nhìn kỹ lại thì đúng là người mình đã gặp hôm trên đường đi chơi tiết Thượng Nguyên. Trong lòng mừng quýnh lên, chỉ nhớ không lấy cớ gì mà vào được, muốn gọi bằng cô em con dì, lại e từ thuở nào đến giờ không hề đi lại, nhỡ ra có nhầm lẫn chẳng

Trong cửa không có một ai để hỏi, đành quần quanh hết ngời lại đứng từ sớm mãi đến tận trưa, dăm dăm trông ngóng, quên cả đói khát. Thình thoảng thấy cô

gái hé nửa mặt ra nhim, tựa hồ lấy làm lạ sao mình vẫn không bỏ đi Bổng có một bà già chống gậy đi ra, hướng vào chàng mà hỏi:

- Chàng trai ở đâu, nghe như từ giờ thìn đã đến đây, ở mãi cho đến bây giờ. già cần gì? Không đóy giờ.

Chàng vội đứng dậy vái chào, đáp rằng:

- đành tìm thăm người bà con.

Bà cụ nghễnh ngãng nghe không rõ. Chàng lại phải nói to lên. Bèn hỏi:

- Vậy chứ quý vi thân thích họ gì ?

Chàng không sao trả lời được. Bà cười bảo:

- Kỳ chưa! đến họ tên còn không biết thì biết bà con như thă nào mà tìm thăm? Tôi xem bộ cậu cũng chỉ là tay nghiện sách mà thôi Chi bằng hãy theo tôi vào đây, lót lòng lưng cơm hẩm; nhà có chiếc giường con cũng ngả lưng được. đợi sáng mai về hỏi lại cho biết họ gì, rồi dẫn tìm thăm cũng chưa muộn.

Chàng đang lúc bụng đói muốn ăn, lại được vào đó lân la gần gũi người đẹp, thì mừng quá, bèn theo bà già đi vào Thấy trong cổng, lối đi lát toàn đá trắng, hai bên đường, hoa hồng từng cánh từng cánh rụng trên thềm. Quanh co đi về phía Tây, lại mở ra một cửa ngăn nữa, phen đậu giàn hoa lan đầy giữa sân. Cung kính dẫn khách vào nhà, tường phấn sáng rỡ như lông kính; ngoài song, những cành hoa hải đường thi vào cả trong nhà; đệm chiếu, ghế giường, không một thứ gì không bóng lộn, sạch sẽ.

Vừa ngồi xuống đã thấy có bóng người từ ngoài cửa sổ thấp thoáng nhim trộm. Bà cụ gọi:

- Tiểu Vinh! Khá làm cơm mau!

Bên ngoài có tiếng dạ to của con hầu

Ngồi đầu đấy rồi bàn bày tỏ dòng dõi Bà già hỏi:

- Ông ngoại của cậu chẳng biết có phải họ Ngô không?

đáp:

- Thưa phải

Bà cụ kinh ngạc nói:

- Thả thì cậu là cháu của tã Mẹ cậu là em gái tã Mấy năm nay vì gia cảnh bần hàn, lại không có chút con trai, nên việc thăm hỏi mới để đến thừa baúng đi Cháu đã khôn lớn thế này rồi mà vẫn không biết.

Chàng đáp:

- Lần này cháu đến đây là để hỏi thăm dì, mà trong khi vội vàng thành ra quên mất cả họ.

Bà cụ đáp:

- Già đây lấy về họ Trần, không sinh nở bận nào cả. Chỉ có một mụn con gái, cũng là con dì hai nó sinh rạ Mẹ nó đi bước nữa, để nó lại cho ta nuôi nấng. Kể cũng chẳng đến nỗi đần, chỉ hiềm ít được dạy dỗ, nên cứ cười cợt suốt, chẳng biết buồn lo gì cả. Chốc nữa sẽ bảo ra chào anh cho biết.

Chẳng mấy lúc, con hầu đã dọn cơm lên; có món gà tơ đang độ béo Bà cụ ngồi tiếp chàng; cơm xong rồi con hầu lại đến dọn đi Bà bảo:

- Gọi cô Ninh ra đây!

Con hầu vâng lời đi vào Lúc lâu, nghe như ngoài cửa có tiếng cười, bà cụ lại gọi:

- Anh Ninh! Có người anh con dì mày ở đây đấy!

Ngoài cửa tiếng cười khúc khích vẫn không ngừng. Con hầu đẩy cô gái vào, vẫn còn che miệng cười không nín được. Bà già chừng mắt bảo:

- Nhà đương có khách, mà cứ khúc kha khúc khích, là cung cách gì thế?

Cô gái nhón cười đứng yên. Chàng vái chào Bà cụ nói:

- đây là cậu Vương, anh con dì của mày. Người trong một nhà mà không biết nhau, thế mới đáng cười chứ!

Chàng hỏi:

- Em đây năm nay bao nhiêu tuổi

Bà già chưa nghe kip. Chàng bèn nhắc lại Cô gái lại rũ ra cười, không ngẩng đầu lên nhìn ai được nữa Bà cụ bảo chàng:

- Tôi vừa nói nó ít được dạy dỗ, giờ thì thấy rồi đấy Tuổi đã mười sáu mà vẫn ngây dại như trẻ con.

Chàng đáp:

- Thua cháu một tuổi

Bà nói:

- Cháu đã mười bảy rồi, thả chẳng hóa ra là tuổi canh Ngọ, cầm tinh con ngựa ử

Chàng gật đầu thừa nhận. Lại hỏi:

- Thế vợ cháu là ai

đáp rằng:

- Vẫn ở không ạ!

Bà bảo:

- Tài mạo như cháu, sao mười bảy tuổi rồi còn chưa cưới vợ? Anh Ninh cũng chưa hứa gả về đâu, kể sánh với nhau thật xứng đôi, chỉ hiềm có chút họ hàng đẳng mẹ.

Chàng không đáp, mắt cứ nhìn dán vào Anh Ninh, không còn rời đi đâu một chớp. Con hầu quay sang cô gái nói nhỏ rằng:

- Vẫn con mắt chòng chọc như giặc cấm không có thay đổi

Nàng lại cười to, ngoảnh lại bảo con hầu:

- Ta đi xem bích đào nở chưa đi!

Rồi vụt đứng ngay dậy, lấy tay áo che miệng, rón rén gót sen bước nhanh ra, khỏi cửa rồi tiếng cười mới phá lên. Bà già cũng đứng dậy, gọi con hầu mang chần chiếu để xấp đặt chỗ nghỉ cho chàng. Bà bảo:

- Cháu một lần dẫn không phải dễ, haúng ở chơi dăm ba hôm thư thả rồi sẽ tiễn mày về. Nếu hiềm vì vắng vẻ buồn chán thì sau nhà có mảnh vườn con, cũng đủ làm nơi tiêu khiển; có cả sách nữa, cháu có thể đọc chơi

Hôm sau, chàng ra phía sau nhà, quả có thửa vườn chừng nửa mẫu, cỏ mơn như rải thảm, hoa dương rắc lấm tấm đầy lối đi Ba gian nhà cỏ, cây và hoa vây phủ bốn chung quanh. đang luôn trong hoa nhích từng bước, chợt nghe trên ngọn cây có tiếng khinh khách, ngẩng lên nhìn thì ra Anh Ninh đang ở trên đó, thấy chàng đến cười rũ lên muốn ngã. Chàng vội kêu:

- đừng thế, ngã đấy!

Nàng vừa tụt xuống vừa cười, không sao nhón được. Gần đến đất, tuột tay ngã, tiếng cười mới tắt. Chàng đỡ dậy, ngằm chạm vào cổ tay, lại rũ ra cười, phải dựa vào thân cây, không sao bước được nữa, một lúc lâu mới hết. Chờ cho ngót cơn cười, chàng mới rút cành hoa trong tay áo ra cho xem. Cô gái cầm lấy, nói:

- Khô rồi, còn giữ làm gì?

Vương đáp:

- đây là hoa em bỏ lại hôm tiết Thượng Nguyên, nên mới giữ.

Anh Ninh hỏi:

- Giữ thế là có ý gì

Vương đáp:

- để tỏ rằng yêu thương nhau không quên được. Kể từ hôm tiết Thượng Nguyên, được gặp, cứ tơ tưởng đến thành bệnh. Những tưởng phận mình đã hóa ra ma rồi, nào ngờ lại còn được thấy mặt. Xin hãy rủ lòng thương xót.

Cô gái đáp:

- đấy là việc quá nhỏ mọn. Chỗ họ thân nào có tiếc gì. đợi hôm nào anh đi, các thứ hoa trong vườn, sẽ gọi lão bộc đến, bẻ hẳn một ôm lớn đội theo tiễn anh.

Chàng nói:

- Em ngây đấy ử

- Thế nào là ngây

Vương đáp:

- Anh chẳng phải yêu hoa mà yêu người cầm hoa cơ

Nàng nói:

- Tình thân họ hàng, yêu nhau còn phải nói gì?

Chàng đáp:

- Anh nói yêu, chẳng phải là cái tình yêu họ hàng giây mơ rễ má, mà là tình yêu vợ chồng kia

Cô gái nói:

- Có gì khác nhau sao

Vương đáp:

- đêm thì cùng chung chăn gối

Cô gái cúi đầu nghó ngợi giây lâu, nói:

- Em không quen ngủ với người lạ

Nói chưa dứt lời, con hầu đã rón rén đi đến. Chàng hoảng sợ, vội lẩn đi Lát sau, cùng hợp mặt ở chỗ bà mẹ. Mẹ hỏi đi đâu, cô gái đáp rằng ở trong vườn trò chuyện.

Bà cụ hỏi:

- Cơm đã chín lâu, có gì dài lời mà con cà con kê mãi thế?

Nàng đáp:

- Anh cả muốn cùng con ngủ chung.

Nói chưa hết câu chàng đã cuống cả lên, vội đưa mắt lườm. Nàng mỉm cười ngừng ngay lại May bà già không nghe rõ, còn phải laŭng nhautŭng hỏi lại Chàng vội đem chuyện khác lấp liếm đi Nhân đó, khẽ rĩ tai trách rieng nàng. Cô gái hỏi:

- Thế chuyện ấy không nên nói à?

Chàng đáp:

- đó là chuyện phải giấu người khác.

Nàng bảo:

- Giấu người khác, chứ giấu mẹ già sao được. Vả lại, ngủ đâu là chuyện thường, việc gì phải kiêng không nói

Chàng bực vì nổi ngổ, không cách gì làm cho hiểu ra được.

Ăn vừa xong thì gia nhân dắt hai con lừa đến tìm chàng. Số là, bà mẹ đợi lâu không thấy con về, sinh nghi, cho tìm kiếm hầu khắp mọi chỗ trong làng, cũng không thấy tăm hơi gì cả, bèn đến hỏi Ngô Ngô nhớ ra lời mình nói trước đây, liền bảo đến xóm núi Tây Nam mà tìm. đi lần qua hết mấy hôm mới đến được đây. Chàng tỉnh cờ ra cửa thì gặp nhau, bèn trở vào thưa bà già, lại xin được dẫn cô gái về cùng. Bà cụ mừng nói:

- Ta vẫn có ấy từ lâu rồi, hiềm vì tấm thân già yếu không thể đi xa được. Nay được cháu dẫn em nó về, để nhận dì, thì tốt quá

Bàn gọi Anh Ninh., Ninh cười, bước rạ Bà nói:

- Có gì vui mà cười hoài không ngớt thế? Giá không cười thì cũng được là người toàn vẹn rồi đấy

Bà nhân đẩy lừ mắt giận dữ, rồi bảo:

- Anh cả muốn mày đi cùng, hãy vào sắm sửa hành trang đi!

Lại dọn cơm rượu thắt đai người giai nhân, rồi mới tiễn ra cửa, nói:

- Nhà dì ruộng nương dư dật, đủ sức nuôi người ăn dư. đến đấy hãy khoan về, cố học lấy chút thi lễ, để biết đường thờ phụng bố mẹ chồng rồi sẽ cậy bà dì kiếm cho mày một tấm chồng xứng đáng.

Hai người bàn khởi hành. đến vạt núi trũng, quay lại nhìn, còn lơ mớ thấy bà cụ tựa cửa trông về hướng Bắc.

Về tới nhà, mẹ nhìn thấy cô gái xinh đẹp, kinh ngạc hỏi là ai Chàng đáp là con bà dì. Mẹ nói:

- Những điều anh Ngô nói với con dạo trước là dối đấy. Mẹ chưa từng có chi, sao lại có cháu con dì được?

Hỏi cô gái, nàng đáp:

- Tôi không phải là do mẹ đẻ rạ. Bố vốn họ Tần, lúc mất, con còn nằm trong tã, nên không thể nhớ được gì.

Bà mẹ nói:

- Ta có một người chi lấy chồng họ Tần thật, nhưng mất đã lâu, làm sao lại còn được?

Nhân hỏi kỹ những dấu vết trên mặt, nốt ruồi, cục bướu, nhất nhất đều phù hợp.

Lại ngờ ngợ mà nói:

- Thế thì phải đấy! Nhưng chết đã bao năm nay rồi, làm gì mà còn được đến giờ?

Giữa lúc đang ngẫm nghó nghi hoặc thì chàng Ngô đến, cô gái lách vào nhà trong. Ngô hỏi biết duyên cớ, ngăn ra một lúc hồi lâu rồi chợt hỏi:

- Cô gái này có phải tên là An Ninh không?

Chàng bảo phải Ngô vội nói ngay là chuyện lạ lùng. Hỏi vì sao mà biết. Ngô đáp:

- Từ sau khi cô Tần mất, dưỡng ấ ở góa, bi hồ ám, mang bệnh mõi mòn mà chết. Hồ sinh một gái tên là An Ninh, vẫn quần tã giữa đường, gia nhân đều trông thấy cả. Dưỡng mất rồi, hồ thỉnh thoảng còn tới, sau xin bùa của thiền sư dán lên vách, hồ mới ôm con gái bỏ đi Chẳng lẽ lại là đấy chăng?

Bên nào bên ấy cũng bàn qua tán lại những điều còn nghi ngờ. Chỉ nghe buồng trong vắng ra những tiếng khúc khích, đều là tiếng cười của An Ninh. Bà mẹ bảo:

- Con bé này cũng ngớ ngẩn quá thể!

Ngô xin cho xem mặt. Mẹ vào nhà trong, nàng còn rũ ra cười không ngoái lại Mẹ giục bảo ra, mới cố sức nín cười, lại phải ngoảnh mặt vào vách mất một lúc mới ra được. Vừa mới vái chào, đã xoay mình trở vào rất lẹ, rồi buông tiếng cười to đàn bà con gái đầy nhà, ai cũng đều cười vui theo nàng.

Ngô xin đi di xét sự lạ, tiện thể sẽ làm mỗi luôn. Tìm đến xóm nọ, nhà cửa đều chẳng thấy đâu, chỉ có hoa rừng rơi rụng mà thôi Ngô nhớ lại nơi chôn bà cô, phảng phất đâu đây không xa lắm, nhưng phần mộ đã bị lấp mất, chẳng còn nhận ra được, đành thở than mà quay về.

Bà mẹ ngờ cô gái là mạ Vào buồng thuật lại những lời Ngô vừa nói, nàng không mảy may tỏ sợ hãi Lại xót cho nàng không có nhà cửa gì, cũng không hề có buồn rầu, cứ rúc rích cười hoài mà thôi Mọi người không mảy may tỏ

Mẹ bảo cùng ngủ với bọn con gái; sáng tinh mơ đã đến vấn an. Giữ việc nữ công, tinh xảo không ai bì. Chỉ phải cái tật hay cười, cấm cũng không nhón được. Song nét cười rất tươi, dẫu cười đến phát rồ cũng không giảm vẻ yếu điệu, ai thấy cũng vui thích. đàn bà con gái láng giềng thường tranh nhau mời đón nàng.

Mẹ đã chọn ngày tốt để cho làm lễ hợp cẩn, mà vẫn cứ sợ là ma; bèn rình lúc nàng đứng dưới bóng mặt trời nhim xem, thì hình bóng không có gì khác lạ. đến

ngày đã đông, bảo nàng trang sức đẹp để đi làm lễ cô dâu. Cô gái cười quá, không thể cúi xuống, ngẩng lên được, đành phải thôi.

Chàng thấy vợ ngày dại, sợ nàng đem những chuyện kín trong phòng riêng tiết lộ ra ngoài, nhưng cô gái lại hết sức kín đáo, một câu cũng không nói.

Mỗi khi mẹ có điều lo giận, nàng dâu đến, chỉ cười một tiếng là lập tức nguôi hết. Đầy tớ, con hầu có lỗi nhỏ, sợ bị roi vọt liền cầu xin nàng dẫn chuyện với mẹ; nhờ thế chúng đến chịu tội thường được tha. Mà nàng yêu hoa thành nghiện, vẫn tìm kiếm khắp nơi trong thân thích xóm làng, lại phải cầm trộm cả thoa vàng đi, để mua cho được giống hoa đẹp, mới có vài tháng mà thêm hè, bờ gậu, chuồng lợn hổ tiêu, không chỗ nào không có hoa.

Sân sau có một giàn mộc hương, vốn ăn liền với nhà lán giếng phía Tây. Nàng vẫn thường vin cây trèo lên, hái hoa cài đầu chơi. Mẹ thỉnh thoảng bắt gặp lại mắng, mà nàng rất cuộc vẫn không chừa. Một hôm, con trai nhà phía Tây trông thấy, ngậy ra nhìn, lòng dường điên đảo. Cô gái không tránh mặt mà lại cười. Con trai nhà phía Tây nghĩ rằng nàng đã thuận, bụng càng khao khát. Nàng chỉ tay vào chân tường, rồi cười mà trèo xuống. Con trai nhà phía Tây cho là nàng trở nơi hi hèn, sướng quá đổi đến tối mi ra, thì nàng đã ở đấy thật. Sáng đêm hành dâm, thì chỗ kín như bị mũi dùi đâm, đau buốt dẫn tận tim, kêu rú lên mà ngã vật ra. Nhìn kỹ lại thì chẳng phải là cô gái, chỉ là một cây khô nằm ở bên tường, chỗ mình chọc vào là một cái hốc rỗng nước. Ông bố nhà lán giếng nghe tiếng con kêu, vội chạy ra hỏi xem, chỉ rên rĩ không nói. Vợ đến, mới chịu nói thực. Đốt đuốc soi vào thấy trong hốc cây có một con bọ cạp lớn như con cua con. Ông bố bắt cây ra, bắt giết đi, rồi vực con về, nửa đêm thì rằng:

Nhà lán giếng đâm đơn kiện chàng, cáo giác Anh Ninh là yêu quái Quan huyện vốn ngưỡng mộ tài học của chàng, lại biết chàng là một học trò năng trau dồi đức hạnh, cho rằng nhà lán giếng kiện xằng, toan nọc ra đánh. Chàng xin cho, mới được phóng thích mà về. Bà mẹ bảo rằng:

- Cứ ngày dại như thế mãi, từ sớm đã biết vui quá hoá lo mà. May được quan huyện sáng suốt như thần nên mới không liên lụy, chứ nếu gặp phải hạng quan hồ đồ hèn đã bắt đàn bà con gái đến chết vẫn ở công đường, thì con ta mặt mũi nào nhìn thấy họ hàng làng xóm nữa.

Cô gái liền nghiêm sắc mặt lại, kể từ nay không cười nữa. Mẹ bảo:

- Người ta ai mà không cười, nhưng cười cũng phải có lúc.

Thế mà từ đấy về sau nàng không cười nữa thật, dù cố trêu, vẫn không bao giờ cười, nhưng suốt ngày chưa hề lúc nào có vẻ mặt đăm chiêu.

Một đêm, nàng nhìn chàng ứa nước mắt. Chàng lấy làm lạ, thì nàng nghẹn ngào nói:

- Trước đây, vì gần gũi chưa lâu, nói ra sợ cho là quái gở mà đâm hoảng. Nay xét ra, mẹ và chàng đều quá yêu, không có bụng gì khác, đành xin thưa thực, may không hại gì chăng? Thiếp vốn do hồ sinh rạ. Lúc mẹ thiếp sắp bỏ đi, đem thiếp gửi lại cho bà mẹ ma, nương nhờ nhau đã hơn mười năm mới có ngày nay. Thiếp lại không có anh em, chỉ trông cậy vào một mình chàng. Mẹ già nằm cô quạnh nơi góc núi, không ai thương xót mà hợp táng cho, dưới chín tuổi vẫn còn sâu tủi. Nếu chàng không tiếc chút phí tổn, khiến cho người nằm dưới đất tiêu tan được khối hận đó, thì ngõ hầu những kẻ nuôi con gái về sau không còn nỡ đem con chìm nước bỏ đi nữa.

Chàng nhận lời, nhưng lo phần mộ đã bị lẩn, giữa cỏ rậm. Cô gái nói rằng không lạ. Bèn đồng ngày, vợ chồng xe quan tài đem đi. Giữa đám mây khói hoang vu, gai góc chẳng chit, cô gái chỉ đúng phần mộ, quả đào được thi thể bà già, da thịt vẫn còn. Nàng ôm lấy khóc thảm thiết. Rồi cùng đưa về, tìm mộ người chồng họ Tần mà hợp táng.

Đêm hôm đó chàng nằm mơ thấy bà già trở về tạ ơn. Tỉnh dậy thuật lại với nàng. Nàng đáp:

- Hồi đêm thiếp có trông thấy, chỉ dặn đừng làm chàng kinh động mà thôi.

Chàng ân hận không giữ bà cụ lại chơi. Nàng đáp:

- Đây là ma, nơi có người sống nhiều, khí dương thịnh, ở lâu sao được?

Chàng hỏi đến Tiểu Vinh. Nàng đáp:

- Nó cũng là hồ, rất linh lợi, mẹ hồ thiếp gửi lại để trông nom thiếp, thường vẫn đốt bánh cho thiếp ăn, nên nhớ ơn nó không bao giờ quên. Đêm qua hỏi mẹ, thì nói đã gả chồng cho nói rồi.

Từ đó hàng năm, gặp ngày hàn thực vợ chồng lại đi thăm mộ ông bà Tần khẩn vái quét dọn, không năm nào bỏ sót. Được hơn một năm, cô gái sinh được một con trai, lúc còn bế ẵm đã không sợ người lạ, thấy người là cười, hết như phong thái của mẹ.

Vương Thành

Dịch giả: Cao Xuân Huy

Vương Thành, con nhà thế tộc lâu đời ở Bình Nguyên, tính lười biếng, sinh nhai ngày càng sa sút, chỉ còn mấy gian nhà nát, vợ chồng đêm nằm đắp mảnh vải

bố, nhiech móc nhau đủ điều Bấy giờ là tiết đại thử, khí trời nung nấu Trong làng có cái vườn cũ của họ Chu, tường vách đã đổ nát, chỉ còn một cái đình, người làng vẫn đến đây ngủ nhờ, Vương cũng thế. Một hôm trời sáng, mọi người đi cả rồi, mặt trời đã lên cao ba con sào, Vương mới dậy, quanh quẩn muốn về, chợt thấy trong đám cỏ có chiếc thoa vàng, nhặt lên xem thấy có khắc mấy chữ nhỏ 'Phủ Nghi Tân chế tạo'.

ông nội của Vương là Nghi Tân trong phủ Hành. Những vật cũ trong nhà phần nhiều đều có dấu hiệu ấy, nên chàng nhân cầm chiếc thoa có đáng chần chừ.

Bỗng có một bà cụ đến tìm thoa Vương tuy nghèo nhưng tính vốn liêm khiết, liền đưa trả lại

Bà cụ mừng lắm, hết sức khen ngợi tấm lòng cao thượng, bà nói rằng:

- Chiếc thoa có đáng giá trị là bao, nhưng là chút kỷ vật của ông nhà tôi ngày xưa để lại

Wương hỏi:

- Cụ nhà xưa là ai

Đáp rằng:

- Đó là quan Nghi Tân, họ Vương tên Giản Chi đã quá cố.

Wương kinh ngạc, nói rằng:

- ông nội tôi đấy! Sao mà gặp nhau với bà được?

Bà cụ cũng kinh ngạc nói:

- Anh là cháu cụ Vương Giản Chi đó sao Ta là hồ tiên một trăm năm trước đây có trao duyên gắn bó với cụ cố nhà anh. Cụ cố mất đi, già này tu ẩn, đi qua đây đánh rơi chiếc thoa lại vào tay anh, đó chẳng phải là số trời hay sao

Wương cũng đã nghe nói ông nội mình có vợ hồ, cho nên tin lời bà cụ, bèn mời bà hạ cố đến nhà. Bà cụ theo về, Vương gọi vợ ra chào; áo rách bù đầu, sắc mặt đói ăn tối sầm.

Bà cụ than rằng:

- ôi! Con cháu Vương Giản Chi mà nghèo khổ đến thế này sao

Lại nhìn về phía cái bếp lạnh tanh không có khói lửa mà nói:

- Gia thế như thế này thì lấy gì mà sống?

Người vợ bèn kể hết nỗi khổ, nghẹn ngào sụt sịt.

Bà cụ đưa chiếc thoa cho chị vợ, bảo hãy cầm cho người ta lấy tiền để đóng gạo, rồi ba ngày nữa bà sẽ đến thăm. Vương cố giữ lại, bà nói:

- Anh có một vợ mà nuôi không nổi; ta ở lại đây thì chỉ ngồi mà ngắm xà nhà chứ có ích gì?

Nói xong đi liền. Vương kể lại đầu đuôi, người vợ sợ quá.

Vương ngời khen tấm lòng ân nghĩa của cụ và bảo vợ phải thờ bà như mẹ. Người vợ xin vâng.

Qua ba ngày, quả nhiên bà già lại đến, đưa ra mấy đồng vàng để đóng lúa và mạch, mỗi thứ một thạch.

Tối đến, bà cụ và người vợ nằm chung một cái giường bé. Chị vợ lúc đầu còn sợ, nhưng xét thấy tình rất mực ân cần, nên cũng không ngờ nữa.

Ngày hôm sau, bà cụ bảo Vương rằng:

- Cháu đừng lười, nên tìm một nghề mọn mà làm, chứ ngồi không mà ăn thì lâu thế nào được?

Vương nói mình không có vốn liếng gì cả. Bà đáp:

- Khi ông nội nhà anh đang còn, thì vàng lụa tha hồ mà lấy, vì ta không phải là người trần, không dùng đến những thứ ấy, nên cũng không lấy nhiều, chỉ dành giữ món tiền phần sếp được bốn mươi lạng vàng, đến nay vẫn còn, tàng trữ cũng chẳng làm gì. Anh hãy đem đi mà mua vài cát cho hết, rồi mang gập vào kinh thành, có thể có chút lãi.

Vương theo lời, đi mua hơn năm mươi tấm mang về.

Bà cụ giục thu xếp hành trang, tính rằng sáu, bảy ngày có thể đến Yên Kinh. Dặn rằng:

- Chớ lười, nên siêng! Chớ hoãn nên kíp! Chậm trễ một ngày ăn năn chẳng kịp.

Vương xin kính vâng, xấp hàng vào bao tải rồi lên đường.

Giữa đường đi gặp mưa, áo giày ướt sũng. Suốt đời Vương chưa từng dầm dãi gió dầm sương. Vì vậy mệt rũ, chịu không thấu bèn vào nhà trọ tạm nghỉ.

Ngờ đâu mưa cứ tầm tã mãi đến chiều hôm, nước trên rèm chảy xuống như thùng. Qua một đêm, đường càng lầy lội, người đi ngập đến cổ chân.

Vương trong lòng nản lắm. Chờ mãi đến giờ ngọ, đường mới hơi khô, nhưng mây đen lại kéo lên, rồi trời lại mưa to Phải ngủ đến hai đêm ở nhà trọ mới đi được.

Gần đến kinh, nghe đồn giá vải lên cao vọt, trong lòng mừng thầm. Vào kinh nghỉ ở quán trọ.

Chủ quán lấy làm tiếc là Vương đến chậm. Trước đó đường giao thông với phía Nam vừa mới được mở, vải cất đến rất ít, các nhà buôn lớn ở kinh đô mua khá nhiều, giá cao gấp ba so với thường ngày, nhưng một ngày trước thì hàng vải ùn đến giá bỗng xuống rất thấp, những người đến sau thất vọng.

Chủ quán nói rõ đầu đuôi cho Vương biết, Vương ưu uất không vui Qua một ngày qua, vải cất đến càng nhiều, giá càng xuống. Vương cho là không có lãi, không chịu bán. Nấn ná đến hơn mười ngày, tiền cơm chưa tính ra đã tốn nhiều, nghĩ càng thêm lo buồn.

Chủ quán khuyên Vương nên bán rẻ đi, để xoay cách khác.

Vương nghe theo bán tháo hết, lỗ vốn mười lạng. Sáng dậy, soạn sửa ra về, mở đậy ra xem thì bạc đã mất rồi Hoàng loạn lên báo với chủ quán. Chủ quán không biết làm thế nào Có kẻ bảo Vương lên kêu quan, bắt chủ quán bồi thường, Vương than rằng:

- Ấy là cái số của ta, chứ chủ quán có lỗi gì?

Chủ quán nghe vậy, rất mến tấm lòng trung hậu của Vương, tặng năm lạng vàng, kiếm lời an ủi, khuyên về.

Vương nghĩ bụng, không còn mặt mũi nào gặp lại bà tổ mẫu, loanh quanh hết ra lại vào, tiến thoái đều khó. Chợt thấy có người chọi chim Thuần, mỗi lần chọi đặt cuộc đến mấy ngàn, mua mỗi con chim Thuần nhiều khi hơn một trăm đồng tiền.

Chàng bỗng nảy ra một , tính nhẩm tiền còn trong đáy, may ra chỉ đủ buôn chim Thuần, bèn đem cái này bàn với chủ quán. Chủ quán khuyến khích tận tình, lại hứa cho ở nhờ nhà trọ, ăn uống không phải trả tiền, Vương mừng lắm, bèn ra đi, mua đây một gánh chim Thuần đem về trong thành. Chủ quán cũng mừng, chúc cho bán được nhanh. Đến đêm, mưa to mãi đến mờ sáng. Khi trời đã sáng hẳn, nước trên đường cái như sông, mà trời vẫn rả rích mưa Ngồi chờ tạnh liền miên mấy ngày, mưa không ngớt hột. Dậy nhìn chim Thuần trong lồng thì đã chết mất nhiều Vương sợ lắm, không biết làm thế nào Sang ngày sau, chết càng nhiều, chỉ

còn được mấy con, đem bỏ chung vào một lồng để nuôi Qua đêm, lại ra thăm thì vền vền còn được một con, bèn chạy vào nói với chủ quán, bắt giắc ứa nước mắt, chủ quán cũng thương cảm. Vương tự liệu, tiền hết không về được, chỉ muốn tìm đường chết. Chủ quán khuyên giải an ủi, rồi cùng nhau ra xem con chim còn lại, ngắm nghía rất kỹ, nói rằng:

- Đây hình như là một con chim quý ! Những con kia mà chết biết đâu không phải là bị con này chọi chết? Anh bây giờ cũng rồi không có việc gì, hãy chăm chút tập tành cho nó. Nếu quả là con chim hay, thì mang nó đi đánh cũng mưu sinh được. Vương nghe theo. Khi con chim đã thuần thực, chủ quán bảo đem ra đường phố, đánh cuộc lấy rượu thịt. Chim khoẻ lắm, luôn luôn thắng. Chủ quán mừng, đưa tiền cho Vương, bảo đem ra quyết ăn thua với đám con em trong làng chọi chim Thuần ở kẻ chợ. Ba lần chọi ba lần đều thắng. Chừng nửa năm, góp nhóp được hai mươi lạng vàng, trong lòng cũng được an ủi, xem con chim như tính mệnh của mình.

Thuở đó có một vị Thân Vương rất thích chim Thuần; mỗi năm gặp tiết thượng nguyên, thách dân gian ai có nuôi chim Thuần thì đem đến phủ đệ để chọi Chủ quán bảo Vương rằng:

- Giờ đây, cái cơ đại phú đã có thể đến ngay rồi đấy. Chỉ có điều không biết vận may của anh như thế nào thôi!

Bèn nói rõ sự tình và đem Vương cùng đi, dặn rằng:

- Ví thử có thua thì nín hơi mà đi ra thôi! Còn như vạn nhất con Thuần mình đấu thắng thì Thân Vương thế nào cũng hỏi mua, anh đừng nhận bán; nếu gạn hỏi thì cứ nhìn vào cái đầu của tôi, chờ khi nào đầu tôi gật thì hăng ngả giá!

Wương nói:

- Được!

Vào đến phủ thì thấy những người chọi chim sát vai nhau đứng cả ở dưới thềm. Chốc lát Thân Vương ngự ra trên điện, tả hữu truyền rằng có ai muốn chọi thì cho lên. Liền có một người xách lồng bước bậc mà lên trên điện. Thân Vương sai thả chim Thuần ra. Khách cũng thả. Mới nhảy đá qua loa, con chim của khách đã thua chạy. Thân Vương cả cưởi. Chỉ một lúc, người đến chọi mà thua đã có đến mấy vị. Chủ quán nói:

- Đến lúc rồi!

Bèn cùng nhau bước tới bậc mà lên. Thân Vương xem tướng con chim của Vương mà nói:

- Tròng mắt có vằn máu giận dữ, cũng là một cánh hùng kiện đây! không nên khinh địch.

Bèn truyền lệnh cho đem con Mỏ Sắt ra nghênh chiến. Mới nhảy vọt đầu đá vài lần mà con chim của Thân Vương đã sả cánh. Lại chọn một con chim giỏi hơn đem ra, hai lần đối, hai lần thua Thân Vương cấp tốc truyền lệnh vào lấy con Ngọc Thuần của nội cung. Một lát mới thấy đem ra, lông trắng như cò, thần khí hùng dũng khác thường.

Vương Thành thấy thế, trong lòng nao núng, bèn quỳ xuống xin thôi, nói rằng:

- Con chim của Điện Hạ là chim thần, sợ đánh giết mất chim tôi thì tôi sạt nghiệp mất!

Thân Vương cười rằng:

- Cứ thả ra cho nó chơi, chẳng may nó chết thì ta sẽ đền bù cho thật hậu

Thành bèn thả chim mình ra Con Ngọc Thuần xông thẳng đến. Nhưng khi Ngọc Thuần đang chạy tới thì con Thuần của Vương nằm phục xuống như con gà dử để đợi Con Ngọc Thuần mổ vào nó thật mạnh, nó liền nhảy phắt lên như con hạc bay liệng để đánh lại Khi tiến, khi lui, khi trên, khi dưới, cầm cự với nhau áng chừng một khắc, thì con Ngọc Thuần lơ lửng, mà con Thuần của chàng giận càng sôi, đánh đá càng gấp. Chẳng mấy chốc bộ lông tuyết của Ngọc Thuần rụng xơ ra, rồi sã hai cánh chạy trốn. Cả ngàn người đứng xem, không ai là không tấm tắc khen ngợi Vị Thân Vương bèn bảo bắt nó lên, thân hành cầm lấy xem xét một lượt từ đầu mỏ đến móng chân, rồi hỏi Thành rằng:

- Con chim này anh có bán không?

Thành đáp:

- Tiện nhân nghèo khó, phải nương nhờ vào nó mà sống, không dám bán.

Thân Vương nói:

- Ta trả giá cao, anh sẽ có một gia tư bậc trung, có bằng lòng không?

Thành cúi đầu suy nghĩ giây lâu mới nói:

- Thật quả không muốn để lại, nhưng nay Điện Hạ đã yêu thích nó; nếu khiến cho tiện dân được có ăn mặc, thì còn đòi gì hơn.

Thân Vương hỏi giá, Thành xin ngàn lạng vàng. Thân Vương cười rằng:

- Cái anh ngốc này, nào có phải châu ngọc gì mà giá ngàn vàng?

Vương nói:

- Điện hạ không cho nó làm báu, nhưng với hạ thần thì ngọc bích liền thành cũng chẳng bằng!

Thân Vương hỏi:

- Thế nào

Thành đáp:

- Tiện dân đem nó ra chợ, mỗi ngày được vài đồng, đổi thương đấu gạo, một nhà mười miệng ăn, nhờ đó mà không đến nỗi đói rét, còn của báu nào bằng?

Thân Vương nói:

- Tôi không để anh thiệt đâu, thôi trả anh hai trăm đồng.

Thành lắc đầu; lại trả thêm một trăm. Thành đưa mắt nhìn chủ quán. Chủ quán không động đậy. Thành bèn nói:

- Thưa mệnh Điện Hạ, xin bớt một trăm.

Thân Vương nói:

- Thế thì thôi vậy, ai đời lại đem chín trăm lạng đổi lấy một con chim Thuần bao giờ?

Thành xách lồng chim lên định đi thì Thân Vương gọi:

- Này anh chọi chim, lại đây! Lại đây! Tôi dứt khoát trả anh sáu trăm đồng. Bằng lòng thì để, không bằng lòng thì thôi vậy!

Thành lại đưa mắt về phía chủ quán. Chủ quán vẫn điềm nhiên. Ý nguyện của Thành đã hoàn toàn thoả mãn, chỉ sợ nhỡ mất thời cơ, bèn nói:

- Với cái giá của Điện Hạ, thật không hài lòng, nhưng đã y ước với nhau mà lại không xong, sợ mắc lỗi thất kính càng lớn cực chẳng đã, xin y theo mệnh lệnh của Điện Hạ.

Thân Vương mừng rỡ, cho người cân vàng đưa ngay, Thành nhận vàng, lạy tạ mà đi. Rạ Chủ quán giận, trách rằng:

- Tôi bảo anh thế nào mà đã vội vã bán đi như thế ? Nếu kéo thêm một chút nữa thì đã có tám trăm cầm tay rồi!

Thành về nhà trọ, đặt vàng lên án mời chủ quán tự lấy. Chủ quán không chịu, Thành ép mãi mới đem bàn tính ra, tính toán đủ tiền phí tổn ăn uống mà nhận.

Thành xấp đặt hành lý ra về.

Đến nhà, thuật lại những việc đã làm, bỏ vàng ra cùng mừng với nhau

Bà cụ bảo tậu ba trăm mẫu ruộng tốt, dựng nhà cửa, sắm đồ đạc, nghiễm nhiên là một thế gia

Bà cụ dậy sớm, đôn đốc cho Thành trông nom việc cày bừa, vợ trông nom việc canh cấy, hơi lơ là thì quát tháo, mà vợ chồng vẫn không hề oán thán.

Qua ba năm, nhà càng giàu, bà cụ ngỏ ý muốn đi, vợ chồng cố giữ lại, đến chảy nước mắt. Bà bèn ở lại

Sáng ngày vào hầu, thì đã mất hút.

Thụy Vân

Dịch giả: Cao Xuân Huy

Thụy Vân là danh kỹ của đất Hàng Châu. Nhan sắc tài nghệ có một. Năm tuổi mười bốn, mẹ là mụ đầu họ Sái đành cho nàng ra tiếp khách. Thụy Vân thưa rằng:

- đây là lúc bán xe duyên nghiệp của đời con bắt đầu vận chuyển, không nên qua loa cầu thả. Giá thì do mẹ đành, nhưng khách thì xin cho con được tự lựa chọn.

Mẹ bảo được, bèn đành giá mười lăm đồng vàng rồi hàng ngày ra tiếp khách.

Khách muốn gặp thì phải có lễ, lễ hậu mới được tiếp một ván cờ, một bức tranh, lễ bạc thì giữ lại uống chén trà mà thôi

Thụy Vân lừng tiếng đã lâu, từ đó các bậc đại thương, giới quyền quý, ngày ngày nối gót nhau vào

Giới Trăn Dư Hàng có người thư sinh họ Hạ, tài danh nức tiếng đã lâu mà gia tư chỉ vào bậc trung. Chàng vốn ngưỡng mộ Thụy Vân, nhưng chưa dám ghé đến giấc mộng uyên ương, cũng gắng hết sức sắm được chút lễ mọn, chỉ mong một

phen nhìn ngắm mặt hoa, mà vẫn thầm lo nàng tri đời đã nhiều sẽ không đoái hoài gì đến một kẻ số bần rách như mình.

đến lúc gặp mặt, trò chuyện dăm câu, nàng đã tiếp đãi rất mực ân cần. Ngồi nói chuyện giờ lâu, đầu mày cuối mắt đều chứa chan tình . Lại tặng chàng bài thơ :

Việc gì kẻ xin nước

Cầu lam phải nệm sương?

Có lòng tìm chày ngọc,

Ngay giữa chốn người thường

được thơ, chàng mừng rỡ như cuồng, còn muốn nói gì nữa, bỗng con hầu vào báo khách đến, bèn vội vàng từ biệt. Về nhà, đem bài thơ ra ngắm nghía ngâm nga, tơ lòng vương vít.

được một hai ngày, cầm lòng không đậu, lại phải sắm sửa lễ vật rồi trở lại

Thụ Vân đón tiếp niềm nở, dần dần ngồi dịch lại gần chàng, nét mặt rầu rầu mà rằng:

- Có thể lo toan được một đêm sum họp với nhau không?

Chàng rằng:

- Học trò túng kiệt chỉ có cái tấm tình si là có thể đem tặng tri kỷ; sắm được cái lễ biếu nhỏ mọn thì bao nhiêu tơ tằm đã rút hết; được gần mặt hoa là mãn nguyện lắm rồi, còn như tựa gió kẻ hoa dầm đâu mộng tưởng.

Thụ Vân nghe nói chau mày không vui, hai người chỉ nhìn nhau mà không nói gì.

Chàng ngồi lâu không ra; mụ chủ giữ mấy lần gọi Thụ Vân, có thúc giục chàng về đi Chàng bèn ra về, trong lòng buồn rười rượi Muốn khánh kiệt gia sản để chuốc một lần vui, nhưng lại ngó, sum họp một đêm rồi phải ly biệt suốt đời, tình trạng ấy chiu làm sao nổi Trù tính đến đây thì nỗi lòng hăm hở đều tiêu mất hết.

Từ đó bật không có tin tức vãng lai gì.

Thụ Vân kén khách mở khoá động đào mấy tháng mà chưa chọn được nơi nào xứng đáng. Mụ đầu khá bức tức, rắp toan ép uống duyên nàng nhưng cũng chưa ra tay

Một hôm, có chàng tú tài đem lễ biếu đến xin ra mắt, ngồi nói chuyện chốc lát liền nhồm dầy, lấy ngón tay ấn lên trán nàng mà nói: "đáng tiếc, đáng tiếc" rồi bỏ đi

Thụy Vân tiễn khách ra, trở lại , thì mọi người đều thấy trên trán nàng có dấu tay in đen như mực, càng rửa càng thêm rõ.

Sau đó vài ngày vết mực dần dần lan rộng, hơn một năm sau thì lan khắp trán, đến cả mũi nữa Ai thấy cũng cười mà từ đó, dấu vết xe ngựa ở ngoài cũng dần dần mất hẳn.

Mụ dầu lột hết trang sức, xếp nàng vào hàng ngũ con hầu Thụy Vân vốn ẻo là không đứng nổi công việc tôi đii, ngày càng thêm tiều tụy.

Hạ nghe nói, đi qua ghé vào, thấy bù đầu ở dưới bếp, xấu xí như ma, ngẩng đầu thấy chàng thì quay mặt vào tường mà tránh.

Hạ đem lòng thương xót, bèn nói với mụ, muốn chuộc nàng về làm vợ.

Mụ bằng lòng.

Hạ bán ruộng và dốc hết hành trang vốn liếng mua nàng đem về. đến nhà, nàng kéo áo lau nước mắt, không dám tự xem là người sánh vai với chàng, chỉ xin giữ phận làm lẽ, để ngôi chính thất chờ người sau này

Hạ nói:

- ở đời, cái đáng quý là tri kỷ. Lúc khanh đang thònh, khanh còn biết đến tôi, lẽ nào vì khanh suy mà tôi lại quên khanh?

Rồi không chiu cưới ai nữa Ai nghe nói việc này cũng cười cợt, nhưng với chàng thì mỗi tình càng thêm nồng thắm.

được hơn một năm. Hạ ngẫu nhiên đến đất Tô, gặp chàng thư sinh họ Hoà, cùng trọ một chỗ.

Bổng dưng Hoà hỏi rằng:

- Danh kỹ đất Hàng là Thụy Vân gần đây ra sao

Hạ đáp:

- đã lấy chồng rồi

Hoà lại hỏi:

- Lấy ai đây

đáp:

- Người đó cũng đại loại như tôi

Hoà nói:

- được như anh thì có thể nói là đúng người rồi đấy, không biết giá bao nhiêu

Hạ nói:

- Mặc phải bệnh lạ nên cũng rẻ thôi, chẳng thế, loại người chúng tôi sao có thể mua được người đẹp.

Hoà lại hỏi:

- Người đó quả thật có được như anh không?

Hạ thấy anh ta hỏi hơi lạ, nhân đó cũng căn vặn hỏi lại

Hoà cười mà đáp rằng:

- Thực ra không giấu nhau nữa Năm trước tôi từng được chiêm ngưỡng danh hoa một lần, rất lấy làm tiếc rằng tài mạo tuyệt vời mà lệnh đênh không vừa đôi phải lứa, cho nên đã dùng một thuật mọn làm giảm bớt hào quang, và giữ gìn lấy vẻ ngọc, để dành lại đó chờ tấm gương soi thật mặt của kẻ yêu tài

Hạ vội hỏi:

- Anh đã chấm được thì cũng có thể chữa được chứ?

Hoà cười mà rằng:

- Sao lại không được, nhưng mà cần vai chính thành tâm cầu xin thì mới được.

Hạ đứng dậy vái mà rằng:

- Người chồng của Thụy Vân tức là tôi đây!

Hoà mừng quá, nói:

- Trong thiên hạ, chỉ có người nhân tài mới thật đa tình, không vì chuyện xấu đẹp mà thay đổi ý nghĩ. Anh cho tôi theo anh về nhà, tôi sẽ tặng anh một người đẹp.

Bèn cùng nhau về. đến nơi, Hạ bảo dọn rượu, Hoà vội gạt đi mà rằng:

- để tôi làm phép trước đã, thì người dọn cỗ mới vui lòng chứ!

Tức thì bảo bưng lên một thau nước, lấy ngón tay thư lên trên nước mà nói rằng:

- Rửa đi thì khỏi ngay! Nhưng phải đích thân ra tạ ơn người làm thuốc đấy!

Hạ cười, bưng thau đi vào, đứng đợi Thụy Vân tự rửa mặt trong thau, tay đưa đến đâu thì sạch đến đấy, diễm lệ chẳng khác gì năm xưa

Vợ chồng cảm cái hậu đức của Hoà, cùng nhau ra ngoài tạ ơn, thì khách đã mất hút đâu rồi, tìm khắp nơi mà không được.

Có lẽ là tiên chăng?

Hồ gã con

Dịch giả: Nguyễn Đức Lân

Có một Thiên Quan họ ân, người Lịch Thành thuở nhỏ, nhà nghèo, thường tỏ ra gan dạ. Trong ấp có khu nhà của một cố gia, rộng vài chục mẫu, lâu viện liên nóc, thường thấy chuyện quái dị, vì thế mà bỏ hoang, không ai ở.

Lâu ngày tranh cỏ mọc um tùm, giữa ban ngày cũng không ai dám bén mảng đến.

Một hôm, ân đang cùng các bạn học trò uống rượu, có người nói đùa:

- Ai dám ngủ trong nhà đó một đêm, chúng tôi sẽ góp tiền đãi bữa rượu

ân ngồi nhóm ngay dậy, nói:

- Khó gì việc ấy:

Rồi cấp một chiếc chiếu mà đi. Chúng bạn tiễn ân đến cổng, bảo đùa rằng:

- Chúng tôi hằng đợi ngoài này, nếu như có thấy điều gì thì kíp gọi to lên.

ân cười đáp lại:

- Nếu có ma hãy hồ thì sẽ tóm cổ đưa về làm bằng

Nói rồi đi vào. Thấy lau sậy mọc khuất cả lối đi, các loài cỏ dại mọc rậm như gai

Hôm đó, nhằm khoảng đầu tháng, trăng non mờ nhạt, nên cửa ngõ cũng phân biệt được.

ân đưa tay lần vách mà đi mãi, mới đến khu lầu phía sau

Trèo lên sân thượng nguyệt, thấy sáng sủa, sạch sẽ, một vành trăng sáng ngậm trên đầu núi, ngồi một lúc lâu, không thấy có gì lạ, trong bụng cười thầm cho là thiên hạ đồn hão

Rồi giải chiếu xuống đất, gối đầu lên hòn đá, nằm ngắm sao Ngưu Lang Chức Nữ.

Canh khuya, lơ mơ muốn ngủ, ân chợt nghe dưới lầu có tiếng giấy lệp kệp đi lên.

ân vờ ngủ, ghé mắt xem, thấy một nàng áo xanh xách chiếc đèn hoa sen, thốt nhiên nhìn thấy ân thì giật mình lùi bước, bảo với người đi sau rằng:

- Có người lạ trên này

Người bên dưới hỏi:

- Ai vậy

- Cô gái đáp rằng:

- Không biết.

Giây lát, một ông già bước lên, đến tận nơi nhìn kỹ, nói:

- Đây là quan thượng thư họ ân. Ngài đã ngủ say, ta cứ làm việc mình. ông lớn là người không câu nệ, chắc không lấy làm lạ mà quở trách đâu

Họ bèn đưa nhau lên, vào cả trong lầu Các cửa lầu mở hết. Một lát nữa, kẻ đi người lại càng nhiều Trên lầu, đèn sáng như ban ngày

ân khẽ cựa mình, cất tiếng ho hắng.

ông già thấy ông đã tỉnh, bèn bước ra, quỳ xuống thưa rằng:

- Kẻ hèn mọn này có đứa con gái sắp gả chồng, đêm nay cho cháu làm lễ vu quy; không ngờ xúc phạm đến quan nhân, mong ngài lượng thứ.

ân ngồi dậy, đỡ ông lão lên nói:

- Không biết hôm nay là ngày vui mừng của nhà ta, thật áy náy vì không có gì để mừng tặng.

ông già đáp:

- Được quan nhân hạ cố, trấn áp điềm hung hiểm, là may lắm rồi! Lại xin được phiến ngài ngồi lại cùng vui, quý hóa biết chừng nào

ân cũng mừng, nhận lời

Vào trong lầu, nhìn xem, thấy bày biện đẹp đẽ, trang nhã.

Lúc ấy, có người đàn bà bước ra vái chào, tuổi đã ngoại bốn mươi ông già nói:

- Đây là tiện nội

ông vái chào lại

Bỗng nghe tiếng sênh, tiếng nhạc cất lên inh tai, có người nhà chạy vội lên thưa:

- Đến rồi!

ông lão chạy ra đón, ân cũng dừng đợi

Phút chốc, một chiếc đàn lồng bằng sa mỏng, dẫn chú rể vào

Chú rể tuổi khoảng mười bảy mười tám, vẻ người sáng sủa, thanh tú.

ông già bảo hãy chào quan khách trước.

Chàng trai đưa mắt nhìn ông.

ông giữ chân tiếp khách dùm chủ nhà, nên nhận lễ nửa khách nửa chủ. Thứ đến là bố vợ và chàng rể giao bài Xong, bèn ngồi vào bàn tiệc.

Một loáng, đám người phẫn sát kéo lên như mây. Rượu thịt bày la liệt. Chén ngọc, bình vàng sáng nhoáng, chiếu rọi lên bàn ghế.

Rượu được vài tuần, ông già bảo con hầu vào mời tiểu thư ọ

Con hầu vâng lời đi vào, lúc lâu vẫn không thấy ọ

ông lão tự mình đứng lên, vén bức màn, giục ọ

Phút chốc, một bọn hầu gái, trẻ có già có, cùng đỡ cô dâu ọ

Tiếng ngọc đeo vang lên lanh canh, mùi lan thơm sức nức.

ông già truyền bảo nàng hãy trông lên mà chào lạy

Lạy xong cô dâu đứng dậy, ngồi bên cạnh bà mẹ.

ân đưa mắt liếc nhìn, thấy cô tóc phượng cài trâm thu, tai đeo ngọc minh châu, dung nhan tuyệt đẹp.

Thế rồi, rót rượu vào chén vàng, mỗi chén lớn chừng vài đấu

ân nghĩ:

-Vật này có thể đưa cho bạn bè làm chứng được, bèn giấu vào trong tay áo rồi vờ say, tựa xuống ghế, gục đầu mà ngủ.

Mọi người đều nói:

- ông lớn say rồi!

Không bao lâu, nghe tiếng chú rể có lời xin rước dâu

Tiếng nhạc, tiếng sênh lại nổi lên, mọi người nhón nhịp xuống lầu ra đi

Xong xuôi, chủ nhân thu dọn bàn tiệc, thấy thiếu mất một cái chén, tìm khắp không thấy

Có người bàn, vụng ngờ cho ông khách đang nằm ngủ.

ông già vội gạt đi không cho nói hết, chỉ sợ ân nghe được.

Lúc lâu nữa, trong ngoài im lặng cả, ân mới trở dậy

Tối mò không có đèn đuốc gì, chỉ có mùi thơm của phấn sáp và hơi rượu, như còn đầy cả bốn quanh tường.

Trông ra, hừng đông đã rạng, bèn thông thả bước rạ Sở vào trong tay áo, cái chén vàng vẫn còn.

Ra đến cổng thì bạn bè đã đợi sẵn, họ cứ ngỡ ân đang đem lên ra, gần sáng mới trở vào

ân đưa chén cho xem, ai cũng kinh ngạc, dò hỏi

ân bèn kể rõ đầu đuôi cho biết. Chúng đều nghĩ vật này thì anh học trò nghèo chẳng thể nào có, mới tin là chuyện thực.

Về sau, ông thi đỗ Tiến sĩ, nhậm chức ở Phù Khâu

Có nhà gia thế họ Chu thiết tiệc ông, sai lấy bộ chén lớn, mà mãi vẫn không thấy người hầu mang ra

Có đứa hầu nhỏ che miệng nói thầm với chủ nhân điều gì đấy, nét mặt chủ nhân có vẻ tức giận.

Một lát sau đem bộ chén vàng ra, rót mời khách uống.

Nhìn kỹ kiểu chén cùng đường trạm trở, không khác chút gì với thứ chén của hồ đạo nào

ân lấy làm lạ , ân hỏi chén này chế tạo ở đâu Chủ nhân đáp:

- Bộ chén này cả thầy có tám chiếc, đời ông thân tôi làm quan Khanh tại kinh, kén tìm thợ khéo chế ra, nên lấy làm vật gia bảo truyền thế, cất kỹ từ lâu. Vì được đại nhân hạ cố mới lấy ở trong hòm ra, thì chỉ còn bảy chiếc.

Ngờ đâu người nhà lấy trộm, mà dấu niêm phong mười năm vẫn như cũ, thật chẳng hiểu sao nữa

ân cười bảo:

- Chén vàng mọc cánh bay mất rồi, những vật báu truyền đời không nên để cho mất. Tôi có một chiếc cũng gần giống, xin đem để tặng ngài

Tiệc xong, về dinh, ông lấy chén ra, cho người mang đến.

Chủ nhân xem kỹ, rất kinh hãi, đích thân đến tạ ơn, và hỏi nguyên do chiếc chén từ đâu mà có.

ân bèn kể lại đầu đuôi câu chuyện.

Mới hay rằng vật ngoài nghìn dặm, hồ cũng có thể lấy được, duy chỉ không dám giữ làm của mình.

Bức họa trên tường

Dịch giả: Nguyễn Huệ Chi

Mạch Long Đàm, người Giang Tây, với hiệu liêm họ Chu đều là khách trọ ở kinh độ Ngẫu nhiên cùng dạo chơi một cảnh chùa Điện Phật, giải vũ, phòng tăng đều không lấy gì làm rộng rãi Chỉ có một vị sư già trụ trì trong đó, thấy khách vào bèn xốc áo ra đón, rồi dẫn khách đi xem khắp đó đây Trong điện có tô tượng Chí Công, hai bên tường đều vẽ vờ rất tình xảo, nhân vật thảy đều như sống thật. Tường bên Đông vẽ bức "Thiên nữ rắc hoa", ở trong có một thiếu nữ buông mái tóc thề, tay cầm bông hoa, miệng hé cười, đôi môi anh đào muốn nhấp nháy, làn sóng mắt dường như đung đưa

Chàng Chu chú mục giây lâu, bất giác như bị mất hồn, bàng hoàng thờ thẩn. Rồi thân thể bỗng nhiên phơi phới, như cười trên mây mù, thoắt cái đã bay lên đến bức tường.

Nhìn thấy lầu gác trùng trùng không phải là cõi trần. Một vị sư già đang thuyết pháp ở trên tòa, những người mặc áo hở vai vây xung quanh đông vô kể.

Chu cũng đứng lẫn vào trong số đó. Một chốc, tựa như có người ngằm kéo vạt áo, quay lại thì ra cô thiếu nữ có mái tóc thề, đang vừa cười vừa quay đi Chàng lập tức trở gót bước theo

Qua những hành lang quanh co thì có một căn phòng nhỏ. Chu ngập ngừng không dám tiến nữa nhưng thiếu nữ đã quay đầu lại, đưa bông hoa trong tay lên có vẫy gọi, chàng liền bước theo vào

Trong phòng tịnh không có người, chàng vội ôm chầm lấy, nàng cũng không kháng cự gì lắm, bèn cùng nhau giao hoan thỏa thích.

Xong rồi nàng đóng cửa ra đi, dặn Chu đừng hỏi Đến đêm lại đến.

Cứ thế được hai hôm, các bạn gái nàng biết được, cùng nhau tìm thấy chàng, liền trêu chọc nàng rằng:

- Cậu bé trong bụng đã lớn tướng mà con để mái tóc bông bông, cũng học đòi làm gái còn son ử

Rồi bảo nhau đưa cho nàng nào trâm, nào hoa tai, bắt nàng cuốn ngược tóc lên.

Cô gái then thùng, không nói lời nào Một nàng bảo:

- Chị em ơi, tội mình đứng đây lâu, kéo người ta mất vui

Cả bọn liền cười và bỏ đi Chàng nhìn lại nàng, thì tóc mây đã búi cao lên, vành tóc phượng bông thấp xuống, so với cô gái để tóc thề lúc trước lại càng xinh đẹp gấp bội

Nhìn quanh không có ai, bàn dắt nhau bước vào cuộc ân ái

Hương lòng rạo rực, lạc thú đang nồng, thì bỗng đâu nghe tiếng ủng da cồm cộp rất dữ, dây xích và khóa kêu loảng xoảng, cộng thêm tiếng quát tháo, tiếng cửi cộ huyền não

Nàng kinh hoàng nhòe dẫy, cùng với chàng đều ghé mắt nhìn trộm ra ngoài, thì thấy một vị sứ giả mặc áo giáp vàng, mặt đen như sơn, tay cầm khóa, tay nắm chùy, đám thiếu nữ xúm xít xung quanh.

Sứ giả nói:

- Đã đủ chưa

Có tiếng đáp:

- Đủ cả rồi

Sứ giả lại nói:

- Nhược bằng có chúa chấp người hạ giới thì lập tức bảo nhau cùng khai ra, chớ để phải hối về sau

Cả bọn đồng thanh đáp:

- Không có đâu!

Sứ giả quay người, đưa cặp mắt cú vọ nhìn quanh, tựa hồ tìm ra kẻ đang nấp.

Cô gái cả sợ, mặt xám như tro, thảng thốt bảo chàng:

- Mau trốn xuống gầm giường.

Rồi mở cánh cửa ngách bên tường lén đi mất.

Chu nằm bẹp xuống, không dám thở.

Giây lát nghe tiếng ủng đi vào trong phòng rồi lại đi rạ

Chẳng bao lâu tiếng huyền não xa dần, bụng đã yên, nhưng ngoài cửa vẫn có tiếng người qua lại bàn bạc.

Chu cứ thấp thỏm như thế giờ lâu, đến lúc bên tai như có tiếng ve kêu, trong mắt nẩy đom đóm, tình trạng ngỡ không chịu nổi nữa, chỉ còn cố lẳng tai để đợi nàng về, cuối cùng cũng không còn nhớ thân mình từ đâu mà đến đây

Bấy giờ Mạnh Long Đàm đang đứng trước điện thờ chớp mắt đã không thấy Chu đâu, ngờ vực hỏi Nhà Sư

Vị sư cười đáp:

- Đi nghe thuyết pháp rồi

Mạnh Long Đàm hỏi:

- Ở đâu

Nhà Sư đáp:

- Không xa

Một chốc Nhà Sư bèn gõ ngón tay lên tường mà gọi to lên rằng:

- ông đàn việt họ Chu, đi chơi lâu thế, sao chẳng quay về?

Liền thấy giữa bức họa trên tường có hình của Chu, đang đứng ngẩn cổ lẳng tai, chừng như nghe ngóng.

Nhà Sư lại gọi tiếp:

- ông bạn cùng đi đợi lâu rồi đấy

Thế rồi Chu bỗng bèn từ trên tường bay xuống, lòng lạnh như tro, người cứng đờ như gỗ, mắt trừng trừng, chân bủn rủn.

Mạnh đâm hoảng, sẽ sàng hỏi han.

Thì ra lúc đó Chu đang núp dưới giường, bỗng nghe tiếng gõ vang như sấm, vội chui ra khỏi phòng để nghe ngóng tình hình.

Cả hai cùng ngược nhìn cô gái nhón hoa thì mái tóc vắn hình ốc đã cuốn cao lên, không còn xỏa tóc nữa

Chu khiếp sợ, vái vị sư già mà hỏi duyên cớ.

Nhà Sư cười đáp:

- Áo là do mình sinh ra, bần đạo làm sao giải thích được!

Chu ỉu xiu mất cả khí thế.

Mạnh sợ hãi không còn tự chủ nổi, vội đứng dậy lần bậc thềm ra về.

Thư Sinh họ Diệp

Dịch giả: Cao Xuân Huy

Miễn Hoài Hương có chàng thư sinh họ Diệp, không rõ cả tên và tự. Văn chương tử phú trội nhất đương thời, nhưng đến đâu cũng lận đận, long đong khổ nỗi mãi trong trường công danh.

Gặp lúc ông Đinh Thừa Hạc, người Đông Quan, đến làm quan ở ấp ấy, xem văn chương của chàng, cho là kỳ tài, bèn mời đến đàm đạo

ông rất bằng lòng, cho chàng đến ở trong dinh thự, cơm nước đèn sách, cấp cho đầy đủ, thỉnh thoảng lại gửi tiền thóc về giúp đỡ gia quyến nữa

Đến kỳ sơ thí, ông hết sức tán dương văn tài của chàng trước mặt quan học sử, rồi đó chàng đỗ đầu hàng xứ.

ông trông mong vào chàng rất tha thiết; sau khi vào trường thi Hương, cho lấy văn của chàng để xem và đọc vừa gõ bàn đánh nhịp, ngợi khen không ngớt.

Ngờ đâu thời vận neo người, văn chương ghen mệnh, bảng đã treo, lại hỏng tuột.

Chàng trở về, choáng váng tê mê, trong lòng lại thẹn là mình đã phụ người tri kỷ, thân hình gầy ruộc như bộ xương còn đứng, người ngây ra như khúc gỗ.

ông nghe tin, cho mời đến an ủi

Chàng rơi lụy dầm dề.

ông rất thương tình, hẹn đến khi nào mãn kỳ khảo tích về kinh thì đem chàng cùng đi

Chàng rất cảm kích cáo từ ra về , từ đấy đóng cửa không đi đâu nữa

Chẳng bao lâu chàng lâm bệnh, ông luôn luôn hỏi thăm và đưa quà, nhưng thuốc uống đã trăm thang mà vẫn không công hiệu Vừa lúc ấy ông lại có điều xúc phạm đến quan trên, bị cất chức, sắp về nhà, viết thư cho chàng, đại lược nói rằng: "Tôi nay mai về Đông, mà sở dĩ còn chần chừ chưa đi ngay, là chỉ vì muốn chờ túc hạ đi đó thôi Túc hạ đến buổi sáng, thì buổi chiều là tôi khởi hành..."

Thư đưa đến bên giường nằm, chàng cầm xem khóc sùi sụt, rồi nhả sứ giả về nói là đang bị bệnh nặng, khó bình phục ngay được, xin cứ đi trước.

Sứ giả về bẩm, ông không nỡ đi, ráng ở lại chờ.

Qua mấy hôm, người canh cổng báo có chàng họ Diệp đến, ông mừng quá, ra đón mà hỏi han.

Chàng nói:

- Vì cái bệnh của thân hèn để đại nhân phải chờ đợi lâu, lòng này thật áy náy không yên. Nay, may đã có thể ráng theo kịp dấu giày chân ngựa

ông bèn gói buộc hành trang lại, để dậy sớm ra đi

Chẳng mấy ngày đã về đến làng, ông cho con thụ giáo với chàng, đêm ngày ở liền bên cạnh.

Cậu con tên là Tái Xương lúc bấy giờ mới mười sáu tuổi, chưa biết làm văn chương nhưng thông minh lắm, phàm văn bài cử nghiệp, xem qua hai ba lần thì không quên nữa ở được một năm, cậu đã hạ bút thành văn, nhờ có thêm thể lực của ông, bèn được nhận vào nhà học của huyện.

Chàng bèn chép lại những bài văn cử nghiệp đã làm lúc bình thời đem hết cho công tử học.

Vào trường thi, bảy đầu đề không sai đề nào, công tử liền đậu á khôi

Một hôm ông bảo chàng rằng:

- Túc hạ chỉ vút ra một mối tơ thừa mà cũng đủ làm cho thẳng trẻ nên danh, nhưng còn quả chuông vàng kia cứ bị bỏ rơi mãi thì làm thế nào

Chàng nói:

- Điều đó e rằng có mệnh. Tôi mượn cái phúc trạch của đại nhân để hà hơi cho văn chương, khiến người thiên hạ biết rằng nửa đời luân lạc không phải vì kém tài đánh trận, như thế là thỏa nguyện rồi. Và chẳng kẻ sĩ mà được một người biết, đã đủ không ân hận nữa, cần gì phải đỗ đạt mới đắc chí?

ông thấy chàng xa nhà đã lâu, sợ nhỡ mất kỳ sát hạch năm, khuyên chàng nên về thăm nhà. Chàng rầu rĩ không vui ông cũng không nỡ ép, bèn dặn công tử khi đến kinh đô thì nạp thóc hộ chàng, công tử lại giạt giải Nam Cung được bổ chức Chủ sự trong bộ, đem chàng vào Giám sớm tối gần nhau

Qua một năm, chàng vào trường thi Hương ở kinh, đỗ Cử nhân.

Vừa lúc ông được bổ đi coi thi ở Hà Nam bàn nhân tiện nói với chàng rằng:

- Chuyến đi này không xa quê hương tiên sinh là mấy. Nay hãy nhẹ bước đường mây, tiên sinh cũng nên một phen về làng cho được khoái chí.

Chàng cũng mừng. Rồi chọn ngày tốt lên đường.

Đến địa giới Hoài Dương, công tử cho người và ngựa đưa chàng về.

Đến nhà thấy cổng ngõ tiêu điều, chàng chạnh lòng buồn bã lững thững đi vào sân.

Người vợ cầm nông nia đi ra, thấy chàng thì vút xuống sợ hãi bỏ chạy.

Chàng rầu rĩ mà nói:

- Ta bây giờ đã nên danh phận rồi. Mới ba bốn năm không thấy mặt, sao bỗng như không quen biết nhau vậy?

Người vợ đứng xa mà bảo rằng:

- Chàng chết đã lâu, còn nói nên danh nên phận gì nữa?

Sở dĩ còn để mãi linh cữu trong nhà, là vì nhà nghèo con bé đó mà thôi! Nay thẳng cả đã khôn lớn, cũng đang tìm một ngôi đất để đưa chàng rạ. Chớ nên hiện về làm gở để quấy người sống.

Chàng nghe nói thì bùi ngùi rũ rượi, bàn lững thững đi vào trong nhà, thấy linh cữu rành rành, liền ngã ra giữa đất mà biến mất.

Người vợ kinh hãi nhìn xuống thấy áo mũ giày tất bỏ đầy, như cái xác lột. Nàng mũi lòng quá, ôm xống áo khóc lóc. Người con đi học về, thấy một cỗ xe ngựa buộc ở trước thì dò hỏi xem ở đâu đến, rồi kinh hãi chạy về báo với mẹ.

Mẹ gạt nước mắt kể lại chuyện vừa xảy ra. Lại hỏi kỹ những người theo hầu mới biết rõ đầu đuôi.

Người theo hầu trở về, công tử nghe tin nước mắt rơi ướt cả ngực, lập tức lên xe, đến tận nhà mà khóc, rồi bỏ tiền lo liệu việc tang, chôn cất theo lệ hiếu liêm.

Lại chu cấp rất hậu cho đứa con, mời thầy về dạy và gửi gắm cho quan học sứ, hơn một năm sau được vào nhà học phán.

Đạo sĩ núi Lao

Dịch giả: Nguyễn Đức Lân

Trong huyện có chàng họ Vương, vào hàng thứ bảy, là con nhà cố gia, tuổi trẻ mộ đạo

Nghe nói núi Lao Sơn có nhiều tiên ở, liền quấy tráp đi thăm.

Trèo lên một ngọn núi thấy có đạo quán thật u nhã.

Một vị đạo sĩ ngồi trên tấm bồ đoàn (chiếc chiếu đan bằng cỏ bồ, hình tròn, để người đi tu hành quỳ hoặc ngồi cho êm, mỗi khi hành lễ) tóc trắng rủ xuống tận cổ, nhưng dáng vẻ thư thái, tinh thần trông thật sắc sảo

Wương liền khấu đầu, bắt chuyện, thấy đạo lý rất huyền diệu, bèn xin thờ làm thầy

Đạo Sĩ nói:

- Chỉ sợ quen nhàn rồi, không chịu nổi khó nhọc thôi

Wương hứa là: "Được"

Học trò Đạo Sĩ đông lắm, gần tối mới kéo hết về.

Wương cùng họ cúi đầu làm lễ, rồi lưu lại trong quán.

Sáng tinh sương, Đạo Sĩ gọi Vương, đưa cho cái búa, bảo theo đám học trò đi hái củi

Wương kính cẩn vâng lời

Được hơn một tháng, tay chân phồng rộp thành chai, cực khổ không chịu nổi, Vương đã ngầm có bụng muốn về.

Một buổi chiều, trở về, thấy hai người khách đang cùng thầy uống rượu

Trời đã tối mà chưa thấy đèn lửa gì cả.

Thầy bèn cắt một miếng giấy như hình cái gương, dán lên vách.

Phút chốc, ánh trăng vằng vặc soi sáng khắp nhà, trông rõ từng sợi tơ, cái tóc.

Đám học trò chạy quanh hầu hạ.

Một người khách nói:

- Đêm này đẹp trời có thể vui chi, nên cho ai nấy cùng vui

Bèn lấy hồ rượu lên bàn, chia cho các học trò, lại dặn nên uống thật say

Vương nghĩ bụng: Bảy tám người một hồ rượu, làm sao cho đủ khắp được?

Mỗi người đều đi tìm chén, bát, tranh nhau rồi uống trước, chỉ sợ rượu trong hồ hết mất. Thế mà rót hết lần này lượt khác, vẫn chẳng vơi đi chút nào. Bụng thăm lấy làm lạ.

Giây lát, một vị khách nói:

- Đã làm ơn ban cho ánh sáng trăng, mà lại chỉ tịch mịch uống suông. Sao không gọi Hằng Nga xuống chơi

Đạo sĩ bèn lấy một chiếc đu, vút vào trong trăng. Bỗng thấy một người đẹp từ trong vùng ánh sáng bước ra: mới đầu chưa đầy một thước, xuống đến đất thì cao lớn như người thường, lưng thon nhỏ, cổ trắng muốt, phấp phới múa khúc Nghê thường.

Rồi ca rằng:

Tiên tiên nào!

Về đây nao!

Giữ ta mãi chốn Quảng Hàn sao!

âm thanh trong trẻo, cao vút, nghe hay như tiếng tiêu, tiếng sáo Ca xong, uốn lượn mà đứng lên, rồi nhảy lên mặt bàn, ngoảnh đi ngoảnh lại, đã biến trở lại thành chiếc đu

Ba người cùng cười lớn.

Lại một vị khách nói:

- Đêm nay vui quá, nhưng uống vẫn chưa đã. Có thể đãi rượu tiếp chúng tôi trên cung nguyệt được chăng?

Ba người bàn rồi chiếu tiệp bước vào dần trong trăng.

Mọi người nhìn thấy rõ cả ba đang ngồi trong trăng uống rượu: râu, lông mày, đều trông thấy hết, như bóng hiện trong gương.

Một chốc, ánh trăng mờ dần; đám học trò châm đèn mang đến thì một mình Đạo Sĩ còn ngồi đấy mà khách đã biến đâu mất.

Trên bàn thức nhắm hầy còn. Mà mặt trăng trên vách chỉ còn là miếng giấy tròn như tấm gương mà thôi

Đạo Sĩ hỏi:

- Mọi người đã uống đủ cả chưa

Các học trò cùng thưa:

- Đủ cả.

- Đủ rồi thì nên đi ngủ sớm, đừng làm lỡ việc kiểm củi ngày mai

Chúng học trò đều "vâng" mà lui rạ

Vương lòng thầm thích thú, hâm mộ, bụng muốn về lại tiêu tan.

Lại một tháng nữa, khổ không thể nào kham nổi, mà Đạo Sĩ tuyệt không truyền dạy cho một phép nào

Sốt ruột không chờ được nữa, Vương bèn lên cáo từ rằng:

- Đệ tử này vượt mấy trăm dặm đường đến đây thụ nghiệp với thầy; dầu chẳng học được cái thuật trường sinh bất tử, thì cũng mong thầy cho chút gì gọi là hấm lòng cầu học. Thế mà qua hai ba tháng, chỉ những sáng đi kiểm củi, tối lại trở về.

Hồi còn ở nhà, đệ tử chưa bao giờ phi chịu khổ như thế.

Đạo Sĩ cười bảo:

- Ta vẫn nói là anh không kham nổi khó nhọc, nay đã quả nhiên. Sáng mai, sẽ cho anh về:

Vương nói:

- Đệ tử làm lụng đã bao ngày, xin thầy dạy qua cho một thuật mọn, khỏi phụ công lao đệ tử lặn tới tới đây

Đạo Sĩ hỏi:

- Muốn học thuật gì?

Vương đáp:

- Thường thấy thầy đi đâu, tường vách không ngăn được. Chỉ xin một phép cũng đủ.

Đạo Sĩ cười nhận lời Bèn đem một bí quyết truyền cho, bảo miệng đọc mấy câu thần chú xong rồi hô: "Vào đi!" Vương đối diện với một bức tường mà không dám vào

Đạo sĩ lại nói:

- Cứ vào thử đi!

Vương theo lời, thông thả tiến lại, đến tường thì bị vấp. Đạo Sĩ bảo:

- Cúi đầu, vào cho nhanh, đừng lần chần!

Vương quả quyết, đứng cách tường mấy bước, lao nhanh tới Gặp tường, cảm thấy trống không có vật gì cả.

Quay lại thì đã thấy mình ở bên kia tường rồi

Vương mừng quá, vào lạy tạ.

Đạo Sĩ bảo:

- Về nhà nên giữ mình đứng đắn, không thế thì phép không nghiệm nữa đâu

Nói rồi cấp lộ phí cho mà về.

Đến nhà, chàng khoe đã gặp tiên, tường vách dày dầy đâu cũng không ngăn được mình.

Vợ không tin.

Vương làm đúng như lời đạo sĩ đã dạy, đứng cách tường mấy bước, chạy ù vào Đầu đụng phải tường cứng, bỗng ngã lăn đùng.

Vợ Vương đỡ dậy, nhìn xem, thấy trán đã sưng lên như một quả trứng lớn.

Vợ Vương đưa ngón tay lên lên, diều chọc

Vương vừa then vừa ức, chỉ biết chửi lão Đạo Sĩ bất lương mà thôi.

Thư sinh họ Đồng

Dịch giả: Nguyễn Đức Lân

Thư sinh họ Đồng, tên tự là Hà Tư, người ở ấp Tây đất Thanh Châu Vào tháng đông, trời gần tối, trải chăn ra giường và đốt mẻ than dưới gầm. Đang định thắp đèn lồng thì vừa có người bạn mời đi uống rượu, bèn đóng cửa mà đi

Đến chỗ bạn, thấy trong bàn tiệc có một thầy lang sành xem mạch thái tổ, chẩn mạch cho khắp mọi người Sau cùng, nhìn đến thư sinh Vương Cửu Tư và chàng Đồng, ông thầy nói:

- Tôi xem cho người đã nhiều, chưa thấy ai có mạch lạ như hai ông; mạch thì sang mà có điềm hèn, mạch thọ mà có điềm yếu Thật bí nhân chẳng dám hiểu ra sao nữa Mà riêng ông Đồng lại càng lạ lắm.

Mọi người cùng kinh ngạc nhao lên hỏi ông lang đáp:

- Thuật của tôi chỉ biết đến đây là cùng rồi, không dám đoán liều nữa Chỉ xin hai ông tự mình cân trọng mà thôi

Hai người mới nghe sợ lắm, sau rồi cùng nghĩ là câu nói nước đôi mơ hồ, nên bỏ qua chẳng để tâm nữa

Nửa đêm, Đồng ra về, thấy cửa nhà học khép hờ, ngỡ quá. Trong cơn say, cố nhớ lại, tất là khi đi vội vã, quên khoá cửa Vào phòng, chưa kịp đốt đèn lên, hãy đưa tay sờ vào trong chăn trước xem có ấm hay không. Vừa mới thọc tay vào, đụng ngay da thịt mịn màng của ai đang nằm sẵn, kinh ngạc hết sức, vội rút tay lại Đốt gấp đèn lên, thì ra một cô em tuyệt mỹ, mặt sáng sữa, tuổi còn non, không khác gì thần tiên. Mừng cuống cuống, đùa bỡn, đưa tay xuống phần dưới cơ thể, thì xù xì một nắm lông đuôi Hốt hoảng quá định chạy, thì cô gái đã tỉnh dậy, đưa tay ra nắm lấy cánh tay hỏi:

- Chàng định đi đâu

Đồng càng sợ, người run lên, năn nỉ xin người tiên tha cho Cô gái cười, nói:

- Thấy cái gì mà cho người ta là tiên?

Đồng đáp:

- Tôi chẳng sợ phần đầu mà sợ phần đuôi

Cô gái lại cười bảo:

- Đuôi đâu mà đuôi Anh lầm rồi

Đoạn cầm tay Đồng kéo vào cho sờ lại, thì thịt ở đùi mềm mại như mỡ, chỗ xương cụt nhẵn thín.

Cô gái cười nói:

- Thế nào Rượu say mê mẩn, chẳng biết thấy gì đâu đâu mà lại vu cho người ta như vậy

Đồng vốn thấy người đẹp đã thích rồi, nay hết sợ lại càng mê mẩn, nghĩ lại tự trách mình là lảm. Nhưng vẫn còn điều nghi ngờ, không hiểu nàng vì sao mà đến. Nàng đáp:

- Anh không nhớ cô bé tóc vàng nhà hàng xóm phía Đông sao Bấm đốt ngón tay, từ lúc dời đi nơi khác, đến nay đã được mười năm rồi! Lúc ấy tôi chưa cài trâm, mà anh cũng còn để tóc trái đào cơ đấy

Đồng chợt nhớ ra, hỏi:

- Thế em là cô Toả nhà họ Chu đấy ử

Nàng đáp:

- Phải đấy

Đồng nói:

- Bây giờ em nói, anh mới mang máng nhớ lại Mười năm không gặp, thế mà đã thành người yếu điệu thế này rồi đấy! Nhưng sao mà lại đến được đây

Cô gái nói:

- Thiếp lấy phải thằng chồng đần, được đâu bốn, năm năm, cha mẹ chồng theo nhau qua đời, lại chẳng may chồng cũng vừa mới mất, còn lại một mình thiếp, bơ vơ không nơi nương tựa. Nhớ lại người quen biết thuở nhỏ chỉ còn có mình chàng, nên cố gượng tìm đến gặp. Vừa tới cổng thì trời tối, xảy lại có người đến mời chàng đi uống rượu, bèn lén nấp để đợi chàng về. Đợi đã lâu, chân lạnh cóng, nổi cả da gà lên, nên phải nhờ cái chăn cho ấm người lên một chút, xin chớ ngờ nhạ!

Đồng mừng, cởi áo cùng ngủ, lấy làm đặc ý lắm.

Được hơn một tháng, người gầy rộc hẳn đi. Người nhà lấy làm lạ, thì nói là cũng không biết tại sao. Càng lâu mặt mũi càng gầy vố. Mới đêm hoảng, vội đi tìm ông thầy chẩn mạch giỏi hồi trước, nhờ chẩn cho Thầy lang đáp:

- Đây là mạch bị yêu quái ám rồi Cái điềm chết ngày trước, nay quả đã nghiệm. Bệnh không thể làm gì được nữa

Đồng khóc hu hu không chịu đi Thầy lang bắt đắ dĩ phải châm cho ở tay, đốt ngải cứu cho ở rốn, rồi đem thuốc tặg cho, dặn rằng:

- Nếu có gặp ai đẩy thì phải gắg mà dứt dĩ

Đồng cũng tự biết nguy hiểm. Về đến thư trai, cô gái cười cợt đứng đón. Chàng tức mình nói:

- Đừng dan díu với nhau nữa Tôi sắp chết rồi đây

Nói rồi bước đi không ngoái lại Cô gái xấu hổ quá, cũng tức lên mà nói:

- Màý còn muốn sống nữa ử

Đến đêm, Đồng uống thuốc rồi ngủ một mình. Vừa mới chợp mắt, đã thấy giao hợp cùng cô gái, tỉnh dậy thì tỉnh đã xuất ra rồi Càng sợ, bèn dời giường vào nhà trong, vợ con đốt đèn canh giữ. Nhưng vẫn mơ thấy như cũ. Lén nhòm cô gái thì không thấy đâu nữa Được mấy hôm, Đồng thổ ra hơn một đấu huyết mà chết.

Vương Cửu Tư đang ở trong phòng học, thấy một cô gái tìm đến, mê thích vì sắc đẹp nên ăn nằm cùng nàng. Hỏi ở đâu đến thì đáp:

- Thiếp là lán giềng nhà Hà Tự Anh ấy trước thân thiết với thiếp lắm, không ngờ bị hồ mê hoặc mà chết. Cái giống yêu quái ấy thật đáng sợ. Phàm người đã đọc đến sách vở, phải nên cẩn thận đề phòng.

Vương càng phục, bèn ân ái vui vầy với nhau Được vài hôm, đâm mê hoắg, gầy ốm. Chợt mộng thấy Đồng về bảo:

- Kẻ đang cùng anh mạn nong là hồ đấy Giết hại tôi rồi, nó lại còn muón giết hại cả bạn tôi nữa Tôi đã kiện nó ở dưới âm ty, để rửa mối hờn. Trong vòng bảy hôm, cứ đêm đêm anh nên thắp hương ở bên ngoài phòng ngủ nhà mình đừng có quên.

Tỉnh dậy, lấy làm lạ, nói với cô gái:

- Tôi ốm lắm, e sắp bỏ thân nơi ngòi rãnh đến nơi, có người khuyên nên kiềg chuyện chung chạ.

Cô gái đáp:

- Mệnh đáng thọ, dầu gần đàn bà vẫn sống, mệnh không thọ thì không gần đàn bà vẫn chết.

Lại ngồi kề bên mà cười đùa Vương kìm lòng không đậu lại cùng nàng mây mưa Xong rồi thì hối, nhưng vẫn không sao dứt hẳn được.

Đến tối, cầm hương ở trên cửa Cô gái đến, nhổ vút đi Đêm lại mộng thấy Đồng về, trách sao làm trái lời dặn. Đêm hôm sau, ngấm dạn người nhà chờ lúc mình với ả ngủ rồi hãy lén đốt hương lên. Cô gái đang ở trên giường bỗng hoảng hốt nói:

- Lại đốt hương nữa đây à?

Wương đáp:

- Không biết.

Nàng vội trở dậy tìm thấy hương bẻ dập tắt đi, rồi trở vào nói:

- Ai xúi anh làm như vậy

Wương đáp:

- Có thể là đàn bà con gái trong nhà lo tôi đau ốm, tin lời thầy bói, thắp hương để trừ tà đây thôi

Cô gái bối rối không vui Người nhà lén dòm thấy hương tắt, lại đốt nén khác. Cô gái chợt thở dài, bảo:

- Phúc Trạch nhà anh còn đây thật. Tôi đã lầm lỡ giết Hà Tư rồi lại chạy đến với anh, thật đúng là lỗi của tôi Tôi sắp phải cùng anh ta đến đối chất trước toà án âm ty Nếu anh không quên chút tình cũ, xin chớ làm hỏng mất cái túi da của tôi

Nói xong, rụt rè bước xuống giường, ngã lăn ra đất mà chết. Đốt lửa soi, đã thành một con chồn. Còn sợ nó sống lại, vội gọi người nhà lột da, treo lên.

Bệnh Vương rất nặng, thấy hồ hiện về nói:

- Tôi đã kêu oan ở pháp toà. Pháp toà bảo chàng Đồng thấy gái mà mê, chết là đáng tội Nhưng cũng buộc tội tôi mê hoặc người không đúng, thu mất viên kim đan, rồi lại cho sống lại Vậy bộ da của tôi ở đâu

Đáp:

- Người nhà không biết đã đem lột mất rồi

Hồ thăm đạ nói rằng:

- Ta giết người đã nhiều, nay chết kể cũng đã muộn. Nhưng anh thật nhẫn tâm thay!

Hờn giận mà bỏ đi Vương ồm tưởng nguy, nửa năm mới khỏi.

Vợ thi hộ chồng

Thuận Thiên Mỗ Sinh , nhà nghèo , gặp phải năm đói kém theo cha đi đất Lạc kiếm ăn . Tánh chàng rất độn , mới 17 tuổi mới viết chữ thành hàng lối , nhưng được bộ mặt lịch sự trai , khéo pha trò , tài nghề viết thư từ , cho nên ai cũng tưởng là chàng học giỏi lắm , nhưng không dè bên trong rỗng tuếch .

Không bao lâu , cha mẹ kế tiếp qua đời , chàng trơ trọi một mình , phải làm nghề gõ đầu trẻ ở Lạc , để kiếm ăn độ nhật .

Lúc đó trong xóm có người con gái mồ côi , họ Nhan , dòng dõi một nhà học giỏi . Khi người cha còn , thường dạy nàng học , chỉ đọc qua một lượt là nhớ năm lòng . Ngoài mười tuổi , học làm thơ , người cha nói :

- Nhà ta có nữ học sĩ , tiếc không được đội mũ thoi

Vì thế ông rất mực yêu quý , chỉ mong kén được một người chồng quý hiển cho con . Sau lúc ông qua đời , bà mẹ nàng vẫn ôm cái chí lớn đó . Nhưng đeo đuổi ba năm cũng chẳng toại nguyện , kể bà ấy cũng mất . Có người khuyên nàng lấy chồng học trò , nàng cũng đồng ý , nhưng cũng chưa kén được ai

Vừa lúc mù hàng xóm leo tường qua , nói chuyện với nàng , trong tay cầm một giấy viết chữ gói chỉ thêu , nàng mở ra xem , thì là chữ của Mỗ Sinh viết gửi bạn ở lối xóm . Nàng xem đi xem lại , khen ngợi chữ tốt . Mụ nọ dòm biết ý tứ , nói nhỏ :

- Ấy là một chàng đẹp trai , cũng mồ côi như cô , tuổi ngang như cô , nếu cô bằng lòng thì tôi mách chàng cậy mối đến là xong .

Nàng lẳng lẳng không nói chi

Mụ nọ về ngỏ ý với chồng . Người bạn lối xóm vốn chơi thân với chàng , đem chuyện ấy nói , chàng bằng lòng lắm , nhân có chiếc vòng vàng của mẹ để lại , bèn cậy người đem đến làm lễ vấn danh và xin cưới liền .

Vợ chồng như cá nước duyên ưa , hết sức vui vẻ . Đến bữa được thấy văn bài chồng làm , nàng phì cười và nói :

- Văn với mình dường như hai người , thế này biết đời kiếp nào thi đỗ ?

Từ đó sớm hôm khuyên đốc chàng học , nghiêm khắc như thầy đối với học trò . Tối đến , nàng chăm đèn ngồi , tự cất tiếng học ê a , học trước để làm gương cho chồng ; học mãi đến canh ba mới nghỉ .

Như vậy được hơn một năm , văn chương thi cử của chàng đã hơi thông , nhưng đi thi khoa nào cũng rớt . Thân danh lận đận , sinh sống lại nghèo , tự nghĩ tình cảnh buồn tênh , bất giác hu hu khóc lóc .

Nàng phát cáu , mắng nhiếc to tiếng :

- Trời để cho mình làm đàn ông thật uổng . Nếu để cho tôi bỏ khăn yếm , thay đổi làm con trai , thì tôi coi sự thi đỗ rớt như trò chơi vậy

Chàng đang buồn rầu héo gan héo ruột , nghe vợ nói khoác như vậy , quắc mắt giận nói :

- Mình là đàn bà , chưa được bước chân đến chỗ thi cử bao giờ , mới tưởng công danh phú quý như chuyện xuống bếp múc nước hay nấu cháo vậy . Nếu cho mình được làm đàn ông thì rồi cũng lận đận rớt lên rớt xuống như ai , chứ tài giỏi gì ?

Nàng cười :

- Mình đừng nên giận , tôi nói thiệt đó . Đến khoa thi này , tôi sẽ cải trang mà đội tên mình vô trường thi , nếu quả thật tôi cũng lận đận rớt lên rớt xuống như mình thì xin khoét mắt không dám coi rẻ thiên hạ nữa

Chàng cũng cười và nói :

- Khanh chưa biết nổi cay đắng bên trong ra sao , nên muốn nếm thử . Đã muốn vậy thì cứ làm , nhưng tôi chỉ sợ chân tướng lộ ra bị làng xóm cười chê mà thôi

Nàng trả lời :

- Tôi nhất định làm thiệt không phải giả bộ đâu . Còn nhớ thường ngày mình nói tổ tiên có nếp nhà cũ ở đất Yên , vậy tôi xin cải trang làm con trai đi theo mình về ở đó , giả làm em mình , làng xóm biết đấy là đâu

Chàng nghe theo Nàng liền vô buồng bịt khăn mặc áo nam tử đi ra hỏi chồng :

- Mình xem tôi có làm con trai được không nào

Chàng nhìn vợ quả thật là một thiếu niên đẹp trai , trong lòng mừng rỡ , lập tức đi chào lời xóm để về cố hương . Những người chơi thân đều có quà tặng , mua một con ngựa đỡ chân , cùng vợ lên đường .

Người anh con nhà bác của chàng còn sống thấy hai em về , cùng trẻ đẹp , hết sức vui mừng sớm hôm chăm nom giúp đỡ . Lại thấy hai em thức khuya dậy sớm chăm chỉ học hành , lòng thêm yêu quý , thuê một thằng bé để hầu hạ riêng . Nhưng buổi tối , chàng đuổi thằng bé về .

Mỗi khi trong làng có đám cưới đám giỗ gì mời thỉnh , duy có anh (anh đây tức là chàng) ra mặt , còn em chỉ ngồi học trong buồng , đến nỗi về làng đã nửa năm mà ít người được trông thấy mặt .

Có người nào ân cần xin cho giáp mặt thì anh từ chối hộ . Người ta xem văn bài của em hay quá , lấy làm kinh hãi . Có kẻ xông vào tận nơi thì em chỉ cái chào qua loa , rồi ẩn mặt ngay .

Những người được thấy dung nhan , đều hâm mộ tán dương , vì thể tiếng tăm vang dậy , mấy nhà quyền quý tranh nhau , muốn gả con gái cho . Người anh con bác đem chuyện ấy bàn tính , em chỉ nhún cười , cố nài ép thì nói :

- Thề lập chí trèo lên mây xanh , không thi đậu thì không lấy vợ .

Gặp kỳ thi hạch tại tỉnh , anh em cùng đi thi . Anh lại rớt . Em đậu số một , rồi thi Hương đậu Cử nhưn thứ tư , qua năm sau đậu luôn tiến sĩ .

Trào đình bổ đi tri huyện Đồng thành , việc cai trị giỏi dang , lần lần thăng Chưởng Ấn Ngự Sử ở Hà Nam , giàu có ngang bậc vương hầu . Rồi viện cố bệnh tạt xin về quê quán hưu dưỡng . Quan khách đến thăm đầy ngõ , đều từ tạ không tiếp .

Từ lúc học trò cho tới khi quý hiển , không hề nói tới sự cưới vợ , khiến ai cũng lấy làm lạ . Sau khi về hưu , dần dà có nuôi thị nữ hầu hạ . Người ta nghi chắc có sự tòn ten với mấy ả này , nhưng người chị dâu để ý dò xét , tuy nhiên không có sự gì ám muội .

Mình trào mất ngôi , trong nước đại loạn ,bấy giờ mới tự thú với chị dâu :

- Thú thiệt với chị , em không phải là đàn ông , mà chính là vợ của Tiểu lang đó . Vì thấy chồng học lời thôi thì mãi chẳng đậu , em phát cáu tự làm cho biết tay . Bấy lâu giấu diếm hồi hộp , chỉ lo đỡ bề ra , bị nhà vua triệu vô tra hỏi thì thiên hạ cười chết .

Chị dâu không tin . Bèn tháo giày vớ đưa bàn cẳng cho xem , bấy giờ chị mới chưng hửng , nhìn trong giày thấy lót đầy bông gòn và vải Từ đó , nàng trở lại làm đàn bà , còn chức hàm của vợ thì chàng lãnh lấy

Hồi nào tới giờ , nàng không hề chữa đẻ , bèn ra tiền mua hầu cưới thiếp cho chồng , và nói :

- Phàm ai làm nên giàu sang cũng mua hầu có thiếp để tư phụng cho sướng thân . Riêng tôi làm quan trải mười năm , chỉ vò vó một mình , thế thôi Mình phước gì mà được hưởng hầu non gái đẹp như vậy chớ ?

Chàng cười và nói bỡn :

- Thì mình lựa chọn lấy ít cậu đẹp trai để chúng hầu hạ , như kiểu Sơn âm công chúa , em Tống phế đế ngày xưa vậy , có sao Xin mình cứ việc .

Người đồn nhau câu chuyện ấy làm một trò cười

Lúc ấy , cha mẹ chàng được ơn vua truy tặng mấy lần . Các hàng văn thân đến mừng , đều tôn chàng là quan Thị ngự , nhưng chàng hổ thẹn về sự nhận chức hàm do vợ làm nên , cho nên suốt đời cam làm anh học trò tầm thường , đi ra chưa từng dùng võng lọng bao giờ .